

Đã bán
10.000
bản



NGƯỜI TRONG MUÔN NGHỀ

Nhóm tác giả Spiderum & TopCV



NHÀ XUẤT BẢN THẾ GIỚI

 spiderum

 topcv[®]
Follow your career



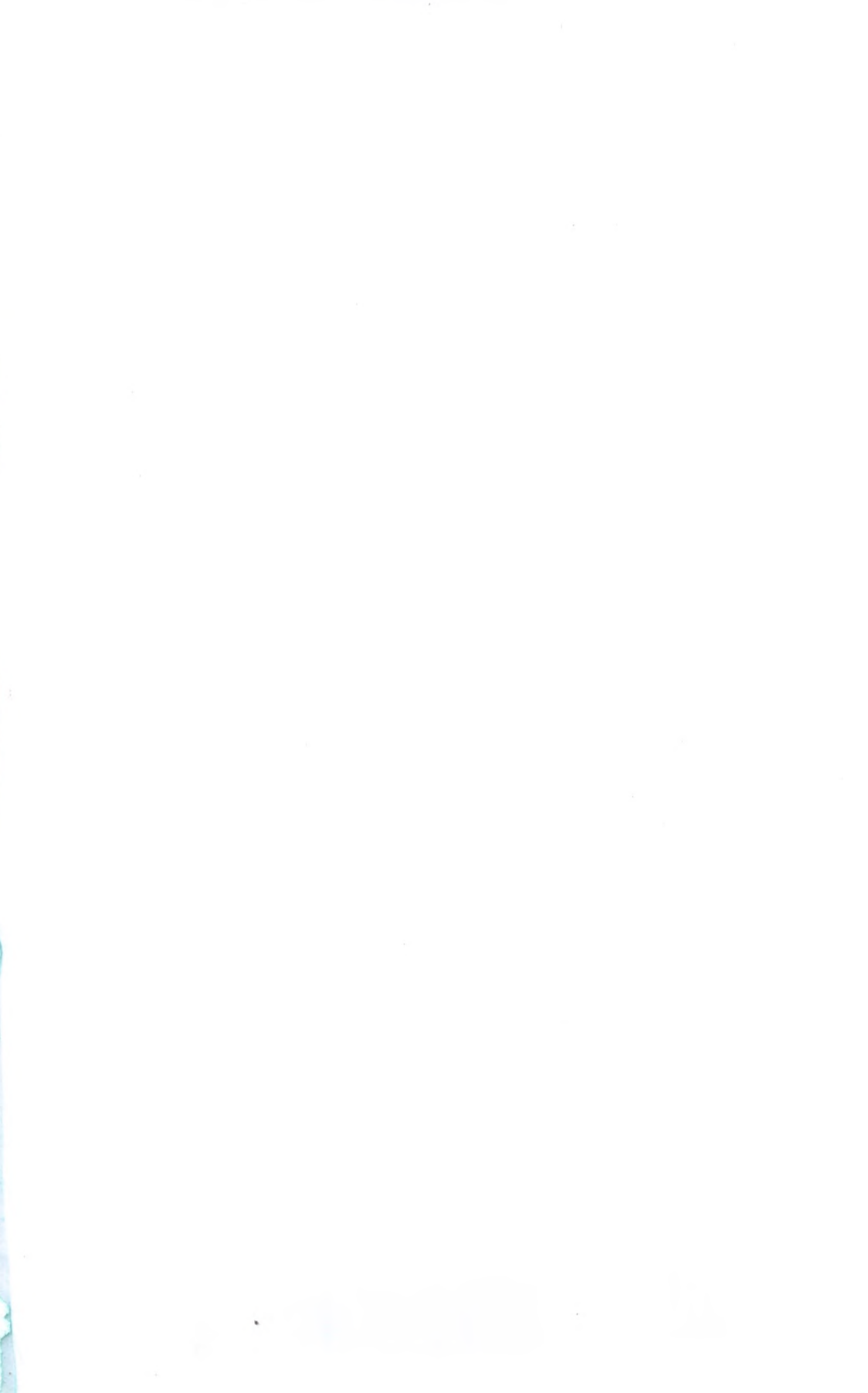
Giá: 169.000đ

ISBN 978-604-77-9186-6



Một ấn phẩm của  spiderum và **topcv**[®]
Follow your career

9 786047 791866



Sách “**Người Trong Muôn Nghề**” là một ấn phẩm thuộc dự án hợp tác xuất bản từ Spiderum và TopCV.

Bản quyền được bảo lưu. Không được phép quét hay tải những trang này lên trang mạng hoặc bất kì nơi nào khác. Cấm sao chép, tái bản toàn bộ hay từng phần.

Người Trong Muôn Nghề

Đã bán 10.000 bản



NHÀ XUẤT BẢN THẾ GIỚI

THẾ GIỚI

Lời tựa

“Kỳ thực trên mặt đất vốn làm gì có đường, người ta đi mãi thì thành đường thôi.” - Lỗ Tấn

Thật ra mọi con đường nghề nghiệp trên đời cũng giống như vậy: không hề bằng phẳng và dễ dàng, cũng không hề có một quy tắc thành công chung nào cho việc “đi làm”. Với các bạn trẻ đang ngồi trên ghế nhà trường phổ thông hoặc mới bước chân vào giảng đường Đại học/Cao đẳng, thách thức lớn nhất sau khi tốt nghiệp có lẽ không phải là kiếm được việc, mà là chọn được một nghề thực sự phù hợp với bản thân.

Trên hành trình kiếm tìm ấy, họ phải gánh trên vai rất nhiều áp lực vô hình từ gia đình và xã hội: công việc phải “oai”, lương tháng phải “cao”; còn đi làm có học hỏi được nhiều không, có hạnh phúc không thì chẳng ai quan tâm. Những quan niệm thiển cận về nghề “hot”, những kỳ vọng có phần một chiều, cảm tính của một bộ phận phụ huynh cùng với sự sơ sài của các hoạt động hướng nghiệp hiện tại,... khiến cho người trẻ vô cùng băn khoăn mỗi khi nghĩ tới chuyện chọn nghề. Làm thế nào để có thể tự tin bước đi trên con đường nghề nghiệp mà bạn cho là đúng đắn nhất với bản thân mình?

“Người trong muôn nghề” không phải là một giáo trình khô khan dạy bạn cách xin việc từ A đến Z, mà đây là tuyển tập những câu chuyện đi làm tâm huyết đến từ những cây viết dày dặn kinh nghiệm trong các lĩnh vực chuyên môn và những môi trường làm việc khác nhau. Những câu chuyện này sẽ giúp các bạn học sinh, sinh viên có một cái nhìn toàn diện hơn về thế giới công việc thực thụ: Làm việc tại tập đoàn lớn thì khác gì với startup, nhà nước, và freelance?



Làm thế nào để có được một tư duy đúng đắn trong việc lựa chọn nghề nghiệp, và cần chuẩn bị những gì từ khi còn ngồi trên ghế nhà trường? Đây là những điểm đặc thù của mỗi ngành nghề – từ Công nghệ thông tin, Kỹ thuật, Kiểm toán cho tới Giáo dục, Y tế, Marketing, thậm chí là những nghề rất mới như làm Game, làm YouTube? **“Người trong muôn nghề”** tổng hợp những quan điểm và kiến thức muôn màu như thế, với mong muốn giúp cho người trẻ vững vàng hơn trong những lựa chọn mang tính quyết định.

Cùng với ưu thế trong việc am hiểu tâm lý giới trẻ từ Spiderum, cuốn sách này còn là kết tinh những kinh nghiệm quý báu trong lĩnh vực tuyển dụng và việc làm của TopCV cho khoảng 2 triệu người trẻ Việt. Đội ngũ TopCV không chỉ hỗ trợ những thông tin chuyên môn về thị trường việc làm mà còn đóng góp những ý kiến xác đáng từ các chuyên gia. Xuyên suốt cuốn sách này, các bạn có thể thu thập thêm những thông tin hữu ích cũng như gia tăng thêm các cơ hội việc làm thông qua việc scan các QR code ở cuối mỗi chương.

Cuối cùng, chúng tôi luôn tâm niệm rằng bạn không bắt buộc phải chọn “đúng” một công việc và làm điều đó cả đời, bởi vì mỗi người luôn có thể học được điều gì đó từ những lựa chọn sai lầm. Trái lại, chúng tôi chúc bạn sẽ không ngừng mài sắc khả năng học hỏi của bản thân để thích nghi và sẵn sàng cho một thế giới việc làm luôn không ngừng thay đổi.

Spiderum & TopCV



NHÓM TÁC GIẢ

Dự án Sách “**Người Trong Muôn Nghề**” – Spiderum & TopCV trân trọng gửi lời cảm ơn tới:



Khánh Nguyễn
@Qkqhqh



Phạm Nguyễn Anh Thư



Trần Trung Hiếu



Bánh Mì Trứng
@TuanTran



Tuấn Anh



Vũ Nhất Trí
@TriVu58



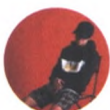
Dương Minh Tuấn



Curly Rae Braces
@wasabi



Vũ Văn Định
@dinhvu



Thịnh Suy



Hà Phạm



Hùng Vũ
@AlexChristin



Donald Nguyễn
@WeCreate



Adele Doan
@adeledoan



Samurice
@Samurice



Trần Minh Tuấn
@ken0106



Phạm Trung Tuyển



Husky
@Huskywannafly



Trần Tiến
@Forensix



Đặng Huy Thành



Nguyễn Thị Phương



The Merc
@TheMerc

ĐỘI NGŨ THỰC HIỆN

Sách “Người Trong Muôn Nghề” thuộc Dự án xuất bản từ **spiderum** & **topcv**

BAN ĐIỀU PHỐI DỰ ÁN



Trần Việt Anh

@please

Sáng lập Spiderum



Trần Trung Hiếu

Sáng lập TopCV

BAN THIẾT KẾ & MINH HOẠ



Dung Nguyễn

@Tigonkhonglo

Trưởng nhóm
thiết kế



Thảo Phan

Vẽ minh họa

CÁC BAN CÒN LẠI



Nga Levi

@Levi

Nhóm nội dung



Vũ Khuê

@trueham

Nhóm nội dung



Sơn Vũ

@simonvu97

Nhóm nội dung



Nguyễn Tất Đạt

@samurice

Nhóm truyền thông



Nguyễn Tuấn Hưng

@alfred

Nhóm kỹ thuật



Nguyễn Mạnh Tuấn

@tuan.nguyen

Nhóm kỹ thuật



Bùi Thị Hồng Anh

@Her

Nhóm hậu cần

MỤC LỤC

1. Phù hợp hay là chết

Tôi đã sinh tồn trong cỗ máy khổng lồ “big corp” như thế nào? – Khánh Nguyễn.....	12
Tôi đi làm Nhà nước – Phạm Nguyễn Anh Thư.....	20
Người trẻ có nên làm việc trong Startup? – Trần Trung Hiếu...	28
Mình thích thì mình làm freelancer! – Bánh Mì Trứng.....	34
Phù hợp hay là chết – Tuấn Anh.....	42

3. Hành trang vào nghề

Khủng hoảng tuổi 20 – Làm gì khi không biết phải làm gì? – Husky.....	164
“Thanh xuân như một tách trà...” – Trần Tiến.....	172
Trở thành người quan trọng trong tổ chức – Đặng Huy Thành.....	180
Lời khuyên từ nhà tuyển dụng: Bước chân vào công sở và sống sót – Nguyễn Thị Phượng.....	188
Học khi hành, hành khi học – The Merc.....	196





2. Người chọn nghề, nghề chọn người

Ngành kỹ thuật: Làm thầy hay làm thợ? – Vũ Nhất Trí.....	54
Ba bức thư của người bác sĩ – Dương Minh Tuấn.....	62
Công nghệ thông tin: Học gì, làm gì? – Curly Rae Braces.....	70
Tôi làm gì khi làm nghề kiểm toán? – Vũ Văn Định.....	76
Nghề “nghệ sĩ”: Thành công không phải một cú ăn may – Thịnh Suy.....	82
Nghề trồng người – Hà Phạm.....	92
Nghề làm game có tương lai hay không? – Hùng Vũ.....	103
Tôi nói gì khi nói về nghề marketing – Donald Nguyễn.....	114
Hành trình theo đuổi nghề nhân sự của một kẻ ngoại đạo – Adele Đoàn...	124
123, chúng ta cùng làm YouTube nào! – Samurice.....	134
“Ăn cơm nhà, vác tù và hàng tổng” – Trần Minh Tuấn.....	144
Nghề báo: Những gian nan và bút lửa nhiệt huyết – Phạm Trung Tuyền...	150





PHÙ HỢP
HAY LÀ

CHẾT



Tôi đã sinh tồn trong cỗ máy khổng lồ “BIG CORP” như thế nào?

Tác giả: KHÁNH NGUYỄN

Đối với các bạn trẻ đang đứng trước nhiều ngã rẽ lựa chọn nghề nghiệp, môi trường đi làm đầu tiên sẽ có ảnh hưởng rất lớn. Trong phần 1 của cuốn sách, Spiderum xin giới thiệu góc nhìn của người trong cuộc về những môi trường làm việc khác nhau, với mong muốn rằng bạn sẽ có cái nhìn tổng quan nhất về nơi làm việc phù hợp với mình. Bài viết đầu tiên là trải nghiệm của tác giả Khánh Nguyễn về chuyện “sinh tồn” ở những tập đoàn lớn.



Khi mới chập chững những bước đầu tiên trong sự nghiệp của mình, về cơ bản chúng ta sẽ thuộc một trong hai nhóm. Kiểu đầu tiên là những người biết chắc chắn mình sẽ làm gì, và kiểu thứ hai là số còn lại – đứng trước cả trăm ngã rẽ và không biết mình nên làm gì.

Thực tế là kiểu thứ nhất vô cùng hiếm. Nó sẽ thường xuất hiện ở những người từ bé đã có thiên hướng bộc lộ rõ ràng về nghề gì đó, học đâu hiểu đấy, và nhanh chóng có tay nghề vững vàng. Hoặc đó là những người sinh ra trong một gia đình có truyền thống, từ bé đã tiếp xúc với nghề. Tôi có một người bạn, cả bố mẹ bạn đều làm ngành hàng không, và nhà bạn ở gần sân bay Gia Lâm cũ. Từ bé đã tiếp xúc với máy bay và sân bay, nên đến khi lớn ra trường nghiêm nhiên là vào làm ngành hàng không, cơ quan cách nhà 500m. Bạn thực sự thích công việc của mình, một cách khá tự nhiên.

Nhưng thật không may (và cũng khá bình thường) là phần lớn chúng ta thuộc kiểu thứ hai, tức là kiểu chưa rõ mình sẽ làm gì. Với kiểu này thì việc lựa chọn môi trường làm việc khi mới bắt đầu rất quan trọng, nó có thể định hình cả sự nghiệp của bạn về sau.

Nếu bạn sẵn có năng lực nhất định cộng với kỷ luật bản thân tốt, việc đi làm freelancer hay làm ở một công ty quy mô vừa và nhỏ là một lựa chọn khá hay. Bạn sẽ có không gian để vùng vẫy và thử sức theo cách mình muốn, và theo tốc độ mình chọn.

Tuy nhiên với cá nhân tôi, tôi cảm thấy mình khá lười (và dù không có khảo sát định tính, tôi đồ rằng số người “lười” như mình cũng không hề ít). Nên tôi buộc mình phải vào được một tập đoàn lớn, là một phần của một bộ

máy lớn, để ép bản thân mình vào một guồng quay và tuân theo kỷ luật.

“Big corp”¹ là gì?

Có rất nhiều định nghĩa về thế nào thì một tổ chức kinh tế được gọi là Tập đoàn lớn (và hầu hết định nghĩa đều không thực sự rõ ràng). Nên về cơ bản, một công ty có quy mô nhân sự khoảng 10 000 người chắc chắn sẽ được coi là lớn. Tại Việt Nam, đó có thể là các công ty FDI hoặc có tính chất quốc tế như Honda, Samsung, Unilever, các tập đoàn bản địa đa ngành như Vingroup, Sun Group, FLC, hay đơn ngành như các ngân hàng Vietcombank, BIDV,...

Tại các công ty hay tập đoàn lớn này, quy trình là thứ bạn sẽ phải ghi nhớ đầu tiên vì bất kỳ một công việc nào khi thực hiện đều cần có sự phê duyệt, kiểm tra của các cấp lãnh đạo khác nhau trong cùng một phòng ban hoặc giữa các phòng ban với nhau. Những quy định chặt chẽ và có đôi lúc hà khắc này là một đặc sản, đôi khi khiến những người ở trong guồng quay cảm thấy “chóng mặt”, tuy nhiên là thứ rất cần thiết để khiến cho bộ máy khổng lồ của họ có thể vận hành trơn tru bất kể những biến động về mặt nhân sự.

Các tập đoàn và công ty lớn cũng là nơi hội tụ hệ thống kiến thức nghề nghiệp đồ sộ, tiên tiến nhất, nên nếu chịu khó, bạn có thể học được kiến thức chuyên ngành rất bài bản thông qua các chương trình, tài liệu, hoạt động đào tạo nội bộ cũng như kinh nghiệm của những người đi trước. Vì nằm trong một bộ máy khổng lồ, hàng ngày bị sắp thúc đồng nghiệp ép cùng một hệ thống đánh giá định kỳ, nên bạn sẽ buộc phải tiến bộ từng ngày nếu không muốn bị đào thải.

¹ Tập đoàn, công ty lớn

Với quy mô nhân sự lớn cùng nhiều chi nhánh, phòng ban,... thì một điều khá hiển nhiên là môi trường làm việc tại các tập đoàn lớn cũng sẽ phức tạp như một xã hội thu nhỏ vậy. Không dễ gì để có thể giao tiếp và thấu hiểu rất nhiều người cùng một lúc, đặc biệt là trong công việc. Việc bạn chân ướt chân ráo ra khỏi giảng đường và bị sốc văn hoá khi chứng kiến những mâu thuẫn, bất đồng quan điểm, yếu tố “chính trị”, cạnh tranh không lành mạnh,... là điều có thể lường trước được. Tùy từng nơi mà việc phải làm thêm giờ, làm cuối tuần, họp hành nhiều, báo cáo năng,... là chuyện thường như cơm bữa.

Nói chung với các bạn trẻ, môi trường tập đoàn ban đầu sẽ khá là... “hắc ám”. Tuy nhiên với kinh nghiệm đã trải qua một số công ty như Honda Vietnam, Sun Group, Bamboo Airways,... thì tôi có thể nói với bạn là những nơi này không đáng sợ đến vậy. Bởi vì ở đó sẽ có rất nhiều người với năng lực chuyên môn sâu cùng kinh nghiệm dày dặn để chỉ bảo cho bạn – nếu bạn có tinh thần cầu thị. Ngoài ra một ưu điểm lớn khác không thể không nói tới là chế độ lương thưởng tốt so với mặt bằng chung và lộ trình thăng tiến rõ ràng. Tuy vào chuyên môn và phòng ban mà bạn cũng có thể có cơ hội đi công tác trong và ngoài nước khá nhiều, gia tăng thêm vốn sống cho bản thân.

Sinh tồn trong môi trường tập đoàn lớn

Hệ thống tuyển dụng của các Tập đoàn vẫn nổi tiếng vô cùng khắc nghiệt. Đây là câu chuyện con gà quả trứng khi các Tập đoàn đòi hỏi người muốn gia nhập phải có “kinh nghiệm tương đương” (thế với người mới thì “ai cho tôi kinh nghiệm tương đương”).

Con đường duy nhất để bạn sống sót và phát triển sự nghiệp tại các Tập đoàn lớn là tập trung mài giũa các kỹ năng của bạn

để chúng vô cùng sắc bén và khiến bạn trở nên quý hiếm đến nỗi họ không thể nào đào thải bạn.

Trước hết, tôi muốn kể cho bạn một câu chuyện.

Giả dụ bạn đang đi chơi cùng cô người yêu, đột nhiên có một tên khủng bố chạy ra và rút súng bắn cô ấy. Cô nằm trên phố, chảy máu và la hét. Một anh chàng chạy vội tới và nói: “Hãy tránh ra”. Anh ta nhìn nhanh vết đạn của người yêu bạn và rút ra một con dao bỏ túi – anh ta định phẫu thuật ngay tại chỗ, trên phố.

*Bạn hỏi, “Anh có phải là bác sĩ?”
Anh chàng nói, “Không.”
Bạn nói, “Nhưng anh biết anh đang làm gì, phải không? Anh là cựu quân y, hay là...”*

Lúc này anh chàng tỏ ra khó chịu. Anh ta nói với bạn rằng mình là một chàng trai tốt, trung thực, luôn đúng giờ. Anh ta nói với bạn rằng mình là một người con hiếu thảo, có một cuộc sống phong phú với đầy đủ các sở thích, và anh ta tự hào rằng anh ta không bao giờ nói tục.

*Bối rối, bạn nói, “Chuyện đó thì liên quan đ*o gì khi người yêu của tôi đang nằm chảy máu ở đây? Tôi cần ai đó biết cách phẫu thuật vết thương do đạn bắn! Anh có làm được hay không??!”*

Bây giờ, người đàn ông trở nên kích động – tại sao bạn lại nông cạn và ích kỷ vậy? Bạn không quan tâm đến bất kỳ phẩm chất tốt đẹp khác nào của anh ta sao?

Trong khoảnh khắc hoảng loạn đó, bạn sẽ lắc vai anh ta bằng đôi bàn

tay đầy máu của mình và hét, “Vâng, tao đang nói rằng các phẩm chất chết tiệt đó chẳng quan trọng, bởi vì trong tình huống cụ thể này, tao chỉ cần ai đó có thể cầm máu, hiểu chưa thẳng ngu?”.

Và đây là sự thật khủng khiếp về thế giới công việc: Bạn ở trong tình huống nêu trên mỗi ngày. Bạn chính là anh chàng với con dao bỏ túi. Còn tất cả mọi người là nạn nhân vụ xả súng. Điều mọi người cần ở bạn, chính là làm được việc.

Đúng, câu này thực sự quan trọng. Kỹ năng đầu tiên và sống còn bạn phải học đó là:

Tập trung hoàn thành công việc để đem đến kết quả tuyệt vời

Bạn đến hiện trường khẩn cấp đó, cầm con dao bỏ túi – thời điểm bạn bước vào thế giới công việc, bạn trở thành một phần của hệ thống được thiết kế hoàn toàn chỉ để đáp ứng nhu cầu của mọi người và nhu cầu sử dụng lao động của tập đoàn. Bạn cần hoàn thành xuất sắc công việc của mình, và đóng góp trong chuỗi giá trị của cả tập đoàn.

Nếu bạn là một mắt xích trong tập đoàn, nhưng bạn không tạo ra kết quả và làm ảnh hưởng đến cả hệ thống thì bạn sẽ bị coi thường, và bị đào thải. Hệ thống đó sẽ từ chối bạn, bất kể bạn có tốt bụng, nhã nhặn, hòa đồng với đồng nghiệp, kính trên nhường dưới đến mức nào.

Nghe có vẻ như đời sống ở các tập đoàn thật độc ác, hoặc thô bỉ, hoặc thực dụng. Thế lòng tốt và các đức tính tốt đẹp thì sao – những điều đó không quan trọng ư?

Hừm tất nhiên. Nhưng tôi đã ngộ ra rằng mấy đức tính tốt đẹp đó chỉ được xét đến sau hiệu quả công việc. Khi kết quả hạng bét, đừng bao biện rằng em đã rất nỗ lực và có thái độ tốt mà. Có một câu của người sếp nói với tôi trong ngày đầu tiên đi làm đến tận bây giờ tôi vẫn còn nhớ, đó là:



“Nỗ lực và thái độ tốt phải dẫn đến Kết Quả và Sự Chuẩn Xác. Chất lượng kết quả và tiêu chuẩn cao trong công việc sẽ nói với cả thế giới bạn là ai.”

Điều đó có nghĩa là một khi đã đặt chân vào môi trường tập đoàn, bạn sẽ phải luôn tập trung vào các nhiệm vụ. Có những nhiệm vụ tưởng chừng như bất khả thi, buộc bạn sẽ phải huy động mọi nguồn lực và trí tuệ: sắp giao một báo cáo khó nhằn lúc 6 giờ chiều và đòi sáng mai phải nộp; sự kiện ra mắt sản phẩm đang tổ chức ngoài trời thì bị mưa; lô nguyên vật liệu từ nhà cung cấp quen thuộc bỗng nhiên bị lỗi trầm trọng mà thời hạn sản xuất đã cận kề,... Một khi giải quyết được chúng, bạn đã tiến lên một nấc thang mới của sự trưởng thành.

Năng lực thuyết phục: Làm thế nào để bán được ý tưởng của bạn và dẫn dắt mọi người xung quanh hành động

Trong kỹ năng đầu tiên ở trên, tôi đã nhấn mạnh chuyện phải tập trung đạt kết quả tốt nhất ở mọi việc bạn được giao. Trong điều kiện lý tưởng nhất, bạn thuyết phục được mọi người với đề xuất hoặc giải pháp tuyệt vời của mình.

Nhưng đây là trong một thế giới lý tưởng. Trên thực tế khi bước chân vào các tập đoàn, tôi luôn phải xử lý cả tá công việc mỗi ngày. Và công việc nào “trông” cũng rất gấp. Thêm nữa ở các công ty, nguồn lực (bao gồm năng lực, tiền bạc, thời gian, nhân lực) là vô cùng giới hạn, nên bản thân tôi buộc phải học cách cạnh tranh để giành lấy các nguồn lực này và đạt kết quả.

Trừ phi bạn là thiên tài (cái này hơi hiếm và khó nói thế nào là thiên tài), thì trong một tá công việc như thế, không thể nào mà tất cả mọi thứ bạn làm đều “xuất sắc trên cả mong đợi” hay “hoàn hảo”. Sẽ có một số ít đầu việc quan trọng bạn buộc phải đạt

mức đó, một số khác thì ở mức tốt, và số còn lại thì ở mức chấp nhận được, đủ dùng.

Nhưng nghịch lý là ở chỗ, khi ra đầu bài, sếp và các phòng ban khác thường xuyên mong đợi mọi thứ đều “xuất sắc trên cả mong đợi” hay “hoàn hảo”. Lúc này, tôi đã phải học cách bán được ý tưởng chất lượng vừa phải của mình, thuyết phục mọi người đồng ý với nó và bắt tay vào triển khai tiếp. Hay dân văn phòng gọi đó là “trôi việc” hay mỹ miều là **get things done**.

Vì nếu đi làm bạn sẽ biết, cảm giác khó chịu nhất chính là không “get” được mọi người và sếp, việc thì vẫn còn đó nên canh cánh trong lòng, không yên tâm qua được việc khác. Và chán nhất là phải lật đi lật lại một nhiệm vụ mãi mà vẫn không được sếp duyệt, ảnh hưởng đến hiệu suất công việc chung của bạn. Lúc này, kỹ năng thuyết phục chính là chìa khóa để vượt qua được chuyện đó.

Kỹ năng thuyết phục đỉnh cao không hề mâu thuẫn chút nào với kỹ năng tập trung hoàn thiện công việc. Ở đây tôi không “bày” cho bạn cách lươn lẹo làm việc không tới nơi tới chốn, sau đó thuyết phục mọi người về kết quả đó. Kỹ năng thuyết phục chỉ nên sử dụng khi bạn đã cố gắng hết sức làm mọi thứ thật trọn vẹn, và cân đối trong việc hoàn thành xuất sắc những việc quan trọng. Nếu không có kỹ năng thuyết phục, và bạn cố gắng làm **mọi việc** hoàn hảo (kể cả những công việc có mức độ quan trọng thấp), thì khả năng bạn sẽ bị kiệt quệ và mất cân bằng công việc – cuộc sống nghiêm trọng.

Xa hơn, kỹ năng thuyết phục còn được sử dụng khi bạn muốn huy động mọi người cùng làm một việc gì đó với bạn.



Vậy làm thế nào để bạn gia tăng được kỹ năng thuyết phục của mình? Từ kinh nghiệm của tôi, bạn phải là người chịu khó tìm hiểu thông tin kỹ càng nhất. Tôi luôn đảm bảo rằng mình nắm chắc nhất từng bước cần thực hiện, giải thích được cận kề được mọi câu hỏi “tại sao”, lý do chọn phương án A mà không phải phương án B,... Khi bạn là một người hiểu biết cận kề, mọi người sẽ dễ dàng lắng nghe và tin những gì bạn trình bày. Thông thường khi đưa ra một kết quả công việc chỉ ở mức “tốt và tạm dùng được”, tôi đã phải có đủ thông tin để thuyết phục sếp mình rằng, mức độ ưu tiên của công việc này không đòi hỏi sự hoàn hảo, rằng deadline của cả dự án này rất chặt, ở bước đầu tiên này em mong sếp phê duyệt, sau đó em sẽ triển khai và điều chỉnh tiếp,...

Yếu tố tiếp theo là khả năng trình bày vấn đề gọn ghẽ, dễ hiểu, mạch lạc và đặc biệt hơn là trình bày hấp dẫn. Đây là một hiệu ứng phụ từ việc bạn hiểu kỹ

vấn đề. Khi hiểu kỹ vấn đề, khả năng cao bạn sẽ trình bày nó logic và mạch lạc. Khả năng trình bày hấp dẫn thì sẽ cần luyện tập và sự nhạy cảm một chút. Mọi người có năng lượng và quỹ thời gian giới hạn, nên bạn cần tinh ý nhận ra phần nào khiến họ cảm thấy quan trọng và chọn ra để trình bày trước.

Kỹ năng thuyết phục mọi người làm việc cùng mình đích thực là một kỹ năng mềm – nó khác với “quyền lực cứng”, tức là bạn dùng chức danh của mình và bắt mọi người làm. Nếu đọc kỹ tiểu sử của Steve Jobs, bạn sẽ nhận ra một phần thiên tài của ông (có chút bẩm sinh), không phải về công nghệ, không phải về thẩm mỹ thiết kế, mà xuyên suốt nhất chính là kỹ năng thuyết phục mọi người cùng dẫn thân hành động với ông.

Trước khi Apple ra mắt iTunes vào năm 2001, Jobs từng gặp gỡ hàng chục nhạc sĩ với hy vọng thu tóm các hãng thu âm bên cạnh việc phát triển

iTunes. Một trong những người Jobs từng thuyết phục là nghệ sĩ chơi kèn nổi tiếng, Wynton Marsalis.

“Ông ấy là người nắm quyền kiểm soát”, Marsalis nói. “Sau một lúc, tôi bắt đầu nhìn vào ông ấy thay vì máy tính, bởi tôi bị hấp dẫn bởi niềm đam mê của ông ấy”.

Hay trong lần trở lại Apple, ông cũng đi từng phòng, thuyết phục những người tốt nhất gạt công việc hàng ngày để tham gia dự án mà ông nung nấu. Xuyên suốt sự nghiệp, không phải lúc nào Jobs cũng có cả tấn tiền hay có quyền lực cứng để bắt mọi người làm việc cho ông. Tất cả nằm ở kỹ năng thuyết phục đến bậc thượng thừa.

Kỹ năng “ra đề bài” cho người khác thực thi và nhận lại đúng những gì bạn muốn

Nếu như kỹ năng thuyết phục sử dụng khi bạn ở vai trò nhận đề bài từ người khác hoặc muốn nhận sự trợ giúp từ người khác, thì kỹ năng “ra đề bài” (brief) lại được dùng khi bạn ở vị trí đưa một yêu cầu nào đó cho người khác. Đặc biệt là càng lên cao, bạn càng phải học được cách ra đề bài cho cấp dưới. Tuy nhiên ngay khi ở mức độ nhân viên, bạn cũng phải học cách ra đề bài cho những người phối hợp xung quanh, agency² hay các đơn vị thuê ngoài khác.

Tôi luôn tự nhắc bản thân rằng muốn ra đề bài hay đi brief “đỉnh” thì đầu tiên phải hiểu rõ được mình muốn gì ở đối phương. Mình muốn kết quả đạt được trông nó phải thế nào (càng cụ thể càng tốt), mình muốn nhận lại sản phẩm ở mức độ nào (ý tưởng sơ bộ hay kế hoạch chi tiết hoàn chỉnh), và thời gian (deadline) bao giờ mình muốn nhận được kết quả đó.

Khi đã biết chắc mình cần gì ở đối phương, bạn sẽ cần học cách truyền đạt sao cho họ hiểu ý của mình. Đặc biệt lúc này sẽ phải rất sát sao để chắc chắn rằng đối phương đã thực sự hiểu chưa. Rất nhiều trường hợp khi brief qua group chat công việc chung, mình thì “tưởng” đối phương hiểu rồi, nhưng đến lúc thực thi kết quả tồi tệ, hỏi lại thì té ra bạn đó bảo “Nhiều người chat quá, em bị trôi mất đoạn tin nhắn của anh”. Lúc đấy thì không phải là trách người, mà trách bản thân mình không xác nhận lại một lần nữa rằng bạn đó đã nhận thông tin.

Nếu bạn đã từng làm công việc này rồi, bạn hoàn toàn có thể tính sẵn các khó khăn mà người mới nhận việc sẽ gặp phải. Lúc này bạn sẽ thả vài lưu ý nho nhỏ cho người kia, rằng kinh nghiệm cho thấy, đến bước A B C này sẽ gặp khó khăn D E F như này, và bạn cần làm việc X Y Z. Cách làm này sẽ cực kì hữu ích khi brief cho nhân viên cấp dưới làm một việc gì đó, đây là một kiểu huấn luyện, hay dân chuyên nghiệp gọi là “luyện thú”.

² Bên thứ ba, thường được thuê để thực hiện một công việc cụ thể nào đó từ phía doanh nghiệp

Đỉnh cao nữa trong chuyện brief công việc chính là việc brief hay và gợi cảm hứng cho người tiếp nhận muốn làm tốt nhất. Để brief hay sẽ mất chút thời gian nghiên cứu các chủ đề người kia thích thú, và từ đó khéo léo lồng vào rằng nếu họ làm tốt việc này thì họ sẽ nhận được những điều họ mong muốn.

Luôn nhớ rằng **“Garbage in – garbage out”**, cách mình triển khai công việc cho người khác đỡ thì kết quả mình nhận lại từ họ cũng hời hợt và dở ẹc.

Có thể bạn sẽ thấy hơi ngợp một chút, quá trời thứ phải học khi làm ở môi trường công ty to, tập đoàn lớn. Đây là còn chưa kể mấy kỹ năng “cạo giấy” (sắp xếp hồ sơ, giấy tờ) và việc cập nhật liên tục kiến thức chuyên môn. Tuy nhiên, tôi đảm bảo nếu bạn không từ bỏ quá sớm, bạn sẽ nhận được rất nhiều trải nghiệm hữu ích.

Mình triển khai công việc cho người khác đỡ thì kết quả mình nhận lại từ họ cũng hời hợt và dở ẹc.

Trong ba đến năm năm đầu, hãy luôn mang tâm thế làm việc thật chăm chỉ, sẵn sàng thử bất kì việc gì mà mình muốn học. Thậm chí là cảm thấy bị “bóc lột” một chút cũng không sao. Sau đó, khi đã đủ cứng cáp, bạn hoàn toàn có thể có những lựa chọn đa dạng hơn rất nhiều như tự mở công ty, làm freelancer, đi học tiếp lên cao hoặc... đi chơi tới chán thì thôi sau đó tính tiếp.

Không phải tự nhiên mà rất nhiều bạn trẻ muốn bắt đầu sự nghiệp của mình ở môi trường tập đoàn lớn, vì nếu không mau thuấn quá lớn về mặt phong cách làm việc, môi trường này sẽ là bộ phóng tương đối bài bản cho bạn trong tương lai cả về kiến thức lẫn các mối quan hệ. Từ khi bước chân vào các công ty, tập đoàn lớn, tôi nhận ra rằng đầu mình có thể chỉ là một mắt xích của hệ thống khổng lồ, nhưng mỗi mắt xích như vậy đều có vai trò rất đặc biệt. Tôi đã học được cách tư duy có hệ thống, bài bản, đánh giá mọi khả năng xảy ra trong bất cứ công việc gì; cũng như rèn luyện được “tinh thần thép” trước những áp lực liên tục từ công việc và đồng nghiệp. Và từ một thanh niên “lười”, tôi đã tự ép mình để trở nên trưởng thành hơn, có trách nhiệm hơn.

Hy vọng bài viết này đã phần nào giúp bạn hình dung được về môi trường làm việc tại các công ty, tập đoàn lớn, và đừng ai nghĩ rằng “big corp” thì rất đáng sợ nữa nhé!

Tôi đi làm Nhà Nước

Tác giả: ANH THƯ

Nếu như môi trường tập đoàn lớn rất đáng sợ với áp lực dồn dập nhưng cũng là cơ hội phát triển, thì đi làm Nhà nước lại thường bị gắn với “con ông cháu cha”, quan liêu, trì trệ. Nhưng thực sự nội tình của môi trường này là như thế nào? Hãy cùng lắng nghe những trải nghiệm từ tác giả Anh Thư, một người đã có kinh nghiệm làm ở cơ quan nhà nước.



“Giờ em đang làm ở đâu nhĩ?”

“Em làm Nhà nước ạ.”

“Làm gì thế?”

“Làm dân văn phòng thôi ạ.”

Tôi nghe cuộc đối thoại này đã rất nhiều lần giữa bạn bè và người thân công tác trong cơ quan Nhà nước và câu trả lời thì luôn chung chung như vậy. Nếu ở ngoài doanh nghiệp người ta hay giới thiệu bản thân bằng những chức danh công việc cụ thể như chuyên viên kinh doanh, chuyên viên môi giới bất động sản,... thì trong khối Nhà nước, kỳ lạ thay, rất nhiều người chỉ đơn giản trả lời là “làm Nhà nước” hay “làm công chức”. Chính sự qua quýt ấy đôi khi lại tạo nên một bức tường vô hình phân định giữa hai thế giới Nhà nước và tư nhân. Đa phần các bạn trẻ mới ra trường khi nghĩ tới vào Nhà nước làm việc liền nghĩ tới chuyện “pha trà rót nước”, “rảnh rỗi cả ngày” và dần bị thui chột năng lực của bản thân. Nhưng điều này không hoàn toàn đúng.

Tôi từng làm hợp tác quốc tế tại một cơ quan trực thuộc Bộ vài năm. Môi trường Nhà nước thật ra khá đa dạng chứ không một màu như nhiều người vẫn tưởng. Có những người phụ trách mảng

việc khá nhẹ nhàng, đôi khi chỉ làm tới chiều đã có thể nhàn nhã ngồi uống chè. Nhưng cũng có những người luôn tất bật với công việc. Lựa chọn làm việc như thế nào thật ra nằm ở chính mỗi người. Với chút kinh nghiệm làm việc của mình, tôi xin mạn phép chia sẻ một vài điều về bối cảnh công việc cũng như một vài thuận lợi, khó khăn khi làm một công chức Nhà nước.

Công chức Nhà nước là gì?

“Công chức” là danh từ chỉ chung những người làm trong cơ quan Nhà nước được tuyển dụng theo biên chế (hợp đồng vô thời hạn) thay vì làm việc theo chế độ hợp đồng như viên chức hay người lao động trong khối doanh nghiệp. Công chức ở các đơn vị công tác khác nhau có chức danh nghề nghiệp khác nhau, tùy theo mảng việc phụ trách. Đơn cử, tôi làm hợp tác quốc tế nên chức danh công việc sẽ là chuyên viên hợp tác quốc tế.

Bố là người có ảnh hưởng lớn nhất tới quyết định chọn nghề của tôi. Bố tôi từng làm ngoại giao nên từ nhỏ tôi đã sống gần ba năm ở nước ngoài và được bố kể cho nghe nhiều điều về những lợi thế khi làm đối ngoại. Đây là một công việc đòi hỏi đi đây đi đó, nhưng lại có cơ hội gặp gỡ nhiều người giỏi, có địa vị xã hội cao, được tiếp xúc với nhiều điều mới mẻ và trên tất cả, là mang trên vai trọng trách quốc gia về thiết lập, duy trì và phát triển quan hệ ngoại giao với các nước. Vì vậy từ nhỏ tôi đã nuôi hy vọng đến một ngày nào đó được làm công việc giống bố. Lên cấp ba tôi học chuyên Anh, sau đó đi học đại học ở nước ngoài để làm quen với môi trường quốc tế và rèn luyện khả năng tự lập, rồi đầu học bổng Chevening để theo học chương trình học thạc sĩ. Năm tôi tốt nghiệp đại học

thì cả Bộ Ngoại giao và Bộ Khoa học và Công nghệ (KH&CN) đều tổ chức thi tuyển, nhưng chỉ kịp nộp hồ sơ cho Bộ KH&CN vì phải đợi bằng tốt nghiệp. Đó là cái duyên với ngành KH&CN và tôi vẫn luôn cảm ơn cơ duyên này.

Chuyên thi tuyển

Kỳ thi công chức thường khá cạnh tranh vì số người dự tuyển đông, trong đó có cả những bạn trẻ mới ra trường lẫn những người đã có thâm niên công tác từ 5 đến 10 năm ở các cơ quan ngoài Nhà nước. Năm đó Bộ KH&CN tuyển 61 chỉ tiêu thì đã có gần 370 hồ sơ dự tuyển. Chỉ tiêu tuyển dụng và tỉ lệ chọi ở mỗi cơ quan lại khác nhau. Đơn vị tôi ứng tuyển có 03 chỉ tiêu cho chuyên viên hợp tác quốc tế với ngôn ngữ Anh, Trung, Pháp (mỗi ngôn ngữ có 01 chỉ tiêu) nhưng trong 17 hồ sơ dự tuyển thì đa phần lại là thí sinh có ngôn ngữ Anh và Trung nên lại càng cạnh tranh. Thường thí sinh sẽ phải đạt điểm số cao nhất cho vị trí ứng tuyển mới có khả năng đỗ vì đa phần mỗi vị trí việc làm chỉ có 01 chỉ tiêu.

Khi đã xác định muốn theo đuổi sự nghiệp làm chính sách, quản lý Nhà nước, bạn có thể bắt đầu tìm hiểu về việc thi tuyển. Nội dung, hình thức và thời gian thi tuyển công chức được quy định tại Nghị định 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính Nhà nước, đơn vị sự nghiệp. Các Bộ, ngành sẽ căn cứ vào đây để đưa ra nội dung thi tuyển theo từng lĩnh vực do Bộ, ngành đó quản lý và sẽ thông báo công khai về việc tổ chức thi tuyển công chức trên website

của Bộ, ngành. Hình thức thi có thể thay đổi qua từng năm, và để chuẩn bị tốt nhất, có lẽ chỉ có thể tìm hiểu dần về lĩnh vực chuyên môn muốn ứng tuyển bằng cách đọc tin tức cập nhật về hoạt động của các Bộ, ngành và làm quen với việc đọc văn bản hành chính, văn bản pháp luật,...

Năm tôi dự thi Bộ KH&CN sử dụng đề mở, trong đó kiểm tra cả kiến thức chung, nghiệp vụ chuyên ngành (bao gồm cả thi trắc nghiệm và tự luận), ngoại ngữ và tin học, còn năm 2019, Bộ KH&CN đã bỏ phần tự luận, thay vào đó chia kỳ thi thành hai vòng, một vòng thi trắc nghiệm và một vòng phỏng vấn nghiệp vụ chuyên ngành. Các bạn du học sinh như tôi thường sẽ được miễn thi ngoại ngữ nếu ngôn ngữ thi tuyển trùng với ngôn ngữ sử dụng để học đại học. Do đề mở nên tôi cũng không ôn tập quá nhiều, chủ yếu đặt mục tiêu nắm được nội dung cơ bản của các bộ luật và văn bản hành chính đã nêu trong danh mục đề cương ôn thi của Bộ (gửi cho tất cả các thí sinh đủ điều kiện dự tuyển) để tìm và trích dẫn điều khoản tương ứng khi làm bài luận.

Ngoài ra, tôi còn đọc thêm các thông tin khác như thành tựu phát triển, mục tiêu, định hướng và kế hoạch phát triển KH&CN trong tương lai,... để câu trả lời bám sát thực tiễn ngành. Tôi hoàn toàn tự ôn tập nhưng may mắn đạt điểm số cao nhất của cả kỳ thi năm đó. Đây cũng là bước đầu tiên giúp tôi khẳng định năng lực khi mới nhận công tác tại Bộ.

Môi trường làm việc

Công chức phải làm tập sự một năm thay vì thử việc một vài tháng như ở ngoài doanh nghiệp. Năm đầu học việc đúng là... chỉ học việc. Dù là thủ khoa thi đầu vào nhưng tôi vẫn thử việc giống như những người khác. Tháng đầu tiên đa phần thời gian tôi sử dụng để đọc văn bản pháp luật, văn bản hành chính liên quan tới lĩnh vực quản lý và hợp tác quốc tế về KH&CN. Thời gian sau đó phần lớn công việc cũng đều mang tính hỗ trợ chuyên môn như biên dịch, phiên dịch, trả lời email, công văn đơn giản,... Công văn đầu tiên tôi soạn không phải công văn nghiệp vụ, mà chính là công văn xin cấp email làm việc tại Bộ. Một văn bản tưởng đơn giản nhưng cũng phải trải qua quy trình trình ký như mọi công văn có nội dung nghiệp vụ khác. Và đó là lần đầu tiên tôi mừng tượng được công việc hành chính giấy tờ mà mọi người vẫn thường kể là như thế nào.

Tuy công chức phải làm việc với rất nhiều thủ tục, giấy tờ hành chính nhưng công việc cũng không đến nỗi lặp đi lặp lại đến mức có thể gọi là nhàm chán. Thật ra làm văn phòng thì ở đâu cũng vậy. Tôi có quen anh bạn đầu quân cho một công ty tư vấn chiến lược, vậy mà khi mới vào làm việc cũng phải chạy một vài việc

Trong Nhà nước phải học việc lâu hơn, cũng có nghĩa là người làm công chức tập sự sẽ phải kiên trì, bền bỉ hơn.

vật để hỗ trợ các anh chị như đặt lịch hẹn, phô-tô tài liệu, rồi sau đó mới có thể tham gia sâu hơn vào các hoạt động chuyên môn. Có thể coi đây là giai đoạn “chờ” (standby) để mọi người quan sát và đánh giá thái độ làm việc của lính mới. Và điều này hoàn toàn tự nhiên với các cơ quan hành chính lớn, vì đơn vị tuyển dụng là phòng nhân sự còn đơn vị làm việc trực tiếp với nhân viên mới lại là phòng chuyên môn vốn chưa từng có cơ hội phỏng vấn và đánh giá nhân sự. Sự khác biệt, nếu có, thì có lẽ nằm ở khoảng thời gian tập sự: Trong Nhà nước phải học việc lâu hơn, cũng có nghĩa là người làm công chức tập sự sẽ phải kiên trì, bền bỉ hơn để vượt qua hết giai đoạn này. Những cơ hội tiếp theo có đến hay không phụ thuộc vào lựa chọn và khả năng thích nghi của mỗi người. Có người lựa chọn ngồi đợi việc một cách chán nản, có người lựa chọn tích cực xông xáo giúp đỡ các anh chị để vừa được chỉ bảo thêm từ những việc nhỏ nhất, vừa có cơ hội gặp gỡ những đồng nghiệp khác trong cơ quan. Mỗi việc nhỏ như vậy đều là cơ hội để tìm hiểu về cơ chế phối hợp giữa các cá nhân và giữa các đơn vị, và từ đó tìm ra cách làm việc phù hợp khi trực tiếp phối hợp công tác với họ sau này.

Ở trong môi trường Nhà nước tôi cũng gặp và biết rất nhiều anh chị giỏi, dù có thể chưa từng có cơ hội phối hợp công tác. Một trong số đó là chị Phan Hoàng Lan, Trưởng phòng Kế hoạch – Tài chính, Cục Phát triển thị trường và doanh nghiệp KH&CN thuộc Bộ

KH&CN. Chị là một trong những công chức hiếm hoi được Forbes vinh danh trong danh sách “30 Under 30”³. Lần đầu tiên tôi biết tới chị là qua một buổi tọa đàm về chủ đề “Vai trò của trí thức trẻ và các nhà khoa học trong đổi mới sáng tạo góp phần phát triển kinh tế Việt Nam giai đoạn 2016 – 2020”. Tôi đã rất ấn tượng với phần phát biểu đầy tâm huyết của chị cũng như lý lịch học thuật khủng (chị tốt nghiệp Thạc sĩ về Kinh tế phát triển tại Đại học Oxford, Anh), rồi tự hỏi điều gì đã hấp dẫn một người xuất sắc như vậy về đầu quân cho cơ quan quản lý Nhà nước. Về sau đọc các bài viết về chị tôi mới hiểu tâm huyết của chị với việc xây dựng chính sách, điều đã được cụ thể hóa qua những đóng góp của chị cho Đề án hỗ trợ khởi nghiệp của Bộ KH&CN. Những công chức nổi bật như chị Lan có lẽ không nhiều, nhưng những người giỏi đang làm việc trong Nhà nước thì chắc chắn có.

Cơ hội học hỏi

Sang năm thứ hai tôi bắt đầu được phân công một số mảng việc cụ thể, và nhận ra rằng làm công chức không “nhàn nhã” như nhiều người vẫn kể. Tôi thường phải đọc rất nhiều văn bản pháp luật cũng như tài liệu về hợp tác quốc tế để có căn cứ pháp lý khi làm đề xuất, kiến nghị trình lên lãnh đạo, rồi phải nghiên cứu sự phù hợp của các đề xuất này với ưu tiên và tình hình hợp tác của Việt Nam hiện tại. Đọc nhiều nhưng không đủ, nhiều khi tôi

³ Danh sách những nhân vật nổi bật dưới 30 tuổi trong các lĩnh vực hoạt động khác nhau do Forbes lựa chọn.



vẫn phải “cầu cứu” sự hỗ trợ của các anh chị đồng nghiệp, thậm chí là lãnh đạo cơ quan mới có thể phân tích đúng văn bản và xử lý công việc suôn sẻ.

Ví dụ với đặc thù của đối ngoại và hợp tác quốc tế, người ta sẽ phân chia công việc theo địa bàn quốc gia hợp tác, vì vậy chuyên viên phụ trách địa bàn tương ứng sẽ phải điều phối mọi việc từ A đến Z. Nếu phụ trách việc ký kết một thỏa thuận quốc tế thì ngoài nội dung chuyên môn liên quan tới đàm phán nội dung thỏa thuận, chuyên viên còn phải lên kế hoạch dự kiến cho buổi ký kết, nội dung phát biểu của lãnh đạo, danh sách khách mời, kinh phí,... sau đó phải tự mình làm các việc hành chính khác như gửi thư mời, kiểm tra trang thiết bị phòng họp. Chưa kể công tác chuẩn bị tiếp đón các đoàn cấp cao còn yêu cầu nhiều việc tỉ mỉ hơn để đảm bảo tuân thủ đúng nguyên tắc ngoại giao và an ninh. Điều đó rèn cho tôi sự tỉ mỉ, cẩn thận cũng như cách ứng xử linh hoạt khi làm việc với cán bộ ở các cấp quản lý khác nhau. Nhiều người nghĩ làm Nhà nước thì nhàn lắm nhưng tôi đã trải nghiệm những ngày cùng rất nhiều anh chị trong cơ quan phải làm việc tới 8 giờ tối, thậm chí cuối tuần vẫn tiếp tục phải lên cơ quan để đảm bảo kịp tiến độ công việc. Những “mùa” công việc như vậy cũng là những khoảng thời gian tôi học hỏi được nhiều nhất về cách thức xây dựng văn bản và tiếp thu, phản biện ý kiến góp ý từ các đơn vị trong và ngoài Bộ.

Cơ hội được đào tạo, nâng cao nghiệp vụ cũng rất nhiều. Ngoài các khóa đào tạo nghiệp vụ như tiền công vụ (dành cho công chức tập sự) và đào tạo chuyên viên (dành cho công chức đã được bổ nhiệm chính thức), tôi còn được cử tham gia hai khóa đào tạo biên phiên dịch ở Học viện Ngoại giao và Trung tâm Việt Nam – Singapore do các cán bộ ngoại giao kỳ cựu giảng dạy. Tuy không thể so sánh bằng những khóa đào tạo bài bản, chuyên nghiệp như ở ngoài vì cán bộ công chức chỉ có thể tham gia khóa học ngắn hạn để kịp quay về công tác, nhưng những khóa học này cũng giúp tôi học

thêm nhiều kỹ năng mới và có cơ hội gặp gỡ, giao lưu với nhiều anh chị ở các Bộ, ngành khác. Nếu bạn giống như tôi, có kế hoạch theo đuổi sự nghiệp của mình theo hướng quản lý hành chính công và muốn học tiếp lên cao hơn thì làm trong cơ quan Nhà nước có thể là một lợi thế. Bạn sẽ có cơ hội du học nước ngoài đúng chuyên ngành, đặc biệt là khi đi học tại các quốc gia có quan hệ hợp tác chặt chẽ với Việt Nam như Hàn Quốc, Nhật Bản,...

Tôi cũng rất may mắn khi được làm việc với các sếp và các anh chị giỏi, những người đã chỉ dạy cho tôi rất nhiều điều. Sếp tôi luôn đồng hành cùng các anh chị em trong phòng. Những hôm làm việc tới 7 - 8 giờ tối cũng là sếp tâm lý đặt đồ ăn từ chiều để tiếp năng lượng cho mọi người. Vì vậy, sau mấy năm làm trong cơ quan Nhà nước, mặc dù tôi vẫn chưa biết... pha trà như thế nào, nhưng đã tiến bộ hơn rất nhiều trong việc xử lý công văn và ứng xử, giao tiếp, phối hợp công tác với các đồng nghiệp.

Cần chuẩn bị tâm lý như thế nào?

Trước khi trả lời câu hỏi này, tôi nghĩ cần nói tới một thuận lợi của nghề mà bất cứ ai muốn làm công chức cũng nên biết.

Làm công chức cho bạn một cái nhìn khá tổng quan về việc quản lý một lĩnh vực của Nhà nước. Quá trình làm việc sẽ giúp bạn hiểu hơn về quy trình xây dựng văn bản chính sách cũng như cho bạn cơ hội tham gia góp ý kiến vào việc soạn thảo, sửa đổi và bổ sung các văn bản này. Tuy Việt Nam đã cởi mở hơn trong việc công khai dự thảo văn bản chính sách và tiếp nhận ý kiến góp ý từ công dân qua các kênh như trang Dự thảo online của Quốc hội,



Khi làm việc trong cơ quan Nhà nước, bạn có thể tham gia góp ý kiến qua con đường chính thống và nâng cao cơ hội được “lắng nghe” lên rất nhiều.

nhưng với hàng trăm ý kiến từ cộng đồng được đưa lên, thật khó để ý kiến của bạn được “lọc” tới. Trái lại, khi làm việc trong cơ quan Nhà nước, đặc biệt là các cơ quan trung ương, bạn có thể tham gia góp ý kiến qua con đường chính thống và nâng cao cơ hội được “lắng nghe” lên rất nhiều. Khi bạn có thể đưa ra đủ căn cứ và lý luận để thuyết phục lãnh đạo đơn vị, ý kiến của bạn có thể được duyệt để tiếp tục chuyển lên cao hơn với vai trò là ý kiến góp ý của Vụ (nếu là văn bản do Bộ soạn thảo) hoặc của Bộ (nếu là văn bản do Bộ, ngành khác soạn thảo) thay vì đứng đơn lẻ là ý kiến cá nhân của bạn. Đây có lẽ là lợi thế lớn nhất của việc làm ở các cơ quan Nhà nước nếu các bạn trẻ có năng lực và nguyện vọng đóng góp công sức trong xây dựng chính sách phát triển của Việt Nam. Thế nhưng bên cạnh đó không thể không kể đến các hạn chế của chuyện làm trong môi trường nhà nước.

Có lẽ hạn chế lớn nhất của việc làm công chức Nhà nước là mức thu nhập. Lương khởi điểm của công chức khá thấp nếu so với khối doanh nghiệp (dao động từ



bốn đến sáu triệu đồng, phụ thuộc vào mức lương cơ sở, hệ số lương và phụ cấp của từng ngành). Mức lương này sẽ tăng dần theo năng lực và thâm niên làm việc, nhưng vẫn rất khó để đủ chi phí trang trải cuộc sống ở các thành phố lớn như Hà Nội. Nhiều đồng nghiệp của tôi vừa làm công chức, vừa phải làm nghề tay trái để kiếm thêm thu nhập. Nhiều người trong số họ không chịu được áp lực phải duy trì cả hai công việc một lúc như vậy đã phải nghỉ việc để ra doanh nghiệp làm.

Hạn chế thứ hai là sự trì trệ trong phát triển bản thân. Môi trường Nhà nước vận hành khá chậm, không năng động như ngoài doanh nghiệp. Ví dụ rõ ràng nhất cho sự “chậm” này chính là thời gian tập sự một năm trong Nhà nước so với thời gian hai đến ba tháng thường thấy ở doanh nghiệp. Chưa kể mỗi Bộ, ngành lại có một phong cách làm việc khác nhau. Nếu may mắn có người hướng dẫn chỉ việc bạn có thể tiến bộ rất nhanh. Nếu không, bạn sẽ phải “tự bơi”, tự mày mò rất lâu trong quá trình làm việc, một việc đòi hỏi rất nhiều nỗ lực và ý chí để vượt qua.

Cuối cùng là cơ hội thăng tiến. Việt Nam áp dụng mô hình chức nghiệp (career-based) trong tổ chức công vụ với các ngạch, bậc từ thấp đến cao, do vậy công chức sẽ phát triển nghề nghiệp theo thang ngạch, bậc này. Sự thăng tiến này không hề dễ dàng, đòi hỏi cả năng lực, khả năng quan hệ rộng rãi lẫn sự may mắn. Có năng lực để quán xuyến công việc, có khả năng quan hệ để nhận được sự ủng hộ và phối hợp từ đồng nghiệp và có may mắn để nhận được cơ hội. Có những đồng nghiệp của tôi làm tới ngạch chuyên viên chính, chuyên viên cao cấp, nhưng cũng có người chỉ dừng lại ở vị trí chuyên viên.

Cả ba yếu tố trên gộp lại sẽ tạo nên nhiều áp lực cho các bạn trẻ mới đi làm, nhất là khi phải so sánh với bạn bè đồng trang lứa, những người đều bắt đầu đạt được những thành tựu nhất định trong khối doanh nghiệp sau vài năm đi làm. Những lúc như vậy, tôi nghĩ cần phải tự nhủ với bản thân một điều: “Cuộc sống của mỗi người là khác nhau. Con đường sự nghiệp khác nhau, mục tiêu khác nhau nên đương nhiên thành tựu đến vào những thời điểm khác nhau. Vì vậy không thể so sánh bản thân với người khác, chỉ có thể so sánh bản thân với chính mình.” Có như vậy mới tránh được việc rơi vào trạng thái chán nản.

Khi bắt đầu đi làm, có lẽ bạn sẽ gặp nhiều áp lực như tôi đã kể. Vì vậy bạn cần hiểu rõ mình muốn làm gì, cần gì và có thể làm gì. Nếu bạn cần thu nhập thì đừng thi công chức. Nếu bạn muốn ổn định, cũng đừng làm công chức. Hệ thống quản lý công chức đang được cải cách, thay đổi dần dần nên chắc chắn sẽ không thể đảm bảo sự “ổn định” như thời trước. Còn nếu đã lựa chọn làm công chức, hãy kiên trì, nhẫn nại và nỗ lực mỗi ngày để sự trì trệ không làm bạn nản chí và để thời gian đi làm không trở nên lãng phí. Khi đó, tới cuối sự nghiệp công chức của mình, bạn mới có thể tự hào về những tiến bộ đạt được và những đóng góp của mình cho nền công vụ nước nhà.

Làm Nhà nước có nhiều điều thuận lợi, khó khăn cũng như bất cứ ngành nghề, công việc nào. Vì vậy tôi hi vọng bài viết có thể giúp bạn phần nào có thêm một góc nhìn khách quan hơn về môi trường làm việc trong Nhà nước để đưa ra quyết định đúng đắn trong việc lựa chọn nghề nghiệp tương lai.

Người trẻ có nên làm việc trong STARTUP?

Tác giả: **TRẦN TRUNG HIẾU**

Trong vài năm gần đây, startup thường gắn liền với hình ảnh người trẻ và những ý tưởng táo bạo. Nhưng làm việc trong các startup thật sự là như thế nào? Các bạn trẻ quan tâm tới môi trường công ty khởi nghiệp hãy đọc bài viết này của anh Trần Trung Hiếu, người sáng lập TopCV – một trong những startup công nghệ có tốc độ phát triển ấn tượng nhất Việt Nam hiện nay.

Vào năm cuối Đại học, tôi có ứng tuyển một chương trình thực tập dành cho sinh viên công nghệ của Facebook. Vì biết chương trình này cạnh tranh cực kỳ khốc liệt, tôi nghĩ mình cần phải tạo ra một bản CV ấn tượng nhất có thể để nổi bật trong mắt nhà tuyển dụng. Thế nhưng thời điểm đó tìm trên mạng thì không thấy có công cụ nào hỗ trợ thiết kế CV tiện lợi cả, tôi đành ngậm ngùi làm tạm một bản CV trông khá buồn chán trên Word. Tôi nghĩ mình là một sinh viên cũng vào loại “ra gì và nấy nọ” mà phải mất tương đối nhiều thời gian để làm CV, thế còn rất nhiều bạn trẻ khác ở trong



hoàn cảnh thiếu thốn hơn, không được tiếp cận với công nghệ thì sẽ ra sao.

Một ý tưởng bỗng loé lên trong tôi. *Phải chăng mình nên tạo ra một công cụ hỗ trợ những người đi tìm việc có thể làm CV nhanh chóng, tiện lợi, đảm bảo tính chuyên nghiệp và thẩm mỹ cao?* Xuất phát là dân công nghệ nên tôi không gặp nhiều khó khăn trong việc hình thành ý tưởng sản phẩm, nhưng muốn khởi nghiệp thì phải có vốn, kinh nghiệm và đồng đội. Những năm tháng sinh viên đó tôi đã đi làm thêm ở nhiều công ty công nghệ lớn của Việt Nam và Nhật Bản để tích lũy kiến thức cho bản thân và hiểu hơn về cách vận hành một doanh nghiệp. Việc được phát triển những sản phẩm trong và ngoài nước khiến tôi nhận ra thị trường Việt Nam mình còn quá nhiều mảnh đất chưa được khai phá. Dù đi làm

thuê lương cao, sống tốt, nhưng tôi luôn trăn trở:
Tại sao mình

lại không làm một thứ gì đó thực sự giúp phát triển người Việt mình? Suy nghĩ đó khiến tôi càng quyết tâm nung nấu ý tưởng khởi nghiệp.

Tới cuối năm 2014, công cụ tạo CV trực tuyến đầu tiên của người Việt ra đời với tên gọi TopCV. Công ty ban đầu chỉ có vài thành viên, nhưng chúng tôi biết rằng mình không chỉ muốn tạo ra một công cụ làm CV – chúng tôi muốn trang bị những thông tin về thị trường việc làm, những kiến thức và kỹ năng cần thiết để người lao động đặc biệt là các bạn trẻ có thể tự tin hơn trên con đường sự nghiệp của mình.

Thời điểm tôi bắt đầu gây dựng TopCV thì làn sóng startup, đặc biệt là trong lĩnh vực công nghệ còn chưa mạnh mẽ như bây giờ. Trong những năm gần đây, cụm từ “Startup – Khởi nghiệp công nghệ”, “Cách mạng công nghiệp 4.0” được truyền thông nhắc liên tục và đã quá phổ biến với mọi người. Cũng chính vì vậy mà cơ hội nghề nghiệp trong môi trường startup cũng tăng lên rất nhiều. Điều này dẫn tới một thách thức không nhỏ dành cho các bạn sinh viên sắp ra trường: Nên chọn làm việc ở các tập đoàn lớn, các doanh nghiệp vừa và nhỏ, hay là tham gia vào một startup?

Tôi đã từng đứng ở những ngã rẽ này và có may mắn trải qua tất cả các môi trường làm việc trên. Vậy nên tôi nghĩ để có thể quyết định có nên làm việc cho startup hay không, bạn cần phải có đủ thông tin về đặc điểm của môi trường làm việc này.





Startup có gì hay?

Trong khuôn khổ bài viết này, tôi muốn nhấn mạnh vào khái niệm “tech startup” – là các doanh nghiệp *mang yếu tố đổi mới sử dụng công nghệ*. Yếu tố đổi mới có nghĩa là bạn giải quyết một bài toán mới, hoặc giải quyết một vấn đề cũ bằng một phương pháp mới; và mặc dù các startup công nghệ luôn tiềm ẩn độ rủi ro nhất định, họ cũng có nhiều cơ hội để phát triển ở một quy mô vượt bậc so với các loại hình doanh nghiệp truyền thống. Điều này nên được làm rõ để các bạn tránh hiểu lầm startup với việc kinh doanh online thuần túy hay các hình thức khác bị ngộ nhận là “khởi nghiệp”.

Khác biệt lớn nhất trong môi trường làm việc ở startup so với các kiểu công ty khác có lẽ là sự linh hoạt. Nếu như khi làm việc trong một tập đoàn lớn, để thực hiện một nhiệm vụ bạn sẽ cần phải trình ký, xin ý kiến rất nhiều cấp lãnh đạo hoặc phòng ban,... thì tại startup bạn sẽ có cơ hội làm việc trực tiếp với chính Founder⁴/CEO của công ty và các quyết định được đưa ra gần như ngay lập tức. Điều này sẽ tiết kiệm nhiều thời gian và cho bạn sự chủ động rất lớn trong quy trình làm việc.

Các startup thường rất cần người và sẵn sàng đào tạo nhân sự mới, do vậy

bạn sẽ có nhiều cơ hội được tuyển dụng ngay từ khi còn ngồi trên ghế nhà trường. Trong suốt quá trình tư vấn và phỏng vấn hàng nghìn ứng viên mới tốt nghiệp, tôi nhận thấy các bạn thường băn khoăn: “*Sinh viên mới tốt nghiệp không có kinh nghiệm thì ghi gì vào CV và làm sao được Nhà tuyển dụng để ý?*”. Như vậy bây giờ bạn đã biết các startup có thể là một trong những lựa chọn để gia tăng kinh nghiệm cho bản thân rồi đấy! Trong giai đoạn phát triển ban đầu, TopCV cũng có rất nhiều nhân sự vẫn đang còn là sinh viên năm 2, năm 3.

Đối với bản thân tôi và TopCV, tiêu chí để tuyển một ứng viên không nằm ở kinh nghiệm làm việc trước đó mà quan trọng nhất là sự phù hợp với sứ mệnh, giá trị cốt lõi của công ty cùng với một thái độ làm việc tốt. “Sứ mệnh” nghe có vẻ to tát nhưng thực sự lại rất đơn giản. Ví dụ, TopCV là một sản phẩm hướng tới việc tạo giá trị cho cộng đồng và có tính chất giáo dục – hướng nghiệp rất lớn, vậy nên chúng tôi thường tìm kiếm những nhân sự yêu thích việc phát triển con người và có niềm tin rằng những việc họ làm hàng ngày sẽ góp phần xây dựng nguồn nhân lực trẻ tương lai. Nếu bạn không yêu quý con người, không tin rằng một sản phẩm tốt có thể giúp cho

⁴ Nhà sáng lập

Tiêu chí để tuyển một ứng viên không nằm ở kinh nghiệm làm việc trước đó mà quan trọng nhất là sự phù hợp với sứ mệnh, giá trị cốt lõi của công ty cùng với một thái độ làm việc tốt.

họ tìm được một công việc phù hợp, thì bạn đừng nên vào làm việc ở đây.

Thế còn thái độ tốt thì sao? Bạn có thể chưa có kinh nghiệm, nhưng chắc chắn bạn phải sẵn sàng bắt tay vào làm và học hỏi liên tục, chứ không ngồi đó và “tưởng tượng”. Startup có rất nhiều bài toán không tên, thậm chí là chưa có người giải được. Tham gia vào startup bạn có thể phải làm nhiều việc khác nhau, có những việc bắt buộc bạn phải tự tìm hiểu mà không có quy trình hay người nào chỉ dạy cả.

Hai năm trước, đội ngũ tuyển dụng TopCV tình cờ để ý tới một CV đăng trên chính trang web của chúng tôi. Bạn trẻ này vốn học chuyên ngành liên quan tới cây giống ở một trường về nông nghiệp, hoàn toàn chưa có chút kinh nghiệm làm việc nào và cũng đang rất hoang mang về bản thân. Sau khi phỏng vấn thì TopCV đã trao cho bạn cơ hội để thử sức ở vị trí nhân viên kinh doanh. Những ngày đầu tới văn phòng làm việc, bạn thường tách biệt bản thân và đặc biệt trầm hơn so với các nhân viên khác vốn là những sinh viên sáng láng từ những trường top đầu như Ngoại thương, Kinh tế,... Bạn cũng không có tố chất hay kỹ năng gì nổi trội mà tất cả phải học từ đầu. Thế nhưng chúng tôi đã nhìn nhận thấy ở cô gái ấy sự chăm chỉ tuyệt vời – bạn không ngần ngại bắt tay vào làm tất cả các công việc liên quan tới kinh doanh. Những khi công ty gặp khó khăn hay có những biến động ngoại cảnh, trong lúc một số người

khác cảm thấy lung lay thì bạn vẫn là người rất kiên định, chỉ tập trung làm tốt công việc của mình. Sau hai năm xuất phát từ con số 0, hiện nay bạn đã được thăng tiến lên cấp quản lý và liên tục đứng trong nhóm đạt doanh số cao nhất công ty.

Từ câu chuyện người thật việc thật này, tôi muốn gửi lời nhắn nhủ tới các em, các bạn đang còn tự ti và hoài nghi về năng lực của bản thân rằng: Bất kể xuất phát điểm của bạn ở đâu cũng luôn có những cơ hội phù hợp, miễn là bạn có thái độ cầu thị. Ở TopCV chúng tôi đã làm được điều đó, và chúng tôi muốn giúp đỡ thật nhiều bạn trẻ khác ở trên mảnh đất Việt Nam này. Trong giai đoạn đầu của một công ty khởi nghiệp, ngay cả CEO cũng có thể kiêm nhiệm nhiều việc, và mỗi thành viên khác cũng vậy. Nếu bạn có thể xử lý nhiều việc và giải quyết hiệu quả, bạn có cơ hội để lên quản lý rất nhanh. Không giống như các môi trường khác, ở các startup, cơ hội thăng tiến không bị giới hạn bởi độ tuổi hay kinh nghiệm làm việc của bạn.

Bên cạnh sự linh hoạt hay cơ hội phát triển bản thân nhanh chóng, thì startup cũng khá hấp dẫn các bạn trẻ bởi môi trường làm việc trẻ và thoải mái. Không khó để bắt gặp những hình ảnh văn phòng mở (không có vách ngăn, không có khoảng cách giữa sếp và nhân viên) hoặc nhân sự “mặc quần đùi” đi làm. Nếu bạn yêu thích sự tự do, sự sáng tạo thì startup là nơi phù hợp để bắt đầu. Khi quy mô nhân

sự startup dưới 20 người, bạn sẽ có cơ hội giao lưu, nói chuyện với tất cả mọi người (kể cả CEO), đồng nghiệp coi nhau như anh em, hỗ trợ lẫn nhau để công ty phát triển. Đây có lẽ là giai đoạn “vui vẻ” nhất. Các startup hiện nay cũng rất chú trọng vào việc xây dựng hình ảnh và văn phòng đẹp, một phần để thu hút nhiều nhân sự đến với công ty hơn.

Những lưu ý của việc đi làm startup

Bên cạnh những ưu điểm nổi bật, thì môi trường startup cũng có một số yếu tố bạn cần lưu ý.

Đầu tiên là tốc độ thay đổi. Sau quá trình nghiên cứu phát triển và đưa được sản phẩm vào thị trường, những startup tiềm năng sẽ tăng trưởng rất nhanh, thay đổi quy mô nhân sự, quy trình làm việc,... thậm chí là chuyển văn phòng liên tục. Ví dụ như TopCV có giai đoạn chỉ trong sáu tháng đã phải thay đổi văn phòng hai lần, tổng số nhân sự từ 5 người ban đầu đã tăng lên thành 60 người. Nói như vậy để bạn thấy khi startup tăng trưởng nóng, đồng nghĩa với áp lực lên từng cá nhân cũng sẽ tăng cao. Công ty bắt đầu phải có quy trình để kiểm soát nhân sự, có phòng ban cụ thể, có việc chia tách các nhóm nhân sự theo chuyên môn, và đặc biệt bắt đầu có KPI, có tiêu chuẩn đánh giá nhân viên. Phần lớn các bạn nhân sự bị rớt lại ở giai đoạn này khi không theo kịp tốc độ phát triển của startup, hoặc vẫn còn quá quen với văn hoá “anh em” từ những ngày đầu mà không chịu chuyên nghiệp hoá bản thân. Nếu bạn là người không thích nghi tốt với sự thay đổi, thì tốt hơn hết hãy vào một môi trường ổn định hơn ở các công ty lớn để làm việc. Ở startup, bạn sẽ đối

mặt với yêu cầu liên tục học hỏi, phải chịu khó cập nhật kiến thức mới để không bị “tụt hậu”.

Phong trào khởi nghiệp phát triển nhanh chóng cũng khiến cho các startup mới mọc lên “như nấm sau mưa”. Do đó việc chọn lựa startup phù hợp để làm việc cũng là điều hết sức quan trọng. Nếu bạn mong muốn được học hỏi và có cơ hội làm thật, hãy cân nhắc hai yếu tố sau: Chọn startup càng ít nhân sự càng tốt; và startup có tiềm năng phát triển nhanh và mạnh trong thời gian ngắn. Khi chọn startup có dưới 10 nhân sự, bạn có cơ hội rất cao được làm việc trực tiếp với chính Founder/CEO của công ty, có cơ hội được làm từ A đến Z ở rất nhiều vị trí. Nếu startup đó có khả năng phát triển nhanh có nghĩa là bạn đã chọn được sản phẩm tiềm năng, đáng để đánh đổi thời gian tuổi trẻ, và quan trọng hơn là bạn được làm cùng với những người giỏi. Chỉ có những người giỏi mới giúp cho startup đi nhanh được.

Nếu chọn một startup không có tiềm năng, không có sản phẩm tốt, bạn sẽ phải đối mặt với một số rủi ro như lãng phí thời gian, đi sai định hướng, thậm chí đôi khi còn bị nợ lương, quyết tiền,... Bản thân các startup không có người lãnh đạo đủ tốt sẽ thường thiếu quy trình làm việc hay KPI rõ ràng, khiến cho hiệu quả làm việc thấp và bản thân nhân viên không được đánh giá đúng năng lực. Bạn hãy nhìn vào người sáng lập của doanh nghiệp để đánh giá xem họ có đáng tin tưởng, có những đặc điểm tốt để bạn học hỏi hay không.

Tóm lại, để xác định sự phù hợp của việc làm ở một công ty khởi nghiệp, bạn cần phải hiểu rất rõ đặc điểm của sản phẩm/dịch vụ mà công ty đó đang

thực hiện. Bạn bắt buộc phải cảm thấy yêu thích và tin tưởng sản phẩm thì mới nên đi làm ở startup đó, bởi vì startup sẽ không có những khoản tiền thưởng hào phóng, hay những chế độ đãi ngộ hấp dẫn bằng các tập đoàn lớn để giữ chân nhân viên. Khi công việc gặp trở ngại, tất cả những gì tạo động lực cho bạn sẽ là một sản phẩm/dịch vụ đầy hứa hẹn và rất nhiều cơ hội để bạn phát triển không giới hạn.

Vậy còn trẻ thì có nên làm việc cho startup không? Nếu bạn đang là sinh viên, tôi khuyên bạn nên thử sức với startup để tích lũy kinh nghiệm ngay từ lúc trên ghế nhà trường. Nếu bạn muốn khởi nghiệp mà chưa biết bắt đầu từ đâu, làm gì... hãy thử sức với startup nào đó trước để hiểu và trau dồi kiến thức. Bạn sẽ tránh được rất nhiều vấp ngã (phải trả giá bằng tiền bạc và công sức) do đã học được từ sai lầm của người khác.

Với cá nhân tôi, hành trình khởi nghiệp cũng là một chặng đường phát triển bản thân không ngừng nghỉ. Bạn không thể dẫn dắt một công ty tăng trưởng từ chỉ vài người lên tới hàng trăm nhân viên, phục vụ hàng triệu người dùng như TopCV ngày nay nếu không tự nâng cấp chính mình. Bản thân tôi cũng phải liên tục củng cố các kỹ năng mềm lẫn khả năng chuyên môn bằng việc đọc sách, trao đổi với các cố vấn, và tham gia những khóa học bên ngoài. Nếu như những ngày đầu việc khởi nghiệp TopCV đối với tôi đơn thuần là niềm đam mê muốn tạo ra một sản phẩm giá trị cho cộng đồng, cho những đàn em đi sau; thì tới khi công ty đã phát triển, mục tiêu không chỉ là sở thích cá nhân nữa mà là bài toán kinh doanh để duy trì đội ngũ và đảm bảo cuộc sống cho anh em nhân viên.

Trên con đường đầy khó khăn nhưng thú vị này, có nhiều người rời đi và cũng có rất nhiều người khác vẫn kiên định theo đuổi tới cùng. Mỗi người có những ưu tiên khác nhau cho sự lựa chọn của mình, nhưng với tất cả những nhân sự còn gắn bó, tôi đều thấy họ đã trưởng thành vượt bậc so với những ngày đầu.

Khởi nghiệp là một con đường không hề dễ dàng. Nếu bạn là người luôn muốn giải quyết các vấn đề, yêu thích sự sáng tạo và đặt mục tiêu phát triển bản thân nhanh nhất có thể, hãy thử trải nghiệm môi trường startup bởi vì biết đâu bạn sẽ là một trong những người thay đổi thế giới. Chúc bạn có được sự lựa chọn phù hợp nhất với mình!



***Ở startup, bạn sẽ đối mặt
với yêu cầu liên tục học
hỏi, phải chịu khó cập
nhật kiến thức mới để
không bị “tụt hậu”***

Mình thích thì mình làm *Freelancer!*

Tác giả: **BÁNH MÌ TRỨNG**



Khác với việc ngày ngày đi làm trong một công ty nào đó, làm việc tự do (freelance) là một hình thức mới mẻ, cho bạn nhiều cơ hội bút phá sáng tạo nhưng cũng đem đến không ít thử thách. Những ai sẽ phù hợp với con đường này? Cùng tìm hiểu qua chia sẻ của một freelancer mười năm kinh nghiệm – Bánh mì trứng.

Gần đây sự lên ngôi của những ngành nghề mang yếu tố sáng tạo như thiết kế, viết lách, dịch thuật, stylist,... đã khiến cho thuật ngữ “freelancer” (làm việc tự do) trở thành một khái niệm được giới trẻ rất quan tâm. Với mười năm làm freelancer ở ngành nhiếp ảnh, trong bài viết này tui mong muốn có thể đem tới cho các bạn trẻ những cái nhìn chân thực nhất về hình thức làm việc này – nó có gì khác so với việc đi đầu quân cho một công ty theo kiểu truyền thống.



Freelance là gì?

Theo các website chuyên bán dịch vụ freelance thì nghề này là nghề “*tự làm chủ bản thân mình*”, úi chà nghe sang chảnh như mấy cái tiêu đề kiểu “*tự chủ thu nhập thụ động*” hay “*định vị cuộc đời bạn trong 10 phút*”! Tuy nhiên theo thiện ý của một freelancer có kinh nghiệm lăn lộn lâu năm như tui thì đây là nghề... làm cu li cho khắp thiên hạ.

Theo thống kê nhanh từ một website freelancer thì hiện có khoảng 300 000 người đang định vị cuộc đời như thế này trên toàn cõi nước Việt. Những ngành nghề có nhiều cơ hội nhất là các ngành thiên về kỹ năng sáng tạo cá nhân và có thể hoạt động một mình. Là một freelancer các bạn có cơ hội thử sức với rất nhiều dạng công việc khác nhau, làm việc trong nhiều dự án khác nhau, với những người khác nhau thay vì hàng ngày đối mặt với bốn bức tường nhàm chán trong công ty.

Vì thế trong vài năm gần đây, nghề freelancer bỗng dưng thành “hot” ở Việt Nam và có vẻ được tăng bốc hơi quá mức, dễ gây hoang mang, thậm chí là ảo tưởng cho các bạn trẻ.

Có nhiều bạn đến với nghề kiểu rất ư nghệ sĩ: bỗng dưng thấy chán lên công ty tám tiếng mỗi ngày. Hoặc trong một cơn bốc đồng cãi nhau với sếp, với Nhân sự, với đồng nghiệp và thấy công ty bỗng hóa... cái nhà tù. Tất nhiên không thể phủ nhận cũng có những bạn ngay từ đầu đã ưa thích kiểu làm việc tự do không bị bó buộc, liên tục đổi mới và đốc thúc bản thân.

Và dù là bắt nguồn từ bất kỳ lý do gì đi nữa thì đầu tiên xin mời các bạn hãy ngồi xuống, uống miếng nước, ăn miếng bánh và viết ra những thứ được/mất trước khi chính thức dấn thân vào con đường freelancer nhé.



*Đêm khuya mười
giờ gọi giật thẳng
“đi - zai - nờ”
dậy để chỉnh một
chiếc name-card
là thú vui tao nhã.
Cuối tuần hồi dịch
xong bản thảo 80
trang là chuyện nhẹ
nhàng như mây gió.*

Làm freelancer sướng hay khổ?

Bên ngoài những mỗi câu hào nhoáng sáng choang như kiểu tự do, thoải mái, bay bổng, sáng tạo thì thật ra cuộc đời freelancer cũng có nhiều cay đắng lắm.

Bạn sẽ lao động cho một vạn chín nghìn ông chủ khác nhau với số lượng yêu cầu còn nhiều hơn số đường hẻm của Sài Gòn. Đêm khuya mười giờ gọi giật thẳng “đi - zai - nờ” dậy để chỉnh một chiếc name-card⁵ là thú vui tao nhã. Cuối tuần hồi dịch xong bản thảo 80 trang là chuyện nhẹ nhàng như mây gió. Và đa phần các freelancer đều là loại thấp cổ bé họng khi so sánh với các công ty, nên chuyện bị chèn ép, lường gạt hay chiếm đoạt công sức là chuyện diễn ra hằng ngày.

Nếu nói về thu nhập thì freelancer trong nhiều trường hợp sẽ cao hơn nhân viên công ty, nhưng đổi lại cũng bấp bênh hơn rất nhiều. Bạn sẽ chẳng có những phúc lợi như bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội hay được nhận lương hưu

khi về già. Một cơn bệnh nặng kéo dài hai tháng có thể dễ dàng làm rơi hết sạch khoản tích lũy của bạn.

Để thật sự thoải mái và sang chảnh như viễn cảnh mong muốn khi làm freelancer, các bạn buộc phải ở top đầu trong nghề. Bởi vì nếu chỉ bình bình như mọi người khác, thu nhập của một anh freelancer chưa chắc đã hơn một anh làm công ty toàn thời gian (full-time) mà có khi khối lượng công việc còn nhiều hơn làm công ty.

Chẳng hạn, để đạt được mức giá từ 15 USD lên trên 50 USD hay bước vào hạng Premium của Fiverr (một website freelancer quốc tế) là một con đường cày cuốc gian khó. Hoặc mức tổng thu nhập từ 5 000 USD – 7 000 USD của Envato (một chợ chuyên bán thiết kế) là một mức thu nhập mà có đến 80% freelancer không thể đạt được trong năm đầu tiên. Nếu so với mức lương đều đặn 10 – 12 triệu đồng và các quyền lợi khác của một bạn designer làm trong công ty thì cũng chỉ ngang ngửa nhau mà thôi.

Mặc dù rất hay nói về sự tự do, “thích thì làm không thích thì nghỉ” – nhưng nỗi khổ trong lòng các bạn freelancer cũng chính là nó. Những website freelancer là chỗ duy nhất cho bạn bán sản phẩm của mình nếu không có các mối quan hệ từ trước. Và hệ thống đánh giá trên những website này sẽ ép các bạn cày bừa theo đúng nghĩa... culi cho đến khi đạt mức thu nhập cao. Cho nên quên cái việc muốn làm lúc nào thì làm đi, nếu bạn không muốn đói treo mỏ và về báo cơm gia đình. Thông thường chỉ khi đạt tới mức khoảng 200 USD/công việc ở những

⁵ Danh thiếp cá nhân thường dùng trong công việc.

trang này thì các bạn mới có quyền chọn việc nào và bỏ việc nào mà không sợ hết tiền hay mất khách.

Một vấn đề nữa mà các bạn phải đối mặt đó chính là việc quản lý thời gian. Nếu bạn là một người tôn sùng chủ nghĩa chuyện hôm nay có thể để ngày mai – hay deadline cũng chỉ là một từ vựng; thì tui thành thật khuyên các bạn quay về đi làm thuê. Không có áp lực từ phía công ty ép phải hoàn thành công việc, các freelancer sẽ rất dễ dề dàng sa ngã vào con đường tự nuôi dưỡng chiều bản thân, kiểu “nằm thêm mười phút nữa cũng chả chết ai” và nằm luôn tới chiều. Bạn nên nhớ chỉ cần một lần trễ hẹn không vừa ý khách hàng, hệ thống đánh giá tụt xuống 1 sao thôi là bạn đã mất tích trên bản đồ freelancer. Chuyện thức khuya dậy sớm hay trắng đêm cả tuần để chạy dự án là chuyện không hề lạ lẫm gì với giới freelancer.

Trái ngược với kiểu “từ từ rồi làm” là các thiên tài “cái gì cũng nhận”. Freelancer cũng chỉ là con người thôi chứ không phải cái máy hoạt động hết công suất. Tuy từng ngành nghề nhưng nhìn chung một freelancer có thể cùng lúc “bán mình” cho từ 2 – 3 khách hàng đã là rất giỏi rồi. Đánh giá được khối lượng thời gian hoàn thành dự án chính xác là một kỹ năng không thể thiếu, đừng để cùng liên tiếp trễ hẹn khách hàng chỉ vì quá tham mà nhận việc vô tội vạ. Nếu trong công ty thì có thể sẽ có người chia sẻ công việc với bạn nếu không kịp giờ, nhưng khi đã làm freelancer thì hầu như bạn phải một mình đối mặt với tất cả.

Khi bài viết này hoàn thành bản nháp đầu tiên, phần dưới đây vẫn chưa có. Mấy bạn biên tập Spiderum bảo tui sao anh viết gì toàn thấy khổ không thấy

sướng đâu cả, viết thế này ai dám đi làm Phi Len Sơ. Tối về tui vắt tay lên trán suy nghĩ thật ra thì khi bước chân vào cái nghiệp này, mình sướng ở chỗ nào nhỉ.

Tự do về thời gian, hứng lên thì gom tiền đi chơi một tháng và đóng tất cả công việc lại? Thoải mái ngủ đến 1h chiều và tiếp tục làm việc tới 11h đêm cho thích hợp style cú đêm? Có thể cafe bất kỳ lúc nào? Muốn làm dự án nào thì làm, không hợp thì từ chối luôn cho bớt đau khổ?

Không, thật ra những điều trên đây một bạn senior cứng cỏi giỏi thu vén cũng vẫn có thể làm được dễ dàng trong môi trường agency chứ không nhất thiết phải làm freelancer mới có được tự do trong khuôn khổ như thế này. Mà mức độ culi thì như trên đã nói, chưa chắc ai nhiều hơn ai.

Thật ra để bàn về cái sự sướng thì thật là khó, bởi lẽ nhu cầu thỏa mãn của mỗi người là khác nhau. Sướng đến đâu và như thế nào thì nó còn phụ thuộc vào định hướng cuộc đời của mỗi cá nhân nữa. Có người luôn muốn thêm, có người thấy thế là đủ, có người thích phăm phăm tiến về phía trước và cũng có người thích rẽ ngang rẽ dọc hái hoa bắt bướm.

Riêng với tui, trong 10 năm bước chân vào “giang hồ” điều làm tui sung sướng nhất là việc có không gian và thời gian để thử nghiệm rất nhiều hướng trong sự nghiệp của mình. Dù có ích hay không, dù chuyện đó có mang lại tài sản thu nhập cho tui hay không đi nữa, thì nhờ có những lần thử nghiệm đó tui cảm thấy cuộc đời mình thật là nhiều màu sắc và cảm xúc.

Làm freelancer có nghĩa là tui có thể dành hẳn cả 4 tháng trời để học vẽ làm da handmade. Hay lê la rất nhiều

buổi tối để học vẽ cá 3D. Hoặc cắt đi bằng vẽ và máy ảnh của mình để tham dự một cuộc thi biên kịch phim, điều mà chưa bao giờ tui nghĩ tới trước đó. Thứ mà tui nhận được trong những lần phiêu lưu đó là vô cùng trân quý: sự trải nghiệm và những

Thứ mà tui nhận được trong những lần phiêu lưu đó là vô cùng trân quý: sự trải nghiệm và những góc nhìn mới mẻ đối với đời sống muôn màu muôn vẻ ngoài kia.

góc nhìn mới mẻ đối với đời sống muôn màu muôn vẻ ngoài kia. Đó là thứ mà tui nghĩ là tui sẽ khó có được khi giam mình trong một khu nhà làm việc với những nhiệm vụ đều đều – ổn định – bất tận.

Thậm chí những cuộc tiếp xúc với những người thầy, người bạn trong các ngành nghề khác nhau ấy cũng làm cho tui thay đổi khá nhiều về cảm quan sáng tạo, thứ vô cùng quan trọng với những người làm mỹ thuật như tui.

Một việc vô cùng quan trọng nữa là khi làm freelancer, tui phải đối diện với áp lực luôn nâng cấp bản thân mình. Điều này đòi hỏi các bạn phải thật sự yêu nghề của mình, phải luôn nuôi dưỡng lòng “ganh tị” lành mạnh khi thấy người ta làm đẹp quá, hay quá mà sao mình không làm được. Và freelancer cho các bạn một lợi thế về thời gian: Các bạn có thể tự dừng công việc kiếm tiền để lao đầu vào “luyện công”, nâng tầm đẳng cấp. Đến khi tự mình vượt qua được giới hạn trước đây, cơ thể các bạn sẽ tiết ra dopamine, hormone của sự hoàn thành vượt trội. Đến khi đó tất cả dĩ nhiên các bạn sẽ cảm thấy sướng.

Tui tin là khi các bạn thật sự muốn gắn thân với nghề freelancer, đến một lúc nào đó các bạn sẽ có thể dứt mình ra khỏi vòng xoay cơm áo gạo tiền hàng ngày, biến nó thành một phần hạnh phúc khi mỗi ngày thức dậy đều thực sự sống với niềm yêu thích của mình.

Cần chuẩn bị gì khi bước chân vào làm freelancer

Nếu đã đọc đến đây mà các bạn vẫn cảm thấy đầy hào hứng và nhiệt huyết thì tui có vài kinh nghiệm cá nhân muốn chia sẻ để giúp các bạn chuẩn bị tốt hơn. Dù sao chúng ta cũng không nên hy sinh trên chiến trường ngay từ lúc mới ra trận đúng không?

Đầu tiên, bạn phải có kỹ năng cơ bản tốt. Các bạn không có gì khác để bán ngoài kỹ năng. Kỹ năng chuyên môn và tự nâng cấp bản thân là mấu chốt để bạn sống sót trong biển freelancer. Rất nhiều bạn coi nhẹ kỹ năng cơ bản và thích làm những thứ cao siêu, nhưng tui thì tin là 90% thế giới này bắt nguồn từ những thứ cơ bản mà lên. Và khi có cơ bản, bạn học cái gì cũng được, học bao nhiêu cũng được, không bao giờ là chậm cả.

Rất nhiều lần tui mở những file thiết kế cũ khách hàng đưa và suýt chết ngất vì số lượng layer bên trong nhiều như quân Nguyên. Đã nhiều lần còn không thêm

tuân theo bất kỳ quy tắc cơ bản nào về đặt tên hoặc nhóm layer. Tất cả các website template đều yêu cầu các bạn có kỹ năng quản lý và phân loại file của mình theo một chuẩn chung của quốc tế, để bất kỳ ai mua hoặc điều chỉnh file của bạn đều có thể hiểu bạn đang làm gì và giữ những cái gì. Nếu bạn không thể vượt qua vòng kiểm duyệt đầu tiên của họ, bạn sẽ không có cơ hội nào bán những thiết kế của mình, bất kể nó hoành tráng như thế nào đi nữa. Vì thế, hãy nắm thật kỹ kiến thức cơ bản.

Ngoài kỹ năng chuyên môn của lĩnh vực mình theo đuổi, bạn cũng nên tự trang bị vốn tiếng Anh khá khá một chút. Các mô tả dự án trên website freelancer đều dùng tiếng Anh và phương tiện trao đổi, giao tiếp với người thuê cũng là tiếng Anh. Ngay cả khi các bạn tự bán template hay stock, các bạn cũng phải mô tả bằng tiếng Anh. Không cần phải đúng chuẩn như viết bài luận nhưng ít nhất người đọc phải hiểu bạn đang viết gì và bạn phải hiểu người ta muốn gì.

Tiếp đến là tích lũy trước về mặt tài chính. Thời gian để các bạn có được thu nhập khá ổn định trên thị trường là khoảng 6 tháng. Vì thế hãy dự trù ít nhất từ 6 – 8 tháng lương trước khi nghỉ làm ở công ty để chi dùng. Khoản tiền này chỉ dành để nuôi sống các bạn, chi trả tiền ngồi quán cafe làm việc (tăng đột biến). Và con số này cũng là một cái mốc đánh giá. Nếu sau 6 tháng làm freelancer mà số tiền các bạn kiếm được vẫn ít hơn 6 tháng làm công ty thì các bạn nên suy nghĩ lại thật kỹ về con đường của mình.

Một yếu tố cần chuẩn bị nhưng thường bị xem nhẹ khác đó là không gian làm việc. Đa phần các bạn khi làm freelancer thì đều muốn làm một cách

thoải mái và nuông chiều bản thân hết sức có thể. Vì thế góc làm việc nên được thiết kế sao cho bạn muốn ngồi vào đó để làm cả ngày và chắc chắn phải đẹp hơn cái giường của bạn. Hoặc thuê lấy một không gian làm việc, ví dụ như tại coworking space⁶, việc đặt mình vào một môi trường mà những người xung quanh đang hoạt động sẽ giúp bạn làm việc hiệu quả hơn. Và tất nhiên phần chi phí cho những việc này không được tính vào phần tài chính trên kia đâu nhé.

Những yếu tố bổ sung khác bao gồm:

- Học cách chấp nhận và giới hạn.

Các bạn sẽ làm việc cho rất nhiều ông chủ khác nhau. Giữ cho mình không đi chệch khỏi nguyên tắc cá nhân nhưng vẫn đủ mềm mỏng để hoàn thành một công việc là chuyện khó khăn. Tin tui đi, nếu chỉ là loại tầm tầm bậc trung thì chả ai trên thế giới này thèm quan tâm tới cái tôi của bạn đâu. Nó khó hơn việc các bạn phải giả bộ hài lòng với công ty và đồng nghiệp rất nhiều đấy. Các bạn sẽ phải chấp nhận rằng không phải cái gì chúng ta cũng có thể làm tốt, cũng như không phải người thuê nào cũng hợp cạ. Tui đã không ít lần phải dừng ngay hợp đồng vì đối tác thay đổi ý kiến 7749 lần trong một ngày. Việc thay đổi quá nhiều lần sẽ làm cho thời gian của bạn trở nên cực kỳ căng thẳng đồng thời hứng thú đối với công việc ngày càng giảm dần. Và đến lúc cảm thấy công việc sáng tạo của mình đang bị biến thành người sử dụng công cụ thuần túy thì tui quyết định dừng, dù rất tiếc khoản tiền còn lại.

- Kỷ luật. Một freelancer giỏi là một người có kỷ luật tốt. Chưa bao giờ có ngoại lệ cả. Kỷ luật cá nhân tốt không phải là lúc nào cũng cầm đầu làm,

⁶ Không gian làm việc chung

mà là lúc nào cần làm thì phải làm, còn cần chơi thì phải chơi. Làm việc một cách chuyên nghiệp là tự mình đặt ra những mốc thời gian làm việc và hoàn tất nó. Chơi là để sạc lại năng lượng, bồi đắp lại ý tưởng cho lúc làm chứ không phải thích thì ta bỏ việc đi chơi đâu nhé.

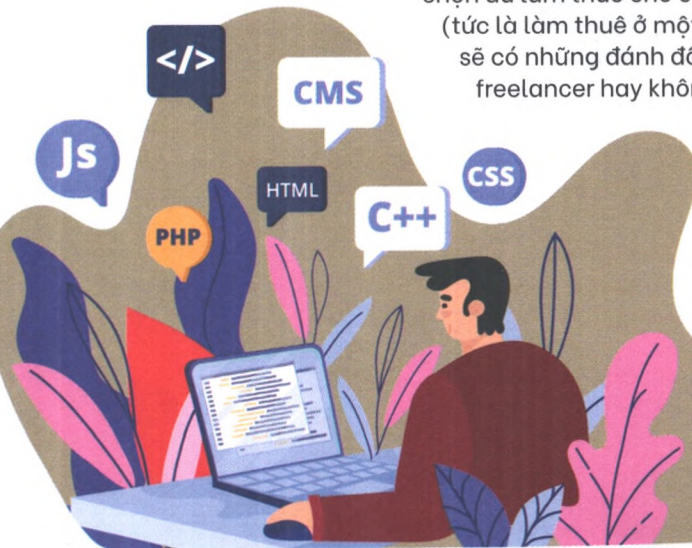
- Kỹ năng mềm. Một trong những thứ mà tui khuyên các bạn nên bỏ tiền bạc và thời gian để học hỏi đó là những khóa về kỹ năng mềm. Kỹ năng thuyết trình, kỹ năng sáng tạo, quản lý thời gian và quản lý dự án là những kỹ năng thiết yếu mà các bạn cần nắm. Nên nhớ freelancer rất yếu thế khi có tranh chấp với chủ dự án, chuyện bị quỵt tiền hay đánh cắp chất xám là chuyện thường ngày ở huyện. Vì thế khả năng quản lý dự án tốt rất quan trọng với freelancer.

Như khi nhận một dự án về quảng cáo thương hiệu, tui thường chia nó ra làm 4 giai đoạn khác nhau: Creative (Ý tưởng sáng tạo), Planning (Lập kế hoạch), Production (Sản xuất), Final (Hoàn thiện). Cứ mỗi giai đoạn tui đều phân rõ công việc cần quản lý và cần làm để giải quyết dứt điểm. Chẳng hạn như sau khi Creative làm xong các bảng ý tưởng thì phải trả tiền cho phần sáng tạo đấy đã rồi mới tiến đến việc tiếp theo như thuê bối cảnh hay casting người mẫu. Rồi sau khi đã thuê người thuê chỗ xong thì phải trả tiền cho họ cái đã rồi mới chụp hay quay. Việc chia nhỏ dự án ra như vậy tuy mất nhiều thời gian hơn, chủ yếu là đàm phán và cãi nhau, nhưng nó đảm bảo cho các bạn freelancer tránh khỏi rủi ro khi làm dự án.

Và cuối cùng, hãy nhớ rằng freelancer đều là những kẻ cô đơn khi làm việc. Sẽ không có đồng nghiệp để thỉnh thoảng dò đưa hay chia miếng bánh sẽ miếng nước cho các bạn đâu. Vì thế để tránh chuyện quá mức stress dẫn đến việc gây rối loạn gia đình và xã hội thì các bạn nên nuôi dưỡng một thú vui sở thích thuần túy nào đó ngoài công việc. Chẳng hạn như làm đồ handmade, nuôi con mèo con chó, tự mình làm một bể cá cảnh trên bàn làm việc, đi học pha chế, làm bánh, nấu ăn hay tán tỉnh con nhà lành, vân vân và mây mây.

Tui cho rằng không dễ dàng để trở thành một freelancer thành công, và mỗi lựa chọn dù làm thuê cho công ty hay làm freelancer (tức là làm thuê ở một cấp độ cao hơn) đều sẽ có những đánh đổi riêng. Việc có nên làm freelancer hay không không hẳn là phụ thuộc

vào độ tuổi của bạn, mà phụ thuộc vào mức độ kinh nghiệm làm việc của bạn. Vậy nên không phải là mới ra trường thì không nên làm freelancer, quan trọng là trong tay bạn có gì. Chúc bạn thành công trên con đường mình sẽ chọn.



Phù hợp hay là **CHẾT**

Tác giả: **TUẤN ANH**

Đi làm cũng giống như kết hôn: Có những chuyện tình rất đẹp, nhưng cũng có nhiều cuộc hôn nhân kết thúc trong đổ vỡ. Dù là làm ở tập đoàn lớn hay công ty nhỏ, làm Nhà nước hay trong startup thì bạn cũng cần phải hiểu rõ về sự phù hợp của môi trường mà mình sắp bước chân vào, để tám tiếng làm việc mỗi ngày luôn hứng khởi và tràn đầy năng lượng.



Mười mấy năm trước tôi lần đầu rời khỏi giảng đường đại học để bước vào thế giới công việc của “người lớn”. Mặc dù tốt nghiệp loại giỏi, trong tâm trí của một thằng con trai chân ướt chân ráo rời ghế nhà trường là tôi khi ấy, công sở là một khái niệm vừa cao siêu vừa bí ẩn. Tôi nghĩ, đó ắt hẳn là một nơi có cửa kính bóng loáng, với những chiếc máy tính hiện đại, và những người ra vào đều mặc sơ mi trắng thật chỉnh tề. Đi làm thì đồng nghĩa với việc là sẽ có tiền để tự chủ chi tiêu cá nhân, thậm chí còn có thể phụ giúp gia đình một phần nào.

Lúc đó, tôi không có ai dẫn dắt để định hướng cho mình những thứ quan trọng và căn bản về việc chọn nghề. Tôi đã không biết hai điều: Thực tế luôn luôn khác tương đối xa những gì mình tưởng tượng ban đầu; và sự phù hợp của một môi trường làm việc quan trọng hơn chúng ta hình dung rất nhiều. Những điều này tôi đúc rút được sau khi đã kinh qua

nhiều công ty lớn nhỏ, Tây ta đủ cả, từ vị trí nhân viên cho tới quản lý và hiện tại là người sáng lập một công việc kinh doanh riêng. Để tránh những ngỡ ngàng này, tôi nghĩ các bạn trẻ hiện nay có thể chuẩn bị trước cho mình bằng việc tự đặt câu hỏi: Thế nào là một môi trường làm việc phù hợp với mình?

Đi tìm công ty phù hợp với bạn

Khi trao đổi, trò chuyện với nhiều bạn trẻ, tôi thường nhận được thắc mắc: “*Nhưng em đã đi làm bao giờ đâu, làm sao biết công ty nào là phù hợp với mình?*”.

Đúng là việc định nghĩa sự phù hợp không hề đơn giản chút nào, đôi khi bạn phải trải qua một vài lần “thử” để biết mình “sai” và điều chỉnh. Tuy nhiên để tránh lãng phí quá nhiều thời gian, chúng ta hoàn toàn có thể đơn giản hóa một khái niệm khá trừu tượng như sự phù hợp thành các tiêu chí cụ thể hơn là: cơ hội phát triển bản thân; sếp/đồng nghiệp; mức đãi ngộ và văn hoá doanh nghiệp.

Theo quan điểm của tôi, khi bạn là một sinh viên mới ra trường thì **cơ hội phát triển bản thân** nên được đặt ở vị trí quan trọng nhất, cao hơn các yếu tố còn lại. Lúc đó nhu cầu cho cuộc sống của bạn còn tương đối đơn giản, cũng chưa bị áp

lực vấn đề cơ m áo gạo tiền, và còn đang là một tờ giấy trắng. Cơ hội phát triển bản thân quan trọng nhất chính là việc được trau dồi kỹ năng chuyên môn, được đào tạo về kiến thức và quy trình cơ bản của ngành.

Công ty đầu tiên tôi làm sau khi tốt nghiệp là Ericssons – một tập đoàn viễn thông của Thụy Điển có tuổi đời hơn 140 năm. Đó là thời buổi sơ khai của các nhà mạng tại Việt Nam, lúc đó trên thị trường những cái tên lớn nhất là VNPT, Vinaphone và Mobiphone, Viettel khi ấy vẫn chưa có nhiều tên tuổi. Trong số 300 người được gọi phỏng vấn, tôi là một trong số 10 người được chọn. Tôi nghĩ mình rất may mắn bởi gần bảy năm tuổi trẻ đầu đời làm việc tại đây đã trang bị cho tôi những kiến thức tương đối nền tảng về mảng viễn thông. Chúng tôi được học và đào tạo về các khía cạnh khác nhau trong kinh doanh, và tham gia thực hiện các dự án thiết kế, xây dựng mạng lưới viễn thông. Tôi là một trong những người đầu tiên ở Việt Nam thi đạt một số chứng chỉ chuyên ngành trong lĩnh vực này.

Bên cạnh kiến thức chuyên môn, một yếu tố khác được xem là cơ hội phát triển bản thân có thể xét tới là những cơ hội luân chuyển qua nhiều phòng ban. Bạn có thể thấy một số tập đoàn lớn thường có các chương trình Quản trị viên tập sự (Management Trainee) trong đó nhân sự mới sẽ được luân chuyển qua nhiều phòng ban khác nhau. Có hai ưu điểm lớn của việc luân chuyển như vậy. Thứ nhất, bạn sẽ được tiếp cận một dự án từ nhiều góc nhìn khác nhau, qua lăng kính khác nhau của các phòng ban liên quan, từ đó có sự thấu hiểu về những mối quan tâm cũng như ưu tiên của từng phòng ban đối với dự án, và dễ dàng phối hợp với họ sau này khi bạn đã “ổn định”

tại một phòng ban cụ thể. Thứ hai, đây cũng là một cơ hội thử nghiệm tốt trong trường hợp bạn chưa hoàn toàn xác định được chuyên môn lâu dài mình muốn theo đuổi là gì.

Việc đi công tác trong nước, ngoài nước,... cũng là một trong những cơ hội tương đối đáng giá. Đây không chỉ đơn thuần là cảm giác “oai” (mặc dù với một đứa mới đi làm thì cảm giác được đi công tác đúng là “oai” thật đấy các bạn ạ), mà còn là cơ hội mở rộng tầm mắt về thế giới bên ngoài, tăng thêm các kỹ năng tự lập, và có thêm nhiều mối quan hệ. Thời làm việc ở Ericssons tôi đã có cơ hội đi các nước như Singapore, Malaysia, Indonesia,... và có thêm nhiều bạn bè khắp nơi trên thế giới. Thế nhưng với một số người không thích di chuyển thì bạn có thể xem xét liệu mình có thể đáp ứng được tần suất đi công tác như vậy hay không.

Ngoài ra, tại những công ty đã vận hành tương đối bài bản hoặc các tập đoàn lớn thì còn có lộ trình thăng tiến khá rõ ràng: đạt được một số kỹ năng nhất định thì sẽ được thăng cấp cao hơn,... cứ như vậy có thể hình dung được chặng đường từ 3 – 5 năm tiếp theo sẽ ra sao nếu làm việc tốt. Đối với những bạn có khuynh hướng ổn định, không thích rủi ro quá nhiều, thì lộ trình thăng tiến rõ ràng cũng là một ưu điểm giúp bạn yên tâm hơn về con đường tương lai của mình.

Yếu tố thứ hai bạn cần cân nhắc khi xem xét độ phù hợp của công ty với bản thân mình đó là những người bạn trực tiếp làm việc cùng, nói chính xác hơn là **sếp trực tiếp và đồng nghiệp**. Có lẽ ít người nói với bạn điều này trong câu chuyện hướng nghiệp, tuy nhiên sự hoà hợp về tính cách cũng như giá trị cốt lõi giữa bạn và sếp trực

tiếp của bạn sẽ ảnh hưởng rất nhiều tới năng suất công việc. Lý do: Họ là những người bạn tiếp xúc ít nhất 8 tiếng/ngày; 5 – 6 ngày/tuần. Bạn làm bất cứ công việc hay dự án nào trong công ty cũng sẽ đều liên quan ít nhiều tới những nhân sự khác, và sếp trực tiếp sẽ là người phê duyệt xem những đầu việc bạn phụ trách có đạt được như mức kỳ vọng hay không.

Trong quá trình hơn chục năm đi làm, tôi từng kinh qua nhiều công ty từ Việt Nam, Hàn Quốc, châu Âu,... với các sếp mang rất nhiều phong cách khác nhau. Có người thực sự tài năng, tâm huyết, dạy dỗ lứa trẻ hết sức tỉ mỉ. Nhưng cũng có những nơi sếp thường ra quyết định dựa theo... thời tiết, tức là khi nào vui thì phê duyệt còn khi nào bực mình thì tốt nhất đừng có ai mang cái gì vào trình bày.

Theo một thống kê từ tạp chí Forbes, có 50% người được hỏi cho rằng họ nghỉ việc vì cảm thấy không phù hợp với sếp, và 66% người lao động sẽ quyết định nghỉ khi họ cảm thấy rằng “mình không được coi trọng tại nơi làm việc”. Cảm giác cống hiến và được ghi nhận cho những nỗ lực là một nhu cầu quan trọng kích lệ người lao động làm việc hăng say hơn. Đặc biệt khi bạn là “lính mới”, vốn đã có rất nhiều khó khăn trong việc hòa nhập với môi trường lạ, quy trình phức tạp, những con người hoàn toàn không quen biết,... thì việc được làm cùng một người lãnh đạo giỏi chuyên môn và có tâm huyết đào tạo thế hệ kế cận sẽ là một đòn bẩy cực lớn cho bạn trong sự phát triển sau này. Sếp và đồng nghiệp tốt là những người sẽ sẵn sàng lắng nghe những vấn đề và khúc mắc của bạn, đồng thời dành thời gian để chỉ dẫn cho bạn (với điều kiện bạn phải chủ động tiếp cận). Nhưng bạn cũng

hãy đối diện với thực tế là không phải lúc nào, trong môi trường nào cũng có thể tìm được cả cấp trên lẫn đồng nghiệp phù hợp. Về cơ bản, cần hiểu rằng sếp cũng chỉ là con người và cũng sẽ có những điểm mạnh, điểm yếu, nếu bạn hiểu đặc điểm của họ thì sẽ “dễ sống” hơn.

Yếu tố tiếp theo làm nên sự phù hợp của một doanh nghiệp đối với cá nhân bạn sẽ là **mức đãi ngộ**. Đãi ngộ ở đây bao gồm lương, thưởng, và các chế độ Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm xã hội,... Thông thường đãi ngộ sẽ là thứ các bạn trẻ quan tâm đầu tiên khi đọc mô tả công việc của một vị trí nào đó, và điều này cũng tương đối hợp lý. Thế nhưng trong khoảng 2 – 3 năm đầu tham gia vào thị trường việc làm, lời khuyên của tôi là không nên đặt mức đãi ngộ là tiêu chí hàng đầu để lựa chọn công việc. Bạn cần một mức lương đủ sống và chi tiêu những nhu cầu cơ bản, nhưng lúc này điều quan trọng hơn là bạn cần tích lũy cho mình những kỹ năng chuyên môn, kỹ năng mềm và các mối quan hệ. Sau một hoặc hai năm làm việc, bạn sẽ hiểu rõ hơn năng lực của bản thân và có thêm cơ sở để thoả thuận một mức đãi ngộ tốt với bất kỳ doanh nghiệp nào mà bạn ứng tuyển.

Cuối cùng, một công ty được xem là phù hợp sẽ có yếu tố **văn hoá doanh nghiệp** trùng khớp với những giá trị của cá nhân. Văn hoá doanh nghiệp thường được diễn đạt ra bên ngoài bằng những tuyên bố về tầm nhìn, sứ mệnh, giá trị cốt lõi, và thể hiện bằng những chính sách thưởng phạt, hoạt động cho nội bộ, tư tưởng của Ban lãnh đạo. Ví dụ, một tập đoàn công nghệ lớn tại Việt Nam tôi từng làm việc là FPT có văn hoá dùng nhân sự trẻ, xây dựng hình ảnh, các phong

Có những công ty coi trọng sự hài hoà giữa cuộc sống và công việc của nhân viên (work-life balance); nhưng có một số môi trường lại đòi hỏi “cày cuốc”, chỉ khi bạn làm thêm giờ hoặc làm thật nhiều việc thì mới ghi điểm trong mắt lãnh đạo.

trào, khẩu hiệu, hoạt động nội bộ,... tương đối rầm rộ. Trong khi đó tại tập đoàn Viettel thì tính chất quân đội thể hiện rất rõ qua việc bảo mật thông tin, giờ giấc quy định chặt chẽ, giao tiếp trong công ty khá đề cao cấp bậc trên – dưới giữa sếp và nhân viên.

Nhiều công ty rất thoải mái về trang phục, trong khi ở một số tập đoàn lớn hay các Ngân hàng thì thứ Hai đầu tuần còn phải tham gia chào cờ. Có những công ty rất chú trọng tới không gian làm việc mở, đầu tư các trang thiết bị giúp nhân viên nghỉ ngơi, giải trí như quầy cafe, bàn bi-a, bóng đá,...; một số khác thì không gian làm việc được “phân lô” thành từng ô độc lập với trang thiết bị như máy tính, văn phòng phẩm cung cấp riêng cho từng người. Có những công ty coi trọng sự hài hoà giữa cuộc sống và công việc của nhân viên (work-life balance); nhưng có một số môi trường lại đòi hỏi “cày cuốc”, chỉ khi bạn làm thêm giờ hoặc làm thật nhiều việc thì mới ghi điểm trong mắt lãnh đạo.

Doanh nghiệp cởi mở với cái mới hay đề cao truyền thống; coi trọng phát triển nhân sự hay chú trọng tuân thủ đúng quy trình; kinh doanh với mục tiêu đóng góp giá trị cho xã hội hay thuần túy hướng tới lợi nhuận,... những yếu tố này tuy thường bị bỏ quên nhưng cũng góp phần định hình “tính cách” một công ty. Bạn cũng nên quan tâm tới ngành nghề, sản phẩm, lĩnh vực kinh doanh của công ty có phù hợp với niềm yêu thích cá nhân của bạn không, ví dụ như bạn có sẵn lòng làm việc cho một công ty thuốc lá ngay cả khi họ trả lương rất cao không? Tất nhiên nhìn bề ngoài thì công ty nào cũng sẽ phát ngôn rằng môi trường làm việc ở đây là tốt và thân thiện, tuy nhiên bạn sẽ cần tìm hiểu thật kỹ lưỡng thì mới có thể hiểu đúng được văn hoá doanh nghiệp, vì giữa tuyên bố và thực tế cũng có không ít khoảng cách.

“Tìm hiểu” trước khi “kết hôn”

Tôi hay ví von vui vui rằng việc đi làm cũng giống như hôn nhân vậy. Ban đầu mình nghĩ rằng sẽ rất phù hợp, rất sung sướng, nhưng tới lúc “nằm trong chăn mới biết chăn có rận”.

Có rất nhiều tiêu chí đánh giá sự phù hợp của cá nhân bạn với một doanh nghiệp như đã đề cập bên trên. Nếu coi doanh nghiệp bạn sắp ứng tuyển hoặc sắp nhận lời đi làm là một đối tác hôn nhân, làm cách nào để nghiên cứu về họ một cách kỹ lưỡng nhất?



Ngày nay hầu hết các công ty trên thị trường đều có website, trang mạng xã hội như Facebook, LinkedIn,..., các vị trí tuyển dụng thì được đăng lên Vietnamworks, Careerbuilder, TopCV,... Bước đơn giản nhất bạn có thể làm là lên những trang này tìm hiểu thông tin cơ bản về doanh nghiệp như sản phẩm (tiêu dùng nhanh, sản xuất, hay dịch vụ), mô hình kinh doanh, quy mô nhân sự (nhỏ, vừa, lớn), tính chất doanh nghiệp (startup, công ty vừa và nhỏ, hay tập đoàn), những phát ngôn về sứ mệnh và giá trị cốt lõi của họ, cách họ phát triển con người, hay thậm chí là mức lương và mô tả công việc của vị trí bạn đang ứng tuyển. Đôi khi chỉ từ những thông tin như vậy mà bạn cũng phần nào hình dung được sơ bộ về doanh nghiệp mình đang hướng tới. Ví dụ, một bản mô tả công việc được viết rõ ràng, hấp dẫn, chi tiết cũng cho thấy sự nghiêm túc của bộ phận Nhân sự

trong việc chiêu mộ nhân tài. Hoặc chỉ bằng vài từ khóa đơn giản trên Google bạn thậm chí còn tìm được những chia sẻ kinh nghiệm thi tuyển/làm việc từ những nhân viên, cựu nhân viên của công ty đó. Thậm chí, bạn có thể thử gọi điện hoặc email trực tiếp tới bộ phận Nhân sự của công ty để hỏi kỹ hơn về những thắc mắc của bản thân.

Những thông tin nói trên mặc dù đã tương đối hữu ích, nhưng cũng mới chỉ mang tính chất tham khảo. Theo tôi sẽ tốt hơn nếu bạn có thể thông qua mạng lưới mối quan hệ của mình để kết nối với ai đó đang trực tiếp làm việc tại công ty, hoặc tốt nhất là làm việc tại phòng ban, bộ phận mà bạn mong muốn ứng tuyển. Chỉ cần thông qua một buổi đi cafe trò chuyện, bạn đã có thêm rất nhiều hiểu biết về những gì thực sự diễn ra bên trong tổ chức đó. Làm thế nào để kết nối với những người như vậy? Hãy sáng tạo lên một chút. Thầy cô giáo trong trường Đại học của bạn có thể là một người kết

nổi? Các anh chị cựu sinh viên? Những người cùng hoạt động trong các Câu lạc bộ, tổ chức sinh viên? Một người bạn của... bạn của bạn? Nên nhớ rằng trường học không chỉ là nơi trau dồi kiến thức mà còn cho bạn khoảng thời gian vô cùng quý giá để tạo lập những mối quan hệ có giá trị. Thường thì khi có một điểm chung nào đó như đồng hương, học cùng ngành, cùng trường,... những thế hệ đi trước sẽ không ngần ngại chia sẻ với các đàn em của mình. Họ cũng có nhu cầu tìm kiếm lớp nhân sự kế cận, và đây là lúc bạn nên tìm tới họ để xin những lời khuyên.

Giờ hãy coi như bạn đã có trong tay khá hiểu biết về các doanh nghiệp mình quan tâm. Bước tiếp theo trong quá trình tiến tới “hôn nhân” là bạn có thể “sống thử” – trong môi trường công sở chúng ta có từ *thực tập* (internship) hay *làm bán thời gian* (part-time). Quá trình này thậm chí có thể bắt đầu ngay vào năm 3 hoặc năm 4 trong trường Đại học, vì những vị trí kiểu này thường không đòi hỏi bạn phải tốt nghiệp. Các vị trí thực tập hay part-time thì đôi khi chỉ kéo dài trong một khoảng thời gian nhất định theo yêu cầu dự án (từ 3 – 6 tháng), đôi khi nhân sự sẽ vẫn được giữ lại để làm tiếp nếu năng lực tốt, thậm chí thăng tiến lên nhân viên chính thức ngay sau khi tốt nghiệp nếu doanh nghiệp có nhu cầu tuyển dụng. Đây là quãng thời gian quý báu vì bạn không chỉ được va chạm trực tiếp vào thế giới bên trong của các doanh nghiệp, mà còn được kiểm chứng tất cả những hiểu biết của mình lúc trước. Đôi khi sau quá trình thực tập, bạn sẽ biết mình có phù hợp với doanh nghiệp hiện tại hay không, nhưng điều quan trọng là bạn đã hiểu rõ ràng hơn về môi trường làm việc công sở, cũng như có thêm hiểu biết về ngành và các công ty khác trong cùng lĩnh vực. Bạn có thể lựa chọn ở lại hoặc ra đi, nhưng với tâm thế chủ động vì đã có thêm rất nhiều hành trang mới.

Cuối cùng, có một cách hết sức đặc biệt để kiểm chứng sự phù hợp đó chính là trong vòng phỏng vấn tuyển dụng. Nghe có lạ lùng không, thường thì vòng phỏng vấn là công ty kiểm tra năng lực ứng viên chứ sao lại có sự ngược đời này?

***Công ty tìm kiếm người phù hợp,
và bạn cũng đang tìm kiếm môi trường làm việc
phù hợp để có thể gắn bó nhiều tiếng mỗi ngày.***

Thật ra điều này hoàn toàn không có gì lạ. Phần lớn các bạn sinh viên trẻ mới ra trường còn mang tâm lý tự ti, sợ hãi trước thế giới “người lớn”, và nghĩ rằng “được tuyển vào công ty A với mức lương X này đã là tốt lắm rồi” và chỉ bằng mọi cách làm sao chiều lòng người tuyển dụng mà quên mất rằng mối quan hệ việc làm là mối quan hệ hai chiều. Công ty tìm kiếm người phù hợp, và bạn cũng đang tìm kiếm môi trường làm việc phù hợp để có thể gắn bó nhiều tiếng mỗi ngày trong vòng ít nhất vài năm tới.

Trước khi đến vòng phỏng vấn, bạn hãy lưu ý xem người phỏng vấn mình trong buổi đó bao gồm thành phần là những ai, và bạn có thể khai thác những thông tin gì từ những người này. Bạn hãy đặt ra những câu hỏi về một ngày làm việc ở phòng ban bạn ứng tuyển diễn ra như thế nào, có những khó khăn gì, có những

gì thú vị trong công việc này, bạn sẽ làm việc trực tiếp cùng với ai. Nếu có thể, bạn hãy xin phép được trò chuyện cùng sếp trực tiếp để hiểu hơn về phong cách làm việc của họ. Việc đặt ra câu hỏi ngược lại cho nhà tuyển dụng không chỉ giúp bạn thực sự đánh giá được sự phù hợp của doanh nghiệp, mà còn gây ấn tượng đối với họ về sự chủ động, nghiêm túc đối với cơ hội này của bạn.

Trên thực tế, cũng giống như trong hôn nhân sẽ có lúc cơm chẳng lành canh chẳng ngọt, không có ai lại yêu thích công ty mình 100% cả. Sẽ có những trường hợp cho dù bạn đã tìm hiểu hết sức kỹ lưỡng, nhưng đến lúc vào làm việc vẫn sẽ có một vài yếu tố làm bạn nản lòng. Câu hỏi là, nếu cảm thấy không phù hợp, có nên “chia tay” không?

Tôi sẽ để dành câu hỏi này cho bạn tự trả lời. Tuy vậy, sau rất nhiều kinh nghiệm chinh chiến với tư cách một người đi làm thì tôi nhận ra rằng: Sẽ đến một lúc nào đó mà việc trải nghiệm đúng – sai cũng không phải vấn đề quá lớn. Một công ty cũng giống như một xã hội thu nhỏ, có đủ những kiểu người khác nhau, đủ loại vấn đề khác nhau và đủ các cung bậc hi vọng ảm ố. Đó đều là những thứ chúng ta nên trải nghiệm để hiểu hơn về cuộc sống muôn màu. Cho dù là một công việc bạn rất yêu thích cũng sẽ có những phần mà bạn cảm thấy rất chán, nhưng hãy nhớ rằng đó là điều tất yếu phải vượt qua để đạt được mục tiêu lớn hơn.

Trong mỗi giai đoạn của cuộc đời, chúng ta sẽ có những mục tiêu khác nhau, như là học được các kỹ năng cần thiết, hay kiếm được nhiều tiền, hay xây dựng các mối quan hệ. Để đạt được mục tiêu quan trọng nhất đó, đôi khi bạn sẽ phải rèn luyện và dồn nén bản thân vượt qua những thứ không

dễ dàng. Điều quan trọng nhất trong những năm tháng đầu đời đi làm là tìm ra cốt lõi của bản thân càng sớm càng tốt: Điều gì phù hợp với mình, việc gì mình có thể làm mãi mà không chán, có thể hi sinh những sự dễ chịu khác để tiếp tục làm? Cốt lõi ấy sẽ giúp cho bạn đứng vững trước những lúc bị sếp khiển trách muốn bật khóc, những lúc áp lực tưởng như không chịu đựng nổi.

Với bản thân tôi sau rất nhiều năm đi làm từ một nhân viên cho tới vị trí quản lý, tôi cảm thấy điều khiến mình hạnh phúc nhất là được làm việc cùng những người khác và giúp đỡ để họ phát huy tối đa khả năng của mình. Chính vì thế mà sau hơn chục năm lăn lộn khắp từ công ty này tới tập đoàn nọ, tôi đã tự mở một doanh nghiệp riêng về giáo dục để thỏa mãn đam mê được truyền tải những kinh nghiệm về quản trị dự án, quản trị bản thân cho các bạn trẻ. Tôi muốn phần còn lại của cuộc đời mình sẽ dành cho việc tạo ra một cộng đồng hữu ích, và tất cả những trải nghiệm trước đây đang giúp tôi vận dụng vào việc xây dựng một doanh nghiệp cho riêng mình.

Có lẽ bạn cũng nên đặt một mục tiêu cao hơn cho quãng thời gian ban đầu đi làm là tìm ra điều gì phù hợp với sứ mệnh tồn tại của bạn. Suy cho cùng thì đi làm không chỉ là để kiếm tiền, mà còn là để thỏa mãn cái tôi cá nhân của mỗi người nữa. Không tìm ra được điều đó thì có lẽ bạn không chết được, thậm chí vẫn kiếm được nhiều tiền, nhưng bạn sẽ sống một cuộc đời sau này dài đằng đẳng trong vô định, và luôn bị dẫn vật bởi những thứ khó chịu. Tôi mong rằng bài viết nhỏ này có thể đem tới một vài thông tin hữu ích trên hành trình dài và thách thức, nhưng không kém bất ngờ thú vị ấy của các bạn.

*Cho dù là một công việc
bạn rất yêu thích
cũng sẽ có những phần
mà bạn cảm thấy rất chán,
nhưng hãy nhớ rằng
đó là điều tất yếu.*





66

Đôi lời nhắn nhủ:

Vậy là bạn đã đọc xong phần đầu tiên của cuốn sách “Người Trong Muôn Nghề”. Dù là tập đoàn lớn cho tới công ty startup nhỏ, các cơ quan nhà nước hay freelance, mỗi môi trường làm việc đều sẽ có các đặc điểm riêng và khác biệt so với những gì bạn tưởng tượng. Môi trường phù hợp với tính cách là yếu tố không thể bỏ qua khi bắt đầu bước chân vào thế giới công việc.

99

Góc bật mí:

Để khám phá xem bản thân mình phù hợp với môi trường nào, bạn có thể đọc những bài chia sẻ kinh nghiệm tại app Spiderum, hoặc làm các bài test trắc nghiệm tính cách thông qua app của TopCV nhé:



Quét để tải ứng dụng.





NGƯỜI CHỌN NGHỀ *Nghề* *chọn người*



NGÀNH KỸ THUẬT: Làm thầy hay làm thợ?

Tác giả: **VŨ NHẤT TRÍ**

Phần 2 của cuốn sách là tập hợp những câu chuyện làm nghề mà các tác giả, những người đã có nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực chuyên môn của mình muốn chia sẻ tới các bạn trẻ. Tác giả Vũ Nhất Trí và các cây viết khác trong phần này chắc hẳn đều đồng ý với thông điệp: “Làm thầy” hay “làm thợ” có lẽ không quan trọng bằng việc được trưởng thành hơn mỗi ngày!

Năm 1976, nhà tôi lần đầu tiên có một cái tivi đen trắng. Đó là một trong số những chiếc tivi hiếm hoi của các gia đình sống ở mặt phố Thụy Khuê cổ kính thời ấy. Tối tối, người lớn, trẻ con hàng xóm thường chạy qua nhà tôi xem “ké”, có hôm đông quá nhiều người phải đứng nghênh cổ nhòm qua cửa sổ, dếp xếp đầy bên ngoài.

Thi thoảng tivi hỏng, tôi lại mày mò tháo ra. Cha tôi khi đó cũng đã dành nhiều thời gian chỉ cho tôi cách sửa những đồ điện gia dụng từ bóng đèn, quạt, ổ cắm,... Tôi không ngờ rằng những lần lọ mọ đọc sơ đồ mạch điện thời niên thiếu ấy đã nuôi dưỡng trong tôi niềm yêu thích những vấn đề về kỹ thuật. Rồi tôi thi đỗ vào Đại học Tổng hợp ngành Vật lý, và chọn khoa Điện tử. Chàng trai trẻ mười tám đôi mươi là tôi khi ấy nào có biết sau này mình sẽ làm gì, chỉ biết là thích thì học thôi.

Đào tạo lứa sinh viên chúng tôi hồi đó tại trường Tổng hợp đều là những Giáo sư, Tiến sĩ đầu ngành như thầy Nguyễn Văn Hiệu, thầy Đàm Trung Đồn, thầy Nguyễn Đình Tứ, thầy Nguyễn Hoàng Phương,... những người được học tập và nghiên cứu từ Liên Xô cũ. Tài liệu học tập của chúng tôi khi đó bằng tiếng Nga là chính, tới năm cuối thì được học bằng tiếng Anh. Khoảng đầu những năm 80, tôi đi lính và được phân dạy học tại trường Văn hoá Quân khu II một năm. Sau đó, tôi sang Tiểu đoàn thông tin thuộc Sư đoàn 316 và được làm giáo viên dạy điện tử cho lính mới.



Cái duyên với ngành kỹ thuật mở ra lần đầu vào năm 1983. Sau khi xuất ngũ tôi được nhận vào làm hợp đồng ở Viện Vật lý trực thuộc Viện Khoa học Việt Nam. Được vài tháng thì tôi chuyển sang trung tâm Hiện vi Điện tử ở Đại học Bách Khoa, thuộc Viện Vật lý Kỹ thuật. Khi Viện Công nghệ Quốc gia trực thuộc văn phòng Bộ trưởng ra đời, tôi lần đầu trong đời được tiếp cận với những tài liệu chuyên ngành bằng Tiếng Anh cùng nhiều máy móc tân tiến bậc nhất Việt Nam thời đó (khi đó Việt Nam đang bị cấm vận, rất khó khăn trong việc nhập khẩu). Lúc ấy tôi thực sự học được nhiều điều, kỹ năng về ngành điện tử cũng được nâng cao (nói vui là chuyển từ sửa tivi đen trắng sang sửa tivi màu), có thể kiếm thêm thu nhập bên ngoài. Nhóm chúng tôi tại Viện Công nghệ Quốc gia là những người đầu tiên chuyên về thông tin – viễn thông và phụ trách kéo đường cáp quang đầu tiên từ bờ Hồ về Văn phòng Chính phủ. Lúc đó chưa ai hình dung được có thể liên lạc với nhau qua những chiếc điện thoại, kèm theo hình ảnh phát trên màn hình tivi!

Trong những năm tháng làm việc tại Viện, tôi được tiếp cận với những tiến bộ khoa học kỹ thuật hàng đầu thời đó, đồng thời được tiếp xúc với công nghệ của các nước bạn tại Ấn Độ, châu Âu. Tới năm 1992 hãng Mercedes lần đầu tiên thành lập xưởng ở Việt Nam để sửa chữa và cung cấp xe cho các Đại sứ quán. Nhờ có vốn ngoại ngữ vào loại khá khi ấy, tôi được lựa chọn vào phụ trách mảng kỹ thuật, đồng thời là phiên dịch cho cố vấn người Đức hướng dẫn các kỹ thuật viên người Việt. Cơ hội này không chỉ mở mang hiểu biết về thế giới mà còn giúp tôi nhìn thấy tiềm năng của nền công nghiệp ô tô tại Việt Nam. Chặng đường 15 năm làm việc tại hãng Mercedes cũng như hơn 10 năm mở công ty riêng về sửa chữa ô tô sau này diễn ra như những dấu gạch nối chặt chẽ trong hành trình làm nghề của tôi.

Ngành cơ khí – kỹ thuật: “Xương sống” của nền kinh tế

Tại một quốc gia đang phát triển như Việt Nam, ngành cơ khí – kỹ thuật vốn được xem là trọng yếu và là xương sống của nền kinh tế. Thế nhưng sau 20 năm phát triển, đặc biệt sau 10 năm kể từ khi Chiến lược phát triển ngành cơ khí Việt Nam theo Quyết định số 186/2002/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ được ban hành, ngành này vẫn chưa đáp ứng được kỳ vọng: trình độ công nghệ, thiết bị sản xuất vẫn còn lạc hậu so với thế giới, hàm lượng giá trị gia tăng nội địa tạo ra trong ngành rất hạn chế, các doanh nghiệp không tham gia được vào chuỗi cung ứng toàn cầu,...

Theo ông Lê Thủy Trung, Phó Vụ trưởng Vụ Kinh tế công nghiệp (Bộ Kế hoạch và Đầu tư), tính đến năm 2013, ngành cơ khí mới đáp ứng được khoảng 34,5%

nhu cầu cơ khí cả nước, không hoàn thành mục tiêu 45 – 50% đề ra trong Chiến lược năm 2010. Trước tình hình đó, Chính phủ tiếp tục đặt ra mục tiêu tập trung nâng cao chất lượng sản phẩm của ngành cơ khí – kỹ thuật, tới năm 2035 có 45% tổng sản lượng ngành cơ khí được xuất khẩu. Những phân ngành được tập trung đó là: cơ khí ô tô, máy kéo, máy nông nghiệp, thiết bị công trình, thiết bị công nghiệp và thiết bị điện,...

Cụ thể hơn đối với ngành công nghiệp ô tô, ông Toru Kinoshita – Chủ tịch Hiệp hội Các nhà sản xuất Ô tô Việt Nam (VAMA) cho rằng lợi thế của thị trường Việt Nam là có nguồn lao động dồi dào, chi phí hợp lý; nhưng bất lợi lớn là kỹ năng, trình độ chuyên môn sâu của người lao động ở những mặt hàng phức tạp, đòi hỏi tay nghề cao còn hạn chế.

Những thực tế này cho thấy điều gì?

Ngành cơ khí – kỹ thuật mà cụ thể hơn là ngành công nghiệp ô tô ở Việt Nam còn rất nhiều tiềm năng do thị trường đang ngày một mở rộng, tuy nhiên chất lượng và quy mô của nguồn nhân lực còn chưa đáp ứng được. Nhưng điều đó cũng đồng nghĩa là nếu các bạn trẻ có đam mê với ngành này biết đón lấy xu hướng ngay từ bây giờ, các bạn đang tham gia vào một thị trường lao động cực kỳ giàu tiềm năng và có nhiều “đất diễn”.

Ngành cơ khí – kỹ thuật nói chung và công nghiệp ô tô nói riêng là ngành mà bất kỳ quốc gia phát triển nào cũng sẽ cần. Những sản phẩm càng mang hàm lượng kỹ thuật cao sẽ càng bán được với giá cao, tạo ra thu nhập cho nền kinh tế và cho bản thân người lao động. Những nước phát triển nền công nghiệp ở trình độ cao như Hoa Kỳ hay Đức là minh chứng đặc biệt rõ nét cho điều đó. Từ khi làm việc trong hãng Mercedes từ những năm 90 của thế kỷ trước cho tới khi ra ngoài

thành lập xưởng sửa chữa ô tô riêng, bản thân tôi cũng đã cảm nhận thấy điều đó một cách hết sức rõ ràng.

Hiện nay các bạn trẻ theo học Đại học, Cao đẳng hoặc các cơ sở đào tạo nghề ngành ô tô sẽ thấy xuất hiện nhiều tên gọi khác nhau cho các ngành học, nhưng chung quy lại thì người học sẽ được tiếp xúc với những lĩnh vực như: cơ khí, tự động hóa, điện – điện tử, công nghệ chế tạo máy, các lĩnh vực chuyên về khai thác, sử dụng và quản lý dịch vụ kỹ thuật ô tô như điều hành sản xuất phụ tùng, lắp ráp, cải tiến, nâng cao hiệu quả sử dụng... Ngoài ra, kỹ sư công nghệ kỹ thuật ô tô còn có thể làm việc trong các đơn vị hành chính quản lý về kỹ thuật ô tô, máy động lực, các nhà máy nhiệt điện, các cụm nhà máy khí – điện – đạm, các trường dạy lái, hoặc giảng dạy tại các cơ sở đào tạo có nhu cầu,...

Nói nôm na dễ hiểu, là ngoài các vị trí về kinh doanh hoặc chăm sóc, tư vấn, hành chính,... thì nếu muốn đi theo con đường thuần kỹ thuật trong ngành ô tô, bạn có thể làm chuyên viên kỹ thuật hoặc cao cấp hơn là vị trí cố vấn kỹ thuật cho các gara ô tô tư nhân hoặc các hãng xe.

Mức lương cho sinh viên mới ra trường nếu đi theo con đường này tương đối đa dạng, phổ biến từ mức 5 – 15 triệu đồng tùy thuộc vào năng lực. Ngay tại xưởng của tôi (Sao Việt Auto) hiện vẫn luôn tuyển dụng thợ mới không yêu cầu kinh nghiệm với mức khởi điểm là 6 – 10 triệu đồng. Những vị trí đã có từ 2 – 3 năm kinh nghiệm mức lương hoàn toàn có thể bắt đầu từ ít nhất 15 triệu đồng trở lên. Một khi bạn đã có tay nghề chắc chắn, rất nhiều đơn vị sẵn sàng chào đón bạn với mức đãi ngộ hấp dẫn.

Những chuẩn bị cần thiết cho hành trình theo đuổi ngành kỹ thuật

Như đã nói ở trên, bản thân xương của tôi vẫn luôn tuyển dụng với mức lương không hề thấp so với mặt bằng chung của sinh viên mới ra trường ở Hà Nội, song để tìm kiếm được nhân sự phù hợp hoặc có đủ năng lực gắn bó lâu dài là bài toán không hề đơn giản. Tôi được biết không chỉ có xương tôi mà rất nhiều đơn vị khác tại Việt Nam hiện nay cũng đang “khát” nguồn lao động có tay nghề. Có một vài yếu tố mà tôi cho rằng các bạn trẻ muốn theo đuổi ngành kỹ thuật nói chung và ngành ô tô nói riêng cần lưu ý để có được cơ hội việc làm tốt hơn.

Đầu tiên là khả năng nắm bắt những kiến thức cơ bản một cách có nền tảng. Bạn nên biết rằng hiện nay 60 – 70% giá trị của một chiếc xe hơi là hệ thống điều khiển điện tử, 30 – 40% là cơ khí chính xác. Ở trong trường các bạn được học về nguyên lý hoạt động của ô tô, đó là vốn kiến thức căn bản cần thiết, nhưng muốn giỏi và vượt lên những người khác thì bạn phải nắm được cơ chế điều khiển, đặc biệt là điều khiển điện tử. Dù rằng ta vẫn phải thừa nhận với nhau về chương trình đào tạo trong các cơ sở giáo dục còn yếu về thực hành, tài liệu giảng dạy quá cũ so với thực tế hiện nay,... nhưng bạn hãy giành lấy sự chủ động về mình thông qua việc tự học.

Bạn phải hiểu rằng mọi vấn đề đều có logic bản chất, và luôn luôn phải đánh giá mọi thứ dựa trên một bức tranh tổng thể. Ví dụ: Nếu máy chẩn đoán báo rằng một chiếc xe bị lỗi ở hệ thống khí thải thì ta cần hiểu được chiếc máy dựa trên nguyên lý nào để báo lỗi, từ đó tìm ra đúng vấn đề gốc rễ – là do cảm biến (sensor), hay bộ lọc khí thải (catalytic converter), hay một chi tiết nào khác đang trục trặc, chứ không thể chỉ phán một câu xanh rờn “hệ thống khí thải hỏng” được! Hiện tại rất nhiều những người thợ hoặc kỹ sư ở Việt Nam vẫn còn hạn chế về năng lực tư duy tổng quát cũng như khả năng nắm bắt bản chất vấn đề.

Nói như thế có nghĩa là để nâng cao kiến thức nền tảng, bạn không thể chỉ trông đợi vào trường lớp mà sẽ phải tự học. Nhưng làm cách nào để tự học?



Tôi còn nhớ vào khoảng đầu những năm 90 khi làm tại Mercedes, đó là lần đầu tiên trong đời tôi được nghiên cứu về ô tô. Khi ấy chưa có mạng Internet để lên tra Google dễ dàng như bây giờ, mà toàn bộ tài liệu về xe phải đọc từ chiếc microfilm bé bằng bàn tay bằng cách đặt nó vào một máy đọc film chuyên dụng. Việc đọc tài liệu lúc đó diễn ra rất chậm, nhưng lại là nền tảng căn bản giúp tôi có khả năng tự tìm tòi về bất kỳ mẫu xe nào trên thị trường sau này.

Đối với các bạn trẻ, việc tự học sẽ đơn giản hơn thời của chúng tôi khi ngày nay tài liệu đã dễ dàng tiếp cận hơn. Bạn có thể tham khảo một số website chuyên ngành như Alldata.com hay mitchell1.com (Lưu ý là những trang này có mất phí tùy theo nhu cầu sử dụng). Nhưng các bạn cũng nên nhớ rằng để tự học hiệu quả thì có Tiếng Anh tốt là điều kiện đặc biệt quan trọng, vì các tài liệu hay và mới đều là từ các nguồn nước ngoài. Đối với những người làm kỹ thuật, thì kỹ năng ngoại ngữ quan trọng nhất là Đọc hiểu.

tôi đều chi khoảng 2 000 USD chỉ riêng cho việc đăng ký theo dõi các trang kiến thức chuyên ngành về ô tô. Đó là chưa kể rất nhiều tiền đã được đầu tư vào việc mua các thiết bị máy móc, thiết bị chẩn đoán khác.

Nếu có thể thì ngay từ khi còn đi học Đại học, Cao đẳng, trường nghề,... bạn hãy xin vào làm một chân thực tập hoặc học việc để gia tăng cơ hội thực hành và tiếp xúc với những thiết bị công nghệ mới nhất – khi đó bạn sẽ nhớ kiến thức lâu hơn, hiểu vấn đề sâu hơn. Lý do là bản thân các cơ sở đào tạo hiện nay của nước ta còn đang yếu và thiếu rất nhiều về khâu thực hành, ngay chính các thầy dạy tại Đại học Bách Khoa Hà Nội đôi lúc vẫn gọi điện tham khảo ý kiến chuyên môn của tôi. Nếu bản thân bạn có đam mê với kỹ thuật từ nhỏ, ra đường luôn chịu khó quan sát, thì đó cũng là một lợi thế rất lớn.

Sẽ thật là thiếu sót nếu nói về chủ đề hướng nghiệp mà chỉ đưa ra lời khuyên tới các bạn trẻ. Các bạn là đối tượng trực

*Hãy bắt đầu bằng việc tự học từ
tế, đừng cho rằng chỉ cần học lớn
được vài thứ là mình đã đủ giỏi.*

Như vậy nếu chỉ có một lời khuyên dành cho việc hướng nghiệp, thì tôi muốn nói với các bạn trẻ rằng không có người thầy nào tốt hơn là việc tự đọc tài liệu. Hãy bắt đầu bằng việc tự học từ tế, đừng cho rằng chỉ cần học lớn được vài thứ là mình đã đủ giỏi. Hiện giờ dù đã là chủ doanh nghiệp, tôi vẫn đặc biệt chú trọng tới việc cập nhật các thông tin mới nhất về ngành và các yếu tố kỹ thuật của xe. Mỗi năm

tiếp hành động, nhưng ở tầm vĩ mô hơn Nhà nước và các Bộ ban ngành liên quan cần có trách nhiệm định hình một viễn cảnh tổng thể hơn cả ở đầu vào và đầu ra. Để phát triển ngành công nghiệp ô tô, thì không chỉ là bài toán sản xuất hay lắp ráp, mà còn là cả một ngành công nghiệp phụ trợ đi kèm, như cao su làm lốp, rồi cho tới tôn, kính, sơn,... tạo nên một mạng lưới khổng lồ có liên kết chặt chẽ.

Vấn đề đào tạo và định hướng đào tạo cũng rất quan trọng. Đầu tiên, các cơ sở giáo dục cần phải nỗ lực đưa vào chương trình giảng dạy những kiến thức và công nghệ mới nhất hiện nay, nhằm cho “ra lò” một lứa nhân lực chuyên trách có tay nghề, đáp ứng được nhu cầu thị trường, nói thẳng là có thể làm việc được sau khi tốt nghiệp. Giáo trình hiện tại của nhiều trường còn dạy các mẫu xe từ những năm 50 của thế kỷ trước, thử hỏi làm sao áp dụng vào thực tế được? Nguồn nhân lực cần được xây dựng ở nhiều mức độ: từ đội ngũ làm về cơ khí, sử dụng, chế tạo ra máy móc công cụ; cho tới đội ngũ kỹ thuật hậu cần; và nghiên cứu vật liệu, nghiên cứu công nghệ mới,... Đó là bước đi cần thiết nếu Việt Nam muốn trở thành một phần trong chuỗi sản xuất công nghiệp ô tô thế giới.

Làm thầy hay làm thợ?

Trong khi các khối ngành Kinh tế, Kinh doanh dù đang thừa nhân lực nhưng các bạn trẻ vẫn ùn ùn đăng ký thi, thì khối ngành Kỹ thuật hiện đang tỏ ra kém hấp dẫn hơn ở khâu đầu vào mặc dù cơn khát nhân lực là có thực. Vì đâu nên nỗi?

Lý do lớn nhất của thái độ thờ ơ này theo tôi là vì kỳ vọng ăn sâu bám rễ của bố mẹ, gia đình và xã hội nói chung khi định hướng chọn ngành cho con em mình: Mong sau này sẽ được làm “việc nhẹ lương cao”. Ngành kỹ thuật và cụ thể là ngành ô tô thì mới nghe thôi đã thấy không “oai”, cảm giác phải làm thợ chứ không được làm thầy, chân tay quần áo nhiều khi lấm lem dầu mỡ,... Trong khi đó, truyền thông đại chúng và Bộ Giáo dục thì chưa làm rõ được thông điệp hết sức quan trọng rằng các ngành kỹ thuật tương lai sẽ là trụ cột của nền kinh tế nước nhà, và cơ hội cho các em trong ngành này là rất lớn.

Những bạn trẻ tiến xa nhất là những người tích cực đặt câu hỏi tại sao, và suy nghĩ đào sâu vấn đề hơn là chỉ chăm chăm muốn học cho nhanh lấy thành tích ghi trong CV rồi nhảy việc.

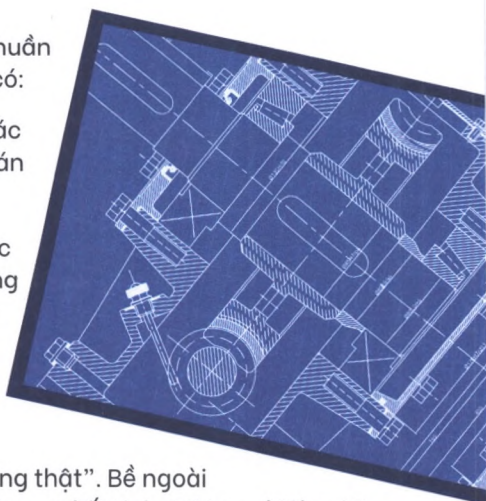
Lớp trẻ, do có những ảnh hưởng đó, dù chưa hề tìm hiểu kỹ nhưng đã có tâm lý ngại khổ, ngại khó, và không mặn mà với ngành học này.

Thứ hai là tư duy ăn xổi ở thì, học gì, làm gì cũng mong muốn nhanh chóng ra được kết quả. Cái này không thể trách được riêng các em, mà đầu tiên phải trách các bậc phụ huynh và các nhà giáo dục. Có nhiều bạn khi đến phỏng vấn tại xưởng của tôi thường nói “*Cháu nghe nói ở Hà Nội chỉ có tại Sao Việt Auto là học nghề được nhanh và tốt nên ứng tuyển vào đây*”, mà không hiểu được rằng muốn trở thành một người thợ lành nghề phải trải qua cả một quá trình thực hành, học từ những sai lầm và những tình huống thực tế chứ không thể nóng vội. Không có đường tắt nào tới thành công cả. Bản thân cũng là một nhà tuyển dụng, tôi luôn mong muốn dạy dỗ nhiều nhất có thể với lứa nhân sự trẻ trong công ty: Mỗi khi đứng trên máy chẩn đoán tôi đều gọi nhân viên ra cùng để hướng dẫn, giải thích. Tôi nhận ra những bạn trẻ tiến xa nhất là những người tích cực đặt câu hỏi tại sao, và suy nghĩ đào sâu vấn đề hơn là chỉ chăm chăm muốn học cho nhanh lấy thành tích ghi trong CV rồi nhảy việc, kiếm mức lương cao hơn.

Nói chính xác hơn, thật ra ngay từ đầu đừng nên quá đặt nặng câu hỏi “Làm thầy hay làm thợ?”. Bản thân trong ngành ô tô của tôi, người thợ – chuyên viên kỹ thuật là một nhân vật hết sức quan trọng. Bạn không thể trở thành một cố vấn kỹ thuật (advisor) giỏi để bắt bệnh một con xe nếu không trải qua nhiều năm làm thợ, và giỏi từ việc đơn giản nhất như tự tay vặn từng con ốc. Ví dụ có một khách hàng đánh xe vào xưởng và than phiền rằng không hiểu sao từ khi thay cái còi xe đi đường lại thấy tốn xăng kinh khủng. Nếu không hiểu bản chất chuyên môn, bạn sẽ chỉ thuật lại y nguyên cho thợ là “kiểm tra xe hỏng do còi ăn xăng” – và bạn biết chuyện gì xảy ra tiếp theo rồi đấy!

Người cố vấn kỹ thuật không chỉ là người đơn thuần nhận xe đưa vào xưởng, mà phải là người cần có:

- Nhiều kinh nghiệm sửa chữa, biết sử dụng các máy móc thiết bị, đưa ra chẩn đoán, tính toán chi phí báo giá;
- Sử dụng thành thạo tin học văn phòng và đọc hiểu ngoại ngữ tốt, có khả năng tra cứu thông tin, trình bày các văn bản, tài liệu liên quan;
- Kỹ năng giao tiếp, thuyết phục, tư vấn cho khách hàng từ lần đầu gặp mặt, chăm sóc sau sửa chữa, giải quyết khiếu nại,...



Dân kỹ thuật vốn thường được xem là “thô nhưng thật”. Bề ngoài không rực rỡ, lấp lánh, nhưng bên trong là chất ngọc kết tinh. Một người làm kỹ thuật giỏi thường không phải là mẫu người “chém gió”, mà là người biết đúc kết kinh nghiệm thông qua những tình huống gặp thực tế và đưa ra phương án xử lý tối ưu nhất trong mỗi trường hợp cụ thể.

Làm kỹ thuật ở Việt Nam có sống tốt được không?


Có một nỗi trăn trở phổ biến của những bạn trẻ chọn đi theo con đường kỹ thuật, đó là ngành này có thể làm giàu được hay không?

Tôi từng đọc được trên OTO HUI (một diễn đàn chuyên ngành trong lĩnh vực ô tô) tâm sự của một bạn trẻ mới vào nghề, bạn viết:

“Đôi khi buồn em lại suy nghĩ về tương lai mình các bác ạ, còn trẻ nên cũng tham vọng nhiều lắm, nhưng vẫn đau đầu không hiểu đỉnh cao thành công của nghề này là trở thành thợ giỏi có tiếng hay là một ông chủ?... Không biết có thể tiếp tục phong độ lúc về già được không, khi mà nghề làm thợ này lúc nào cũng quần áo lấm lem dầu mỡ, mồ hôi đầm đìa, vất vả sức khỏe, điều kiện kinh tế chưa khá giả lắm. Thực sự rất băn khoăn về cái đích đến của nghề này!”

Là một người đã từng xuất phát điểm là một anh kỹ thuật viên kiêm phiên dịch, đi lên quản lý trong một tổ chức, cho đến vị trí làm chủ một doanh nghiệp phải trả lương cho anh em hàng tháng, tôi phải thú thực với bạn rằng không có khi nào tôi cảm thấy mình ở “đỉnh cao” cả. Khái niệm “đỉnh cao” đó thường là do những người ở vị trí thấp hơn mình đặt cho mình mà thôi.

Thay vì tìm một đỉnh cao vô hình nào đó thì ta nên quy về những thứ gần gũi, cụ thể hơn – như là có thu nhập cao, đam mê với nghề, có sự ghi nhận của đồng nghiệp và sếp; hoặc lãng mạn hơn là được mọi người trân trọng gọi mình là “bác sĩ giỏi” chẳng hạn. Thế nên các bạn cũng đừng nên so sánh để tìm điểm cao mình đứng mà cái quan trọng là: Bạn muốn cái gì thì cố gắng thực hiện được nó và đó là Hạnh Phúc. Cứ loay hoay so sánh với người này người kia thì mình chẳng có đủ thời gian thực hiện mong ước của mình.



Trong xã hội mỗi người một việc, bạn muốn giàu nhanh thì buôn bán cho nhiều tiền hơn, bạn muốn quyền lực thì vào công chức mà phấn đấu,... Nhưng nhiều khi đời không như là mơ. Vậy câu hỏi đúng phải đặt ra là *Bạn có thể làm được cái gì?* Đó là câu hỏi không dễ trả lời. Nhưng tôi có thể chắc chắn với bạn rằng thu nhập cao chỉ đến khi bạn làm tốt nhất công việc của mình, khi đó cuộc sống của bạn cũng đi lên và bạn sẽ cảm thấy hài lòng sau khi đã cố gắng hết sức.

Chúng ta nên nhìn nhận một thực tế là người làm kỹ thuật không chỉ ở Việt Nam, mà trên khắp thế giới sẽ không phải là những người giàu có số một trong xã hội. Nhưng thế nào thì gọi là giàu? Nếu định nghĩa “làm giàu” của bạn không phải là trở thành tỷ phú đô la, mà chỉ cần có được một mức sống thoải mái và tốt hơn mặt bằng chung của xã hội, thì đó là điều hoàn toàn có thể, thậm chí dễ dàng đạt được nếu như bạn có tay nghề vững vàng. Mọi ông chủ đều mong muốn chiêu mộ những người có tay nghề cao, và khi bạn biết năng lực của mình ở mức nào, bạn hoàn toàn có quyền thương lượng mức thù lao xứng đáng.

Hơn nữa, trong khi người làm kinh doanh rất khó chuyển hướng sang làm kỹ thuật vì thiếu kiến thức cơ bản về ngành, thì người làm kỹ thuật có một lợi thế lớn khi chuyển sang làm quản lý hoặc kinh doanh. Với nền tảng chuyên môn vững chắc, họ chỉ cần bổ sung thêm kỹ năng quản trị doanh nghiệp là đã có thể có khả năng điều hành một công ty riêng. Bản thân tôi dù chỉ đi lên từ một “mọt sách”, nhưng với ưu thế tư duy logic tốt của dân kỹ thuật, dần dần khi đã có kinh nghiệm tôi bổ sung thêm cho mình kiến thức về kinh doanh, quản lý, marketing,... và ít nhiều đã có được thành công bước đầu là một doanh nghiệp tương đối uy tín trong giới ô tô tại Hà Nội.

Một điểm cộng khác là môi trường kỹ thuật cũng là môi trường tương đối “thuần” và “lành”. Bạn sẽ không cần phải đi uống rượu bia hay ngoại giao để được việc, cũng không phải đối mặt quá nhiều với những vấn đề chính trị phức tạp, đấu đá, tranh giành,... như một số lĩnh vực khác.

Sau vài chục năm làm trong ngành, tôi cho rằng có lẽ thành tựu quan trọng hơn tất cả chính là sự thỏa mãn bản thân khi luôn được “làm mới” chính mình. Với tôi, đây không chỉ là niềm đam mê với máy móc, điện tử, cơ khí,... mà nó còn là niềm vui khi được tiếp thu những điều mới mẻ, là cảm giác “giàu có” hơn về tri thức mỗi ngày.

Nếu các bạn trẻ cũng lựa chọn con đường này, tôi mong các bạn sẽ là những đầu tàu đổi mới và là trụ cột kinh tế nước nhà. Làm thầy hay làm thợ lúc ấy chẳng còn quan trọng nữa, mà quan trọng là được tận hưởng cảm giác trưởng thành: Ngày hôm nay mình đã tiến bộ hơn bản thân mình ngày hôm qua!



Ba bức thư của người bác sĩ

Tác giả: **DƯƠNG MINH TUẤN**

Để có thể trở thành bác sĩ, không chỉ đơn giản là học thật giỏi, thi được điểm cao để đỗ vào trường Y danh giá. Như trong ba bức thư của một người bác sĩ mà bạn sắp đọc dưới đây, để có thể học và làm công việc này, mỗi ngày là một ngày đối mặt với áp lực, với danh dự của chính bản thân và cả với cái chết. Dù bạn có thể thấy ngọt ngào với hai câu chuyện đầu tiên, thì lá thư cuối cùng sẽ là lời động viên của tác giả Dương Minh Tuấn dành cho những ai sắp bước vào chặng đường đầy thử thách này.

Bức thư thứ nhất

Gửi em – Cô bé vừa thi trượt vào ngành Bác sĩ Đa khoa,

Sáng nay em gọi cho anh, nức nở, điểm thi của em thấp quá, chắc em không đỗ được Bác sĩ Đa khoa rồi anh ạ.



Nhà em nghèo, cả gia đình họ hàng đều không một ai làm bác sĩ, mà vì em học tốt nên cả họ kỳ vọng em có thể đỗ trường Y. Thế là em miệt mài học suốt bao lâu, để đến lúc nhận kết quả trên tay thì vỡ oà như vậy.

Anh không có cơ hội chia sẻ với em trước về con đường em đã chọn, và dường như cũng ít ai chia sẻ cho em cũng như các bạn cùng trang lứa về lựa chọn học làm bác sĩ. Thường khi nói về nghề này, em chỉ thấy người ta bảo “*Nhất Y, nhì Dược,...*”, thấy ra trường rồi sẽ chỉ có duy nhất một con đường để theo đuổi nên chắc là ổn định, thấy nghề danh giá nên chắc là sẽ dễ xin việc hơn. “*Bác sĩ ở đâu chả cần? Xin việc đâu chả được? Lương thì ổn định, sau này mở phòng mạch tư kiếm tiền tiêu chẳng hết,...*” – người ta bảo với em như vậy. Nhưng người ta thường là chưa từng học Y, hay làm nghề, cũng chỉ nghe những “người ta” khác nói lại vậy; hoặc họ mới chỉ nhìn thấy một hai trường hợp các vị bác sĩ đã ở mức “ổn” về cuộc sống và đồng lương; hoặc họ là những người hiểu rất rõ nhưng vì em như tờ giấy mới nên họ không muốn ngượng ngoạc lên đó những điều xấu xí, chỉ dám nói với em về những tốt đẹp em nhận được khi làm bác sĩ ở Việt Nam. Điều ấy hơi thiếu công bằng em nhỉ! Hay để anh kể cho em nghe những câu chuyện mà bản thân anh tai nghe mắt thấy khi còn đang học ngành này nhé!

Năm thứ nhất đại học, anh hay tin một người bạn cùng khoá quyết định dừng việc học ngay buổi thực hành giải phẫu đầu tiên chỉ vì bạn không thể chịu nổi mùi phooc-môn ngấm xác, lại càng không dám nhìn xác người khò đặt trên bàn thí nghiệm. Nghe buồn cười em nhỉ?

Năm thứ hai đại học, anh hay tin một người bạn khác sau rất nhiều lần lấy hết dũng cảm để mổ chó trong giờ phẫu thuật thực hành, đã quyết định dừng học vì không chịu nổi mùi máu, không dám nhìn thấy máu. Nghe buồn cười em nhỉ?

Năm thứ ba đại học, anh hay tin một người bạn nữa khóc ngất khi chứng kiến một bệnh nhân đa chấn thương, chân tay gần như đứt lìa và đập nát vào cấp cứu ở Việt Đức. Mấy ngày sau đó, bạn lại khóc ngất sau khi ép tim và chứng kiến một bệnh nhân qua đời. Cảm giác sinh mạng một con người nằm trong tay mình những phút cuối cho đến khi tim ngừng đập, rồi nước mắt của những thân nhân khiến bạn không chịu được. Rồi bạn anh xin dừng học. Nghe buồn cười em nhỉ?

Năm thứ tư đại học, anh hay tin một người bạn khác xin dừng học ngay vì không thể theo kịp khối lượng kiến thức đồ sộ phải học trong trường. Đi lâm sàng cấp cứu bị thốc cho đầy áp lực vì bạn không có thời gian

ngồi mở sách ra suy nghĩ, học ngày học đêm, lịch trực liên miên, cuối tuần tưởng được nghỉ xả hơi thì phải vác bút đi thi. Có khi sáng thứ 7 vừa thi lâm sàng, chiều nhận trực, cả đêm thức trắng lo bệnh nhân, rồi sáng chủ nhật là đã có mặt ở phòng thi để làm bài rồi. Bạn không chịu được nữa nên bạn nghỉ. Nghe buồn cười em nhỉ?

Năm thứ năm đại học, một người bạn nữa xin nghỉ hẳn luôn sau đợt xin nghỉ để điều trị bệnh. Hai tuần đi thực tập ở bệnh viện lao phổi, dù đã tuân thủ rất nghiêm ngặt về việc phòng bệnh nhưng rồi một ngày ho khạc đờm nhiều quá, tình cờ đi khám bạn anh biết mình cũng mắc lao. Nguy cơ lây từ các bệnh truyền nhiễm ở môi trường là rất lớn, và có những thứ dù ta có cẩn thận đến mấy vẫn không thể khẳng định sẽ không mắc phải. Và cả nhà bạn đã nhất quyết đồng tình với con thôi không học nữa. Nghe buồn cười em nhỉ?

Năm thứ sáu đại học, anh đau đớn biết tin một cậu bạn phương xa nhảy từ tầng năm xuống tự tử, không cứu được. Trước khi đi, bạn để lại bức thư cho gia đình, nói rằng ở trường nhiều bạn học giỏi quá, nhiều thầy cô giỏi quá, áp lực học hành cộng thêm môi trường cạnh tranh quá khốc liệt khiến bạn không thể tìm thấy được lối thoát nào cho bản thân dù bạn cũng là một người học xuất sắc, chỉ là người giỏi sẽ có người giỏi hơn và bạn không chấp nhận được điều đó. Nghe buồn cười em nhỉ?

Và khi tốt nghiệp ra trường, nhiều người bạn của anh đã quyết định không theo nghề nữa. Đứa làm cái này, đứa làm cái kia, miễn là kiếm được tiền. Bởi loay hoay một hồi xin việc chật vật mới tá hỏa ra còn phải học thêm một chặng đường dài nữa trong khi kinh tế gia đình thì đã cạn

kiệt rồi. Giờ làm đến bao giờ mới được mở phòng khám tư mà kiếm tiền không suy nghĩ? Làm đến bao giờ mới có nhà lầu, xe hơi, công ăn việc làm ổn định chỉ cứ thế mà thăng tiến? Thôi mệt quá thì mình làm nghề khác luôn cho rồi. Nghe buồn cười em nhỉ?

Nhưng tất cả những điều ấy buồn cười đến rơi nước mắt em ơi...

Anh biết em thích học Y và cũng nhiều người bạn khác như em đều ôm giấc mơ làm bác sĩ. Có khi các em cũng chỉ vô tư nghĩ khoác lên mình màu áo trắng, mang sứ mệnh cứu người, đem điều tốt đẹp đến cho mọi người là một hình ảnh, một công việc hết sức thiêng liêng và đáng để mơ ước. Nhưng làm bác sĩ ở Việt Nam mình, để đạt đến những hình ảnh thiêng liêng ấy là cả một hành trình nỗ lực không ngừng nghỉ, là sự can đảm và trung thực, là rèn luyện khát khe đến ghê người, là tỉ mỉ thứ áp lực vô hình đè nặng lên từ rất nhiều phía. Học làm bác sĩ không chỉ đơn giản là điểm số đầu vào cao ngất ngưỡng và một trí tuệ thông minh rạng rỡ đâu em!

Nên anh biết em đang buồn nhiều lắm, và anh viết ra những điều này chắc cũng không thể khiến em vui hơn, chỉ chính em mới biết mình cần gì và nên thế nào. Nếu em còn niềm tin, còn nuôi ước mơ và hoài bão với nghề bác sĩ ở Việt Nam, anh hi vọng vẫn thấy em đăng ký thi tiếp vào năm tới, và mong rằng một ngày nào đó nếu như có thể trở thành đồng nghiệp của em, anh sẽ tự tay viết một bức thư cho em vào ngày em tốt nghiệp.

Bức thư thứ hai

Thân gửi em trai mới tốt nghiệp trường Y!

Chúc mừng em vừa trải qua 6 năm cam go và thật vui vì giờ có thể gọi em là đồng nghiệp.

Ngày này một năm trước, anh đã viết một bài chia sẻ cho một em gái mới thi trượt trường Y, về những khốc liệt trong quá trình học tại một trường đại học Y ở Việt Nam. Bài chia sẻ chỉ mang tính tham khảo về những khó khăn (có thật) mà hầu hết các sinh viên khi vào học tại trường đều có thể gặp phải. Năm nay anh xin chia sẻ tiếp câu chuyện ra trường.

Người ta bảo ra trường có tấm bằng bác sĩ trong tay thì không sợ thiếu việc, vấn đề là việc ở đâu thôi. Làm tại trạm Y tế xã cũng là việc, tại trung tâm Y tế huyện cũng là việc, tại bệnh viện tỉnh hay trung ương cũng là việc,... nhưng ai chẳng mơ mộng được vào làm ở các bệnh viện lớn, có cơ hội tiếp cận với đủ loại kỹ thuật hiện đại và các bác sĩ đầu ngành có nền tảng kiến thức siêu việt để trau dồi thêm chuyên môn cho bản thân. Vấn đề là:

Tốt nghiệp bác sĩ đa khoa ra trường coi như kết thúc một chặng đường để quay trở lại vạch số 0. Với những bạn giỏi hơn, xuất sắc hơn và đôi khi may mắn hơn, đồ bác sĩ nội trú và học tiếp ba năm lại là cả một quá trình rèn luyện kinh khủng. Sáng trưa chiều tối “sắp mặt” ở bệnh viện, nhiều khi ngẩng đầu lên không

nhớ mình đã ăn uống gì chưa. Áp lực từ nhiều phía khiến bác sĩ nội trú bỗng dung **PHẢI LÀ NHỮNG NGƯỜI CỰC KỲ GIỎI**, khiến họ chỉ cắm đầu cắm cổ vào mà học mà làm. Làm ra nhiều tiền thì đã tốt, đằng này gia đình vẫn phải cày lưng ra góp gạo cho mỗi tháng trong ba năm tiếp theo đó. 28 tuổi đầu, có cha mẹ nào không mong con có thể tự lập, tự đứng vững trên đôi chân của mình, kiếm tiền nuôi sống bản thân và cả gia đình. Có cha mẹ nào không mong những ngày mừng một, giỗ lễ có con ở nhà lo lắng hương khói ban thờ, tết nhất biết về nhà xắn tay lên phụ giúp. Nhưng với những gia đình có con học Y mà còn học bác sĩ nội trú, chắc cảnh duy nhất cha mẹ có thể nhìn thấy là cái mặt phờ phạc mỗi lần nó về nhà rồi nằm vật ra giường ngủ quên trời đất, hoặc thỉnh thoảng ở quê gọi lên thì nhận được câu thốt: “Ồi giờ ơi hôm nay đã 29 Tết rồi cơ ạ?”. Thở dài chưa!



*Học bác sĩ
ra trường
rồi thì trong
mắt họ hàng
nghiêm
nhiên cái
quái gì mà
cũng phải
biết chữa hết.*

Với những bạn không học nội trú, dường như lựa chọn sẽ là việc học tiếp định hướng chuyên khoa (mà học phí cho một khóa không hề rẻ nhé), sau đó hoặc ngay trước đó các bạn đăng ký vào làm tại một bệnh viện hoặc cơ sở Y tế nào đấy. Quá trình đi làm ở viện (nếu không phải viện tư nhân) thì đồng lương Nhà nước cũng lại không đủ nuôi thân. Làm 18 tháng có được cái chứng chỉ hành nghề, hăm hở đăng ký học tiếp thạc sĩ hoặc chuyên khoa I. Mà nhiều lúc muốn đi học khi mình còn trẻ, nhưng lại phải xếp hàng đợi các bác sĩ khác trong khoa đi học trước. Thế là tiếp tục chờ, nên thành ra có những người ra trường đến cả chục năm rồi mới bắt đầu được đi học thạc sĩ.

Học bác sĩ ra trường rồi thì trong mắt họ hàng nghiêm nhiên cái quái gì mà cũng phải biết chữa hết. Từ ung thư, đỡ đẻ, mổ xẻ, bó bột... đến tiêm truyền, cho thuốc phải biết hết! Không bố mẹ bỏ tiền cho mà học 6 năm trời để làm gì?! Không biết chữa bách bệnh thì đúng là loại ngu dốt! Tiếp đến là dù có bận trăm công nghìn việc đến mấy thì mà phải có năng lực sắp xếp thế nào cho người nhà đi khám được nhanh nhất, không phải xếp hàng. Người nhà là bố mẹ, anh chị em ruột, họ hàng gần chẳng nói; đây còn cả hàng xóm láng giềng, bà con khu phố, thân bằng cố hữu gần xa của cả nhà cùng trông cậy vào khả năng cho đi khám nhanh của đứa con bác sĩ. Mà không làm được hả? Như thế là làm mất mặt dòng họ, tổ tiên; là phỉ báng đạo nghĩa làm người; là không giữ được cái tâm của người bác sĩ!

Tốt nghiệp bác sĩ ra trường, oai chứ! Bố mẹ tự hào! Bản thân cũng nên tự hào! Xong hăng hái đi làm, hết lòng vì người bệnh. Mà vì mình làm việc liên quan đến tính mạng con người, nên đôi khi phải đối mặt với những vấn đề hết sức “con người”, phải ân cần dịu dàng khi tiếp xúc với người nhà bệnh nhân đang “nóng máu” dù mình đã mệt mỏi, hay dù hy hữu nhưng cũng có trường hợp phải đối diện trước pháp luật.

Khó khăn còn nhiều lắm, chồng chất. Nói vậy chứ cũng nhiều bác sĩ đã trải qua hết các thăng trầm để trụ vững, và tự tin lo được tốt cho bản thân, gia đình mà vẫn chăm sóc được cho người bệnh. Có rất nhiều con đường sau khi ra trường để em lựa chọn và chắc chắn không có con đường nào là thật sự dễ dàng cả. Nên nếu em có đủ năng lực, bản lĩnh và thật nhiều niềm tin thì kiểu gì cũng vượt qua được hết cả thôi.

Anh chúc em nhiều sức khỏe, thành công và bình an trên con đường sắp tới!

Bức thư thứ ba

Gửi chính mình của 10 năm sau,

Chào cậu!

Đêm trực hôm nay dài quá phải không cậu? Nhưng cảm ơn cậu vì vẫn còn nhớ đến người bạn cũ này. Chắc cậu lại vừa chứng kiến một bệnh nhân nữa rời xa thế giới này mà bản thân cậu không thể làm gì hơn. Dù sau gần đây năm cậu vẫn chỉ dám giấu đi một tiếng thở dài và lại ngồi tâm sự với tổ. Rồi chúng mình lại cùng tự nhủ thôi thì bệnh nhân của mình đã được đến một nơi yên bình hơn còn chúng mình lại tiếp tục hành trình với những bệnh nhân khác.

Cậu còn nhớ cảm giác lần đầu tiên khi cậu ép tim ngoài lồng ngực, hồi sức thành công cho một bệnh nhân 18 tuổi ngừng tim sau tai nạn sét đánh không? Điều ấy thật kỳ diệu cậu nhỉ: Việc cứu sống một ai đó! Nhưng ranh giới giữa sự sống và cái chết chẳng phải quá mong manh đó sao? Hơn một tháng trời sau bệnh nhân nằm viện, cậu tích cực điều trị, tự nhủ cuộc đời của một cậu bé 18 tuổi còn biết bao thứ để trải nghiệm, đã bao lần có những tín hiệu tích cực vụt lên rồi lại tắt ngay, để rồi cuối cùng chính cậu lại ép tim ngoài lồng ngực cho cậu bé ấy, nước mắt chảy lúc nào không hay. Bác sĩ như chúng mình cũng chỉ là con người cả thôi, có tài giỏi thế nào cũng chỉ *chữa được bệnh, chứ đâu có chữa được mệnh?* Nhưng tổ thấy thật vui vì ngay sau đó cậu vẫn chỉ chọn giữ lại những cảm xúc tích cực và tiếp tục con đường quá đổi gian nan.

Chắc cậu cũng bắt đầu mệt mỏi rồi, sau gần đây năm miệt mài làm việc, những đêm thức trắng theo dõi bệnh nhân, những ngày bóp bụng chờ lương

về để rồi lại thở dài suy nghĩ xem chi tiêu thế nào cho hợp lý. Chắc cậu cũng bắt đầu mệt mỏi rồi, sau gần đây năm cứu sống và chữa khỏi cho không biết bao nhiêu con người để rồi cuối cùng hôm nay, dù cậu đã làm đúng chuyên môn, hết sức mình nhưng người nhà bệnh nhân vẫn lên tiếng đổ hết lỗi lầm lên cậu sau khi bệnh nhân đã ra đi.

Nhưng để tổ nhắc cậu nghe về cái ngày cậu dành tiền lương vừa nhận để đóng tiền tạm ứng giúp bệnh nhân vì người nhà họ chưa chuẩn bị đủ tiền. Tháng đó cậu phải nhịn đói nhiều hơn, nhưng cảm giác thấy bệnh nhân khỏe lên mỗi ngày khiến cậu quên đi hết. Ngày bệnh nhân xuất viện, người nhà mang vào tận phòng làm việc một cặp gà trống mái to thiệt to: *“Cả nhà cả cửa chỉ còn thế này cũng phải mang lên biếu bác”*. Cậu nhìn con gà trống vừa phet ra một bãi xuống nền nhà mà bật cười, dù ngày đó cậu không nhận, dặn họ mang về nuôi cho đẻ thành cả đàn rồi cậu sẽ xuống tận chuồng để chọn. Hôm đó cậu được một bữa no tấm lòng, bù cho cả tháng.

Để tổ nhắc cậu nghe về những con người rất đáng yêu cậu từng gặp trên mảnh đất này. Người tốt, việc tốt vẫn còn nhiều lắm trên đất nước mình và đó là hạt giống niềm tin mà cậu đã từng ươm mầm đầy thôi trong những năm tháng tuổi trẻ đầy nhiệt huyết của chúng mình. Y tế nước ta còn nhiều thiếu thốn, lần ấy có người hỏi so sánh với các ngành khác thì bác sĩ ở Việt Nam thật quá thiệt thòi, thì người khác đã nói ngay không suy nghĩ: *“Ngành nào thì cũng có những khó khăn và vất vả riêng, sao có thể so sánh vậy được?”*

Quan trọng là chúng ta đã lựa chọn con đường cho mình thì dù có thể nào cũng phải làm cho thật tốt. Có đói, có nghèo, có bị chửi oan, có ầm ức ra sao thì cũng lặng lẽ mà làm công việc của mình thôi. Cứu người. Giờ ai cũng kêu không làm ngành y vì khổ... thì ai sẽ làm bây giờ? Mà thật ra đã sống trên đời này ai cũng khổ cả thôi, biết gạt cái khổ của bản thân qua một bên mà nghĩ cho những cái khổ của người khác thì cuộc sống chẳng dễ chịu hơn sao? Rồi thì Y tế nước mình cũng có ngày tốt lên thôi”.

Vậy nên cảm ơn cậu những lúc như này vẫn còn nghĩ đến tớ. Để rồi đọc xong những dòng này, sáng mai thôi, cậu lại tiếp tục hăng say với công việc bác sĩ của mình, lại nhóm lửa tiếp tục thắp cho đam mê mà cậu theo đuổi suốt bao năm qua. Bởi vì niềm tin vào sự tử tế, vào tương lai tốt đẹp vẫn luôn hiện hữu trong cậu như ngày nào. À, cho tớ nhắc cậu lần thứ n rằng tìm một người yêu đi. Suốt ngày đi lo cho người khác thì cậu cũng cần phải có một người lo cho mình chứ? Rồi sẽ có người sẵn sàng chờ cậu ở nhà với một bữa cơm, một người khiến cậu thấy bình yên mà quên hết mệt mỏi, một người có thể nhẹ nhàng giúp cậu trút hết âu lo cậu mang theo mỗi ngày và một người luôn ôm chặt cậu mỗi khi cậu giật mình trong đêm khi tưởng có điện thoại hay tiếng chuông cấp cứu. Nhưng đừng có ngồi đó mà chờ đợi. Đi tìm đi!

Luôn tin tưởng và yêu thương cậu.

Tớ.



66 *Giờ ai cũng kêu không làm ngành y vì khổ... thì ai sẽ làm bây giờ? Mà thật ra đã sống trên đời này ai cũng khổ cả thôi, biết gạt cái khổ của bản thân qua một bên mà nghĩ cho những cái khổ của người khác thì cuộc sống chẳng dễ chịu hơn sao?*





Học gì, làm gì?

Tác giả: **CURLY RAE BRACES**

Nhiều người vẫn nghĩ rằng “học máy tính” sau này chỉ có đi sửa máy tính, cài Windows dạo hay làm máy ông lập trình viên đầu to mắt cận ngồi gõ code gù cả lưng. Nhưng những hình ảnh như thế đã lạc hậu so với sự phát triển của công nghệ thông tin ngày nay. Vậy làm máy tính thực sự là làm gì?

Khi tôi đang ngồi trên ghế của nhà trường phổ thông và học về DOS⁷, lúc làm thế căn cước người ta vẫn còn đánh bằng máy đánh chữ. Khi sử dụng Internet, các cô giáo vẫn còn nói lên mạng để giao du với đám bất hảo làm gì. Bây giờ, tôi nghĩ khó có ai mà sống một ngày không có điện thoại thông minh, máy tính. Tôi thậm chí còn kết bạn trên Facebook với... các chú chó, mèo của bạn bè của tôi. Thế giới đã tiến những bước tiến rất xa trong công cuộc làm cho máy tính thân thiện, giúp ích cho mọi người.

Nếu bạn là một người thích làm việc với máy tính, có lẽ việc chọn học ngành công nghệ thông tin là một lựa chọn tốt. Tôi là người đầu tiên trong nhà và trong gia tộc làm ngành này. Nhiều khi chọn học ngành này tôi cũng không biết tương lai của mình có những lựa chọn gì, chỉ biết lơ mơ là mình sẽ... *làm việc máy tính*.

⁷ Disk Operating System: Hệ điều hành đĩa



Năm lớp 12, vì lý do gì đó tôi đến một công ty thấy một người lập trình viên đang viết mã một chương trình hỗ trợ doanh nghiệp làm thuế bằng Microsoft Access. Tôi thấy anh ấy phải copy-paste mấy đoạn mã mà tưởng tượng mình vẽ sau ra trường cũng làm như vậy thì chán ốm. Có lẽ không phải công việc của anh lập trình viên kia chán, mà không phải ai cũng thích cùng một cách làm, một lối sống giống nhau. Điều may mắn cho những người yêu thích Công nghệ thông tin hay IT (từ người Việt chúng ta hay gọi) là con đường của bạn khá rộng mở, miễn bạn là người yêu thích công việc làm kỹ thuật. Tôi hy vọng bài viết này sẽ giúp các bạn học sinh đang có ý định muốn làm ngành máy tính hoặc đang chập chững học những năm đầu nhìn thấy nhiều chân trời cơ hội của ngành học này.

Nếu bạn thích lý thuyết, nghiên cứu, thuật toán: Khoa học máy tính

Khoa học máy tính (Computer Science – CS) là ngành nghiên cứu lý thuyết, hàn lâm về các cơ sở tính toán trên máy tính. Nhìn chung, từ “khoa học” trong Khoa học máy tính không có nghĩa hẹp là một ngành khoa học cổ điển, mà có nghĩa rộng hơn là ngành lý thuyết nghiên cứu, khám phá những thứ chưa ai nghĩ ra. Khi tôi học đại học, có một giáo sư đứng trên cửa phòng một câu đại loại như thế này: “CS là nghiên cứu về máy tính cũng giống như thiên văn học là nghiên cứu về ống nhòm”. Dĩ nhiên, thiên văn học cần ống nhòm cũng như khoa học máy tính cần máy tính, nhưng chiếc máy tính không phải là tất cả. Và có thể chiếc máy tính mà bạn sẽ làm việc nghiên cứu trên đó sẽ rất khác so với tưởng tượng về chiếc máy tính của bạn.

Một ví dụ về việc làm nghiên cứu CS là anh Thái (vnhacker), người cùng sáng lập ra chương trình podcast với tôi. Anh Thái là người nghiên cứu về an toàn thông tin và các lý thuyết toán để làm cho dữ liệu của người dùng trên mạng được an toàn.

Muốn làm được như vậy phải học về thuật toán, phải biết về kiến trúc máy tính để hiểu và thiết kế các thuật toán này. Làm cách nào để chia sẻ một bí mật giữa ba người mà chỉ khi ít nhất có hai người đồng ý thì mới giải mã được dữ liệu? Làm cách nào để chúng ta đồng ý rằng một tài khoản bitcoin có bao nhiêu tiền, trong khi không có một máy chủ nào lưu trữ dữ liệu đó? Những ai thích nghiên cứu trả lời những câu hỏi kiểu vậy và cảm thấy vui trong quá trình tìm hiểu có lẽ sẽ rất hợp với ngành Khoa học máy tính.

“CS là nghiên cứu về máy tính cũng giống như thiên văn học là nghiên cứu về ống nhòm”.

Ngoài ra, còn nhiều việc nữa: bạn cũng có thể nghiên cứu vô vàn nhiều mảng khác trong đó có trí tuệ nhân tạo, xử lý song song, máy tính lượng tử. Những hướng nghiên cứu này nhằm giải quyết những vấn đề mới mẻ chưa có ai làm được. Như mọi ngành nghiên cứu lý thuyết khác, bạn cần có sự kiên nhẫn, tỉ mỉ. Ngoài ra, bạn cần nắm chắc được lý thuyết khoa học cơ bản và khoa học máy tính (kiến trúc, cấu trúc dữ liệu) và có một nền tảng Toán và xác suất thống kê tốt. Mặc dù vậy, bạn không nên nghĩ cần phải là siêu sao về Toán mới có thể làm được việc này, vì Toán và Khoa học máy tính là hai ngành khác biệt: Có những kỹ năng hay kiến thức chỉ hữu dụng cho Toán chứ không hữu dụng lắm cho Khoa học máy tính và ngược lại. Khi học xong đại học, một con đường tốt cho người thích CS là học lên những bằng cấp cao hơn ví dụ như Master (Thạc sĩ) hay Ph.D (Tiến sĩ). Việc này sẽ chuẩn bị cho bạn một con đường tốt hơn cho những việc về sau này.

Nếu bạn thích ứng dụng, lập trình: Kỹ sư phần cứng hay phần mềm

Tôi là một người thích làm việc với những thiết bị thật, làm ra sản phẩm có nhiều người sử dụng. Tôi thỉnh thoảng thích nghiên cứu các bộ xử lý mới, làm việc với các bài toán thực tế để làm ra một sản phẩm. Sản phẩm đó có thể là một trang web, một chiếc xe, một chiếc máy GPS, một chương trình, một trò chơi.

Hiện tôi đang là một kỹ sư lập trình phần mềm tại Thung lũng Silicon. Vậy hàng ngày tôi làm gì? Tôi lập trình cho phần mềm trên xe Tesla – một chiếc xe ô tô điện trên nền Linux. Phần mềm của tôi làm việc với phần cứng để có thể hiển thị được trên màn hình xe, giúp chiếc xe tương tác được với các thiết bị như các mô đun điều khiển bên trong hay chiếc điện thoại của bạn. Có lúc tôi viết tính năng mới, có lúc tôi sửa lỗi chương trình tôi đã viết. Tôi viết những mã đó, sau khi được kiểm nghiệm thì sẽ được tung ra cho nửa triệu chiếc xe đang lưu hành trên đường để những chiếc xe này tiện dụng hơn, an toàn hơn.

Ngày xưa, tôi có làm ở một mảng khác. Tôi làm nghiên cứu phát triển các thuật toán so sánh trình tự DNA và protein bằng máy tính hiệu năng cao. Không phải máy tính hiệu năng cao là những gì bạn không nhìn thấy, nó chính là tấm card đồ họa trên máy tính của bạn. Nhờ những thuật toán đó, tôi giúp trả lời câu hỏi về tiến hóa của các loài, về sự liên quan của chúng. Tôi giúp nhà nông trả lời câu hỏi làm sao để cho bò ăn mang lại năng suất cao nhất. Tôi giúp bạn trả lời vì khuẩn trong ruột con người đa dạng tới mức nào, bạn sẽ tăng hay giảm cân.



Làm được một phần mềm tốt cho nhiều người dùng được không dễ. Một trò chơi rất đơn giản, ví dụ như Flappy Bird có thể chạy trên được một chiếc iPhone X thật ra không đơn giản như thế. Để làm được một trò chơi chạy không bị giật, bạn phải làm việc với những lệnh vẽ ra màn hình. Trong mỗi hình, bạn phải vẽ được 375x812 điểm ảnh, tức là gần nửa triệu điểm ảnh. Trong mỗi điểm ảnh đó, bạn phải chọn được một trong 256x256x256 đơn vị để vẽ. Tức là bạn phải làm cho chiếc điện thoại chạy được ít nhất nửa triệu phép toán trong 1/60 giây. Khi làm như vậy 60 lần thì bạn sẽ ra lệnh cho máy tính vẽ được một giây trong một trò chơi. Để làm được việc đó cần phải có sự tập trung, tỉ mỉ, kiên nhẫn rất lớn. Bạn phải hiểu được làm cách nào sắp xếp được dữ liệu cho rành mạch để làm được tất cả những gì mình muốn làm trong một thời gian rất ngắn.

Có một lần, tôi nói chuyện với một người bạn của mình: Làm phần mềm cho một nửa triệu người dùng xe ô tô Tesla rất khó. Thế nào cũng có người làm khác đi, làm cho những gì mình giả thiết về chương trình của mình sai. Anh ấy, là một kỹ sư làm ở Facebook,

trả lời: Thế thì hãy tưởng tượng làm một phần mềm để cho ba tỷ người dùng khó đến mức nào.

Để làm được kỹ sư phần mềm, bạn cũng cần có những kiến thức như làm khoa học máy tính. Tuy nhiên, bạn không phải đi phát minh ra lý thuyết mới mà chỉ làm những gì người khác đã phát minh ra. Nhưng bạn cũng vẫn có được cơ hội làm những sản phẩm mới vừa bán được tiền vừa làm cho mọi người thích thú.

Nếu bạn không thích lập trình: IT, công nghệ thông tin, hạ tầng, quản lý dự án, kiểm định phần mềm, viết tài liệu kỹ thuật

Hai việc trên đều đòi hỏi bạn phải làm việc được với các ngôn ngữ lập trình và làm việc được lâu dài với những chi tiết, con số mà không cảm thấy nhúc nhủ. Với cá nhân tôi, tôi nghĩ việc liệu một người có bị nhúc nhủ khi làm việc với những dòng lệnh if/then, ngồi tính từng điểm ảnh là màu gì,... hay không, có lẽ phần nhiều là do tính cách.

Nếu bạn là người cảm thấy nhúc nhủ khi làm việc với ngôn ngữ lập trình, nhưng vẫn yêu thích máy tính, có lẽ bạn có thể xem xét việc làm hỗ trợ kỹ thuật hoặc hạ tầng công nghệ thông tin. Việc này không đòi hỏi bạn cần phải lập trình, và có nhiều việc cần sự phối hợp giữa con người hơn. Trước khi làm kỹ sư phần mềm toàn thời gian, thời sinh viên tôi có làm hỗ trợ kỹ thuật và việc này hoàn toàn không đòi hỏi kỹ năng lập trình. Miễn là bạn biết cách tìm ra giải pháp, thích việc chăm sóc khách hàng, giúp được mọi người giải quyết vấn đề của mình là bạn sẽ có một công việc tương đối vui vẻ và ổn định.

Nhiều người cũng làm quản lý dự án, không viết mã nhưng hiểu rõ được nguyên lý hoạt động của chiếc máy tính, sẽ là cầu nối cho những người kỹ sư phần mềm với khách hàng. Nhiều người kỹ sư phần mềm có thể không thích hoặc không có khả năng giao tiếp với khách hàng. Nếu điểm mạnh của bạn là con người thì đó cũng là một lợi thế rất lớn. Có một điều chắc chắn là bạn không nên kỳ vọng vào việc chỉ dựa vào khả năng giao tiếp của mình để thành công. Bạn vẫn cần rất nhiều phẩm chất của một người kỹ sư tốt để có thể thành công với tư cách là người quản lý. Trong những phẩm chất đó có thể kể đến sự chính xác, hoàn thiện, ngăn nắp, suy nghĩ có logic.

Cặp kính màu hồng về công việc kỹ thuật

Ngoài những lợi thế về mặt tinh thần, việc làm một ngành kỹ thuật ngoài ra còn có một lợi thế rất lớn khi bạn có ý định học, làm việc ở nước ngoài hay với những người nước ngoài. Một người học kế toán trong nước ra nước ngoài sẽ có rất nhiều điều ngỡ ngàng. Một người làm kiến trúc trong nước ra nước ngoài sẽ phải học lại để hành nghề. Người làm kinh doanh sẽ gặp nhiều khó khăn về ngôn ngữ, văn hóa. Nhưng là người làm lập trình, thuật toán để sắp xếp thứ tự ở đâu cũng như nhau. Khi xin việc, bạn có một sân chơi bằng phẳng so với người nước ngoài. Những việc bạn làm cũng có đúng sai trắng đen tương đối rõ ràng, vì thế mâu thuẫn trong ý tưởng giải quyết vấn đề thường được giải quyết một cách đơn giản hơn.

Tuy vậy, vì đây là một ngành thay đổi rất nhanh nên bạn sẽ luôn có cảm giác phải chạy đuổi theo để bắt kịp những gì đang diễn ra trong ngành. Những người làm IT có nhiều người tính tình

khô khan, khi nói năng giao tiếp về công việc sẽ không khôn khéo như trong những ngành nghề khác. Hầu hết mọi người đều cũng sẽ có lúc cảm thấy công việc rất đơn điệu và rất nhúc nhủ. Chuyện *burn-out* – bị trầm cảm vì công việc, nhất là khi làm việc cường độ cao – là chuyện rất có thể sẽ xảy ra vào lúc này hay lúc khác khi bạn học và làm.

Cũng như trong tình yêu, chỉ bạn mới là người quyết định được mình có chấp nhận được những hạn chế đó hay không. Bạn sẽ bỏ qua được điểm hạn chế và chú tâm vào những điểm tích cực khi bạn yêu thích công việc của mình. Ngược lại, một hạn chế rất nhỏ với người khác sẽ là một sự tra tấn nếu bạn không thích. Cũng như tình yêu, không ai biết mình thích gì cho đến khi thử.

Làm gì khi bạn đang học đại học?

Những kiến thức hay trải nghiệm về ngành công nghệ thông tin không phải ngày một ngày hai có được, mà sẽ được tích lũy rất nhiều trong thời gian bạn học đại học. Tôi cũng không thể tin nổi nếu ngày xưa, khi còn là một sinh viên ở Việt Nam, có ai nói với tôi tương lai tôi sẽ như vậy.

Tôi nghĩ một trong những cạm bẫy lớn nhất của những người sinh ra ở Việt Nam như chúng ta là việc tặc lưỡi bằng lòng với những gì mình đang có, biết những gì mình đang biết là đủ. Cũng như một số bậc cha mẹ luôn nhấn nhủ với con mình “*Bố mẹ không cần con _____ (bạn tự điền), chỉ cần con là người bình thường.*” Tôi nghĩ việc _____, và việc là một người bình thường không đối lập nhau. Nếu như sự tham lam về tiền bạc, danh vọng và sự so đo là cội nguồn của những đau khổ; thì tôi nghĩ sự tò mò ham



làm một kỹ sư máy tính tốt, thì cách duy nhất là người đó phải trở thành một chuyên gia ở lĩnh vực máy tính. Bạn không thể trở thành chuyên gia máy tính khi bạn bỏ thời gian của mình ra chỉ để học nhảy, diễn thuyết hay ăn nhậu thay vì học máy tính. Biết nhảy hay diễn thuyết là tốt, nhưng những kỹ

năng đó không thay thế được

kiến thức chuyên ngành của mình. Với cá nhân tôi, niềm tự hào lớn nhất một người kỹ sư có thể có được là việc trở thành một kỹ sư lành nghề.

Tôi không phải là người có năng khiếu bẩm sinh về máy tính, tôi chưa từng đoạt giải gì về máy tính, chưa từng học trường chuyên gì về máy tính cả. Và những gì tôi viết ở trên đúng với tôi nhưng có thể sẽ sai với những người khác. Tôi đã từng không chọn học ngành công nghệ thông tin khi vào đại học. Đến một ngày, tôi có chọn một lớp khoa học máy tính cơ bản và thấy thích. Sau đó người thầy dạy lớp khoa học máy tính kể trên có nói với tôi:

“Bạn nên chọn cái gì mà bạn làm được trong 50 năm nữa mà không chán.”

Tôi nghĩ đó là một trong những lời khuyên tốt nhất tôi có được.

Bất kể công việc hào nhoáng hay không, làm ra bao nhiêu tiền, bạn cần phải chọn được một công việc bạn có thể làm được trong những năm tiếp theo của cuộc đời mình. Có thể đó là công nghệ thông tin, hoặc không. Dù gì, tôi nghĩ cơ hội lớn nhất khi còn trẻ đó là nếu bạn chọn sai, bạn luôn có thể bắt đầu lại.

hiểu biết, ham khám phá là cội nguồn của hạnh phúc.

Có lẽ tôi sẽ nói rằng dù có chọn con đường nào, thời gian đại học cũng là thời gian tốt nhất để tìm kiếm những cơ hội, thử sai, và tìm hiểu xem thật sự mình thích cái gì và có những cơ hội ở đâu. Việc trải nghiệm trong quá trình làm sinh viên sẽ quyết định rất lớn đến thành công của bạn sau này. Bất kể ngành nào thì bạn cũng nên chú trọng những cơ hội thực tập, học hỏi nghiên cứu ở các trường học, công ty. Các cơ hội làm việc mùa hè, đặc biệt là internship dạng REU⁸ tại Mỹ là một đòn bẩy vô giá cho resume của bạn. Các công ty thường không muốn tuyển sinh viên cho đến khi họ sắp ra trường, nhưng với các cơ hội REU thì nhà tuyển dụng thường ít quan tâm đến việc đó hơn. Điều này đặc biệt quan trọng với ngành công nghệ thông tin khi mà cung không đủ cầu. Mặt khác, nếu một người tốt nghiệp ra trường mà vẫn không có gì để chứng minh thì hồ sơ của bạn sẽ rất chán trong mắt người tuyển dụng, hoặc người xét duyệt hồ sơ vào bậc sau đại học.

Một trong những câu nói ấn tượng nhất với tôi là do được một người bạn không làm cùng ngành khuyên rằng hãy **cố gắng trở thành chuyên gia ở lĩnh vực mình làm**. Nếu có ai đó muốn

⁸ Research Experience for Undergraduate – Trải nghiệm nghiên cứu cho sinh viên chưa tốt nghiệp

Tôi làm gì khi làm nghề KIỂM TOÁN?

Tác giả: **VŨ VĂN ĐỊNH**



Khi nghĩ đến nghề kiểm toán, bạn tưởng tượng ra những gì? Một người mặc đồ công sở, mặt lúc nào cũng nghiêm nghị với toàn những con số khô khan? Nếu bạn còn nhiều điều nghi vấn, hãy cùng đọc bài viết dưới đây của tác giả Vũ Văn Định để có được cái nhìn rõ ràng hơn về nghề kiểm toán.

*“Con biết bây giờ mẹ chờ tin con
Khi thấy mai đào nở vàng bên nương...”*

Đêm 28 Tết trên một hòn đảo của thành phố Nha Trang, tôi nằm nghe bài hát “Xuân này con không về” mà nhớ nhà da diết. Nếu như những ngày giáp Tết nhiều người ở các ngành khác đã sửa soạn sắm đồ hay bắt đầu những kì nghỉ thì thời điểm đó luôn là đợt cao điểm với những người làm kiểm toán như tôi. Đồng nghiệp, bạn bè trong ngành hay gọi những trường hợp phải đi kiểm toán ở một nơi xa là du lịch miễn phí, để cho gia đình và bạn bè, thậm chí là người yêu đợi mình “đi để trở về”. Có những lần đi công tác ở các tỉnh miền núi phía



Bắc, ngồi trên xe máy do các anh chị trong bản chở để đi thực địa, một bên là vách núi, một bên là vực sâu, trong lòng tôi không khỏi run run để rồi vỡ òa trước cảnh núi non đẹp tuyệt vời của Tổ quốc. Có thể nói kiểm toán là một nghề không hề ngời “bàn giấy, điều hoà” như nhiều người tưởng tượng mà cũng phải lao tâm khổ tứ, lặn lội khắp nơi theo đúng nghĩa đen không hề thua kém bất kì ngành nghề nào.

Đối với bất kỳ ai bước chân vào con đường này và trở thành một phần của công ty kiểm toán, đây là một môi trường cực kỳ thử thách nhưng cũng tràn đầy niềm vui.

Kiểm toán thực sự là gì?

Có nhiều bạn trẻ hay nhầm lẫn giữa kế toán và kiểm toán. Thực ra khác với kế toán là công việc ghi chép và tổng hợp lại toàn bộ các giao dịch kinh tế phát sinh trong doanh nghiệp, kiểm toán bắt nguồn từ thuật ngữ “Audit” trong tiếng Latin. Nhưng điều thú vị là từ “Audit” của tiếng Latin lại có nghĩa là người nghe (one who hears). Vào khoảng thế kỷ thứ III trước Công nguyên, chính

quyền La Mã đã tuyển dụng các quan chức để kiểm tra độc lập về tình hình tài chính và nghe thuyết trình của họ về kết quả kiểm tra này.

Từ đó cho đến nay, “Audit” đã trở thành một từ phổ biến để chỉ công việc kiểm tra và bày tỏ ý kiến đối với các báo cáo tài chính hay còn gọi là Kiểm toán. Theo định nghĩa của Hiệp hội kế toán công chứng Anh, Kiểm toán là việc đưa ra ý kiến về việc báo cáo tài chính được lập theo các chuẩn mực kế toán một cách trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu và dựa trên các chuẩn mực kế toán được chấp nhận hay không.

Dựa vào khái niệm này, có thể thấy nghề kiểm toán có hai trụ cột chính là:

1. Việc kiểm toán viên đưa ra ý kiến dựa vào các bằng chứng mà mình thu thập được.
2. Đối tượng được kiểm toán là các báo cáo tài chính do kế toán của các doanh nghiệp lập nên. Trung thực và hợp lý là 2 tiêu chí mà kiểm toán viên phải đánh giá các báo cáo đó.

Đôi khi kiểm toán viên được nhìn nhận như thể rất “ngẫu” vì báo cáo kiểm toán được thể hiện từ một đến hai trang giấy thôi mà ảnh hưởng rất nhiều đến một doanh nghiệp.

Trong nền kinh tế năng động và biến đổi nhanh chóng của thế giới, những người muốn quan tâm tới tình hình tài chính của một doanh nghiệp có thể tham chiếu tới các báo cáo do doanh nghiệp lập nên. Các thông tin này, nếu đủ rõ ràng, minh bạch, có thể phục vụ cho nhà đầu tư ra quyết định, cho cổ đông đánh giá hoạt động, hay cho ngân hàng cân nhắc một khoản cho vay đối với công ty đó. Tính tin cậy của báo cáo được đặt lên hàng đầu, và vì thế, vai trò của kiểm toán viên là cực kỳ quan trọng khi đánh giá hoạt động của một công ty.

Một báo cáo tài chính khi đã có ý kiến chấp thuận toàn phần của kiểm toán viên sẽ có độ tin cậy hơn rất nhiều. Vì thế, đôi khi kiểm toán viên được nhìn nhận như thể rất “ngẫu” vì báo cáo kiểm toán được thể hiện từ một đến hai trang giấy thôi mà ảnh hưởng rất nhiều đến một doanh nghiệp. Một sự kiện nổi bật nhất trên thị trường chứng khoán Việt Nam năm 2016 là việc Công ty Cổ phần Tập đoàn Kỹ nghệ Gỗ Trường Thành bị Công ty TNHH kiểm toán Ernst & Young từ chối đưa ra ý kiến kiểm toán đối với kết quả kinh doanh, từ đó đến nay giá trị cổ phiếu của Công ty đã suy giảm từ mức 40 600 đồng/cổ phiếu (ngày 19/7/2016) xuống mức 2 790 đồng/cổ phiếu (ngày 29/11/2019).

Nghe có vẻ rất “ngẫu” như thế, nhưng kiểm toán là một công việc mang tính chuyên nghiệp cao, và cũng là môi trường đòi hỏi nhân sự phải có trách nhiệm hoàn thành công việc bất kể nắng mưa hay giờ giấc. Còn nhớ khi kiểm toán cho một siêu thị, cả đội chúng tôi đã phải chờ đến khi siêu thị đóng cửa lúc 23h mới bắt đầu tiến hành công việc chứng kiến kiểm kê kéo dài bốn tiếng. Những ngày cận kề thời điểm phải công bố báo cáo kiểm toán, mọi người cùng nhau gọi đồ ăn rồi làm tới hai, ba giờ sáng. Sự nhiệt huyết của tuổi trẻ và ý thức nghề nghiệp đã giúp chúng tôi vượt qua những thời điểm khó khăn như vậy đó.

Cơ hội nào cho những người thích nghề kiểm toán?

Trong ngành kiểm toán, một điều thú vị (và thường khác với các doanh nghiệp khác) là nhân viên được thử sức qua dần từng năm, đúng kiểu “Tuổi nhỏ làm

việc nhỏ, tùy theo sức của mình”, khi kinh nghiệm tăng lên thì sẽ được đảm nhiệm một vai trò khác để “gánh vác” các công việc nặng hơn. Thông thường, khi làm việc tại một công ty kiểm toán, bạn sẽ bắt đầu với vị trí là **Trợ lý kiểm toán** – đây là nấc thang đầu tiên trong sự nghiệp làm kiểm toán chuyên nghiệp, trong đó bạn sẽ là người để “chỉ đâu đánh đấy”, làm những công việc từ đơn giản nhất như kiểm tra chứng từ sổ sách, kiểm kê kho, xác nhận công nợ,... Sau khi trải qua hai đến ba năm bạn sẽ được phụ trách một nhóm (hay gọi là trưởng nhóm) từ bốn đến sáu người để làm việc trực tiếp tại doanh nghiệp khách hàng. Đây là giai đoạn mà bạn sẽ học được nhiều kiến thức và kỹ năng nhất, từ việc quản lý nhân sự trong nhóm, quản lý khách hàng và đôi khi quản lý cả,... các lãnh đạo cấp trên nữa. Về kiến thức, đây cũng là giai đoạn bạn có thể phát triển rất lớn khi là người chịu trách nhiệm gần như toàn bộ trong việc lập kế hoạch và rà soát công việc kiểm toán của các nhân viên trong nhóm.

Điều thú vị là phần lớn nhân sự trong ngành đều dưới độ tuổi 30, vì thế có thể dễ dàng hiểu và thông cảm được với tâm lý của nhân viên bên dưới. Đó cũng là lý do trong môi trường này những người đồng nghiệp luôn giúp đỡ và chỉ dạy tận tình cho nhau khi gặp vấn đề trong công việc. Trải qua giai đoạn đi từ nhân viên kiểm toán lên đến trưởng nhóm kiểm toán, việc khiến tôi cảm thấy vui và tự hào nhất là những lần tập huấn kiến thức cho nhân viên của mình giúp người đó hiểu rõ vấn đề, dù ngày hôm đó có thể phải ở lại công ty đến tối muộn.

Hiện tại, có 192 công ty kiểm toán đang hoạt động tại Việt Nam, trong đó nhóm “Big4” (chỉ nhóm bốn công ty kiểm toán lớn nhất thế giới bao gồm PwC, Deloitte, EY, KPMG) luôn là đích đến của những ai đang theo đuổi nghề. Thế nhưng tuổi “thọ” trung bình (ý chỉ thời gian làm việc tại một công ty kiểm toán) của một người kiểm toán viên chỉ khoảng dưới năm năm. Một phần là nghề này phải di chuyển nhiều khi đi công tác, đặc biệt là khi vào mùa cao điểm thì phải ở lại “cày” đêm, làm thêm giờ khiến nhiều người cảm thấy đuối về cả thể chất lẫn tinh thần. Dù cũng có không ít người trụ lại lâu năm trong nghề, nhưng phần lớn những người làm kiểm toán sau khi lập gia đình muốn tìm một công việc nhàn và ổn định hơn. Trong thời gian ba đến năm năm hành nghề, việc tích lũy những kiến thức và kỹ năng như tôi đã nói ở trên sẽ giúp chúng ta có cơ hội thăng tiến trong các nghề nghiệp khác như kế toán, thuế hay tư vấn tài chính. Ngoài ra, những kinh



nghiệm thực tế trong quá trình đi làm cũng giúp ích cho một kiểm toán viên: kỹ năng đánh giá vấn đề một cách tổng quát, kỹ năng quản lý, sắp xếp công việc,... Đây đều là những kỹ năng có thể ứng dụng rất tốt vào cuộc sống cũng như công việc. Bạn có thể kiểm soát tài chính cá nhân tốt hơn, hay lập kế hoạch chi tiêu cho gia đình, vạch ra những mục tiêu đầu tư tài chính để sinh lời đối với dòng tiền nhàn rỗi,... Bạn cũng sẽ có lợi thế lớn khi kinh doanh hoặc khởi nghiệp sau này.

Chính vì những lý do nêu trên mà nghề kiểm toán cũng như ngành kiểm toán trong trường Đại học trở nên rất “hot” trong thời gian trở lại đây khi ngành này liên tục nằm trong nhóm những khoa lấy điểm đầu vào cao. Như đã nói trong phần đầu, có rất nhiều cơ hội trong ngành trong khi theo thống kê của các hiệp hội hành nghề ở Việt Nam, số lượng kiểm toán viên hành nghề ở Việt Nam chỉ dưới 4 000 người, một con số rất nhỏ so với con số hơn 740 000 doanh nghiệp ở Việt Nam tại thời điểm 31 tháng 12 năm 2018. Số lượng các công ty có nhu cầu kiểm toán luôn lớn hơn nhiều so với số công ty kiểm toán, vì thế áp lực công việc dành cho mỗi người làm trong ngành này cũng rất cao.

Vậy làm thế nào để chuẩn bị cho nghề kiểm toán?

Trên thực tế, trong 4 năm ở đại học, các bạn sinh viên đã có thể chuẩn bị cho mình những kiến thức và kỹ năng cần thiết để bước chân vào con đường kiểm toán. Những phẩm chất mà người làm kiểm toán phải đặt lên hàng đầu là trung thực, khách quan và độc lập. Kiểm toán viên được quyền tiếp cận rất nhiều số liệu sổ sách của doanh nghiệp, và vì thế kiểm toán viên luôn phải duy trì các đức tính nêu trên để đưa ra ý kiến chính xác, không thiên vị đối với tình hình tài chính của đơn vị được kiểm toán.

Thứ hai là bạn sẽ phải có chuyên môn cực kỳ tốt, đồng thời liên tục học hỏi trong quá trình hành nghề. Một trong những cơ hội cũng như thử thách của các kiểm toán viên là được va chạm với nhiều loại hình doanh nghiệp, điều đó yêu cầu kiểm toán viên cần liên tục cập nhật các kiến thức mới để đảm bảo đủ khả năng khi xét đoán và đánh giá một doanh nghiệp. Không chỉ kỳ vọng từ nhà tuyển dụng, từ công ty kiểm toán mà xa hơn nữa, khách hàng cũng đều mong muốn được làm việc với những kiểm toán viên có kiến thức vững vàng, từ đó đưa ra được đánh giá, nhận định và tư vấn chính xác đối với tình hình tài chính của doanh nghiệp. Các bạn sinh viên có thể tích lũy kiến thức thông qua các môn học chuyên ngành ở trong trường, các chứng chỉ nghề nghiệp như ACCA, ICAEW, CPA Australia,...



hoặc những công trình nghiên cứu khoa học. Những kiến thức nền tảng này cộng với các tình huống thực tế khi đi làm sẽ giúp các bạn sinh viên hiểu sâu và gắn bó với nghề hơn.

Kỹ năng làm việc nhóm (teamwork) cũng rất quan trọng khi đi làm kiểm toán và có thể bắt đầu rèn luyện kể từ trường cấp ba. Làm sao để duy trì một nhóm hiệu quả, cùng nhau giải quyết một lượng lớn công việc trong khoảng thời gian nhất định là điều mà mỗi kiểm toán viên cần phải học hỏi nếu muốn phát triển trong nghề.

Và cuối cùng kỹ năng văn phòng của một kiểm toán viên phải ở mức thượng thừa, đặc biệt là với Excel. Kỹ năng này thì bạn có thể luyện tập bằng cách làm thật nhiều để quen với các phím tắt và các hàm từ VBA cho tới sumifs, vlookup, if, pivot, date,... Hãy thử tưởng tượng làm kiểm toán là cùng một lúc thao tác với cả chục nhiệm vụ (task), nếu cứ lò dò tra công thức tính thì bạn sẽ không bao giờ hoàn thành khối lượng công việc khổng lồ trong đúng khoảng thời gian quy định. Với tính chất phải làm việc nhiều liên quan tới số liệu cũng như giấy tờ của khách hàng, kỹ năng văn phòng tốt sẽ giúp kiểm toán viên nhanh chóng hoàn thiện các công việc của mình.



Hồi mới vào nghề kiểm toán, có một bộ phim về ngành tài chính mà tôi rất thích xem là *Mưu cầu Hạnh phúc* (The pursuit of happiness) do Will Smith đóng (vai Chris Gardner). Trong đó có một phân đoạn Chris phải tham dự vào

một kỳ thực tập sáu tháng mà không có lương. Trải qua bao quãng thời gian khó khăn, có lúc phải đi ngủ ở nhà vệ sinh công cộng, có lúc phải bán máu để có tiền, Chris đã được nhận vào làm chính thức ở vị trí chuyên gia môi giới chứng khoán. Điều làm cho tôi phải xem đi xem lại bộ phim này là những lần Chris phải đối mặt với sự mệt mỏi, không vừa ý từ khách hàng, rồi bế tắc trong công việc, anh vẫn có một suy nghĩ tích cực và luôn cố gắng vươn lên.

Đời thực của người kiểm toán viên có thể không giống như phim, mà đôi lúc còn oái oăm, khắc nghiệt nhiều hơn thế, nhưng tôi mong các bạn, những người sinh viên hay học sinh có niềm yêu thích đối với các con số và yêu thích nghề kiểm toán, cũng có được sự bền bỉ như Chris Gardner.

Nghề “nghệ sĩ”:

Thành công không phải một cú ăn may

Tác giả: **THỊNH SUY**

“Quyền lực càng lớn, trách nhiệm càng nhiều”. Cùng tìm hiểu về nghề nghệ sĩ nhiều cơ hội nhưng cũng lắm thử thách qua bài viết của Thịnh Suy – tác giả hit đình đám *Một Đêm Say*.

Em nói em say tiếng đàn
Vậy lại gần hôn anh đi...

Cơn gió đêm lao xao bên tai, mấy con đường cũ bỗng chốc trở lại, em đi bên tôi với chiếc ô cầm trên tay...

Mình tên là Thịnh, hai mươi tuổi, nghệ danh là Thịnh Suy, một ca-nhạc sĩ tự do. Với mình, âm nhạc không chỉ là nghề, nó là cái nghiệp.

Nếu bạn là một người yêu âm nhạc, đang có nhiều dự định hoặc băn khoăn về nghề “làm âm nhạc” thì đây sẽ là một bài viết dành cho bạn. Mình sẽ không đem đến cho các bạn công thức để thành công trong việc “làm âm nhạc”. Thay vào đó, bài viết này sẽ đem tới một góc nhìn thực tế và những trải nghiệm mà mình đã thu nhặt được trên con đường làm một ca-nhạc sĩ chuyên nghiệp.

Làm nghệ sĩ là làm gì?

Theo định nghĩa cơ bản nhất, nghệ sĩ là người chuyên hoạt động (sáng tác hoặc biểu diễn) trong một bộ môn nghệ thuật. Họ tham gia các hoạt động sáng tạo như vẽ, đồ họa, chạm khắc, chụp ảnh, làm mô hình, diễn kịch sân khấu,... để tạo ra các ý tưởng và cảm xúc lành mạnh với văn hóa xã hội.

Với mình, một ca-nhạc sĩ, công việc của mình là cảm nhận cuộc sống rồi sau đó chuyển hóa những suy nghĩ, cảm xúc và trải nghiệm đó thành âm nhạc.

Rất nhiều người có suy nghĩ rằng làm nghệ sĩ là một cái gì đó rất lớn lao, tráng lệ. Nhưng thực tế thì không, người nghệ sĩ cũng chỉ là một con người bình thường, nghề nghệ sĩ cũng chỉ là một nghề trong rất nhiều nghề ở xã hội này. Bởi vậy, ai cũng có quyền chọn làm việc trong lĩnh vực nghệ thuật. Nhưng tại sao không nhiều phần trăm con người trên thế giới này thật sự chọn nghề thuật làm con đường tiến thân?

Những yếu tố quan trọng để trở thành một nghệ sĩ

Cá nhân mình cho rằng có ba yếu tố định hình việc bạn có thể trở thành một người nghệ sĩ nói chung hoặc ca-nhạc sĩ nói riêng hay không.

Năng Khiếu

Một nghiên cứu của Đại học Helsinki (Phần Lan) cho thấy rằng ít nhất 30% khả năng soạn nhạc của một người đến từ gen của họ.

Rõ ràng 30% là một con số không nhỏ. Và theo mình thì có năng khiếu là một yếu tố khá quan trọng trong việc theo đuổi con đường làm nghệ thuật. Thế nhưng các bạn cũng đừng vội nản chí, vì những số liệu này chỉ mang tính cung cấp thông tin thôi. Và mình cũng không hề khẳng định rằng không có năng khiếu thì không thể làm nghệ thuật, chỉ là nếu có, nó sẽ là một bước đệm tốt hơn cho bạn.



Nhưng thực tế, năng khiếu là một thứ không rõ ràng lắm, vì chẳng có chứng nhận nào chứng minh là ai đó có năng khiếu hay không. Thêm nữa, năng khiếu không phải bao giờ cũng bộc lộ ra ngoài. Lắm khi nó ẩn trong bạn, chẳng chịu xuất hiện hay biểu lộ ra, nó cứ ở đó, chờ được tìm thấy. Việc của bạn là phải tìm ra và đánh thức được năng khiếu của mình, đó cũng là một con đường gian nan không kém.

So với nhiều người trong nghề, mình biết đến năng khiếu về âm nhạc của mình khá muộn. Đến tận năm lớp 10, mình mới biết là mình hát nghe “không tệ lắm”. Nhưng dù trẻ còn hơn không, mình mất 16 năm sống để thích đủ thứ rồi cuối cùng mới nhận ra cái mình thật sự có khiếu. Nhưng để từ vị trí đó đến vị trí ngày hôm nay, mình đã phải đánh đổi, luyện tập rất nhiều.

Trong phim *A Star Is Born* năm 2018, Jack đã nói với Ali rằng: “*Ai cũng là một tài năng theo cách này hoặc cách khác, nhưng quan trọng hơn là ta phải có câu chuyện để kể và cách kể đủ lôi cuốn sao cho người khác muốn lắng nghe. Và chỉ khi dám thử, chúng ta mới biết được mình có khả năng hay không*”.

Trong cuộc chạy đua, năng khiếu là một cú dặm đà tốt, nhưng chặng đua thì dài hơn thế. Nếu bạn sở hữu một khởi đầu tốt nhưng không kiên trì, cố gắng trên quãng đường còn lại thì khả năng cao bạn cũng sẽ không có được vinh quang.

Nhạc Lý

Lý thuyết âm nhạc (nhạc lý) là ngành nghiên cứu các cách thực hành âm nhạc. Nói chung, nó bắt nguồn từ sự quan sát làm cách nào mà nhạc công và nhà soạn nhạc có thể tạo ra âm nhạc. Người ta thường dùng thuật ngữ này để miêu tả môn học thuật về phân tích các yếu tố căn bản của âm nhạc như cao độ, nhịp điệu, hòa âm và thể thức. Do khái niệm về những thứ hợp thành âm nhạc càng ngày càng mở rộng nên lý thuyết âm nhạc còn được hiểu là sự xem xét tất cả các hiện tượng âm thanh có liên quan đến âm nhạc.

Nhạc lý như một cái móng khi xây nhà vậy, nhà của bạn muốn xây có thể rất to, rất cao, nhưng nếu nền móng không chắc chắn, việc xây dựng sẽ rất khó khăn hay nếu có xây xong thì tuổi thọ căn nhà cũng sẽ thấp. Có thể nhạc lý không cho bạn kết quả tức thì, nhưng nếu thiếu nó, bạn sẽ khó đi xa được.

Những năm gần đây trào lưu “tự học guitar” trở nên khá phổ biến trong giới trẻ. Cá nhân mình ủng hộ điều này. Nhưng ở phần này mình sẽ không nói mặt tích cực của nó mà thay vào đó sẽ nêu lên những điểm mình cho là còn hạn chế của việc “tự học guitar” đối với việc đi lên chuyên nghiệp.

Đa phần mọi người sẽ không quan tâm đến nhạc lý khi bắt đầu tự học guitar, mình hoàn toàn hiểu tâm lý này vì trước đây mình cũng vậy. Tuy nhiên quá trình



tự học này có một điểm “chứng” vô cùng lớn mà ít người vượt qua được, đó là khi mà bạn thấy không còn gì để phát triển thêm, không có gì mới để học nữa. Nếu muốn bước xa thêm bắt buộc các bạn phải học nhạc lý, nếu không sẽ không thể tiếp cận với những kiến thức nâng cao hơn. Thực tiễn cho mình thấy đây là một mớ mang tính phân loại cao, quyết định bạn sẽ là nghệ sĩ chơi guitar hay chỉ đơn giản là một người biết gảy đàn đệm hát. Vậy nên nếu được, mình mong mọi người sẽ có một góc nhìn khác về nhạc lý, hiểu được tầm quan trọng của nó nếu các bạn đi theo con đường âm nhạc chuyên nghiệp.

May Mắn

“*Một Đêm Say thành công là một cú ăn may*”, “*Thịnh Suy bất ngờ nổi tiếng nhờ hit Một Đêm Say*”,...

Mình đọc hay nghe được những câu đại loại như thế này rất nhiều từ khi Một Đêm Say bắt đầu có nhiều người nghe và đạt được thành công nhất định. Bản thân mình không đồng tình với chúng. Điều nguy hiểm hơn với các bạn trẻ là, họ đã bị dẫn dắt sai lệch bởi những tiêu đề, những câu nói kia và ngộ nhận về việc trở nên nổi tiếng.

Với mình, *Một Đêm Say* là một cột mốc đánh dấu quá trình phát triển dài của mình. Mình nghe nhạc từ nhỏ xíu, bắt đầu chơi guitar từ năm học lớp 10, tập tành sáng tác nhạc năm lớp 12. Lên đại học, mình tham gia hoạt động văn nghệ và đi hát kiếm tiền ở các quán cà phê hay sự kiện hơn một năm ròng. Và rồi *Một Đêm Say* ra đời như một hệ quả tất yếu của cả một quá trình dài, không có gì là “ngẫu nhiên” hay “may mắn hoàn toàn” cả. *Một Đêm Say* nổi tiếng vì nó được mọi người thích, mọi người nhận được giá trị từ nó, đáng với thời gian họ dành ra.

Mình mong mọi người đừng chỉ nhìn vào thành công của người khác mà đánh giá, vì nó đơn giản chỉ là một dấu mốc, còn điều tạo ra nó là một quá trình phía sau mà bạn thường không được biết đến.

Theo mình quan sát được, con người có xu hướng khuếch đại tỉ lệ may mắn. Ví dụ khi bạn đi xem một chương trình ca nhạc có phần “Khán giả may mắn”. Khi bốc một lá thăm may mắn với tỉ lệ 1 : 1000 thì mặc dù bộ não lý trí của các bạn hoàn toàn hiểu rằng 1 : 1000 là một tỉ lệ siêu siêu nhỏ, nhưng trong thâm tâm, bạn vẫn luôn có cảm giác “rất có thể may mắn sẽ tới”. Và bởi vì sự kỳ vọng vô lý đó nên khi cái 999 khả năng không may kia xảy ra, các bạn tự dùng sẽ có cảm giác buồn, dù cho việc buồn đó là không đáng.

Tất nhiên mình rất mong con đường các bạn đi sẽ có nhiều may mắn, và để đạt tới đỉnh cao thì ai cũng cần tới sự may mắn ở một vài bước ngoặt, nhưng mình tin rằng chúng ta không nên để mình phụ thuộc vào nó. Bản thân mình không bao giờ tính đến yếu tố may mắn khi tính toán khả năng thành công của một sản phẩm cả, vì đơn giản điều đó không xác định. Vậy nên may mắn nếu có thì tốt, không thì cũng không sao cả.

Làm nghệ sĩ thì có giàu không?

Phần này có lẽ là phần mà khá nhiều người thắc mắc, một người nghệ sĩ như mình thì sẽ kiếm tiền chính từ đâu? Sau đây sẽ là ba nguồn thu chính của một ca-nhạc sĩ tự do như mình. Và tất cả những điều này đều là kinh nghiệm cá nhân của mình sau thời gian đi làm, nó hoàn toàn mang tính cá nhân nên nếu mọi người có cảm thấy sai hay thiếu sót ở đâu thì hãy hiểu cho mình nha. Mình chỉ có thể nêu lên những gì mình đã trải qua để mọi người tham khảo thôi.

Bản quyền

Ở trên thế giới, đặc biệt là các nước phát triển, đa số nghệ sĩ sẽ có thu nhập từ tiền bản quyền. Nôm na tức là sau khi tạo nên một sản phẩm hoàn thiện, họ sẽ nắm giữ bản quyền của nó và nếu người khác sử dụng tác phẩm đó, thì họ sẽ nhận được một số tiền. Ý thức về vấn đề bản quyền ở Việt Nam thời gian gần đây đang được nâng lên khá nhiều, tuy nhiên vẫn khá là khó để một nghệ sĩ Việt Nam sống hoàn toàn vào tiền bản quyền.

Như mình đã đề cập ở trên thì bản quyền ở Việt Nam không phải là một nguồn thu hoàn toàn cho nghệ sĩ. Tuy nhiên, nó cũng sẽ là một nguồn thu kha khá nếu như bạn có sản phẩm thật sự tốt.

Những nơi mà bạn sẽ nhận được nguồn thu bản quyền có thể là YouTube, Spotify, Soundcloud,... Tiền đến từ những nguồn này thường sẽ đến theo tháng và doanh thu sẽ tỉ lệ thuận với lượng tương tác của khán giả trên các phương tiện giải trí kia. Nên nếu bạn có những sản phẩm thật sự tốt và tiếp cận được với khán giả, đây sẽ là một nguồn thu ổn định và lâu dài cho bạn.

Ngoài ra, ở một khía cạnh hẹp hơn, những nhạc sĩ như mình còn có thể có thêm thu nhập bản quyền bằng việc bán nhạc của mình cho những nghệ sĩ khác.

Thu nhập bản quyền với mình thường sẽ chiếm 20% đến 30% thu nhập mỗi tháng.

Biểu diễn

Hiện tại, nguồn thu chủ yếu của mình đến từ việc đi biểu diễn. Phân loại sơ bộ thì sẽ có hai kiểu đi biểu diễn chính:

- **Đi diễn:** đi diễn nghĩa là các bạn tham gia vào một chương trình người khác tổ chức, và mình đến hát như một ca sĩ. Tất cả thu nhập biểu diễn của mình đến giờ thì đều nằm ở kiểu này. Một vài chương trình tiêu biểu hiện tại có thể kể đến như Thơm Festival hoặc là Monsoon Festival.



- **Làm live show:** hình thức này sẽ là các bạn tự tổ chức chương trình và thu nhập sẽ đến từ tiền bán vé. Kiểu biểu diễn này ở Việt Nam hiện đang chưa phổ biến vì độ phức tạp của nó. Nhưng mình nghĩ sẽ ngày càng có nhiều hơn những live show chất lượng nên đây sẽ là một hướng đi khá hứa hẹn. Những nghệ sĩ đã, đang và rất thành công ở mảng này có thể kể đến như anh Hà Anh Tuấn, chị Đông Nhi, hay ngay cả anh Sơn Tùng M-TP.

Nguồn thu biểu diễn hiện đang chiếm khoảng 50% đến 60% thu nhập mỗi tháng của mình.

Quảng cáo

Đối với nghệ sĩ nói chung, việc tạo nên một hình tượng hay phát triển hình ảnh của mình và đưa nó đến khán giả là rất cần thiết. Hình tượng của bạn càng phổ biến, càng nhiều người biết đến, thì tầm ảnh hưởng của bạn sẽ càng cao. Và khi đó, bạn có thể làm quảng cáo!

Quảng cáo ở đây rất đa dạng, dưới nhiều hình thức khác nhau. Từ việc bạn đăng tải một bức ảnh sản phẩm nào đó lên mạng xã hội cho đến việc làm đại sứ thương hiệu cho một nhãn hàng quốc tế thì đều là quảng cáo. Vì vậy quảng cáo cũng có thể là một nguồn thu lớn với nghệ sĩ nếu họ có hình ảnh và một danh tiếng đủ lớn.

Nguồn thu từ quảng cáo của mình hiện tại là không nhiều, mỗi tháng nó sẽ chiếm từ 10% đến 15% thu nhập.

Làm nghệ sĩ thì được gì?

Cái được lớn nhất của việc làm nhạc sĩ, ca sĩ đối với mình là luôn được sống trong thế giới sáng tạo. Công việc của mình là tạo ra những bài hát. Tất nhiên không phải ai cũng có mong muốn được làm công việc có nhiều yếu tố sáng tạo, nhưng đó lại là ước mơ từ bé của mình. Được làm ra những thứ mới, và được nhìn thấy đó tạo nên một sự thay đổi tích cực trong xã hội, điều đó đối với mình là một niềm hạnh phúc lớn!



Ngoài ra khi là một nghệ sĩ có tên tuổi, bạn bắt đầu có được nhiều sự chú ý và yêu mến. Con người theo bản năng luôn muốn được người khác quan tâm, ghi nhận, và là một người nghệ sĩ, thường bạn sẽ có được điều này. Nó cũng là một cái mình rất thích khi làm nghề này. Ngoài sự quan tâm trên mạng xã hội, ở ngoài đời có khi được mọi người nhận ra cũng là một niềm vui to lớn.

Một cái được rất lớn không thể bỏ qua đó là sự tự do. Tự do là một yếu tố hết sức quan trọng trong công việc này. Bạn hoàn toàn có thể dành ra cả một ngày để nghỉ khi có những chuyện buồn, hay lúc cảm thấy cơ thể không còn năng lượng, mà không lo về số ngày nghỉ phép. Bạn có thể ngồi cà phê để làm việc, nằm trên giường ngủ hay thậm chí là lên sân thượng nhà mình để làm việc. Chẳng phải điều đó rất tuyệt hay sao!

Những cái mất của nghề này

Trời có lúc nắng đẹp có lúc mưa to, cuộc đời có thịnh cũng sẽ có suy, có cái được thì hẳn cũng có cái mất. Bên cạnh những điểm lợi, cũng có nhiều yếu tố bạn phải đánh đổi khi làm nghề này.

Trong loạt phim *Người Nhện* đình đám, bác Ben đã nói với Peter Parker rằng “*Quyền lực càng cao, trách nhiệm càng nhiều*”. Tương tự đối với việc là một nghệ sĩ, khi bạn được đông đảo công chúng quan tâm, một lượng người theo dõi đông trên mạng thì trách nhiệm và những áp lực của bạn cũng sẽ tăng lên. Bất kỳ phát ngôn hay hành động nào của bạn dĩ nhiên sẽ tạo nên những tác động nhất định tới những người theo dõi bạn. Vì thế sự quan tâm là một con dao hai lưỡi, lắm khi nó cũng tạo nên một áp lực vô hình khiến bạn mệt mỏi.

Ngoài ra, nếu sự tự do mang đến cho bạn những giây phút thư giãn đầy ngẫu hứng thì nó cũng đồng thời luôn chứa đựng yếu tố không “ổn định”. Khi bạn làm một nghề tự do, công việc sẽ không được vạch sẵn lộ trình, lương sẽ không tự động được chuyển vào thẻ ngân hàng mỗi tháng, thay vào đó bạn sẽ phải tự thân vận động, hoặc tự lên kế hoạch các đầu việc hàng ngày cho mình, từ đó tạo ra nguồn thu nhập. Điều đó dựa hoàn toàn vào bạn, và không có gì đảm bảo là bạn sẽ có việc làm ở tháng sau, hay năm sau. Vì thế nếu bạn thích sự an toàn, đây không phải là một công việc phù hợp đâu!

Áp lực từ gia đình và xã hội cũng là một trở ngại lớn bạn cần phải vượt qua nếu muốn trở thành một nghệ sĩ chuyên nghiệp. Mình không biết ở nơi khác như thế nào, nhưng ở vùng quê nơi mình sinh ra và lớn lên, nghệ sĩ hầu như không được công nhận là một nghề. Khi bạn được hỏi về nghề thì “ca sĩ” hay “nhạc sĩ” thường sẽ không phải là câu trả lời được mong đợi mà thay vào đó sẽ là “bác sĩ” hay “kĩ sư”.

Thời gian đầu lúc mới vào làm nghề, mình bỏ học và tập trung hoàn toàn vào làm việc. Đó là một quãng thời gian hết sức khó khăn. Con người luôn có xu hướng bám vào những thứ an toàn, nên khi bước ra khỏi vùng an

Khi bạn được hỏi về nghề thì “ca sĩ” hay “nhạc sĩ” thường sẽ không phải là câu trả lời được mong đợi mà thay vào đó sẽ là “bác sĩ” hay “kĩ sư”.

toàn ấy cảm giác thực sự không dễ chịu chút nào. Mình tự quyết định cũng đồng nghĩa với việc mình phải có trách nhiệm với quyết định ấy, mình chủ động cắt nguồn tiền mình nhận từ gia đình vì mình biết rằng chừng nào còn nhận số tiền đó thì khi ấy quyết định của mình sẽ còn bị chi phối. Và sau gần một năm, bây giờ mình mỗi tháng đã có thể gửi về cho ba mẹ một số tiền nhất định, mình đã vượt qua được cái áp lực kia và cho rằng đó là một thành công.

Để thành công

Như một phần đã chia sẻ ở trên, “thành công” với mình nó là một quá trình, chứ không phải là một dấu mốc. Tùy theo độ lớn của sự thành công mà quá trình nó sẽ dài hay ngắn, sẽ cam go hay nhẹ nhàng. Với tư cách là một nghệ sĩ cũng đã có vài thành công nho nhỏ, mình xin chia sẻ cho mọi người ba điều mà mình nghĩ là thiết yếu để có được thành công.

Thứ nhất, bạn cần phải hiểu và liên tục phát triển bản thân. Bạn phải tìm ra được mình giỏi ở đâu, mình có gì mà người khác không có, loại hình giá trị nào mà mình phù hợp để mang đến mọi người. Và thường thì cách để tìm ra, đó là thử nghiệm.

Bạn không thể nằm nhà và suy nghĩ xem là mình có hợp để trở thành một người bồi bàn không, bạn phải xách mông lên, đến một tiệm cà phê và xin làm việc ở đó. Sau một thời gian đủ lâu, bạn sẽ thấy được rằng mình

hợp hay không, tìm ra lý do tại sao mình hợp hay không hợp, từ đó quyết định tiếp tục phát triển hay rẽ hướng sang một nghề nghiệp khác. Và tùy theo mỗi người mà việc này sẽ diễn ra nhanh hay chậm, có nhiều người tìm được đam mê ngay từ khi nhỏ, có nhiều người loay hoay đến già vẫn chưa tìm ra nơi mình thật sự thuộc về.

Cùng với việc hiểu được mình, liên tục học hỏi và phát triển bản thân cũng là một điều rất quan trọng. Giá trị của bản thân mình càng cao thì những sản phẩm mình tạo ra cũng sẽ có giá trị tương đương. Bạn muốn âm nhạc của mình sâu sắc thì con người của bạn cũng phải sâu sắc.

Một gợi ý thực tiễn mà mình muốn đưa ra cho mọi người để phát triển bản thân tốt hơn đó là mọi người hãy tối ưu môi trường của mình. Cụ thể đó là hãy bao quanh mình bởi những thông tin, những con người có nhiều giá trị tích cực, có nhiều kiến thức hữu ích.

Ví dụ với bản thân mình, mình thấy thời gian online cũng chiếm khá khá thời gian trong ngày nên mình đã tối ưu nó như sau.

Về phần *nhìn* (Instagram, Pinterest hay Facebook), mình có mục đích muốn trau dồi gu thẩm mỹ nên ngoài bạn bè, mình chỉ theo dõi những tín đồ thời trang, những nhiếp ảnh gia hay những tạp chí mình thích thôi. Ví dụ: *hyukoh2000*, *_Nguan_*, *ignant*,...

Về phần *nghe* (Spotify, Soundcloud), ngoài theo dõi những nghệ sĩ yêu thích, mình còn dành ra kha khá thời gian để nghe podcast. Mình thường dành những thời gian như đi xe, dọn dẹp nhà cửa hay trước khi đi ngủ để nghe podcast. Vài podcast mà mình nghe khá nhiều mọi người có thể tham khảo là: *Tamsukinhdoanh, TED Talks Daily, Năm Nghe Đọc Truyện - Hathaya Audio,...*

Về phần *cả nghe cả nhìn* (YouTube, Netflix), ngoài những nghệ sĩ yêu thích mà không thể liệt kê hết, mình chỉ có những chủ đề mình thích như âm nhạc, nghệ thuật, khoa học hay những người mình thấy có góc nhìn hay trong cuộc sống. Ví dụ ở YouTube: *Mahogany Sessions, COLORS, Phê Phim, Draw Your Brain, Nguyễn Hữu Trí, Giang Oi, Châu Bùi Official,...* Ví dụ ở Netflix: *Explained, Friends, The end of the f**king world, Rick and Morty*, và hàng loạt các bộ phim lẻ huyền thoại nữa.

Trên đây là những ví dụ thực tế nhất về môi trường online đã được xây dựng xoay quanh bản thân mình. Môi trường xung quanh là thứ định hình nên con người bạn, vậy nên muốn thay đổi gì ở bản thân thì bạn biết nên thay đổi từ đâu rồi đó.

Thứ hai, cho dù nghề nghiệp sĩ nghe có vẻ rất bay bổng, nhưng kỳ thực mình nghĩ rằng để đạt được thành công cần phải mơ “nhỏ” và có đầu óc thực tế. Mơ nhỏ ở đây nghĩa là mình mơ ước cho thực tế, và ước mơ đó nằm trong tầm tay của mình. Có bao giờ bạn có một ước mơ mà cảm giác sao nó xa vời quá, và rằng mơ chỉ để đó thôi chứ chẳng biết khi

nào đạt được chưa? Đó đích thị là một ước mơ ngoài tầm tay.

Vậy cách giải quyết là gì? Ví dụ một kiểu ước mơ ngoài tầm tay của bạn là trở thành một ca sĩ hạng A, tháng kiếm tầm vài trăm triệu, một năm mua vài chiếc xe hơi, một hai căn nhà. Bạn phải hiểu được rằng cái ước mơ kia nó quá lớn, quá chung chung, không đủ rõ ràng để bạn có thể hình dung những bước thực hiện. Cách giải quyết là bạn hãy chia nhỏ ra theo từng giai đoạn và tìm hiểu thực sự kỹ càng về ước mơ đó.

Tiếp tục cái ví dụ, nếu ước mơ của bạn vẫn là thế, nhưng bây giờ bạn hãy cho nó khoảng thời gian 5 năm để được thực hiện. Sau đó đặt kế hoạch hành động cho từng năm riêng, rồi từng quý của năm sẽ làm gì, rồi từng tháng của quý sẽ làm gì. Khi đó mình nghĩ ngoài việc các bạn sẽ nắm trong tay được ước mơ, các bạn sẽ còn hiểu rõ được hơn rất nhiều về con đường mình đang đi nữa.



Một chú ý cho các bạn, là các bạn nên chọn ước mơ mà mình có thể kiểm soát được. Ví dụ thay vì đặt mục tiêu là sau 6 tháng sẽ có được 3 000 fan hâm mộ, thì mục tiêu nó nên là trong 6 tháng phải sản xuất và đăng tải được 3 sản phẩm âm nhạc chuyên nghiệp. Vì mình không thể chắc chắn sẽ có 3 000 người biết đến và hâm mộ mình, nhưng mình hoàn toàn có thể chủ động việc làm được 3 sản phẩm trong 6 tháng.

Điều cuối cùng mà mình rất tâm đắc, và mình để dành nó đến cuối cùng bởi mình thấy điều này là quan trọng nhất. Đây là điều cá nhân mình luôn tâm niệm để theo đuổi: **Sự chân thành.**

“Chân thành” trong làm nhạc có nghĩa là sao? Đó là viết lên những thứ có thật, những thứ mình đã trải qua, một cách trần trụi, không thêm thắt hay cố ý làm méo mó những giá trị cốt lõi. Mình muốn chân thành viết, rồi hát lên những câu chữ mộc mạc nhất, để truyền đi những câu chuyện mà không cần tính toán quá nhiều.

Một việc mà mình cũng mong các bạn đạt được đó là chân thành với chính mình. Hãy thành thật, đừng tự lừa dối rồi gượng ép bản thân mình vào bất cứ điều gì mình không muốn. Khán giả thích mình vì mình là mình, chứ không phải một ai khác.

Hy vọng bài chia sẻ này sẽ cho mọi người một góc nhìn thực tế về nghề “nghệ sĩ”, về những con người “làm âm nhạc”. Chúc mọi người có những quyết định sáng suốt và nếu may mắn thì mong ta sẽ gặp nhau trên chặng đường đời kế tiếp.

*Mình muốn chân thành viết, rồi hát lên
những câu chữ mộc mạc nhất, để truyền đi
những câu chuyện mà không cần tính toán quá nhiều.*

”



Nghề Trồng Người

Tác giả: HÀ PHẠM



Hơn hai mươi năm công tác trong lĩnh vực giáo dục ở nhiều môi trường khác nhau đã giúp tác giả Hà Phạm có một góc nhìn hết sức thực tế nhưng tràn đầy nhân văn về nghề giáo. Hãy đọc bài viết để tự trả lời câu hỏi: Bạn có phù hợp với nghề “trồng người” hay không?

Chào bạn,

Hôm trước khi nhận được thư bạn nhờ mình tư vấn về các cơ hội nghề nghiệp trong ngành giáo dục, mình mừng lắm. Mừng là một bạn trẻ giỏi giang, tốt nghiệp đại học loại xuất sắc như bạn đã quan tâm đến công việc trong một lĩnh vực mà thời buổi này không mấy người còn ưu tiên lựa chọn: “*Nhất Y, nhì Dược, tạm được Bách khoa, qua loa Sư phạm*”. Mừng hơn nữa là bạn nghiêm túc tìm hiểu thông tin về công việc, ngành nghề mình chọn để có thể đưa ra một quyết định có hiểu biết.

Vì bạn đã tin tưởng, mình sẽ trao đổi với bạn những gì mình biết như một người trong cuộc. Có thể những điều mình sắp nói sẽ khiến bạn cảm thấy hành trình sắp tới không mấy dễ dàng. Nhưng bất kể lựa chọn của bạn là gì, mình vẫn rất vui bởi bạn đã đưa ra một quyết định có trách nhiệm với bản thân và người khác, và bởi mình sẽ không phải chứng kiến bạn lúc nào đó rời bỏ công việc vì những khó khăn không lường trước.

Để mình chia sẻ với bạn những thông tin cơ bản trước nhé.

CÁC NHÓM NGHỀ NGHIỆP TRONG NGÀNH GIÁO DỤC

Mình bắt đầu hành trình “trồng người” năm 1997 với vị trí giảng viên tiếng Anh, tới năm 2003 thì được bổ nhiệm vị trí trưởng bộ môn kiêm phó trưởng

khoa Ngoại ngữ của trường. Năm 2009 mình chuyển sang làm cán bộ điều phối cho một dự án đổi mới giáo dục nghề nghiệp thuộc một tổ chức hợp tác phát triển quốc tế. Cuối năm đó, mình cùng các đối tác lập một công ty chuyên về đào tạo ngoại ngữ, du học và khảo thí ngôn ngữ, và đảm nhiệm vị trí giám đốc đào tạo của công ty. Cũng trong thời gian này mình làm việc với tư cách là chuyên gia giáo dục độc lập cho một tổ chức khảo thí của Anh. Năm 2015, mình quay lại làm việc cho tổ chức hợp tác phát triển quốc tế nói trên, và hiện mình vẫn phụ trách một tiểu hợp phần của một chương trình thuộc tổ chức này.

Tóm tắt một chút như vậy để bạn hiểu rằng trong hơn hai chục năm làm việc trong ngành, mình đã trải qua rất nhiều thay đổi: Từ các vị trí giảng dạy, quản lý, cán bộ điều phối (cán bộ hỗ trợ) cho tới chuyên gia tư vấn ở các tổ chức công lập, tư nhân và quốc tế. Mình cũng đã chuyển đổi từ lĩnh vực giáo dục ngôn ngữ sang giáo dục nghề nghiệp. Khi tham gia vào ngành giáo dục, đừng nghĩ rằng cả cuộc đời này bạn sẽ chỉ lặp đi lặp lại một việc là đứng trên bục giảng.

Không chỉ Việt Nam mà ở hầu hết các nước, hệ thống giáo dục đều có cấu trúc gồm giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông (gồm các bậc tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông), giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học. Các nhóm nghề nghiệp trong mỗi

Khi tham gia vào ngành giáo dục, đừng nghĩ rằng cả cuộc đời này bạn sẽ chỉ lặp đi lặp lại một việc là đứng trên bục giảng.

bậc/hợp phần của hệ thống giáo dục sẽ có những đặc thù và yêu cầu nghề nghiệp khác nhau.

Nhìn chung, các vị trí việc làm trong hệ thống giáo dục chia làm bốn nhóm chính:

- Nhân viên hỗ trợ (hành chính, tài chính, bảo trì, thư ký, giáo vụ,...) bao gồm cả cán bộ quản lý các bộ phận này;
- Cán bộ giảng dạy, nghiên cứu bao gồm cả cán bộ quản lý giảng dạy và nghiên cứu như trưởng bộ môn, trưởng khoa, trưởng phòng đào tạo;
- Cán bộ quản lý/lãnh đạo cơ sở giáo dục;
- Chuyên viên tư vấn/cố vấn cho học sinh (counselors).

Với nhóm nhân viên hỗ trợ, trừ các vị trí quản lý thì yêu cầu đầu vào khá linh hoạt. Với các vị trí này, kinh nghiệm làm việc và năng lực chuyên môn quan trọng hơn bằng cấp. Nhiều vị trí như nhân viên hành chính, nhân viên kế toán, nhân viên bảo trì thiết bị trường học, thư ký, đầu bếp hay giáo vụ không đòi hỏi bằng đại học hoặc có thể chấp nhận người làm việc trái ngành nghề nếu có kinh nghiệm và năng lực phù hợp. Người ứng tuyển các vị trí này nhiều khi cũng không bắt buộc phải có hiểu biết về hệ thống giáo dục, nhưng cần có những hiểu biết căn bản về ứng xử trong môi trường giáo dục và biết tôn trọng con người.

Ở Việt Nam và nhiều quốc gia khác, yêu cầu nghề nghiệp tối thiểu (minimum professional requirements) đối với cán bộ giảng dạy, cán bộ nghiên cứu và lãnh đạo cơ sở giáo dục nghề nghiệp cho mỗi bậc trong hệ thống giáo dục được cơ quan quản lý Nhà nước quy định rõ. Các yêu cầu tối thiểu này nêu rất cụ thể điều kiện về bằng cấp, phẩm chất và kinh nghiệm để được làm hoặc được tuyển dụng cho mỗi vị trí. Nhìn chung, họ phải học chuyên sâu đúng ngành nghề mà mình dạy, có bằng cấp sư phạm và kinh nghiệm phù hợp. Ngoài ra, cán bộ giảng dạy, nghiên cứu và quản lý giáo dục cũng phải tuân thủ các quy định nghề nghiệp (code of practice) nhất định.

Lãnh đạo các trường học, cơ sở giáo dục thường là cán bộ giảng dạy, nghiên cứu nhiều năm và đã trải qua các vị trí quản lý chuyên môn cấp trung, được bồi dưỡng về nghiệp vụ quản lý giáo dục trước khi đảm nhiệm vị trí lãnh đạo. Các vị trí này cũng đòi hỏi học vị khá cao, đặc biệt ở bậc giáo dục đại học. Trong ngành giáo dục, hiếm có trường hợp một người được đề bạt thẳng vào vị trí lãnh đạo mà không có kinh nghiệm giảng dạy và quản lý trước đó cho dù người đó được học chuyên sâu về quản lý giáo dục đi chăng nữa.

Một nhóm nghề mới được phát triển trong ngành giáo dục khoảng 10 năm nay là chuyên viên tư vấn (counselors) tại trường học, chủ yếu là tại các trường quốc tế và một số

trường tư. Chuyên viên tư vấn được phân nhóm theo chức năng, ví dụ như chuyên viên hỗ trợ tuyển sinh (admission counselor), chuyên viên tư vấn định hướng nghề nghiệp (career counselors), chuyên viên hướng dẫn và hỗ trợ tâm lý lứa tuổi (guidance counselors). Họ thường được đào tạo bài bản, tối thiểu có bằng đại học và kinh nghiệm trong lĩnh vực mà họ tư vấn cho học sinh, có các phẩm chất phù hợp để làm việc với học sinh, sinh viên thuộc lứa tuổi mà họ tư vấn. Nhiệm vụ của các chuyên viên tư vấn này là đứng về phía học sinh để hỗ trợ các em giải quyết các khúc mắc khó khăn mà các em gặp phải trong lựa chọn học tập, tâm lý lứa tuổi, định hướng nghề nghiệp và cả những vấn đề liên quan đến thầy cô, trường lớp. Vị trí này chưa có và chưa được quy định trong hệ thống giáo dục công lập của Việt Nam.

Một số người bắt đầu sự nghiệp của mình với các vị trí hỗ trợ, rồi học tiếp và tích lũy kinh nghiệm để đáp ứng các yêu cầu tối thiểu cho một vị trí giảng dạy và nghiên cứu, sau đó chuyển sang ngạch giáo viên, giảng viên. Một số khác bắt đầu với vị trí giảng dạy/nghiên cứu và sau đó chuyển sang làm lãnh đạo của các bộ phận hỗ trợ/bộ phận chức năng, lãnh đạo cơ sở giáo dục. Một số bắt đầu làm việc trong hệ thống công lập, sau đó chuyển ra làm cho các trường quốc tế hoặc tự xây dựng doanh nghiệp riêng của mình. Cũng rất nhiều người đã có kinh nghiệm làm việc nhiều năm tại doanh nghiệp, am

hiểu sản xuất và kinh doanh trước khi về giảng dạy các bộ môn kỹ thuật của các trường nghề.

Như bạn thấy đấy, việc chuyển đổi giữa các vị trí nghề nghiệp là hoàn toàn có thể. Tuy nhiên, để thay đổi từ vị trí này sang vị trí khác, từ lĩnh vực này sang lĩnh vực khác, các bạn trẻ cần liên tục học tập bằng nhiều phương thức, xây dựng các bộ kỹ năng và kiến thức nền tảng cần có trong các vị trí mới, từ đó có khả năng nắm bắt và mở rộng các cơ hội.

MỨC LƯƠNG & ĐÃI NGỘ

Lương và chế độ đãi ngộ trong ngành giáo dục rất khác nhau tùy thuộc vào việc bạn làm cho một trường công lập, trường tư, tổ chức giáo dục quốc tế hay trường quốc tế. Có một sự thật đáng buồn là khi so sánh lương của người lao động trong các ngành nghề khác nhau, nhìn chung lương người lao động trong ngành giáo dục vẫn thấp hơn so với nhiều ngành nghề khác, đặc biệt là trong hệ thống công lập.



Mức lương giáo viên, nhân viên hỗ trợ và cả cán bộ quản lý của giáo dục công lập ở Việt Nam được quy định bởi Luật Giáo dục vẫn rất thấp, đặc biệt là trong bậc giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục nghề nghiệp, ngay cả sau khi đã được tăng theo Luật Giáo dục sửa đổi có hiệu lực từ 1/7/2019. Ví dụ mức lương khởi điểm (đã bao gồm phụ cấp) của giáo viên trong hệ thống công lập chỉ từ 3,4 triệu đồng (giáo viên mầm non) đến 4,1 triệu đồng (giáo viên trung học phổ thông và giảng viên đại học)⁹. Nếu so sánh, lương của họ chỉ ngang bằng với lương công nhân không qua đào tạo tại các khu công nghiệp, trong khi trách nhiệm, yêu cầu nghề nghiệp và kỳ vọng xã hội đối với họ cao hơn rất nhiều. Giảng viên đại học, cao đẳng có thể có các nguồn thu khác từ việc dạy thêm giờ, các dự án nghiên cứu, tham gia các hoạt động chuyên môn với tư cách chuyên gia. Tuy nhiên, nhìn chung thì mức thu nhập chính thức của giáo viên, giảng viên và cán bộ giáo dục trong hệ thống công lập vẫn rất thấp.

Từ năm 1997 đến năm 2007, trong suốt thời gian làm giảng viên và cả cán bộ quản lý cấp khoa của một trường đại học ở Hà Nội, mình đã phải kiếm những việc bên ngoài như dịch tài liệu, dạy thêm tiếng Anh cho các trung tâm ngoại ngữ để có thu nhập đủ sống. Năm 2007, sau 10 năm làm việc, mức lương cơ bản của mình (bao gồm cả phụ cấp nghề nghiệp và phụ cấp quản lý) là 3,8 triệu đồng. Cũng có nhiều lần và nhiều người tiếp cận bằng những khoản tiền lớn nhỏ để nhờ vả việc này việc khác, nhưng mình đã từ chối vì trong thâm tâm không chấp nhận những việc như vậy. May mắn thay, các đồng nghiệp của mình cũng đều hành xử như vậy.

Khi mình đi dạy thêm cho một hệ thống các trung tâm ngoại ngữ của Mỹ, ông chủ của công ty này đã gặp và đề nghị mình về làm phó giám đốc đào tạo cho cơ sở ở Hà Nội với mức lương tháng đủ sống mà không phải làm thêm. Họ cũng cho mình được toàn quyền quyết định các vấn đề về nhân sự đào tạo, các vấn đề về đào tạo và nguồn lực đào tạo. Tuy nhiên, đi cùng với các chế độ đãi ngộ và quyền tự quyết là các chỉ số đo lường và đánh giá hiệu quả hoạt động (KPIs) mà bản thân mình và bộ phận của mình cần đạt được.

Điều này rất mới mẻ với mình, vì ở khoa mình, giáo viên và cả cán bộ quản lý có rất ít quyền được ra quyết định, đặc biệt là quyết định về nhân sự và nguồn lực. Ngay cả các vấn đề chuyên môn đặc thù của khoa, giáo viên và lãnh đạo khoa nhiều khi cũng không có quyền tự chủ. Mình quyết định bỏ công việc trong môi trường ít áp lực, ít tự chủ và trách nhiệm, ổn định và nghe khá “oai” để làm cho doanh nghiệp tư nhân nhỏ của nước ngoài. Phần vì mình muốn thử sức trong một môi trường mới, phần vì đã mệt mỏi với việc phải làm nhiều thứ cùng lúc để có thu nhập đủ sống.

Suốt một năm đầu, mình phải làm việc liên tục 12 tiếng mỗi ngày để đáp ứng yêu cầu công việc mới và đạt được các chỉ số hiệu quả hoạt động đã cam kết, nhiều lúc mình cảm thấy kiệt sức vì mệt mỏi và sức ép công việc. May mắn là mình đã làm quen với hệ thống đào tạo của doanh nghiệp này từ trước đó, có các kỹ năng tổ chức, quản lý và nền tảng chuyên môn vững nên đã cùng với đội ngũ của mình đạt được toàn bộ các KPIs đề ra. Mình cũng được công ty tăng gấp rưỡi mức lương khi đó như một phần thưởng cho những nỗ lực của mình.

⁹ Tính theo Nghị định số 38/2019/NĐ-CP của Chính phủ ban hành ngày 09/05/2019 và có hiệu lực từ ngày 01/07/2019.

Nếu bạn làm cho các tổ chức phi công lập như công ty giáo dục, trường tư và trường quốc tế thì mức lương và chế độ đãi ngộ là sự thỏa thuận giữa người sử dụng lao động và người lao động theo điều tiết thị trường. Vì thế, mức lương và chế độ đãi ngộ thường cao hơn so với hệ thống công lập và khá đa dạng. Ví dụ mức lương khởi điểm cho một giáo viên tiểu học ở một trường tư thục ở Hà Nội dao động khoảng từ 5 triệu đến 8 triệu đồng. Với các giáo viên đã có kinh nghiệm 18 năm thì mức lương có thể từ 12 – 25 triệu đồng. Với các trường quốc tế và tổ chức đào tạo chuyên sâu, mức lương và các lợi ích khác có thể cao hơn, tùy thuộc vào vị trí, yêu cầu chuyên môn và hiệu quả công việc.

Như bạn có thể thấy từ câu chuyện của cá nhân mình, khi làm việc trong các tổ chức giáo dục tư nhân và quốc tế thì cùng với chế độ đãi ngộ cao hơn là sức ép về hiệu quả. Nếu không đáp ứng được các yêu cầu công việc, bạn cũng có thể bị sa thải. Nếu bạn quyết định chuyển đổi công việc, hãy đảm bảo rằng bạn được chuẩn bị cho việc thay đổi đó cả về tâm lý lẫn năng lực.

VIỆC CHỌN NGƯỜI, NGƯỜI KẼN VIỆC

Những yêu cầu về bằng cấp, năng lực và kinh nghiệm làm việc là phần cứng của yêu cầu nghề nghiệp. Người lao động có thể tìm hiểu trước và đáp ứng các yêu cầu này bằng một lộ

trình học tập. Nhà tuyển dụng cũng có thể dễ dàng kiểm tra dựa trên các văn bằng, thư xác nhận kinh nghiệm làm việc do ứng viên cung cấp. Phần khó và quan trọng nhất khi bạn quyết định có nên gắn bó lâu dài với lĩnh vực giáo dục không lại là đánh giá xem tính cách, giá trị và mục tiêu cá nhân của mình có phù hợp với yêu cầu công việc và những sức ép nghề nghiệp thường gặp không.

Mỗi lần có ai đó hỏi mình về lựa chọn nghề nghiệp trong ngành giáo dục, mỗi khi phỏng vấn các ứng viên vào làm việc tại một tổ chức hay cơ sở giáo dục, mình đều đặt những câu hỏi dưới đây để việc có thể chọn đúng người và người có thể gắn bó lâu dài với việc.

Bạn muốn làm giàu nhanh chóng hay có đủ kiên nhẫn “chờ thời”?

Nếu làm công ăn lương, thì lương những người làm việc trong lĩnh vực giáo dục thuộc nhóm thấp, đặc biệt là trong khu vực Nhà nước. Theo số liệu của Tổng cục Thống kê năm 2017 thì mức thu nhập trung bình của người lao động ăn lương trong ngành giáo dục công lập là 6,2 triệu đồng, chỉ hơn người lao động ăn lương trong lĩnh vực nông lâm ngư nghiệp và thấp hơn mức thu nhập trung bình tổng của người lao động trong toàn khối Nhà nước (6,3 triệu đồng¹⁰).

Ở khu vực tư nhân tuy thu nhập đã tốt hơn khá nhiều so với khu vực Nhà nước, nhưng ngành giáo dục cũng vẫn kém cạnh so với các ngành khác. Ví dụ, cùng một vị trí thư ký với yêu cầu bằng cấp kinh nghiệm như nhau, nếu so sánh mức lương của một thư ký đào tạo ở một trường đại học tư với thư ký văn phòng luật của một doanh nghiệp tư có quy mô tương đương thì thường lương của nhân sự trong ngành luật cao hơn khá nhiều. Ngay cả các vị trí quản lý giáo dục, ngưỡng lương trần và lương sàn thường cũng thấp hơn so với các lĩnh vực khác như tài chính, công nghệ, bất động sản, công nghiệp và dịch vụ.

¹⁰ Theo “Thu nhập bình quân của lao động làm công ăn lương trong khu vực Nhà nước phân theo ngành kinh tế năm 2017” của Tổng cục Thống kê.

Nói như vậy nhưng không có nghĩa là những ai làm trong ngành giáo dục đều nghèo. Bạn có thể thấy thu nhập của các giáo viên tại các trường tư, các trường quốc tế hoặc có tính chất quốc tế, những trung tâm ngoại ngữ, hay người làm chủ các cơ sở kinh doanh giáo dục đặc biệt là ở các thành phố lớn,... là tương đối tốt. Và quan trọng là nếu bạn có chuyên môn vững chắc, sẽ luôn có những đơn vị sẵn sàng trải thảm mời bạn về công tác.

Bạn đánh giá cao sự khác biệt và những tiềm năng, hay luôn thích phán xét, bình phẩm, đánh giá người khác?

Người làm nghề dạy học, tư vấn giáo dục, quản lý giáo dục không được phép đặt mình trên người khác, mà ngược lại phải biết lắng nghe và thấu cảm cho những hoàn cảnh, tính cách, quan điểm rất khác nhau – bởi nhiệm vụ của họ là khơi thông tiềm năng của những người trẻ họ dạy, đối xử công bằng với người học, với giáo viên, với phụ huynh và với bản thân họ. Nếu thích phán xét và áp đặt, bạn sẽ không thể làm được điều đó. Những điều bạn nói và làm đều sẽ hằn in trong đầu óc của học sinh. Những bình phẩm và đánh giá mà bạn áp đặt lên học sinh có thể làm một hoặc nhiều đứa trẻ lạc lối. Những hành xử mang tính phán xét của bạn cũng có thể tạo nhiều mâu thuẫn và căng thẳng với học sinh, phụ huynh và đồng nghiệp. Điều đó không chỉ rất phản giáo dục mà còn gây ức chế cho chính bạn.

Bản thân mình trong thời đi học cũng từng trải qua những kỷ niệm như vậy.

Lên trung học phổ thông, mình thi đỗ vào lớp chọn của trường gần nhà. Cô giáo chủ nhiệm lớp cũng là giáo viên dạy toán có vẻ không thích mình. Tập quân sự, mình không mượn được dép quai hậu để đi, cô không hỏi lý do mà mắng: “*Tôi nuôi ong tay áo, nuôi cáo trong nhà. Thế là điểm thi đua của cả lớp này bị trừ vì chỉ một mình cô*”. Không đi học thêm, mình bị điểm kém, cuối tuần cô nhिếc trước lớp: “*Con mèo đẻ ra con mèo, con chó đẻ ra con chó. Con em dân ngõ chợ Khâm Thiên thì cũng chỉ đi bán rau thôi*”. Mình sợ cô và tự ti đến nỗi mỗi lần cô gọi mình lên bảng là hai đầu gối run cầm cập, người bủn rủn không nói thành lời. Có thể cô đã quên từ lâu những điều cô đã nói, có thể cô không cố ý xúc phạm học sinh mà chỉ nói ra cho bố tức hay giải tỏa những ức chế mà cô phải chịu. Cũng có thể cô không biết những điều cô từng nói và làm đã ám ảnh mình cho tới tận bây giờ.

Bạn có cảm thấy thoải mái khi ở cùng người khác, có thích chơi với trẻ em, và trân trọng việc học tập không?

Rõ ràng, bạn chỉ có thể xây đắp con người nếu bạn thích và coi trọng con người. Chỉ khi bạn thích và coi trọng con người, bạn mới nỗ lực tạo môi trường tích cực



và tôn trọng học sinh, mới coi chuyện học quan trọng hơn chuyện dạy, mới vì sự yêu thích ấy mà vượt qua những mệt mỏi phiến toái rất con người của nghề dạy học. Nếu không yêu quý và coi trọng con người mà vẫn chọn làm nghề dạy học hay một công việc cần tiếp xúc hàng ngày với học sinh, cả bạn và những người tiếp xúc với bạn đều sẽ thấy khổ sở mệt mỏi. Lâu dần, những ức chế ấy tích tụ lại, và để lại hậu quả sâu sắc trên cả bạn, gia đình bạn và những người trẻ mà bạn dạy hoặc tiếp xúc.



Cái khó nhất trong nghề dạy học là biết học, cái dễ nhất trong nghề

dạy là nghĩ mình đương nhiên

• là thầy. Nếu bạn yêu học hỏi khám phá bằng trái tim rộng mở, bạn sẽ truyền được tình yêu ấy cho những đứa trẻ,

những thanh niên bạn

dạy hàng ngày. Bạn

cũng có động lực

để học tập suốt

đời và nêu gương

cho những người

bạn dạy về tinh

thần ấy. Nếu không

tin rằng học tập có

thể thay đổi cuộc đời

những đứa trẻ, bạn sẽ

không có niềm vui được

vun đắp cho chúng lớn

lên thành những người khỏe

mạnh, lương thiện và say mê học tập. Bạn

có thể sẽ thấy công việc của mình trống rỗng

và không đủ sức mạnh để đi qua những sức

ép nghề nghiệp vốn nhiều khắc nghiệt.

Mình từng có hai người thầy tuyệt vời giúp mình giữ được niềm tin vào bản thân trong những năm tháng thiếu niên.

Thầy T dạy bọn mình môn tiếng Anh suốt ba năm. Thầy mang cho mình sự ấm áp từ những niềm vui nho nhỏ một cách rất tự nhiên. Thầy khen mình là “tử điển di động” trước lớp, dạy mình về các loài hoa thầy trồng trên sân thượng, về những bông hồng quế đỏ thắm như máu mọc từ những thân cây còi cọc đầy gai. Thầy bảo Ngọc, con gái thầy, rủ mình đến nhà thầy học tiếng Anh rồi kèm mình học nâng cao miễn phí. Thầy trêu đùa cả hai đứa cười nghiêng ngả suốt những buổi học cùng thầy. Có lẽ thầy hiểu, vào giai đoạn đó thứ mình cần là chút động viên và những niềm vui nho nhỏ để có thể tin vào bản thân mà đi tiếp.

Cái khó nhất trong nghề dạy học là biết học, cái dễ nhất trong nghề dạy là nghĩ mình đương nhiên là thầy.

Cô giáo dạy văn của mình không khỏe lắm. Những hôm trời mưa chống cô thường phải đeo cô đi làm vì cô không tự đạp xe đi nổi. Mùa đông, lớp mình thường đóng các cửa sổ thật kín trước giờ cô lên lớp vì cô không chịu được gió lùa. Thế nhưng cô có giọng nói rất vang và cách bình văn rất sắc. Những giờ văn của cô không khiến bọn mình mệt mỗi lê thê như nhiều lớp khác. Khi dạy, cô không còn là bà giáo sắp về hưu ốm yếu, mà đầy sinh khí và say mê. Cô N không mấy khi phạt lớp mình dù chúng mình rất nghịch. Cô chỉ nhăn mày cần nhăn nếu lũ chúng mình nghịch quá, xong rồi lại tủm tủm cười. Cô hình như nhớ rằng bọn mình vẫn chỉ là lũ trẻ con.

Có lẽ thầy T và cô N cũng đã quên những gì họ từng làm cho mình và rất nhiều học sinh khác. Họ yêu nghề dạy học và yêu học trò của mình một cách tự nhiên. Họ tin đó là điều đương nhiên mà một người thầy nên làm.

Nếu bạn không tin vào lòng tốt và sự tử tế, đừng chọn nghề dạy học

Có nhiều người tin rằng lòng tốt và sự tử tế là đặc tính của kẻ yếu, còn năng lực và khả năng cạnh tranh là đặc tính của kẻ mạnh. Nếu bạn tin như vậy, có rất nhiều công việc có tính cạnh tranh cao và được trả lương hậu hĩnh mà bạn có thể làm. Người phù hợp với nghề dạy học là người tin rằng một đứa trẻ có thể lớn lên vừa giỏi giang vừa tử tế, và đứa trẻ nào cũng giỏi và đáng trân trọng theo một cách rất riêng. Những người thầy tin vào lòng tốt và sự tử tế giúp tạo ra môi trường học tập vui vẻ, hòa hợp và tin tưởng lẫn nhau. Bạn cũng tìm thấy niềm vui trong công việc mà bạn làm và việc được nhìn học sinh mình lớn lên thành những người độc lập và hạnh phúc.

Khi bạn đã đọc những dòng trên, và thấy mình có những phẩm chất phù hợp, mình sẽ hỏi bạn câu cuối cùng, liệu bạn có lòng trước được về những trách nhiệm và sức ép mà người làm giáo dục phải gánh hay không.

Ở Việt Nam vẫn chưa có các nghiên cứu về sức ép nghề nghiệp mà giáo viên, cán bộ hỗ trợ và quản lý giáo dục phải chịu, hoặc so sánh mức độ trách nhiệm và sức ép nghề nghiệp trong tương quan với thu nhập của người làm giáo dục. Dù là bất kỳ nơi đâu, yêu cầu và trách nhiệm nghề nghiệp của người làm giáo dục đều cao vì họ là những người trực tiếp tiếp xúc, dạy dỗ, hỗ trợ, chăm sóc các học sinh, đặc biệt là học sinh mầm non và tiểu học. Họ cũng phải chịu những sức ép đáng kể từ công chúng, truyền thông, cha mẹ và học sinh, bao gồm cả những kỳ vọng không hợp lý. Xã hội nhiều khi gán quá nhiều kỳ vọng vào giáo viên, đổ hết trách nhiệm dạy dỗ lên đầu người thầy và trường

học. Nhiều phụ huynh quên mất rằng chính họ mới là những người thầy đầu tiên của con cái họ.

Một nghiên cứu ở Mỹ năm 2017 do BATs (một hiệp hội nghề nghiệp của giáo viên) và AFT (Liên đoàn giáo viên Hoa Kỳ) thực hiện trên tổng số 4 000 giáo viên khẳng định những người tham gia khảo sát tin rằng sức ép nghề nghiệp ngày càng gia tăng từ năm 2015, và 58% người được khảo sát thấy “sức khỏe tinh thần của mình không ổn”¹¹. Nghiên cứu này cũng khẳng định, những căng thẳng mà giáo viên và nhân viên giáo dục phải chịu cũng tác động đến học sinh và có thể làm tăng áp lực đối với các em. Những câu chuyện gần đây ở nước ta về bạo lực học đường, phụ huynh này đánh giáo viên, cô giáo kia tát học sinh đều phản ánh môi trường giáo dục đang ngày càng trở lên căng thẳng với cả người học và người dạy.

Nếu bạn lường trước được mức độ trách nhiệm và sức ép mà bạn có thể phải chịu và vẫn lựa chọn làm trong ngành giáo dục thì tuyệt vời. Chào mừng bạn! Chúng mình lại có thêm một cộng sự tuyệt vời nữa trong đội ngũ của mình.

LÀM TRONG LĨNH VỰC GIÁO DỤC, BẠN ĐƯỢC GÌ?

Cơ hội để phát triển và học tập

Nếu bạn làm trong lĩnh vực giáo dục, hàng ngày bạn sẽ tiếp xúc với môi trường học–dạy–rèn luyện. Những người làm trong môi trường giáo dục thường coi trọng việc học–hành và rèn luyện, cũng như ủng hộ người trẻ phát triển chuyên môn và phát triển bản

thân. Vì thế, bạn có động lực và cả sức ép để học và phát triển bản thân nhiều hơn trong một số môi trường khác. Đối với giáo viên, cán bộ nghiên cứu thì các trường đều có hoạt động sinh hoạt chuyên môn định kỳ, hội thảo khoa học và bồi dưỡng giáo viên. Các trường đại học và cao đẳng đều có quỹ để giáo viên làm nghiên cứu. Bạn có thể học hỏi rất nhiều từ đồng nghiệp, từ các khóa tập huấn, từ hội thảo, từ việc tham gia vào các dự án nghiên cứu và tự học.

Nếu bạn làm việc tại các trường công lập, viện nghiên cứu thuộc trường đại học, cao đẳng và có năng lực ngoại ngữ nhất định, bạn có vô số cơ hội để tiếp cận và giành các học bổng đi học tại các nước phát triển, học bổng ngắn hạn và dài hạn, học bổng do chính phủ Việt Nam cấp (chương trình 911), học bổng do các chính phủ Đức, Úc, Hà Lan, Nhật Bản... cấp, học bổng do các tổ chức đa phương như ADB (Ngân hàng phát triển châu Á), UN (Liên Hiệp Quốc) cấp và cả học bổng do doanh nghiệp cấp (học bổng Fujitsu, Panasonic).

Cùng với cơ hội phát triển chuyên môn và phát triển bản thân, bạn được thấy mình trưởng thành hơn về mặt năng lực mỗi ngày. Bạn cũng sẽ phát triển các kỹ năng chuyển đổi (transferable skills¹²) hoặc thăng tiến trong nghề nghiệp, nắm bắt tốt hơn các cơ hội mới.

Trong thời gian làm việc tại trường, mình đã hoàn thành chương trình thạc sĩ ngành Ngôn ngữ học Ứng dụng tại một trường Đại học ở Úc theo chương trình học bổng phát triển ADS, các khóa đào tạo ngắn hạn về giáo dục đại học, quản lý dự án, quản trị kinh doanh, đầu tư trực tiếp nước ngoài, nghiệp vụ quản lý và lãnh đạo trong giáo dục. Từ trải nghiệm của mình, thì

¹¹ Trích dẫn từ “2017 Educator Quality of Work Life Survey” do Liên đoàn Giáo viên Hoa Kỳ (AFT) công bố.

¹² Các kỹ năng có thể áp dụng vào nhiều vị trí/công việc/ngành nghề khác nhau

những năm tháng mình đi dạy đều là những năm tháng mình đi học: học làm thầy và học làm người.

Cuộc sống nhiều cung bậc cảm xúc

Nếu bạn chọn làm nghề dạy học, những đứa trẻ sẽ mang lại vô số niềm vui và cả những nỗi buồn cho bạn.

Bạn luôn được đắm mình trong không khí đầy năng lượng và bất ngờ của những người trẻ. Bạn được sống, được đồng hành, được quan sát những đứa trẻ lớn lên, vấp ngã, mắc sai lầm và học được những điều bổ ích (hoặc cũng có thể không bổ ích) từ những sai lầm của chúng. Sự sáng tạo, tò mò, năng lượng và cả những trò nghịch ngợm của chúng khiến mỗi ngày làm việc của bạn là một ngày mới. Tình cảm của bạn dành cho chúng và tình cảm mà những đứa trẻ dành cho bạn sẽ làm bạn thấy cuộc sống của mình có ý nghĩa.

Người làm nghề dạy học cũng phải chịu những nỗi buồn của việc chứng kiến những đứa trẻ lạc lối mà không giúp nổi. Trong cuộc đời dạy học và làm nghề của mình, mình từng chứng kiến một sinh viên nữ yêu lần đầu bị các bạn trai mang thư tình ra chế nhạo; một cô gái xinh đẹp nét na bị tai nạn xe trên đường về quê thăm mẹ nên mất trí nhớ tạm thời; một nam sinh viên đẹp trai học giỏi vì cố chứng tỏ bản thân mà làm thê tín dụng giả. Mình đã thấy các em gồng gượng thế nào để đi qua những sóng gió tuổi trẻ. Có em qua được, có em gục ngã. Những lúc nghe tin học sinh gặp chuyện này chuyện nọ, mình đau lòng nhiều lắm. Nhưng mình cũng từng được đồng hành cùng những sinh viên học giỏi vượt khó nhất định không chịu đầu hàng cuộc sống, nhất định bền bỉ vươn lên. Mình được thấy những bà mẹ khóc khi con mình phạm lỗi, cả khi con mình vì thương mẹ mà cố lập thân, rung rung cầm tấm bằng tốt nghiệp trao cho mẹ. Nước mắt của họ nhắc nhở rằng những đứa trẻ mình dạy đều là con của những người mẹ như mình. Và chúng là niềm vui, hay nỗi buồn của nhiều người mẹ.

Mình từng đọc ở đâu đó rằng người dạy học không chỉ dạy, mà là người giúp bọn trẻ tin vào bản thân chúng và những điều tử tế bằng chính lòng tốt và sự tử tế của họ. Mình biết là làm được thế chẳng dễ dàng gì. Nhiều người thấy không giàu có về tiền bạc, họ đều sống cuộc đời giản dị tần tảo. Cũng không phải tất cả học sinh đều quay lại tìm thầy cô để cảm ơn. Thế nhưng những người thầy là những người hạnh phúc. Thứ họ nhận được từ nghề dạy học không phải tiền bạc, thành công hay lòng biết ơn mà chính là những đứa trẻ lớn lên thành người tử tế.



Nghề làm **GAME** có tương lai hay không?

Tác giả: **HÙNG VŨ**

Bạn yêu thích game? Đã bao giờ bạn nghĩ rằng mình có thể tự tay làm một trò chơi điện tử khiến nhiều người say mê? Nếu câu trả lời là có thì bài viết này chính là dành cho bạn.



Vào năm lớp 7, có một hôm chiếc máy tính cá nhân của nhà tôi bị hỏng màn hình, nên bố tôi có nhờ ông chú IT ở công ty chạy qua sửa giúp. Màn hình chỉ sửa một lúc là xong, ông chú tính đi về thì tôi nài nỉ xin chú cài lại cho bộ phần mềm máy tính với mấy game. Nghĩ một hồi, ông chú quyết định tặng luôn cho tôi chiếc đĩa CD chứa phần mềm thông dụng của mình. Lúc đó nào tôi có hay rằng, trong chiếc CD đó có một phần mềm tên gọi là RPG Maker 2003, và nó sẽ trở thành bước chân chập chững đầu tiên của tôi vào cái nghiệp làm game, vốn đã bám theo tôi suốt cho đến tận bây giờ.



Từ hồi đi học, khi còn rủ nhau đi chơi điện tử ngoài quán net với lũ bạn, thì báo đài truyền thông hay là cả phụ huynh vẫn luôn coi game là trò giải trí vô bổ, tốn thời gian, hỏng người,... Thế nhưng thời thế đã khác, trong khoảng thời gian gần đây thì “Làm thế nào để em gia nhập được vào ngành phát triển game?” là câu hỏi mà cá nhân tôi thường xuyên nhận được, nhất là từ các bạn học sinh cấp 3 và sinh viên. Nếu bạn là một người có những quan tâm, thắc mắc về ngành này, thì bài viết của tôi ở ngay dưới đây sẽ chia sẻ về những điều cơ bản nhất, cộng với một vài trải nghiệm cá nhân của tôi.

Lý do bạn muốn vào ngành game là gì?

Trước tiên chúng ta cần làm rõ lý do chúng ta muốn làm game. Nếu lý do duy nhất bạn có thể nghĩ đến là “thích chơi game” thì làm ơn nghĩ lại. Tôi đã gặp không ít trường hợp các em sinh viên đăng ký đi học ngành này chỉ

đơn giản vì ở nhà thích chơi game và không biết học gì khác. Kết cục của đa số những trường hợp như thế là sẽ bị choáng vì lượng kiến thức khô khan và đồ sộ mà các bạn phải gánh trong chương trình học, vì “Em tưởng làm game cũng vui như chơi game!”

Hay có một số khác, muốn tham gia ngành game vì muốn “làm giàu nhanh” được như anh Nguyễn Hà Đông. Sự thực thì làm giàu là điều mà ai cũng muốn, nhưng nếu chọn con đường làm game để làm giàu thì tôi e là bạn đã đặt hy vọng nhầm chỗ. Chỉ có một số lượng rất, rất nhỏ những người làm game có thể thực sự trở nên giàu có và nổi tiếng đến được tầm cỡ của Flappy Bird, và chính bản thân họ cũng phải trải qua không biết bao nhiêu gian nan và thất bại trước khi có được những thành công đó. Đừng làm game với mục đích “làm giàu”, không phải bởi vì điều đó sai, mà bởi vì khả năng cao là bạn sẽ chỉ hầu như nhận lấy sự thất vọng mà thôi.

Hãy suy nghĩ thật kỹ về lý do mà bạn muốn tham gia vào ngành này, bởi “thích chơi game” không bao giờ là đủ, và “thích làm giàu” thì rất khó để được thoả mãn.

Việc đánh giá sai điều mình mong muốn sẽ khiến bạn phí tiền và quan trọng hơn là phí thời gian. Hãy suy nghĩ thật kỹ về lý do mà bạn muốn tham gia vào ngành này, bởi “thích chơi game” không bao giờ là đủ, và “thích làm giàu” thì rất khó để được thoả mãn.

Bạn mong chờ điều gì ở ngành game?

Khi tìm hiểu về việc theo đuổi ngành thiết kế game, thì điều đầu tiên mà nhiều bạn trẻ kỳ vọng là *cơ hội được tiếp cận các công nghệ tiên tiến*. Ở Việt Nam, ngành game chỉ tập trung vào sản xuất game mobile cỡ nhỏ là chủ yếu, chỉ có lác đác một vài studio làm game cỡ vừa như Hiker Games, Wolffun hay Zitga. Về mặt công nghệ cũng tương tự, đa phần chỉ sử dụng các engine phổ thông như Unity hay Cocos2dx. Chính vì vậy, sẽ khá khó để bạn có thể tích lũy được kinh nghiệm làm việc với các engine cao cấp hơn của nước ngoài, trừ khi bạn có thể tự học.

Điều thứ hai mà các bạn mong muốn, đó là *mức thu nhập tốt*. Mức lương trung bình trong ngành game cũng khá tương đồng với bên phần mềm, nhất là các vị trí kỹ thuật, tức là *rơi vào khoảng 1 000 – 1 500 USD*. Tuy vậy, do đặc thù của ngành có liên quan tới sáng tạo, nên việc các dự án bị chậm tiến độ là thường xuyên, và cứ đến dịp là cả công ty sẽ phải cùng cày cuốc ngoài giờ (gọi là *crunch*) để hoàn thành đúng ngày và cũng để sửa những lỗi phát sinh lớn. Hầu hết các công ty sẽ hứa hẹn thưởng cho bạn khi sản phẩm thành công. Và như thế cũng có nghĩa là nếu sản phẩm không thành công thì... chịu.

Điều thứ ba cũng được nhiều người khác quan tâm, đó là *cơ hội đi học và làm việc tại nước ngoài*. Về mặt lý thuyết thì cơ hội là có, bởi các studio ở nước ngoài vẫn liên tục tuyển dụng. Nhưng trên thực tế thì có nắm được những cơ hội đó hay không thì cũng còn phải phụ thuộc vào nhiều các yếu tố chi phối khác. Một vài yếu tố chính bao gồm:

- 1. Nơi tuyển dụng:** Vì nhiều lý do mà không phải studio nào cũng sẵn sàng tuyển dụng người nước ngoài, vì cả những lý do pháp lý lẫn lý do tài chính.



2. Kinh nghiệm: Tiêu chuẩn tuyển chọn nhân sự ở các công ty nước ngoài là rất cao, và thường yêu cầu bạn phải sở hữu lượng kinh nghiệm làm việc với các dự án game lớn, cùng với các công nghệ tiên tiến nhất. Ở Việt Nam thì khá khó để bạn có được những điều này.

3. Khả năng ngoại ngữ: Đây là một điểm có lẽ là khá rõ ràng. Khả năng ngoại ngữ tốt sẽ giúp bạn bật lên cao hơn mặt bằng chung và sẽ giành được nhiều cơ hội hơn. Điều này đúng trên nhiều phương diện, và nó đúng đặc biệt với ngành game. Tôi muốn nhấn mạnh yếu tố này là bởi, thực tế là khả năng ngoại ngữ nói chung của các nhân sự làm việc trong ngành này ở Việt Nam chỉ ở mức trung bình. Vì vậy cơ hội để vượt lên của bạn sẽ được tăng rất nhiều nếu như bạn có khả năng ngoại ngữ khá trở lên.

4. Trình độ: Tất nhiên là không thể thiếu trình độ chuyên môn của bạn. Có thể bạn còn thiếu kinh nghiệm làm việc trong các dự án lớn, hay với các công nghệ tiên tiến nhất của thế giới, nhưng nếu trình độ chuyên môn của bạn vẫn đủ cao thì bạn vẫn sẽ có cơ hội.

5. Mạng lưới quan hệ: Rất nhiều khi bạn ứng tuyển qua các kênh chính thức của một studio nước ngoài nào đó thì email của bạn sẽ bị rơi vào spam hoặc không bao giờ được hồi đáp. Nhưng nếu bạn có quen người làm hoặc đã từng làm tại studio đó, và có mức độ tín nhiệm cao thì cơ hội để bạn được tuyển dụng cũng sẽ cao hơn rất nhiều.

6. Điểm đến: Có nước khá mở cửa với chính sách hội nhập, có khâu visa làm việc khá là thoải mái dễ dàng, nhưng có nước lại không. Cái này thì nên hỏi kinh nghiệm người đã sống và làm việc ở đất nước cụ thể đó để có cái nhìn cụ thể hơn.

Như trường hợp của bạn Tống Tùng Giang, cựu lập trình viên game tại Hiker Games, nay là du học sinh ngành game bên Anh, theo lời bạn chia sẻ như sau:



Mình thường lướt lờ các trang tuyển dụng, thấy có vị trí nào hợp kỹ năng là mình ứng tuyển luôn. Kết quả thì chủ yếu là đau thương: chắc phải 80% số đơn mình nộp bị lờ tịt; 15% sẽ được trả lời một câu kiểu “Chào em, em rất tốt nhưng anh rất tiếc”; 5% còn lại sẽ hỏi những câu bâng quơ kiểu “Mày có cần visa để sang đây làm không?” “Mày đang sống ở đâu?”,... Và sau khi mình trả lời là họ cũng biến mất luôn.

Kết luận chung là bạn sẽ chỉ có một khe cửa hẹp để lách qua nếu muốn làm việc ở nước ngoài. Nếu như việc thỉnh thoảng được ra nước ngoài công tác sẽ giúp bạn phần nào cảm thấy được an ủi thì hầu hết các studio ở Việt Nam vẫn thường có suất ra nước ngoài tham dự các chương trình lớn do Google tổ chức, hay là các hội chợ về game hàng năm như ChinaJoy hay GDC.

Được và mất

Cái được đầu tiên đó là được làm game. Đối với những người đam mê với game, còn gì tuyệt vời hơn khi sự nghiệp mình theo đuổi lại chính là thứ mà mình yêu thích từ khi còn nhỏ. Bản thân việc được tham gia vào một dự án phát triển game để đem lại những giá trị tinh thần cho người khác đã là một điều vô cùng đáng tự hào.

Tương tự như bên phần mềm, môi trường làm việc trong ngành game cũng sẽ thoải mái hơn các ngành khác. Quan trọng hơn cả là bạn được thỏa sức sáng tạo, được cùng các đồng nghiệp thảo luận về những ý tưởng hết sức điên rồ nếu nhìn từ ngoài vào. Đó là những điều mà ngày xưa có nằm mơ bạn cũng không thể tin được.

Cái được là vậy, nhưng cái mất thì có lẽ cũng không thua kém. Làm game tức là sẽ phải quen với việc làm thêm giờ, thức đêm cày tiến độ, và đôi khi phải thỏa hiệp với những người làm việc non tay và thiếu chuyên nghiệp.

Vì đặc điểm là ngành công nghệ phần mềm, lại có tuổi đời khá non trẻ, nên phần đông nhân sự trong ngành là những người trẻ. Điểm mạnh của người trẻ là nhiệt huyết, lẫn xả, phát triển nhanh. Nhưng điểm yếu thì lại là cách làm việc thiếu cẩn trọng, thiếu chuyên nghiệp và quy tắc. Cộng thêm

sự thoải mái vốn có của ngành phần mềm nên càng khiến họ trở nên khó kiểm soát hơn.

Rồi cũng có thể kể đến những áp lực khác bên ngoài, ví dụ như từ gia đình và bạn bè. Thời điểm tôi mới bắt đầu, hầu như chưa có ai nghĩ rằng phát triển game có thể là một nghề. Thời điểm đó cũng đã có những người xắn tay vào làm game ở Việt Nam, ví dụ như đội ngũ Emobi làm 7554, nhưng ngoài ra thì không ai biết. Nói chuyện mình sẽ theo đuổi sự nghiệp làm game với quý vị phụ huynh, người thân hay bạn bè thì chỉ nhận lại được ánh mắt nghi ngờ cùng câu hỏi “*Chắc chỉ toàn chơi game chứ làm lụng gì?*”. Tất nhiên, ở thời điểm bây giờ, nhất là với sự nổi tiếng vang dội của Nguyễn Hà Đông, một phần những định kiến ban đầu đó đã tan biến. Nhưng vẫn còn rất nhiều những bậc phụ huynh không biết đến Flappy Bird, và vẫn coi game là một thứ gì đó không đáng tự hào và không có tương lai. Vì thế nên, nếu đã làm game thì bạn cũng sẽ phải sẵn sàng đối mặt với những thứ áp lực như vậy.

Những con đường vào ngành

Hai con đường cơ bản nhất để vào ngành game ở Việt Nam là *lập trình* và *đồ họa*. Tin vui là bạn không nhất thiết phải cần bằng cấp gì cả. Nhưng tin buồn thì lại là thay vào đó bạn sẽ cần phải thể hiện khả năng của mình bằng những thành quả rõ ràng.

Lập trình

Thời đại mọi thứ đều trở thành công nghệ thì vai trò lập trình luôn luôn là vai trò mũi nhọn, và điều này càng đúng trong ngành game. Không phải ai cũng sẽ lựa chọn ngành game làm

điểm đến của mình, nên vị trí lập trình trong ngành này luôn là một vị trí được nhiều sự chào đón.

Gần đây có khá nhiều khóa học ở các trung tâm và trường Đại học dạy lập trình game. Tuy nhiên, nếu bạn đã xác định làm lâu dài thì các khóa học này sẽ không đem lại nhiều lợi ích. Để học hiệu quả và bền vững thì tốt hơn hết bạn nên học các ngành Công nghệ Thông tin (hay gọi là khoa học máy tính) ở các trường Đại học. Các trung tâm thường ưu tiên đào tạo nhanh để học viên có thể ra trường và làm việc được ngay, và bỏ qua các kiến thức nền. Các khóa học về game ở các trường Đại học quốc tế thì thường lại quá dàn trải và lan man.

Các kiến thức nền tảng mà bạn sẽ cần phải nắm được, bất kể bạn học ở đâu, bao gồm:

- 1. Kiến thức về khoa học cơ bản:** toán học, cụ thể là về đại số tuyến tính và xác suất thống kê. Kèm theo đó là chút vật lý cơ học.
- 2. Kiến thức nền của lập trình:** kiến trúc máy tính, cấu trúc dữ liệu & giải thuật, lập trình hướng đối tượng và các design pattern (mô hình thiết kế) phổ biến. Nên có kiến thức về đồ họa máy tính theo hướng kỹ thuật. Ngoài ra kiến thức về quy trình phát triển phần mềm cũng rất hữu ích.
- 3. Kiến thức chuyên biệt về phát triển game:** các kiến thức này hầu hết chỉ thu được khi bạn ra thực chiến. Vì thế tốt hơn hết là bạn hãy có một vài dự án cá nhân và dành thời gian cho chúng để trau dồi thêm.

Đồ họa

Tương tự như lập trình, thực tế ngành game Việt Nam hiện nay có rất nhiều cơ hội cho các bạn họa sĩ game.

Nhưng đồng thời, xu thế làm game ngày nay càng ngày càng đòi hỏi sáng tạo nhiều hơn, nên sẽ yêu cầu các bạn họa sĩ phải có nhiều kỹ năng hơn, nhất là phải có khả năng tự thiết kế. Thành ra, mặc dù nhu cầu tuyển dụng là rất cao, mức đãi ngộ khủng, các lợi ích đi kèm vô cùng hấp dẫn, nhưng mặt bằng nhân sự thì lại không có nhiều người có thể đáp ứng được. Nói chung cơ hội thì nhiều, nhưng nắm được không thì lại phụ thuộc phần lớn vào khả năng của bạn.

Muốn trở thành một họa sĩ game, thì bạn cần phải trang bị cho mình những điều sau:

- 1. Chơi rất nhiều game.** Chỉ có chơi game bạn mới nắm được các phương án thiết kế hình ảnh trong game cũng như các xu hướng hiện nay.
- 2. Học cách sử dụng Wacom.** Bạn có thể theo học lớp vẽ cơ bản của Art Workout, ở đó sẽ trang bị cho bạn những kiến thức gốc cực kỳ vững.
- 3. Kỹ năng thiết kế các thành phần trong game.** Bao gồm thiết kế nhân vật, thiết kế môi trường (background và màn chơi), thiết kế UI/UX (giao diện/trải nghiệm người dùng). Các kỹ năng tối quan trọng này bạn học cả đời không hết. Hãy tập thói quen sử dụng Pinterest mỗi ngày để học hỏi từ những họa sĩ khác. Bạn có thể theo học lớp vẽ concept ở KART Studio của anh Lee Kent, hoặc lớp của anh Vương Lê.
- 4. Khả năng sáng tạo & giải quyết vấn đề.** Bạn phải có khả năng đưa ra được phương án giải quyết về

hình ảnh cho bất cứ yêu cầu nào mà đội ngũ sản xuất đưa ra. Ví dụ như đối tượng nào? Câu chuyện là gì? Game sáng hay tối? Phong cách nào phù hợp?,...

5. Công nghiệp hóa & chuyên nghiệp

hóa. Đối với người họa sĩ trong ngành game, thì quan trọng không kém với khả năng sáng tạo, chính là khả năng làm việc nhanh và chuyên nghiệp. Bạn có thể theo học ở IGU Art của anh Tuấn Vinh. Ở đó sẽ dạy cho bạn cách làm mọi thứ có quy trình, có tiêu chuẩn đánh giá, cũng như các bước làm game từ A đến Z đối với họa sĩ.

6. Phải có sản phẩm làm từ đầu đến cuối và thành công.

Nếu bạn đã có một sản phẩm như vậy và đăng trên Behance, hay tốt hơn nữa là được tiến cử (featured) trên đó, thì con đường sự nghiệp của bạn sẽ rực sáng, mức lương lên gấp hai đến ba lần.

Sau khi bạn đã làm việc một thời gian trong công ty, thì phụ thuộc vào tay nghề cũng như khả năng giao tiếp và quản lý của bạn, bạn hoàn toàn có thể được thăng tiến lên các vị trí liên quan đến quản lý, đào tạo hay thậm chí là nghiên cứu chiến lược cho sản phẩm.

Thế còn thiết kế game thì sao?

Một con đường khác mà cá nhân tôi đã đi qua là trở thành một người thiết kế game, thay vì con đường lập trình hay đồ họa. Về cơ bản, vai trò thiết kế game trong một đội ngũ phát triển game cũng giống như vai trò của người đạo diễn điện ảnh hay vai trò của người kiến trúc sư trong xây dựng.

Trên đây tôi không nhắc đến thiết kế game như một con đường phổ biến để



bước vào ngành game là bởi hai lý do chính: Hiện nay chưa có một tổ chức hay một chương trình giáo dục chính quy nào cho vị trí thiết kế game ở Việt Nam. Cá nhân tôi mới chỉ biết đến Rocket Game Edu là một lớp học ngắn hạn không chính quy tại Hà Nội, với nội dung tập trung vào những kiến thức cơ bản nhất và chỉ phù hợp với quy mô và định hướng của các studio tại Việt Nam. Chính vì vậy, đa số các nhân sự ở vị trí này đều phải tự tìm học từ các nguồn ngoại ngữ bên ngoài như sách, YouTube, các khóa học online,...

Các nhà phát triển còn chưa có cách đánh giá hiệu quả về năng lực của một người thiết kế game. Cũng bởi bộ kỹ năng của một người thiết kế game cũng không thực sự rõ ràng, mỗi dự án lại yêu cầu một kiểu, nên hầu như chỉ có cách tiếp xúc qua một thời gian mới có thể nắm bắt được khả năng của nhân sự. Vì vậy, đa số các studio hiện nay chọn cách an toàn hơn, đó là cho phép các nhân sự kỹ thuật được “thăng tiến” lên làm vị trí thiết kế game (thường là nhân sự lập trình).

Chính vì vậy mà con đường để trở thành một nhà thiết kế game trong ngành này là con đường khá trắc trở.

Bạn chỉ có thể đi đường vòng bằng cách bắt đầu với công việc lập trình hay đồ họa rồi phấn đấu để trở thành người thiết kế game, hoặc bạn phải có một portfolio¹³ thực sự nổi bật.

Để có được một portfolio về thiết kế game nổi bật nói chung, bạn cần chuẩn bị tối thiểu những điều sau:

1. Các kiến thức cơ bản về phát triển game nói chung.

Bạn không cần phải code giỏi hay vẽ giỏi, nhưng bạn cần hiểu những thứ căn bản nhất. Bạn cần biết logic lập trình hướng đối tượng là gì, và bạn phải biết các lý thuyết màu cơ bản.

2. Các kiến thức cơ bản về thiết kế game.

Điều này có nghĩa là bạn phải có kiến thức tâm lý học trong hành vi và nhận thức của người chơi, kiến thức về thiết kế các cơ chế game, kiến thức về cân bằng chỉ số, mô hình kiếm tiền, phương pháp giữ chân người chơi,... Bạn có thể học được các kiến thức này bằng nhiều nguồn trên mạng, cũng như bằng cách phân tích các game mà bạn chơi. Không khó, nhưng chắc chắn là không thể ngày một ngày hai mà có được.

3. Hiểu biết chung về tất cả các khía cạnh trong cuộc sống,

hay ít nhất là có sự nhạy bén và khả năng nghiên cứu và học hỏi nhanh khi cần thiết. Nói không ngoa, người thiết kế game phải là người “trên thông thiên văn, dưới tường địa lý” nhất trong một đội ngũ phát triển game. Để có được điều này, trước hết bạn phải là người ham đọc.

4. Khả năng giao tiếp tốt.

Những lợi ích của việc giao tiếp là không bàn cãi, và chúng đặc biệt đúng đối với người thiết kế game. Kỹ

năng này cũng có thể được trui rèn và được thử thách trong phỏng vấn cũng như quá trình thử việc.

5. Phải có blog chuyên môn riêng. Một trong những cách khiến cho bạn nổi bật hơn và gây ấn tượng cho nhà tuyển dụng, đó là phải có một blog chuyên môn cá nhân, mà ở đó bạn viết những chiêm nghiệm và phân tích của bạn về thiết kế game. Đừng ngại. Việc bạn viết blog cũng không khác gì việc các lập trình viên đăng code lên GitHub và các họa sĩ đăng tranh lên Behance cả. Bất cứ một người thiết kế game nào cũng cần phải có một blog chuyên môn riêng. Viết được tiếng Anh thì càng tốt.

Con đường Indie

Ngoài con đường đi xin việc tại các studio, còn có một con đường khác nữa, đó là trở thành nhà phát triển game độc lập (indie). Đây là một con đường khó khăn, và thường thì không được khuyến nghị cho các bạn sinh viên mới ra trường.

Tuy nhiên, trước nay không phải là không có những trường hợp các bạn sinh viên vừa ra trường đã chọn làm indie. Ưu điểm đầu tiên là bạn có sự tự do về thời gian và quản lý, và tự do về sáng tạo. Nếu làm studio, thì vì những sức ép từ phía lãnh đạo và ngân sách, không phải lúc nào bạn cũng được làm những điều bạn muốn. Tiếp theo, là bạn có khả năng làm chủ được nguồn doanh thu: Bạn làm ra bao nhiêu bạn thu về bấy nhiêu.

Đó là những lợi ích nhãn tiền mà con đường này đem lại. Tuy nhiên con đường này không hẳn là không có mặt trái, và bạn nên trang bị những điều cơ bản nhất để có cơ may sống sót được.

Nên nhớ, tự do không đồng nghĩa với thiếu kỷ luật. Mà trái lại, bạn càng cần phải có kỷ luật cá nhân hơn bao giờ hết.

Nói thì dễ, nhưng đa số chúng ta không có khả năng tự kỷ luật chính mình. Đây là lý do mà việc đi học ở trường lớp hay đi làm ở công sở sẽ dễ dàng giúp chúng ta vào nếp sống có phép tắc và sức khỏe hơn.

Con đường indie cũng đồng nghĩa với lượng vốn hẹp và phải biết tự quản lý tài chính. Làm game độc lập tức là sẽ phải tự bỏ tiền túi ra để làm. Và lượng vốn thì sẽ quyết định rất nhiều thứ khác: độ lớn của dự án, những lựa chọn mà bạn có thể làm, số lượng nhân sự hoặc những sự giúp đỡ mà bạn có thể nhận được, hay số tiền mà bạn có thể bỏ vào cho các công tác marketing,... Đồng thời, bạn cũng sẽ phải tự quản lý tất cả các vấn đề liên quan đến tài chính cho dự án của bạn.

Vì bạn không có nhiều tiền.

Ngoài tài chính, bạn sẽ còn phải tự quản lý tất cả những khía cạnh khác liên quan đến một dự án game. Khả năng cao là bạn sẽ không có đủ thời gian và trình độ để “cân” hết tất cả những khía cạnh kỹ thuật của sản phẩm, nên thường thì người ta sẽ chọn làm việc với 1 – 2 đồng nghiệp. Và như vậy thì cần có công tác quản lý dự án và quy trình, đảm bảo mọi người đều làm việc hiệu quả.

Đó là chưa kể tới việc bạn sẽ phải tự kham rất nhiều những công việc trái với chuyên môn. Bản thân một sản phẩm game đã mang trong đó rất nhiều những khía cạnh kỹ thuật khác nhau, và khi làm game độc lập thì bạn sẽ phải “đá” sang những lĩnh vực mà chưa chắc tay nghề của bạn đã giỏi.

Khi nghe qua những lợi ích của con đường làm game độc lập, nhiều người sẽ rất hứng thú. Nhưng thường thì chỉ khi bắt tay vào làm rồi mới biết khó

khăn không kém. Về cơ bản thì làm indie cũng chính là làm startup, có điều là với độ khó tăng gấp đôi, vì đây dù sao cũng là lĩnh vực giải trí.

Trải nghiệm làm việc với đội ngũ nước ngoài

Trong phần cuối này, tôi xin phép được chia sẻ một chút về trải nghiệm cá nhân của mình.

Một điểm cộng khác của con đường indie, vì một vài lý do mà tôi không nhắc đến ở phần trên, đó là *cơ hội làm việc từ xa với một team làm game indie nước ngoài*. Thế nhưng bạn sẽ phải chấp nhận một số những rủi ro hoặc đánh đổi một vài thứ. Khả năng cao đầu tiên là bạn sẽ chỉ có khả năng làm việc với một team indie, thay vì một đội ngũ lớn (AA hay AAA). Lý do thì đơn giản là bởi chỉ có các team indie thì mới sẵn sàng làm việc với bạn. Các nhà làm game lớn hơn thì chắc chắn sẽ yêu cầu bạn phải làm việc trực tiếp tại studio, và điều đó là không khả thi với bạn.

Thứ hai là chuyên môn kỹ thuật cũng như khả năng ngoại ngữ của bạn phải cực kì tốt. Làm indie tức là mỗi người trong team đều phải góp công sức thực sự vào dự án, và như vậy thì sẽ không có nhiều cơ hội được làm ở những vị trí chuyên sâu như thiết kế game trong một team indie. Thông thường, hai nhân tố quan trọng nhất sẽ là lập trình viên và họa sĩ. Bạn cần phải vững ở một trong hai kỹ năng đó. Có cả hai thì càng tốt. Khả năng ngoại ngữ (viết & nói) của bạn cũng tốt nữa thì yên tâm là bạn chỉ cần lên Twitter “gáy” hai tiếng là lập tức có người trải thăm mời bạn về làm.

Làm indie cũng đồng nghĩa với việc là khả năng cao bạn sẽ không có lương hoặc chỉ có mức lương vừa đủ “cầm

hơi”. Bởi các team indie thì thường không có nhiều tiền, và vì thế nên họ sẽ đề nghị hợp tác với bạn bằng cách chia lợi nhuận. Vì vậy bạn phải đảm bảo được rằng bạn có đủ nguồn lực tài chính để sống qua được giai đoạn sản xuất của dự án.

Nếu như bạn hiểu và sẵn sàng chấp nhận đánh đổi và đáp ứng cả ba điều trên để có cơ hội làm việc với một đội ngũ làm game nước ngoài, thì trải nghiệm bạn thu về được sẽ vô cùng giá trị (nhưng có đáng với chi phí bỏ ra hay không thì còn tùy).

Trước tiên, bạn cần biết là các team làm game indie ở nước ngoài rất ít làm game di động (game mobile). Nếu bạn ứng tuyển vào một đội ngũ làm game di động ở nước ngoài thì khá là phí, vì trải nghiệm đó bạn có thể có được ở các studio Việt Nam dễ dàng và cũng chuyên nghiệp hơn rất nhiều. Thay vào đó, hầu hết họ sẽ tập trung vào làm game trên PC, vì đặc điểm của nền tảng này là thuận lợi để phát triển và dễ dàng mở rộng sang các nền tảng khác hơn. Đa phần cũng sẽ lựa chọn phát hành trên các nền tảng như Steam, GoG, itch.io, hay gần đây nhất có thêm Epic Store. Sau đó, tùy thuộc vào doanh số mà họ có thể liên hệ với các bên như Microsoft, Sony hay Nintendo để xin giấy phép được port (chuyển hệ) lên các hệ máy chơi game của họ.

Cá nhân tôi bắt đầu với vai trò một họa sĩ pixel art¹⁴ tự do. Tôi đem portfolio của mình đi khắp nơi (chủ yếu là Twitter) và tìm các team làm game indie nào đang cần họa sĩ pixel và đề nghị được hợp tác làm việc với họ. Hợp tác chứ không phải tuyển, vì phía họ không có khả năng trả lương, mà thay vào đó chúng tôi sẽ làm việc với nhau bằng hợp đồng cộng tác chia phần trăm lợi nhuận.

Tuy nhiên, trong những tình huống như thế này, người Việt Nam chúng ta có một điểm “lợi thế” hơn một chút so với các đồng nghiệp nước ngoài, đó là chi phí sống trung bình của chúng ta thấp hơn của họ rất nhiều, và do đó chúng ta hoàn toàn có thể sống được với một mức thu nhập hàng tháng mang tính “cầm hơi”, rơi vào khoảng 200 – 300 USD/tháng. Tiền trả lương đầy đủ cho bạn có thể họ không có, nhưng bạn có thể đề nghị họ trả trước cho bạn một khoản cố đó mỗi tháng để bạn đủ sống, rồi sau đó sẽ trừ khoản đó vào phần lợi nhuận trả về của bạn khi sản phẩm hoàn thành. Đây là một phương án chấp nhận được với họ, và cũng công bằng và an toàn hơn cho bạn.

Không lâu sau thì tôi có được hợp đồng làm đồ họa môi trường và thiết kế màn chơi cho sản phẩm Blood Alloy (bạn có thể tìm thấy sản phẩm này trên Steam). Team chính bao gồm hai lập trình viên, trong đó trưởng dự án code chính, và bốn họa sĩ, trong đó có tôi. Tất cả mọi người sẽ làm việc và báo cáo trực tiếp cho trưởng dự án, người cũng đồng thời là lập trình viên chính. Tuy vậy thì dù cho chuyên môn của trưởng dự án là gì đi chăng nữa, thì quyền quyết định thiết kế chính của game sẽ thuộc về họ. Điều này hầu như luôn đúng và là cần thiết để một dự án indie có thể sản xuất thành công.

Team hoạt động với một mô hình tương đối lỏng, có một phần tính chất của Agile, với một buổi họp báo cáo và trao đổi tình hình qua Google Hangouts vào mỗi thứ ba, và có bản cập nhật của sản phẩm vào thứ sáu hàng tuần để tất cả mọi người

¹⁴ Pixel art: phong cách mỹ thuật điểm ảnh, đặc trưng của mỹ thuật kỹ thuật số

cùng kiểm thử và báo lỗi. Phần tôi được giao thêm nhiệm vụ thiết kế màn chơi, vốn là một phần liên quan nhiều đến các yếu tố khác, nên thường xuyên trao đổi trực tiếp với trưởng dự án qua chat. Nhìn chung, thái độ làm việc của tất cả các thành viên đều vừa chuyên nghiệp lại vừa thoải mái: nói một hiểu hai, khi cần cũng có thể cười đùa, và kể về những nguồn cảm hứng.

Đa số những người làm game indie nước ngoài đều là những tay nerd¹⁵ thượng hạng, bởi nếu họ không phải là nerd thì thật khó để có thể làm được sản phẩm tốt. Chính vì vậy, nếu bạn cũng là một kẻ đầu to mắt cận, thích đọc thích tìm hiểu, thì có lẽ việc được hàn huyên tâm sự với các đồng nghiệp làm game indie là một trong những trải nghiệm cực kỳ thú vị và thỏa mãn cho đầu óc của bạn.

Lời kết

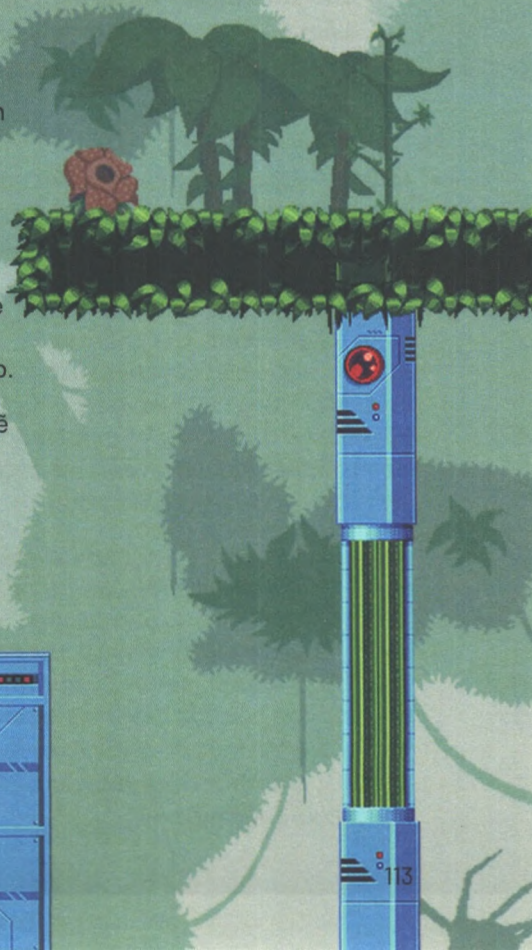
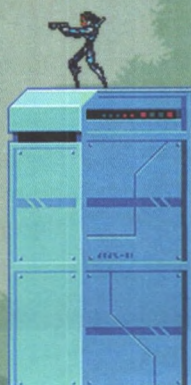
Thiết kế và phát triển game là một ngành mà ở Việt Nam có ít người dám nỗ lực theo đuổi, trong số ít ấy những người có thể trụ lại thời gian dài lại còn ít ỏi hơn nữa. Thế nhưng không vì vậy mà tôi khuyên bạn không nên làm ngành này, bởi nếu như bạn có đủ năng lực và nhiệt huyết, thì đây là một trong những ngành nghề tạo ra nhiều niềm vui nhất, cho chính những người chơi game và người phát triển. Không những thế, những kiến thức về tư duy thiết kế hay một ý tưởng về cơ chế đặc sắc trong game hoàn toàn có thể áp dụng vào cuộc sống đời thường để tăng cao hiệu suất làm việc, học tập.

Tôi tin rằng chính những người như chúng ta sẽ đóng góp những sản phẩm cho ngành game và xã hội ngày càng phát triển, bởi vì suy cho cùng, nhân loại không thể sống mà thiếu đi các trò chơi.

Xin trân trọng cảm ơn Tổng Tùng Giang và Bùi Tuấn Vinh vì đã đóng góp thông tin cho bài viết.

¹⁵ Những người thích nghiên cứu chuyên sâu về một lĩnh vực, ít quan tâm tới thế giới bên ngoài

*Đa số những người
làm game indie
nước ngoài đều
là những tay nerd
thượng hạng, bởi
nếu họ không phải
là nerd thì thật khó
để có thể làm được
sản phẩm tốt.*



Tôi nói gì khi nói về *Nghề Marketing*

Tác giả: **DONALD NGUYỄN**

Với những người trẻ, marketing là một công việc tràn đầy sáng tạo và năng lượng. Nhưng với tác giả Donald Nguyễn, đồng sáng lập AIM Academy và Wecreate, người đã có hơn 12 năm kinh nghiệm trong ngành ở các góc độ làm nghề, giảng dạy, nghiên cứu thì marketing là một thế giới rộng lớn, khắc nghiệt và giàu cảm xúc hơn thế. Bạn hãy lắng nghe anh Donald nói gì khi nói về nghề marketing để đưa ra những cảm nhận riêng cho mình nhé!

Nếu bạn thấy tiêu đề của bài viết này quen quen thì nó... quen thật, vì tôi lấy cảm hứng từ quyển sách “Tôi nói gì khi nói về chạy bộ” của nhà văn Murakami, tác giả nổi tiếng người Nhật. Khác với các tác phẩm khác, Murakami là nhân vật chính trong cuốn sách này – ông bước ra và trò chuyện về một chủ đề là chạy bộ, nhưng qua đó ta có thể hiểu thêm nhiều về cách ông nhìn và sống cuộc đời này.

Gần bó nhiều năm với ngành marketing ở cả vai trò thực hiện lẫn đào tạo, việc chia sẻ và định hướng cho các bạn trẻ không phải điều lạ lẫm với tôi. Nhưng “đặt hàng” của Spiderum “viết sao cho các bạn học cấp 3 đọc cũng hiểu” rất thú vị (đến mức tôi ngâm bài này rất lâu, nghe nhóm biên tập bảo tôi là người cuối cùng gửi bài).

Vì vậy, bài viết này sẽ không đi sâu vào những vị trí trong ngành vì các bạn hoàn toàn có thể lên các trang đăng tuyển việc làm để đọc, mà muốn tập trung vào tư duy marketing, cũng như những trải nghiệm và chiêm nghiệm mà con đường làm marketing mang lại cho bản thân tôi, như cách Murakami viết về việc chạy bộ.

Nghề marketing có gì thay đổi trong 30 năm qua tại Việt Nam

Trong thương trường khốc liệt, việc ứng dụng những thủ thuật lẫn chiến lược để tạo ra ưu thế vốn là việc từ ngàn xưa, nhưng định hình một chuyên môn mang tên marketing bài bản và quy mô thì chỉ mới có khoảng



100 năm gần đây trên thế giới, bắt đầu từ thời đại công nghiệp hoá khoảng những năm 1920 – 1930.

Về cơ bản marketing sẽ xuất hiện trong bối cảnh thế này: người tiêu dùng có quyền lựa chọn và có nhiều lựa chọn, trong đó các sản phẩm về tính năng vật lý không quá vượt trội và khác biệt. Trong bối cảnh “chọn gì cũng được” ấy thì vai trò của marketing mới nổi bật nhằm tôn vinh, lôi kéo, tăng trải nghiệm và tạo sự trung thành.

Quy chiếu tại Việt Nam thì năm 1986 nước ta mới mở cửa kinh tế, và giai đoạn những năm đầu 1990 thì mới bắt đầu có nền kinh tế thị trường. Một cột mốc được nhiều người xem là khởi điểm của ngành marketing hiện đại tại Việt Nam là năm 1995 với những sự kiện lớn về kinh tế chính trị: thủ tướng Bill Clinton sang thăm Việt Nam, ba tập đoàn lớn trên thế giới là Coca-Cola, Unilever, Procter & Gamble chính thức

thâm nhập thị trường mang theo những công ty truyền thông quảng cáo chuyên nghiệp đầu tiên (Ogilvy, JWT,...).

Trong 10 năm đầu tiên (1995 – 2005) thì hoạt động marketing tại Việt Nam chủ yếu tập trung vào việc tăng độ phủ (nhiều người biết, nhiều người dùng thử, nhiều lựa chọn, nhiều khác biệt) nên phần nhiều các chiến dịch marketing là đồng bộ/lặp lại những điều đã làm tại những thị trường khác. Về mặt chiến lược thì các tập đoàn lớn lúc đó vừa đầu tư để tạo nhận biết và xây dựng thương hiệu nhưng đồng thời cũng tập trung vào việc xây dựng kênh phân phối, tạo ra nhiều điểm bán và cách thức mua hàng, chứ không chỉ tập trung ở vài đầu mối.

Khi đó hầu hết các vị trí làm marketing chủ chốt là người nước ngoài, những người Việt Nam đầu tiên làm marketing thường xuất phát từ một trong hai lộ trình: là người hiểu thị

trường do xuất thân từ các bộ phận gắn bó sâu sát với thị trường; hoặc hiểu,... sếp nước ngoài, do có Tiếng Anh tốt – điều kiện không dễ thời điểm đó, và có tư duy phù hợp để hiểu và bắt kịp chiến lược của doanh nghiệp. Nhìn chung thì các tập đoàn lớn có yếu tố nước ngoài sẽ ưu tiên những nhân sự bản địa hiểu thị trường, vốn là điểm mà các chuyên gia nước ngoài còn thiếu, nên lộ trình nghề nghiệp làm marketing thường chỉ xuất hiện sau nhiều năm lăn lộn và chứng tỏ bản thân trên thị trường ở bộ phận Bán hàng hay Nghiên cứu thị trường.

Thời đó, tuổi đời trung bình của những người ngồi ở cấp quản lý (Manager) cũng xấp xỉ đầu ba mươi – nghĩa là sau 5 – 8 năm trải nghiệm thực tế thị trường thì họ mới chuyển lên làm những công việc có tính chiến lược và dài hạn hơn. Lý do của lộ trình này là doanh nghiệp muốn họ có một cái nhìn toàn diện và hài hoà giữa ngắn hạn (cạnh tranh mỗi ngày của thị trường) và dài hạn (xây dựng lợi thế cạnh tranh bền vững). Trong quyển sách “The Long and Short of It” (tạm dịch: Dung hoà giữa ngắn hạn và dài hạn) của hai tác giả Les Binet và Peter Field vốn được xem là cẩm nang gối đầu giường về Marketing Effectiveness, cũng nêu rõ công thức đã được khẳng định qua thực nghiệm và nghiên cứu: doanh nghiệp nên dành 40% ngân sách marketing để tăng trưởng kết quả ngắn hạn và 60% ngân sách để xây dựng lợi thế cạnh tranh dài hạn (lớn hơn 3 năm).

Cách bố trí nhân sự này có ưu điểm là những người ở vị trí cần phải đưa ra nhiều quyết định quan trọng thì đã có nhiều trải nghiệm và bản lĩnh, nên họ sẵn sàng dấn thân với những quyết định táo bạo. Nên không ngạc nhiên khi trong thời điểm này, có khá

nhiều chiến dịch marketing nhất là truyền thông quảng cáo khác biệt và gây dấu ấn, như Biti’s – Nâng niu bàn chân Việt (Leo Burnett), Tiger – Còn chờ gì nữa (Leo Burnett), Yahoo – Tắm Cám (Ogilvy), Đừng nguy biện – hãy đội nón bảo hiểm (Ogilvy), Omo – học điều hay ngại gì vết bẩn (Lowe),...

Giai đoạn sau đó, khoảng năm 2008, vì nhiều lý do tích cực – như đã có nhiều thế hệ người Việt làm marketing; hệ thống vận hành doanh nghiệp đã hoàn chỉnh... lẫn tiêu cực – như khủng hoảng kinh tế thế giới nên nhiều doanh nghiệp (đi đầu là Unilever) quyết định cắt ngắn khoảng thời gian chuẩn-bị-để-làm-marketing và gần như đưa marketing thành một lựa chọn nghề nghiệp cho các bạn vừa ra trường ở tuổi 21, 22, vốn là điều không hề có chỉ vài năm trước đó.

Unilever tiên phong làm điều này bằng chương trình Quản trị viên tập sự (Management Trainee) – một khái niệm khá lạ lẫm vào thời đó, vì hai khái niệm Management (cấp quản lý) và Trainee (cấp tập sự, học việc) dường như không thể đi chung với nhau. Tận dụng kinh nghiệm vận hành dày dặn trên thế giới và truyền thống đầu tư vào nghiên cứu, đào tạo (Unilever được xem là một trong 5 “đại học Marketing” của thế giới bên cạnh P&G, GE, Coca-Cola và McDonald); chương trình Quản trị viên tập sự rút ngắn lộ trình thành sếp từ 10 – 12 năm thành chỉ gói gọn trong 3 – 5 năm. Nghĩa là chỉ 5 năm sau khi ra trường, nếu thích ứng được với nhịp độ đào tạo và thử thách của Unilever thì bạn đã có thể ngồi ở vị trí quản lý và nhận những trách nhiệm vốn trước đây chỉ dành cho những người hơn bạn 5 – 8 tuổi; và thu nhập cũng ở mức ấn tượng tương đương với trách nhiệm.

Chắc chắn việc “tăng tốc hái quả” này sẽ khiến đầu ra nhân sự không thể toàn diện như quá trình trui rèn 10 – 12 năm trước đây, song với hệ thống vận hành đã hoàn thiện thì các bạn Quản lý thế hệ mới này vẫn có những đóng góp vào hiệu quả hoạt động công ty không thua kém, thậm chí còn vượt trội thế hệ cũ ở một số yếu tố. Xu hướng tiêu dùng của những năm 2010 đến nay là không còn chuyện bố mẹ hoàn toàn ra quyết định cho cả gia đình, mà lựa chọn mua sắm sẽ ngày càng nằm trong tay nhóm người trẻ, cũng là thế hệ tiêu dùng cởi mở, dễ tiếp thu, thay đổi và dễ bị ảnh hưởng. Dân Marketing bắt đầu phải hoà nhịp với người tiêu dùng nhiều hơn, phải hiểu họ và tương tác với họ liên tục mà theo ngôn ngữ bây giờ gọi là “bắt trends”. Nên khi trưởng nhãn hàng (brand manager) là một bạn vừa mẫn-teen (tầm 25 tuổi) thì sẽ dễ bắt nhịp với giới trẻ hơn là thế hệ quản lý cũ quá nghiêm túc, quá bài bản.

Một hệ quả khác của chương trình Quản trị viên tập sự là Unilever có một lời mời quá hấp dẫn để từ chối, nên họ sẽ thu hút được hầu hết những bạn trẻ tài năng muốn thành công sớm. Đặt trong bối cảnh đà tâm lý thi cử trường chuyên lớp chọn có sẵn tại Việt Nam cũng như việc đề cao những khía cạnh như chức vụ “nghe kêu” và “lương nghìn đô”, cuộc thi Quản trị viên tập sự của Unilever nhanh chóng trở thành một dạng “học sinh giỏi quốc gia tuổi 21” (theo lời của chị sếp đầu tiên của tôi trong ngành). Unilever phát pháo, các doanh nghiệp khác vì không muốn mất nhân tài cũng mở theo, nên đến nay hầu hết các doanh nghiệp lớn, nhất là tập đoàn đa quốc gia đều có dạng tuyển dụng đặc cách này. Dần dần, việc “ra trường làm marketing” trở thành tiêu chuẩn chung và hầu hết

các công ty lẫn giới chuyên môn đều phải đau đầu với câu hỏi “Sinh viên mới ra trường thì giao việc gì và đào tạo ra sao để làm được marketing, nếu không chịu làm sales hay các công việc lặn lội thị trường trước đó?”

Cái gì cũng đổi và không đổi cái gì

Đọc đến đây và google một chút thì bạn cũng đã hình dung sự thay đổi của marketing cho đến nay. Thế hệ trước với những con người ít được học hành bài bản (vì đại học Việt Nam làm gì có chuyên môn), đi lên bằng việc tự học và được doanh nghiệp đào tạo, lặn lội và hiểu thị trường thì sản phẩm của họ là những chiến dịch lớn, để đời, mang lại tiếng vang và cũng có biên độ thành công lớn theo kiểu “win big, fail big”. Thế hệ hiện nay là những bạn tiếp xúc với marketing sớm, nhiều bạn đã xác định theo nghề marketing từ những năm cấp 3, được học bài bản ở bậc đại học, thậm chí du học nước ngoài, được nhào nặn và cho lên đường-siêu-tốc nên có khả năng tạo ra những sản phẩm trẻ trung, đa dạng nhưng đôi khi hơi ngắn hạn và thiếu chiều sâu.

Những năm 2015 có thể xem là kết thúc chu kỳ đầu tiên của ngành Marketing tại Việt Nam: phổ biến, thử nghiệm và sàng lọc. Cộng với sự thay đổi về hành vi và tâm lý tiêu dùng (phần nhiều bị ảnh hưởng bởi công nghệ), ngành Marketing trở thành một câu chuyện rộng lớn, phức tạp và thay đổi liên tục. Khái niệm bạn sẽ hay nghe nhất trong ngành Marketing và dân Marketing cũng sợ nhất là “lạc hậu” (out-of-date, irrelevant). Mọi người đều tham gia vào cuộc đua chống-lạc-hậu ấy nên mỗi năm đều có hàng loạt thuật ngữ, khái niệm, lý thuyết mới ra đời như kiểu Marketing 4.0, Marketing tích hợp... này nọ.



Để tránh làm bạn đọc rối và hoang mang như... hầu hết các bài viết về marketing ngoài kia, tôi sẽ chú trọng vào 3 điều “không thay đổi” – cả về tư duy, chuyên môn lẫn câu chuyện nghề nghiệp để bạn đừng quá thích (quá thích hay quá ghét) cái nghề này nếu chưa thật sự đầu tư và đặt chân vào. Nếu đọc xong mấy điều sau mà bạn thấy có chút hứng thú và liên quan thì tôi khuyên bạn hãy dành khoảng 12 – 18 tháng tiếp theo để tìm hiểu sâu và trải nghiệm, vì tôi vẫn tin không nhiều nghề có thể cho bạn nhiều bài học như marketing.

Không đổi #1: Marketing là nghề của sự thực tế

Khi nhắc đến marketing, nhiều bạn sẽ nghĩ ngay đến những từ như “khác biệt”, “sáng tạo”, “đột phá” – điều này đúng, nhưng chưa phải là điều đầu tiên cần làm. Dân trong ngành hay có một câu “tự răn” là “đúng trước, hay sau, khác được thì tốt”; nghĩa là mọi giải pháp marketing đều phải đúng mục tiêu, phương tiện và nguồn lực đã.

Thế nào là đúng? Đúng với định vị, nguồn lực, bối cảnh của doanh nghiệp, và đúng với khả năng của mình. Là doanh nghiệp nhỏ thì đừng cố gắng bắt chước Coca-Cola.

Đầu tiên hãy hiểu đúng giá trị, rằng “**Marketing là một yếu tố quan trọng để giúp doanh nghiệp thành công**”. “Một yếu tố quan trọng” nghĩa là còn nhiều yếu tố khác cũng quan trọng không kém. Chỉ marketing không thể giúp doanh nghiệp thành công như dạng một “cây dừa thần”, nhưng thiếu marketing thì doanh nghiệp sẽ chật vật và tốn nhiều thời gian/nguồn lực hơn để thành công.

Tùy vào đặc thù ngành hàng, giai đoạn phát triển hay chiến lược của công ty mà marketing sẽ có thứ tự ưu tiên khác nhau. Những doanh nghiệp trưởng thành và kinh doanh ở quy mô lớn như Unilever, Coca-Cola, Samsung,... thì đã làm tốt nhiều khâu khác và đặt ưu tiên là marketing để bán nhiều hàng hơn, giá cao hơn và nhắc nhở người dùng thường xuyên hơn. Có vài ngành hàng/sản phẩm mà ngân sách marketing có thể chiếm đến 35% giá bán lẻ.

Ngược lại, những startup thì lại nên dành nguồn lực như tài chính, thời gian,... để tuyển người giỏi, làm ra sản phẩm phù hợp với thị trường và tập trung bán hàng hơn là đầu tư quá sớm vào marketing (bằng chứng là logo thời đầu của các công ty thành công như Starbucks, Google đều... khá xấu).

Nghĩa là, vẫn có những doanh nghiệp thành công mà không/chưa cần marketing – và sẽ có một số ngành hàng/thời điểm của doanh nghiệp cần marketing nhiều hơn, hãy tìm kiếm và dõi theo những ngành hàng/doanh nghiệp ấy, bạn sẽ học hỏi được nhiều.

Về thứ hai là “giúp (doanh nghiệp) thành công”, có thể hiểu đơn giản marketing là gỡ bỏ các rào cản.

Người tiêu dùng chưa hiểu rõ công dụng sản phẩm? “Vinamilk mất sáng đáng cao”. Có mua mà chưa dùng thường xuyên? “Ba ly sữa một ngày cho chiều cao lý tưởng”.

Dùng nhưng còn băn khoăn (về chất lượng sản phẩm chẳng hạn)? “Vinamilk – lớn khôn cùng tự nhiên” (với hệ thống trang trại chuẩn Global Gap).

Vẫn mua dùng nhưng chưa có nhiều cảm xúc gắn bó? “Mua sữa Vinamilk là đóng góp vào quỹ Vườn cao Việt Nam”,...

Như bạn thấy đấy, công thức đơn giản là Thách thức + Marketing = Thay đổi có lợi cho doanh nghiệp (dù cũng có nhiều thách thức marketing không giải quyết được, tôi sẽ bàn ở phần sau).

Vì vậy, người làm marketing giỏi cần thực hiện được 2 nhiệm vụ cơ bản: trả lời được marketing sẽ giúp doanh nghiệp thành công hơn ra sao (why marketing) và làm cái gì/như thế nào (what/how) để đạt được kết quả đó. Đúng theo trình tự trên. Why-What-How.

Tiếp theo, hãy hiểu đúng Mục tiêu, rằng **“Nhiệm vụ duy nhất của Marketing là giúp cho nhiều người mua sản phẩm hơn, ở mức giá cao hơn và thường xuyên hơn.”**

Đây thật ra là một phát ngôn rất nổi tiếng của Sergio Zyman, Giám đốc marketing thành công và có tầm ảnh hưởng lớn nhất trong lịch sử công ty Coca-Cola. Ông là người đưa Coca-Cola từ one-brand company (công ty chỉ có một thương hiệu) thành multi-brand company (tung nhiều sản phẩm nước giải khát non-cola thành công như Sprite, Fanta,...). Thang đo thực tế nhất của hiệu quả marketing là trên doanh số: có tăng trưởng không, thêm nhiều người mua mới ở mức giá cao hơn không, phát triển có bền vững không – tức là tạo ra nhu cầu và mong muốn thật sự chứ không dựa vào thủ thuật ngắn hạn.

Một huyền thoại marketing khác là David Ogilvy cũng có châm ngôn nổi tiếng “We sell or else” (tạm dịch: *Không bán được hàng thì quên hết mấy việc khác đi*). Nên, marketing cuối cùng là công việc rất thực tiễn và đầy áp lực của thương trường chứ không hề vẽ vời bay bổng như vài bạn nhầm tưởng. Tất nhiên cũng có phần nghệ thuật & sáng tạo (art & creative side)



trong marketing nhưng nó luôn cần được định hướng để trả lời cho những thách thức kinh doanh thật sự. Nếu bạn chỉ thích những phần này và chối bỏ sự thật về mục tiêu “trần trụi” của marketing thì khả năng cao là bạn sẽ khó trụ lại và thăng tiến trong nghề. Nói như một đàn chim trong nghề, muốn làm marketing giỏi phải mài kinh doanh, đam mê kiếm tiền và... xài tiền.

Cuối cùng, marketing chẳng tạo ra gì mới cả vì **“Người làm marketing giỏi là người hiểu rõ động cơ và quy trình vận hành của quan hệ mua-bán”**.

Thực thi ngoài thị trường
(In-market Execution)

Quảng cáo & Truyền thông
(Advertising & Media)

Kế hoạch Marketing
(Brand Marketing Plan)

Kiến trúc Thương hiệu
(Range Architecture)

Đã qua lâu lắm rồi thời người ta mua một sản phẩm chỉ vì công dụng lý tính của nó. Một sản phẩm tốt phải có khả năng đáp ứng nhiều nhu cầu đa dạng về cả vật lý lẫn tâm lý (ta hay gọi là “động cơ” mua hàng).

Nhiều người mua iPhone vì thiết kế đẹp, có người lại mua vì... chụp hình đẹp, người khác mua vì... giá sang chảnh, hay có người đơn giản mua vì... nhắc đến smartphone thì chỉ biết có iPhone.

Có động cơ/nhu cầu chưa đủ – vì từ “muốn” đến “mua” là một chặng đường dài. Người “muốn” là người dùng cuối (consumer/end-user) nhưng trong nhiều trường hợp, sản phẩm được chọn mua lại đến từ tác động của hai đối tượng hoàn toàn không dùng, thậm chí không hiểu biết rõ về sản phẩm là người bán (retailer) và người mua (shopper/buyer).

Ví dụ thế này cho dễ hiểu: bạn là một cô gái tuổi đôi mươi dịu dàng đảm thắm nên bạn thấy rất thích hình ảnh thương hiệu của Dove và sản phẩm xà phòng cũng ỉn. Cuối tuần mẹ bạn đi siêu thị, vừa đúng lúc bạn hết dầu gội nên nhờ mẹ mua. Mẹ bạn vui vẻ về đưa cho bạn một chai... Rejoice, vốn của công ty đối thủ P&G với Unilever sở hữu Dove.

Sao lại thế? Khả năng cao là mẹ bạn sẽ đưa ra một trong 3 câu trả lời sau:

(a) có khác gì nhau đâu?

À, hóa ra người mua (shopper) lại chẳng biết/hiểu/quan tâm như người dùng (consumer) vì họ có xà phòng. Nên bạn đừng lấy làm lạ khi thấy cánh mày râu đứng trầm ngâm ở siêu thị trước quầy... tã em bé và băng vệ sinh phụ nữ (khả năng cao là một ông chồng tội nghiệp đang thực hiện nghĩa vụ).

(b) nhãn hàng này đang có khuyến mại:

Xây dựng tiếp trên câu chuyện (a) thì người mua là mẹ bạn lại có thêm một yếu tố quyết định: nếu hai thương hiệu không khác gì nhau thì tội gì không mua cái... đang có khuyến mại?

(c) ở đây không có bán

Vậy là khi đó thương hiệu yêu thích của bạn đã thua trận ở chữ P thứ 2 trong marketing (Place – phân phối trung bày) rồi đấy. Người mua muốn mua

nhưng không tìm thấy vì sản phẩm không có tại cửa hàng hay bị đẩy sang những chỗ trưng bày khó thấy, thì cũng triệt tiêu gần như toàn bộ khả năng được mua.

Đấy chính là “quy trình vận hành của quan hệ mua bán”; nên trong marketing, hai đối tượng không dùng (thậm chí không biết) sản phẩm là người bán và người mua cũng quan trọng không kém, đôi khi còn hơn người thật sự sử dụng. Và công việc marketing nhắm đến hai nhóm đối tượng này cũng là một nhánh rất khác với những hoạt động truyền thông quảng bá chúng ta hay thấy (Consumer Marketing), đó gọi là Trade Marketing (tạm dịch Tiếp thị Thương mại). Rất nhiều bạn nghĩ rằng marketing là những thứ quảng cáo mình được thấy nhưng đó chỉ là một phần rất nhỏ, 85% công việc của người làm marketing chẳng thể thấy từ phía bên ngoài.

Vậy thôi, sự thật về công việc marketing rất đơn giản. Mỗi khi cảm thấy rối, bạn hãy quay lại tham chiếu những điều này.

Không đối #2: Marketing là nghề “bán mạng”

Marketing được sinh ra trong bối cảnh cạnh tranh, nên cạnh tranh là mục tiêu và nhịp điệu duy nhất của ngành Marketing. Cạnh tranh với đối thủ, cạnh tranh với xu hướng, cạnh tranh với chính bản thân mình (sếp năm nào chả giao chỉ tiêu... cao hơn).

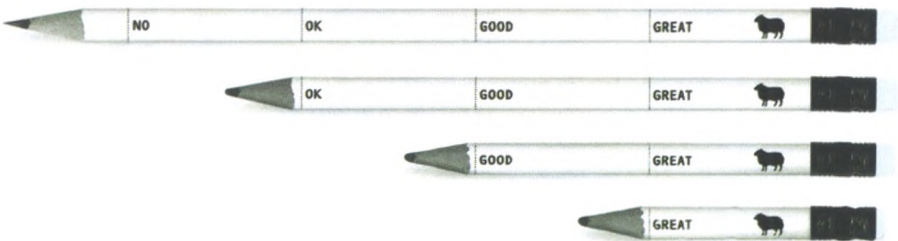
Nhiều câu nói văn hoa như “làm marketing là một cách sống” này nọ cũng đúng nhưng mà nhẹ nhàng quá. Hầu hết những người làm marketing, nhất là những người giỏi thường có chút... không bình thường: họ ích kỷ (chỉ quan tâm đến điều mình đang nghĩ),

ám ảnh, đòi hỏi đôi khi thô lỗ. Đã vào ngành marketing thì không có lúc nào thật sự bạn ngừng làm việc, mọi thứ luôn xoay vòng trong tâm trí bạn.

Có vài người nói, bây giờ người tiêu dùng thay đổi nhanh hơn, công cụ thay đổi nhanh hơn nên marketing giờ khổ hơn hồi xưa. Tôi nghĩ chẳng phải vậy, hồi xưa khổ kiểu khác: cái khổ của việc thiếu thông tin, thiếu công cụ và hàng ngàn điều kiện khách quan khác.

Nhiều người khi vào ngành marketing thì tưởng mình thích ngành vì những thứ hay ho hơn ngành khác (lương cao, môi trường năng động,...) nhưng làm một hồi hoá ra mình gắn bó với ngành vì vài thứ không-tìm-đâu-khác-được. Một sếp người Ấn Độ của tôi bảo ông thích làm ngành này vì ông rất háo danh và muốn nổi bật (“hunger for spotlight”), và chỉ có ngành marketing mới cho phép ông thỏa mãn niềm vui ấy một cách lành mạnh và ít làm phật lòng mọi người.

Có những bạn làm sáng tạo thì yêu cảm giác đau tim run rẩy ở phút cuối kiểu “sáng mai thuyết trình, tối nay vẫn bí”; và cái cảm giác vỡ oà khi nặn ra được một ý tưởng “chẳng hề giống mình bình thường chút nào”. Ý tưởng khác, góc nhìn khác đôi khi cần bối cảnh khác, cảm xúc khác.



*Cây bút chì công ty quảng cáo BBH phát cho nhân viên, với thông điệp “Your 80% first ideas are usually sh*t – the best are yet to come”.*

Người chị làm copywriter của tôi thì lại tận hưởng cảm giác đả phá tư tưởng của chính mình, khi được vào vai nhiều góc nhìn khác nhau qua các chiến dịch, các nhãn hàng khác nhau. Hôm trước mới làm cho nhãn hàng sữa ca ngợi tình mẫu tử thì hôm sau lại làm cho nhãn hàng thuốc tránh thai, cổ vũ tinh thần “Me first”. Những đả phá đó cho chị cảm nhận vẻ đẹp đa dạng của cuộc sống, dạy chị không phán xét và trân trọng những người khác mình.

Nên ngoài những thứ ai cũng bán mạng như là danh vọng, tiền bạc, hãy tìm ra thứ chỉ-có-ở-marketing đáng cho bạn bán mạng. Bởi vì những người nửa chừng ngập ngừng chưa bao giờ có thể tồn tại (đàng hoàng) lâu dài trong ngành này.

Không đối #3: Không ai làm mãi marketing cả

Tôi tin rằng không ai làm mãi nghề Marketing cả, trừ những người,... nghiên cứu, viết sách và giảng dạy về marketing.

Marketing là xây dựng câu chuyện, niềm tin xoay quanh một sản phẩm/dịch vụ nào đó.

Doanh nghiệp yêu những khách hàng yêu họ và,... mua sản phẩm của họ. Vậy nên nếu nhìn kỹ công việc của marketing thì sẽ có hai vế: [xây dựng câu chuyện, niềm tin] xoay quanh [sản phẩm].

Nếu tìm được một doanh nghiệp mà bạn cực kỳ yêu sản phẩm của họ, đó là một niềm hạnh phúc tuyệt vời. Ngược lại, đó là một câu hỏi luôn văng vẳng trong đầu. Không gì chán nản bằng việc bán thứ mình không thích, không tin.

Hiểu điều đó nên Steve Jobs khi “săn” John Sculley, CEO của Pepsi – doanh nghiệp khổng lồ thời đó về với Apple, một công ty công nghệ mới chập chững, đã hỏi: “Anh muốn dành cả đời đi bán nước đường hay muốn thay đổi thế giới?”.

Vẫn sẽ có những người dành cả đời đi bán nước đường, nếu nước đường là đam mê của họ. Nhưng nếu bạn chỉ bán nó vì công ty sản xuất ra nó trả lương cao nhất cho bạn, thì hiếm khi nào bạn có thể thành công (đạt được nhiều thứ) và thành đạt (cảm thấy hài lòng) trọn vẹn. Đó là sự khác biệt giữa những người làm việc vì lý tưởng (missionaries) và làm việc vì danh lợi (mercenaries).

Marketing giỏi phải kiếm được tiền, nhưng có vài người làm marketing giỏi lại phát hiện ra họ không hứng thú đến vậy với tiền bạc và kinh doanh. Thế là họ chuyển sang làm những người kể chuyện đơn thuần: có thể là những nhà hoạt động xã hội (activist) kể những câu chuyện mà xã hội cần biết, hay chỉ đơn giản là một nhà thơ, nhạc sĩ nói điều mình muốn nói cho những người muốn nghe (chứ không chỉ nói những điều mình được thuê để nói cho những người bình-thường-không-muốn-nghe). Anh Trương Tiếp Trương, copywriter huyền thoại của làng

quảng cáo Việt Nam – người góp công lớn trong những chiến dịch như Tiger – Còn chờ gì nữa, hay Bía Sài Gòn – Dù bạn không cao nhưng người khác cũng phải ngước nhìn,... đã lựa chọn bỏ lại những chiến dịch quảng cáo triệu đô để trở về quê nhà Nha Trang và làm một nhà thơ bình dị.

Hay có những người không chịu được việc “phung phí” những câu chuyện của mình trên các sản phẩm mình không thích, thế là họ khởi nghiệp và kể chuyện cho chính sản phẩm của mình.

Hoặc lại có những người rất yêu thích một sản phẩm hay ngành nghề, nên họ không chỉ dừng lại ở việc kể chuyện mà xắn tay vào làm mọi thứ. Trên thế giới và gần đây ở Việt Nam cũng không hề hiếm những câu chuyện CMO (Giám đốc Marketing) bước lên thành CEO. Apple được lập ra bởi hai Steve: Steve Jobs và Steve Wozniak; Wozniak mới là thiên tài máy tính đã tạo ra “phần xác” (chiếc máy tính Apple) nhưng Steve Jobs là người đủ yêu tất-cả-mọi-khía-cạnh của câu chuyện kinh doanh để biến Apple trở thành một trong những thương hiệu vĩ đại nhất thế giới.

Dù chọn làm marketing ở vai trò nội bộ (phòng marketing) hay đối tác (agency), bạn cũng sẽ trở thành chiến hữu và nhân tố quan trọng đóng góp vào sự thành công của một sản phẩm, thương hiệu. Hãy chắc chắn rằng mọi thứ “xứng đáng”: bạn xứng đáng (đủ khả năng, cam kết và sự chuẩn bị), khách hàng/dự án xứng đáng (đừng là một phần của thất bại đã-nhìn-được-trước) hay đơn giản là tìm ra được một điều gì xứng đáng cho tất cả những sự không-xúng-đáng khác. Có khi là tiền, có khi là một người sắp giỏi đáng “bán mạng”, hay có khi là “chưa thử sao biết”.

Hành trình theo đuổi *nghề nhân sự* của một kẻ ngoại đạo

Tác giả: ADELE ĐOÀN

Nếu như ở các bài viết trước bạn đã có cơ hội tìm hiểu những lĩnh vực rất cụ thể, thì những chia sẻ dưới đây của tác giả Adele Đoàn sẽ là về một bộ phận không thể thiếu trong cơ cấu tổ chức của bất cứ công ty nào, đó là ngành Nhân sự.



Mình cũng đã từng là ứng viên, từng làm Nhân sự ở mảng Tuyển dụng và hiện tại là chủ một công ty nhỏ. Khi bắt đầu viết blog để chia sẻ về mảng Nhân sự, câu hỏi mình nhận được nhiều nhất là “*Em học trái ngành có làm Nhân sự được không?*”. Là một người ngoại đạo theo đuổi con đường Nhân sự, thì câu trả lời của mình là hoàn toàn có thể, miễn là bạn có sự chuẩn bị tốt ngay từ trước khi bắt đầu và những kỹ năng cần thiết.

Mình có kế hoạch chuyển ngành từ năm thứ ba Đại học khi thấy bản thân rất hứng thú và có chút tiềm năng (dù không rõ ràng) với ngành này. Vậy là hành trình của mình – một sinh viên năm ba khoa Tài chính ngân hàng của Đại học Kinh tế Quốc Dân bắt đầu từ đó.

Bắt đầu từ đâu trong ma trận các vị trí công việc?

Làm Nhân sự (Human Resources – HR) là làm tất cả các công việc liên quan tới nguồn nhân lực của công ty từ tìm kiếm, đào tạo, duy trì và phát triển nhân sự.

Nghe có vẻ rộng vậy thôi nhưng bạn đừng “hốt”. Phòng Nhân sự sẽ có các nhóm việc chính được chuyên môn hóa thành các phòng ban với mô tả công việc và lộ trình thăng tiến riêng. Thường thì đây là cách chia nhóm công việc phổ biến bạn sẽ thấy trong các bài đăng tuyển dụng mảng nhân sự:

- **Tuyển dụng (Recruitment):** Công việc của người làm tuyển dụng là tuyển nhân sự cho công ty. Để làm được việc đó cần nắm rõ nhu cầu nhân sự của các phòng ban, xây dựng mô tả công việc, xây dựng kênh tuyển dụng, tìm kiếm ứng viên, phỏng vấn, chốt offer và giúp nhân sự mới hòa nhập cùng công ty.

- **Lương thưởng (C&B):** C&B sẽ phụ trách về lương và chế độ phúc lợi của nhân viên bao gồm: tính và thanh toán lương và thưởng hàng tháng, giải quyết các vấn đề về phúc lợi như nghỉ phép, BHYT, BHXH, thai sản, quà tặng/thưởng mỗi dịp lễ và phần quan trọng là xây dựng và theo dõi hệ thống đánh giá KPIs cho mỗi nhân viên.

- **Đào tạo và Phát triển (Training and Development):** Phòng Đào tạo và Phát triển phụ trách về công việc đào tạo cho nhân viên bao gồm: xây dựng khóa học, chương trình đào tạo, tự tổ chức giảng dạy hoặc thuê chuyên viên bên ngoài,...

Có thể bạn sẽ gặp nhiều chức danh khác nhau nhưng mô tả công việc lại giống hoặc na ná nhau. Điểm khác nhau chính đó là bậc của vị trí. Các vị trí dành cho những bạn chưa có nhiều kinh nghiệm, mới ra trường thường được gọi là Junior Level. Các chức danh thường kết thúc bằng Executive, Specialist (chuyên viên), Officer (nhân viên) như *Recruitment Executive* (chuyên viên tuyển dụng), *Training Officer* (nhân viên đào tạo) hoặc *C&B Specialist* (chuyên viên về lương thưởng).

Khi đã làm trong ngành nhân sự khoảng từ 3 cho tới 5 năm, các ứng viên đã có kinh nghiệm nhất định trong một công việc nào đó nhưng chưa quản lý nhóm sẽ được gọi là Senior Level. Nếu thấy vị trí nào bắt đầu bằng *Senior* như *Senior Training Executive* hay *Senior Recruiter* là mặc định người ứng tuyển phải có 3 năm kinh nghiệm trở lên trong ngành tuyển dụng.

Ở các vị trí cao hơn như cấp quản lý thì ứng viên phải có từ 5 – 7 năm kinh nghiệm trở lên và cao nhất là C-Level (cấp Giám đốc) dành cho các

chức danh như Giám đốc tuyển dụng hay Giám đốc Nhân sự (Chief Human Resource Officer).

Ngoài ra có những vị trí mà nhiệm vụ sẽ bao gồm nhiều nhóm công việc một lúc hoặc vị trí đặc thù cho một số công việc chuyên biệt nhưng chưa đủ để phát triển thành phòng ban lớn như HR General là phải làm mỗi thứ một chút cả tuyển dụng, lương thưởng, đào tạo hay ngay cả những việc hành chính; hay HRBP (Human Resources Business Partner) – tương tự như HR General nhưng cấp bậc tương tự như trưởng phòng hoặc trưởng nhóm; nhân viên quản lý quan hệ giữa các nhân sự, chuyên phụ trách những hoạt động gắn kết nội bộ trong công ty, chương trình thi đua, du lịch hằng năm, sự kiện nội bộ, sinh nhật, chào mừng nhân viên mới.

Đôi khi có nhiều công ty thường gộp Nhân sự và Hành chính thành chung một phòng ban và thế là sẽ có thêm những vị trí mới như HR and Admin Manager (Giám đốc Hành chính – Nhân sự), Quản lý văn phòng, Nhân viên hành chính,...

Bạn có thể lựa chọn hai hướng đi chính trong ngành này. Hướng đầu tiên là theo đuổi một mảng mà bạn cảm thấy mình sẽ phù hợp và phát triển chuyên sâu theo mảng đó. Vị trí cao nhất thường mà bạn đạt được sẽ là Giám đốc Tuyển dụng/Đào tạo/Lương thưởng và phúc lợi xã hội. Cách thứ hai là bắt đầu bằng một trong ba mảng chuyên môn chính sau đó làm nhiều nhóm công việc khác nhau (HR General, HRBP) và phát triển lên các vị trí quản lý. Với hướng đi này, bạn có thể trở thành HR Director (Giám đốc Nhân lực).

Và mình đã chọn đi theo con đường đầu tiên với mảng Tuyển dụng.



Nghề nhân sự có thể dạy cho bạn bài học gì?

Mình bắt đầu học và làm tuyển dụng từ những vị trí rất nhỏ như: lên chương trình tuyển thành viên cho câu lạc bộ ở trường, sau đó là hỗ trợ một chị chuyên viên tuyển dụng tìm kiếm ứng viên cho vị trí Nhân viên trực tổng đài. Và vị trí đầu tiên mình được làm chính thức về tuyển dụng là Thực tập sinh tuyển dụng trong một chương trình Thực tập sinh tài năng.

Bài học đầu tiên mình học được là nếu muốn thuyết phục nhà tuyển dụng tin rằng bạn yêu thích và mong muốn theo đuổi một công việc trái ngành thì đam mê là chưa đủ; mà cần đi kèm với hành động thực tế. Trước khi ứng tuyển vị trí Thực tập sinh tuyển dụng mình đã tìm hiểu rất kỹ về nghề nhân sự. Hồi đó mình nhớ là đã đọc không bỏ sót một bài nào của Blog Nhân Sự, tự thu thập đủ những hệ thống báo cáo, biểu mẫu, quy định mà một người làm nhân sự cần có, và tham gia hội thảo, những buổi gặp gỡ của các anh chị có kinh nghiệm.

Công việc thực tập chỉ vốn vẹn trong ba tháng nhưng một sinh viên năm 3 vẫn còn non nớt như mình đã mắc nhiều sai lầm, mà cho tới một thời gian dài sau khi đi làm chính thức mình mới có thời gian nhìn lại những vấn đề đó. Mình bắt đầu công việc thực tập với một tinh thần nhiệt huyết, sẵn sàng học hỏi và làm việc nhưng lúc đó chỉ là một cô sinh viên quá nóng vội, ngây ngô, chưa có kinh nghiệm sống. Khi vào môi trường làm việc thực tế mình đã liên tiếp mắc phải những sai lầm và để những thị phi, tin đồn chốn văn phòng cuốn đi. Viết lại những dòng này là những cảm xúc tiếc nuối, áy náy lại dâng trào. Hy vọng các bạn trẻ

mới vào nghề Nhân sự hãy tỉnh táo và chín chắn hơn mình của hồi đó.

Ngày đầu tiên đi làm, mình được chào đón nồng nhiệt, được sắp đưa đi giới thiệu với các phòng ban, được nói chuyện về mong muốn của mình và kỳ vọng của công ty. Thế nhưng sau đó công việc mình được giao chỉ là photo giấy tờ và nhập liệu. Mình đã nghĩ mình được tuyển theo chương trình thực tập sinh tài năng nên phải làm những thứ mang tính “chuyên môn” hơn chứ! Chị sếp thì quá bận không có thời gian giao việc cho mình; còn khi mình gợi ý giúp đỡ các anh chị khác thì mọi người đều không cần, không có ý định chia sẻ công việc. Lúc đó bực mình lắm, vì sao sếp không quan tâm mình? Vì sao mình muốn giúp mà đồng nghiệp không cho làm? Vì sao mình được vào chỉ để làm những công việc nhập liệu? Rồi sau này khi ngẫm lại mới hiểu:

Hãy để nghị giúp đỡ người khác, nhưng hãy tỉnh táo. Tập đoàn mà mình làm khá lớn, phúc lợi tốt, tuy nhiên cũng thường xuyên thay đổi nhân sự từ cắt giảm, chuyển chuyển tới phân chia lại bộ phận. Đồng nghiệp của mình khi đó là những anh chị đã làm việc lâu năm trong công ty, đều hướng tới một công việc ổn định, không có quá nhiều thay đổi, xáo trộn và họ không thấy thoải mái khi phải chia việc cho người mới. Việc mình cần làm khi đó là cần đề nghị một cách chân thành nhất, giúp đỡ từ những việc nhỏ, không quan trọng, chứ không phải là lấy đi công việc của họ.

Đừng nóng vội. Công việc đơn giản nhưng còn chưa thành thạo thì sao làm được việc lớn hơn? Kể cả là việc nhập liệu nhưng anh chị đồng nghiệp khác ai cũng phải làm. Việc chăm chỉ nhập liệu sẽ giúp mình vừa quan sát kỹ

hơn được quy trình làm việc, đồng thời hỗ trợ được các anh chị trong phòng. Mọi người sẽ có thiện cảm và tin tưởng giao cho những công việc khác.

Không ai có nghĩa vụ phải giúp đỡ mình. Hơi khó nghe nhưng thực tế là vậy đó. Không có quy định nào về việc đồng nghiệp phải bỏ thời gian hướng dẫn nhân viên mới. Khi bạn là người mới, chưa có được thiện cảm của mọi người, chưa mang lại lợi ích hay sự hỗ trợ cho người khác, vậy cũng đừng kỳ vọng quá nhiều rằng đồng nghiệp sẽ mở lòng trước và hướng dẫn bạn những bước đi đầu đời.

Câu chuyện của những ngày sau đó là việc mình với sếp càng ngày càng xa cách và có nhiều hiểu lầm. Rồi mình bắt đầu nghe được những tin đồn, thị phi rằng sếp thường không hỗ trợ thậm chí gây khó dễ cho nhân viên, hay sếp mình trê nhưng được thăng chức nhanh hơn chỉ vì khéo léo và có mối quan hệ tốt với nhiều phòng ban. Giữa hành động thực tế và tin đồn mình đã chọn nghe theo tin đồn mà đã không nhìn nhận được năng lực và những cống hiến cho công việc của sếp trong công ty.

Mỗi tin đồn công sở chỉ cần qua lăng kính cách nhìn và lời nói của người thứ ba là đã sai đi vài phần rồi nên công cụ kiểm chứng thông tin tốt nhất là đối diện. Nếu có lời khuyên dành cho mình của thời điểm đó thì mình sẽ nói: *“Hãy đi hỏi trực tiếp những khúc mắc của bạn hoặc kiên nhẫn chờ thời gian trả lời.”*

Sau này mình mới nhận ra khi đó bản thân đã bị cuốn theo những cảm xúc tiêu cực và tin tưởng thụ động vào những thông tin mình được tiếp nhận. Mình đã không biết rằng *mọi thông tin đều cần được kiểm chứng.*

*“Hãy đi hỏi trực tiếp
những khúc mắc của bạn hoặc kiên nhẫn
chờ thời gian trả lời.”*

Headhunter – bàn đạp vững chãi cho một nhà tuyển dụng

Sau công việc thực tập sinh nhiều chuyện buồn hơn chuyện vui thì mình tốt nghiệp và vào Sài Gòn làm việc. Khi chuyển vào Sài Gòn, mình chọn Headhunter (gọi vui là công việc săn đầu người) là công việc toàn thời gian đầu tiên vì theo như tìm hiểu thì đây là bước đệm cực kỳ tốt cho ai muốn theo nghề tuyển dụng. Vị trí của mình là Recruitment Consultant (Chuyên viên tư vấn tuyển dụng) trong một công ty của Anh Quốc.

Mình sẵn sàng chấp nhận mức lương của công ty đề xuất dù mình biết mức đó hơi thấp so với thị trường. Đơn giản là vì khi đó mình chỉ có mong muốn được làm việc và được học hỏi. Ngày đầu tiên mình dành cả ngày để đọc hết những tài liệu, biểu mẫu của công ty, và nghiền ngẫm bộ câu hỏi phỏng vấn để tập trước. Nhóm nhỏ chỉ có bốn người và sếp cũng không có thời gian để hướng dẫn nhiều, vậy nên sau hai ngày đào tạo cơ bản là mình đã được giao việc để làm. Mình tiếp tục quan sát,

làm, sai và sửa rồi lại tiếp tục quan sát, làm và sửa. Đồng nghiệp ai cũng bận với công việc được giao nên chiến lược của mình là quan sát nhiều hơn.

Mình lắng nghe cách đồng nghiệp phỏng vấn ứng viên qua điện thoại, trao đổi với khách hàng hay cách nhập dữ liệu vào file theo dõi và bắt đầu làm theo. Bất cứ khi nào có thời gian rảnh là mình mời ứng viên lên văn phòng để phỏng vấn thử, làm ngoài giờ liên tục và cả cuối tuần. Mình đã làm việc như vậy để bù đắp cho những tháng ngày thực tập lãng phí trước đây.



Trong quá trình làm Headhunter, có thể bạn sẽ thường gặp phải những khách hàng khó tính. Họ sẽ yêu cầu phải tìm hiểu thông tin đời tư của ứng viên như là:

có theo tôn giáo nào không, đã kết hôn hay độc thân, số lượng và tuổi chi tiết của con cái, phương châm sống, giá trị sống, nhận xét của sếp cũ,... Những thông tin cá nhân như vậy không thể hỏi trực tiếp được vì vậy mình đã phải tự biến tấu rồi lồng ghép vào các câu hỏi chuyên môn, tập duyệt nhiều lần trước khi gặp ứng viên để có thể nói chuyện thực sự tự nhiên nhất.

Rồi những thành tựu nho nhỏ cũng tới. Những cơ hội đầu tiên, những lần lên nhận giải, xét tăng lương sau ba tháng làm việc. Nhưng điều mình tự tin nhất là những tình huống khó khăn mình đã giải quyết được: giúp ứng viên luyện nói Tiếng Anh để chuẩn bị phỏng vấn, là người đứng giữa trực tiếp đàm phán về mức lương trong những tình huống khó, thương lượng và thuyết phục khách hàng để điều chỉnh yêu cầu tuyển dụng.

Hai năm làm Headhunter mình chuyển từ agency nhỏ tới agency lớn nhất thị trường, mức lương tăng nhiều, cũng có những giải thưởng và một số kiến thức và dữ liệu ứng viên đủ xài khi ứng tuyển một vị trí tuyển dụng nội bộ của một tập đoàn lớn bất kỳ.

Về bản chất Headhunter chỉ là nghề “tuyển dụng thuê” cho các công ty khách hàng. Nếu tuyển dụng thành công công ty khách hàng sẽ trả tiền cho agency “phí tuyển dụng”. Các công ty làm về dịch vụ tuyển dụng đó gọi là headhunting agency. Có rất nhiều lý do mà một công ty phải thuê headhunting agency: vì vị trí khó tuyển, vị trí cần gấp, bộ phận tuyển dụng của công ty quá tải hoặc không đáp ứng được yêu cầu của sếp, công ty mới qua Việt Nam chưa có phòng nhân sự, hoặc một lý do nhạy cảm hơn là sếp đang muốn thay thế một người Nhân sự hiện tại đang làm việc chưa tốt.

Một ngày làm việc của Headhunter

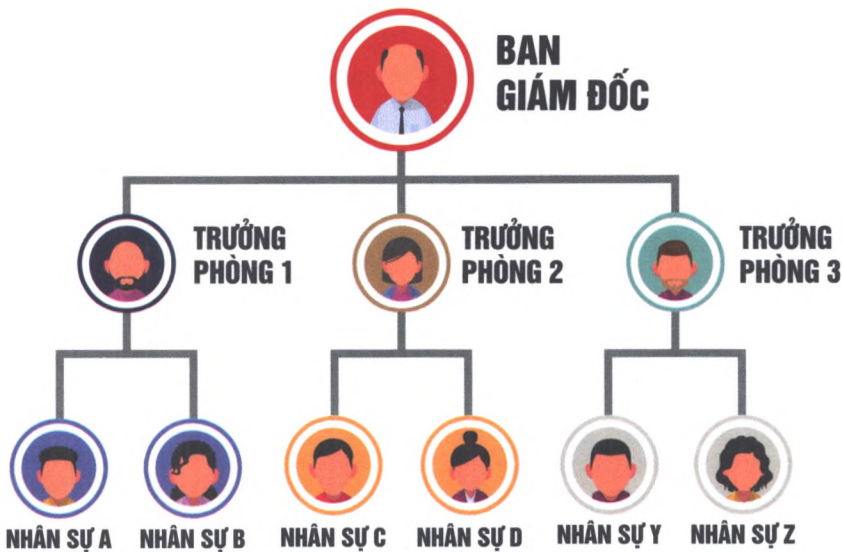
Nếu bạn muốn làm công việc của một Headhunter, thì một ngày của bạn sẽ cần phải làm những đầu việc như thế này:

Đầu tiên phải tìm kiếm khách hàng tiềm năng để tránh đầu tư thời gian vô ích. Vì rất nhiều công ty có nhu cầu về nhân sự, nếu sử dụng dịch vụ của agency thì họ sẽ không phải trả phí cho đến khi tuyển dụng thành công, nên việc của Headhunter là chọn đúng đối tượng có nhu cầu. Khách hàng tiềm năng là những ai có nhu cầu tuyển dụng thật, nghiêm túc trong việc tìm người, có khả năng chi trả mức phí, hỗ trợ tốt với Headhunter, và “hợp lý” khi đưa ra yêu cầu. Sau đó mình sẽ hỏi kỹ

hơn về yêu cầu của vị trí: số năm kinh nghiệm, yêu cầu chuyên môn, tính cách nào phù hợp hay cần sẵn ứng viên đang làm tại công ty nào,... rồi mới bắt đầu đi tìm ứng viên.

Có rất nhiều nguồn để tìm ứng viên như: *Vietnamworks*, *CareerBuilder*, *Linkedin*, hay nhờ giới thiệu từ người cũng làm tuyển dụng, bạn bè hoặc Headhunter khác. Nếu vẫn chưa tìm được ứng viên





phù hợp thì có thể dùng cách “hunt” (săn) trực tiếp. Ví dụ Pepsi đang cần tuyển Giám đốc kinh doanh miền Nam, mình sẽ phải tìm được thông tin và tiếp cận với Giám đốc kinh doanh miền Nam của Coca Cola để giới thiệu về cơ hội của Pepsi.

Tiếp đó là đến vòng phỏng vấn. Hiện nay có nhiều cách để tìm hiểu năng lực của ứng viên như phỏng vấn trực tiếp, qua điện thoại hay Skype. Quan trọng nhất trong cuộc phỏng vấn mình rút ra là phải kiểm tra được động lực của ứng viên. Người ta nghĩ vì yếu tố gì? Ứng viên chấp nhận cơ hội mới vì những yếu tố nào? Sau đó giúp hai bên khách hàng và ứng viên thương lượng về lương và chốt được đề nghị làm việc.

Ngoài ra còn phải lo các công việc quản lý khác như sắp xếp phỏng vấn, chuẩn bị hồ sơ, nhập dữ liệu lại trên hệ thống, hỏi thăm sau phỏng vấn, kiểm tra thông tin tham khảo, lấy bảng lương, làm báo cáo, gửi hóa đơn, nhắc khách hàng trả tiền. Có không ít những công việc hành chính. Đặc biệt với công ty headhunt của Nhật quy trình sẽ nhiều và chặt chẽ hơn, đồng nghĩa với việc nhiều đầu việc hơn các công ty khác.

Tiềm năng của nghề Headhunter

Khi làm Headhunter các bạn sẽ được đào tạo những kỹ năng về tuyển dụng một cách chuyên sâu nhất, chịu trách nhiệm tuyển dụng những vị trí khó nhất và làm việc dưới áp lực doanh số như một nhân viên kinh doanh. Đó là lý do vì sao những Headhunter nhiều kinh nghiệm và có thành tích tốt thường được săn đón nhiều hơn và có được những vị trí tốt hơn khi chuyển về làm nhân sự nội bộ của công ty.

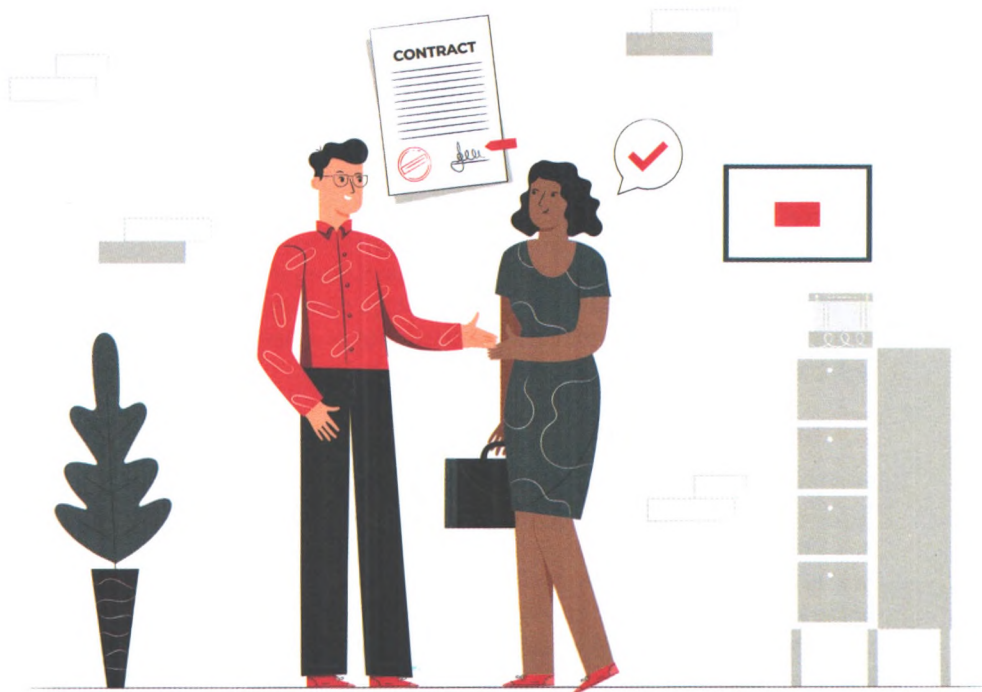
Mức lương cho các vị trí khởi đầu mảng Headhunt nói riêng và ngành HR nói chung không quá cao, chỉ khoảng 5 tới 7 triệu đồng nhưng tiềm năng và tốc độ tăng lương là rất lớn. Sau một năm làm việc mức lương có thể tăng lên gấp đôi – tất cả phụ thuộc vào khả năng và sự cố gắng của mỗi người. Tuy nhiên để trở thành Headhunter thuộc vào топ những người tạo ra doanh số cao không phải là con đường trải thảm nhung. Những người giỏi mà mình biết hiếm khi về đúng giờ, hầu hết mọi người đều làm việc thêm ngoài giờ nhiều khi là làm cả thứ Bảy và Chủ Nhật. Mình cũng từng thấy nhiều bạn trẻ khi mới vào nghề nhiều lần đã bật khóc trong phòng họp vì không chịu được áp lực từ nhiều phía. Một ngày mà khách hàng mắng và không tìm được ứng viên, ứng viên phản nản chưa chuyên nghiệp vì hỏi câu hỏi ngây ngô, hay ứng viên từ chối đề nghị và sắp hỏi vì sao hôm nay chưa có đủ

CV,... sẽ trở thành một ngày không thể tệ hơn với một Headhunter.

Vậy nhưng trái ngọt của nghề Headhunter cũng nhiều. Ngoài việc kiếm được tiền ra thì mình cũng nhận được nhiều kiến thức bổ ích và những mối quan hệ đáng trân trọng. Mình đã từng thức muộn để cùng ứng viên luyện Tiếng Anh chuẩn bị cho buổi phỏng vấn, từng dành hơn một tiếng đồng hồ để nghe ứng viên nói về cách chọn xe ô tô và phân biệt các dòng xe siêu sang ở Việt Nam và cũng từng được ứng viên hỗ trợ nhiều khi mở công việc kinh doanh riêng. Cho tới bây giờ dù không còn làm Headhunter nữa, mình vẫn tin đó là bàn đạp tốt cho bạn nào muốn theo nghề tuyển dụng.

Nghề nhân sự có dành cho tất cả mọi người?

Thật khó để xác định ra một hình mẫu cụ thể phù hợp để làm Nhân sự. Mình



đã chứng kiến một người hướng ngoại, sôi nổi và mạnh về bán hàng và một người khác hướng nội, trầm tính, mạnh về thấu hiểu con người đều đã thành công với nghề Headhunter.

Nếu như mảng lương thưởng yêu cầu sự cẩn thận, nhạy với con số, thì mảng Đào tạo thì cần người năng nổ, có khả năng nói trước đám đông. Với Tuyển dụng thì yêu cầu nhiều hơn về độ nhạy trong cảm quan về con người. Những người làm Nhân sự mình từng gặp có nhiều nhóm tính cách và xu hướng rất đa dạng, bởi vậy với mình ai cũng có thể làm nghề này. Nhưng để làm tốt và thành công thì cần nhiều yếu tố: từ sự phù hợp với nghề, cho tới những cố gắng, cầu thị của chính bản thân và môi trường phát triển phù hợp.

Yếu tố bắt buộc cần có của một người làm Nhân sự: Sẵn sàng và thoải mái khi xử lý các vấn đề liên quan tới con người.

Trước khi quyết định theo nghề Nhân sự hay không, thì bạn hãy tự hỏi: *Liệu mình có thoải mái với chuyện cùng một lúc làm việc và giải quyết vấn đề với rất nhiều người, phòng ban và những cấp bậc khác nhau không?* Mình cho rằng đây là yếu tố bắt buộc cần có của một người làm Nhân sự: *Sẵn sàng và thoải mái khi xử lý các vấn đề liên quan tới con người.* Yếu tố này thiên về bẩm sinh nhiều hơn vì nó là xu hướng tính cách của từng người.

Thử tưởng tượng bạn là chuyên viên tuyển dụng của công ty có sếp tổng muốn tái cấu trúc lại phòng kinh doanh và tuyển thay thế những nhân viên làm việc kém hiệu quả nhưng không muốn công khai; trong khi nội bộ trong team đang lục đục vì mâu thuẫn giữa sếp và nhân viên; và phòng tài chính báo đã hết ngân sách cho việc tuyển mới; cùng lúc đó có một làn sóng nhân viên giỏi nghỉ vì công ty đối thủ trả lương cao gấp đôi để mời về. Bạn phải làm thế nào với những tình huống oái oăm như thế? Việc xử lý những vấn đề đó có khiến bạn thoải mái hơn thiết kế một thuật toán để xử lý vấn đề của hệ thống?

Nếu bạn sẵn sàng đối mặt và xử lý vấn đề phức tạp giữa những nhóm người khác nhau trong công ty như ví dụ trên kia thì mình nghĩ bạn rất có thể sẽ hợp với nghề Nhân sự đó. Vậy thì hãy xuất phát từ bây giờ thôi, tự tìm hiểu và chọn cho mình một hướng đi phù hợp mình đã giới thiệu ở bên trên và bắt đầu những bước đi đầu tiên của riêng bạn trên con đường theo đuổi nghề nhân sự nhé. Chúc bạn may mắn!

1 2 3, chúng ta cùng làm YouTube nào!

Tác giả: **SAMURICE**

Ngày nay YouTube không chỉ là một kênh giải trí, mà còn là con đường sự nghiệp của rất nhiều người nổi tiếng. Những bí mật đằng sau các clip triệu view sẽ được Samurice – một cây viết quen thuộc với Spiderum chia sẻ trong bài viết này.

Bạn nghĩ gì khi nghĩ về một “nghề” cực kỳ mới mẻ và không kém phần hot hần hót trong một vài năm trở lại đây – nghề làm YouTube? Đó là hàng trăm ngàn cho tới hàng triệu lượt người theo dõi? Cho tới những clip triệu view? Cho tới khoản tiền quảng cáo “siêu to khổng lồ”?

Nếu bạn đang lăn tăn những điều như vậy; hoặc đang thực sự quan tâm tới việc làm YouTube chuyên nghiệp, mình rất vui được đồng hành với bạn trong câu chuyện dưới đây. Xin tự giới thiệu, mình là Đạt, tên trên YouTube là Samurice. Mình từng làm nội dung cho các kênh như Phê Phim, Phê Truyện và Phê Game. Với tuổi đời YouTube trên 3 năm – chưa quá lâu nhưng cũng không phải ngắn – mình tin có thể chia sẻ được tới bạn nhiều điều nếu bạn đang có ý định bắt đầu! Nhưng mình sẽ phải nói trước, câu “*mọi thứ không đơn giản như thế*” sẽ xuất hiện rất nhiều trong bài viết này. Vì sao ư? Cùng khám phá nhé!

Làm YouTube thôi bạn ơi!

Có một quan điểm cho rằng làm YouTube rất dễ và rất rảnh, chỉ việc quay gì đó rồi đăng lên sẽ có tiền về túi. Tuy không sai nhưng *mọi thứ không đơn giản như thế*, trong thời buổi kỹ thuật số, YouTube là phương tiện khá hiệu quả để đến với thành công, nhưng không phải ai cũng “đi đến nơi về đến chốn”. Để hiểu được lý do vì sao điều đó lại xảy ra, trước tiên, chúng ta cần hiểu bản chất của YouTube.

YouTube là một trang web chia sẻ video, nơi những “nhà sáng tạo nội dung” đăng tải các sản phẩm của mình lên, để quảng cáo được chạy trên video và sau đó hội



đồng tối thượng của YouTube sẽ gửi về cho các nhà sáng tạo kia một chút tiền quảng cáo. Nhưng cơ chế kiếm tiền của YouTube là như thế nào?

Làm thế nào để bắt đầu kiếm tiền trên YouTube?

Cơ chế cơ bản của YouTube là bạn làm một video gì đó, bạn đăng lên YouTube, bật chế độ kiếm tiền (monetization) và sau đó YouTube trả tiền cho bạn. Nhưng thực chất, *mọi thứ không đơn giản như thế*.

Đầu tiên là việc bật kiếm tiền, nếu bạn đăng nội dung lên mà không bật chế độ kiếm tiền, video của bạn sẽ không kiếm được một xu nào. Vậy làm thế nào để bật kiếm tiền? Thứ nhất, các chuyên viên của YouTube sẽ đánh giá nội dung kênh của bạn có “xứng đáng” được bật kiếm tiền không qua một số phương thức như: chủ đề chính của kênh, các video với lượt views nhiều nhất, các video mới nhất hoặc những rêu rĩa như tiêu đề, ảnh thumbnail cùng mô tả. Nếu những thứ kể trên vi phạm guideline cộng đồng của YouTube (YouTube’s Community Guidelines), bạn sẽ không được kiếm tiền từ nội dung đó. Ví dụ, nếu bạn sở hữu một kênh YouTube chuyên đi chửi, nhục mạ người khác, hoặc video của bạn có những nội dung hở hang, kích dục, bạn có thể nói tạm biệt với việc biến YouTube thành 1 nghề tay trái. Thứ hai, kênh YouTube của bạn cần có trên 1.000 người đăng ký và trên 4.000 giờ xem đối với video được công khai, ấy là trong vòng 12 tháng gần nhất. Nhưng mọi thứ không chỉ là 1.000 người và 4.000 giờ, ngoài việc đạt được điều kiện trên, bạn còn phải tuân theo những điều khoản đăng ký làm “cộng tác viên của YouTube”.



Và thứ ba, bạn phải sống trong một đất nước có Chương trình Đối tác YouTube (bye bye Trung Quốc), và phải kết nối tài khoản YouTube với tài khoản AdSense – nền tảng giúp quảng cáo có thể được chạy trên các video “tâm huyết” mà bạn đăng lên.

Bản quyền là một vấn đề rất nhức nhối trên YouTube. Ví dụ cụ thể là việc sử dụng nhạc, nếu bạn dùng nhạc nền của một nhạc sĩ nào đó và họ phát hiện ra, tiền YouTube bạn kiếm được sẽ rơi vào tay họ chứ không phải bạn. Còn nếu họ không phát hiện ra (qua quét tự động hoặc thủ công) thì chúc mừng, bạn đã quay vào ô may mắn. Nếu bạn sử dụng nhạc của một bên coi trọng vấn đề bản quyền như Nhật Bản (đặc biệt là mảng anime của họ), clip của bạn nhẹ thì bị hạn chế kiếm tiền, nặng thì bị chặn trên toàn cầu, còn nếu nặng hơn nữa... mình xin lỗi, bạn sẽ ăn ngay 1 gậy (strike) vào mông. Gậy thứ nhất đồng nghĩa với việc bạn sẽ không thể up stories, videos, live stream, không thể tự upload thumbnail “click-bait” hay post trên tab cộng đồng,... trong vòng 1 tuần. Vết hằn của gậy thứ nhất sẽ ở trên bạn trong vòng 90 ngày liên tiếp. Gậy thứ hai xảy đến nếu bạn vẫn hư, nhưng lần này, các hạn chế trên sẽ tồn tại trong 2 tuần. Và tương tự, vết hằn cũng sẽ tan theo mây khói trong 90 ngày. Cuối cùng, nếu “bad guy” (Billie Eilish) vẫn là bài hát mà bạn yêu thích nhất thì phát “đả cầu bóng” thứ 3 sẽ tới, xóa sổ toàn bộ kênh của bạn khỏi nền tảng YouTube.

Nhưng từ khi đạt yêu cầu làm cộng tác viên YouTube cho đến khi được bật kiếm tiền còn một quãng thời gian khá dài vì YouTube sẽ duyệt “đơn ứng cử” theo từng đợt chứ không tự động. Vì thế, để bắt đầu đặt quảng cáo lên trang và kiếm tiền, bạn sẽ tốn một khoảng thời gian chờ đợi. Tạm thời cứ cho là bạn đã có một kênh được bật kiếm tiền rồi đi, số tiền bạn kiếm được sẽ như thế nào?

Để có thể đi sâu hơn, có 2 thuật ngữ liên quan đến việc kiếm tiền từ YouTube bạn cần hiểu được, CPM và RPM. CPM (Cost per Mille hoặc cost per thousand, Mille là thousand trong tiếng latin) có thể tạm hiểu là số tiền kiếm nhà quảng cáo sẵn lòng trả cho YouTube để sản phẩm của họ được quảng cáo trước mặt 1.000 khán giả. Dĩ nhiên, ngược lại, RPM

(revenue per thousand) là doanh thu bạn nhận được cho 1.000 views ở các video được bật kiếm tiền. Để tiện giải thích, cứ coi video của bạn có logo xanh nhé, không bị hạn chế gì hết. Các quảng cáo sẽ được YouTube tự động đặt vào để tối ưu hóa số lượng khách hàng tiềm năng. Chính vì vậy, nếu bạn hay xem video về game, bạn có khả năng cao phải “chạm trán” những quảng cáo game mobile, game online hơn là những bạn hay xem vlog du lịch – đối tượng của những quảng cáo liên quan đến app du lịch hay hãng hàng không. Cũng vì lý do này (hay đúng hơn là vì thuật toán lọc người dùng), các nhà quảng cáo sẽ không quảng cáo một chiếc Audi đắt tiền cho khu ổ chuột thiếu thốn. Đồng nghĩa với việc các nước phát triển sẽ có CPM/RPM cao hơn so với các nước đang phát triển như Việt Nam.

Một điều nữa, mình muốn chia sẻ 4 yếu tố ảnh hưởng đến CPM/RPM:

1. Thể loại: Vlog, gaming, điện ảnh, âm nhạc, giáo dục,...
2. Khu vực khán giả: Đất nước càng phát triển, người xem sẽ càng có nhiều tiền, có khả năng cao mua sản phẩm.
3. Độ dài video: YouTube muốn giữ người dùng ở trên nền tảng càng lâu càng tốt. Cái này ảnh hưởng trực tiếp đến RPM, lý do mình sẽ đề cập ở dưới.
4. Thời điểm: Khi các công ty muốn đẩy hàng, chạy doanh số thì CPM sẽ cao hơn bình thường (thông thường vào tháng 12).

Bên cạnh các khái niệm CPM, RPM, còn thuật ngữ quan trọng là CPC (Cost Per Click), có thể

tạm hiểu là số tiền kiếm được trên mỗi lượt click vào quảng cáo. Để dễ hình dung, mỗi video của bạn sẽ xuất hiện banner quảng cáo của các thương hiệu khác nhau, CPC chính là giá tiền cho mỗi lượt người xem tương tác với mẫu quảng cáo. Nhưng họ sẽ không bao giờ muốn bán hàng cho người không có khả năng mua hàng.

Như vậy có thể hiểu, nhiều view tương đương với nhiều tiền, nhưng *mọi thứ không đơn giản như thế*. Đầu tiên, bạn không thể tự tăng view bằng cách bấm F5 liên tục được vì YouTube có thuật toán để ngăn cản việc đó. Thuật toán này từng làm các fan của BTS khóc thét khi số view họ cày được đã bị quét sạch. Vậy lượng view gần như không phải là vấn đề lớn nhất, vấn đề nằm ở việc tối ưu hóa lượng view đó.

Thay vì phụ thuộc vào lượng view, chúng ta có thể đặt nhiều quảng cáo vào một clip, từ đó số view nhỏ cũng có thể đem lại lợi nhuận cao hơn. Nhưng điều đó nghĩa là bạn phải làm clip có nội dung dài hơn để có thể đặt nhiều quảng cáo hơn. Tuy nhiên, đừng lạm dụng việc đặt chi chít quảng cáo nhé, bởi điều này sẽ ảnh hưởng rất nhiều đến trải nghiệm của người xem đấy.

Đây là lý do vì sao nhiều người muốn lách luật để có thể kiếm được nhiều tiền hơn từ YouTube. Thay vì phải tốn



chất xám và tạo ra nội dung “thuần khiết”, trong khi cố gắng tối ưu hóa số tiền kiếm được từ YouTube, họ sẽ làm các nội dung “mì ăn liền” – ví dụ như nội dung “re-up” (đăng lại những nội dung đã có sẵn). Những dạng này tuy dễ làm, dễ kiếm nhưng cũng dễ bị YouTube khai tử, chưa kể là khối lượng nội dung tạo ra cũng phải rất khổng lồ đi cùng với việc tối ưu hóa công cụ tìm kiếm SEO (Search Engine Optimization).

Vậy quan điểm cho rằng “làm YouTube rất dễ” là sai. Thế còn làm rất rảnh có đúng không? Để trả lời câu hỏi này, mình sẽ chia sẻ công việc của mình khi còn làm việc tại Phê Phim và Phê Truyện.

Làm YouTube có rảnh không?

Áp lực trong nghề làm YouTube là việc luôn giữ lửa và tâm huyết sáng tạo. Để kênh của bạn có thể phát triển được trên YouTube, bạn nên đăng tải nội dung thường xuyên, có lịch cụ thể và liên tục cập nhật thông tin. Mẫu số chung bạn thường thấy là khoảng 1 – 2 video/tuần. Ví dụ, lịch làm việc hồi trước của mình là sản xuất khoảng 3 clip/tuần trên Phê Truyện, và nếu có thể, hỗ trợ thêm cho cả Phê Phim nữa. Trong một số tuần ‘nặng đô’, mình từng thực hiện 4 video/tuần. Nếu mình muốn đem về nhiều lợi nhuận cho team, clip mình làm ra cần có thời lượng trên 10 phút để đặt được nhiều quảng cáo hơn. Và từ đây các vấn đề bắt đầu nảy sinh.

Vì nội dung sử dụng 100% bản quyền hình ảnh, chủ yếu về siêu anh hùng của hai nhà xuất bản Marvel Comics và DC Comics, Phê Truyện vẫn không thể bật kiếm tiền. Vì lý do này, mình bắt tay với 1 MCN để được họ hỗ trợ bật kiếm tiền. Họ sẽ giúp mình có quản lý, phát triển kênh. Và đổi lại, MCN này sẽ nhận 1 khoản phần trăm từ doanh thu của kênh.

Vừa sản xuất tối đa 4 video/tuần, vừa phải “trả thuê” để có thể được kiếm tiền chắc chắn không phải điều dễ dàng chấp nhận nếu bạn (hoặc tập thể) làm thiên về sáng tạo. Để các

bạn dễ hình dung hơn, mỗi 1 kịch bản 10 phút sẽ rơi vào khoảng 2500 – 3000 từ, ngang một tiểu luận nho nhỏ. Thời gian viết chúng rơi vào khoảng 3 – 5 tiếng. Nhân con số đó với 3 hoặc 4, rồi cộng thêm khoảng thời gian nghiên cứu, thu âm, edit riêng của từng video nữa. Và bùm, thời gian làm YouTube sẽ ngang ngửa với thời gian 1 công việc công sở bình thường, khoảng 40 tiếng/tuần. Vì tính chất công việc phải “lướt mạng”, “bắt trend thức thời kể cả khi ở nhà” khá nhiều, nên nếu bạn không biết tối ưu hóa thời gian của bản thân, đây sẽ trở thành một gánh nặng khó thoát khỏi. Từ đó, áp lực, căng thẳng, hoài nghi sẽ đến, như bao công việc khác mà thôi. Làm YouTube không dễ lắm đâu...

Một vấn đề nữa là về “độ trễ” của nội dung. Ví dụ, khi phim về siêu anh hùng nào đó ra mắt, những nội dung bám trend phim sẽ kiếm về con số khá khá. Nhưng chuyện gì sẽ xảy ra sau khi phim đã chiếu được 2 tháng? “Avengers: Endgame” chiếu vào tháng 4 và sẽ ngụp vào cuối tháng 6 năm 2019. Nhưng đến tận tháng 10 năm 2019 chúng ta mới có phim về đề tài siêu anh hùng tiếp theo là “Joker” của Joaquin Phoenix. Vậy khoảng thời gian từ tháng 5 đến tháng 10, chúng ta không có nội dung “trendy” nào để làm. Thế chúng ta làm gì trong những ngày tháng “nghèo nàn” này? Bạn sẽ phải tự vận dụng khả năng tư duy, sáng tạo cùng kiến thức của bản thân như bao ngành nghề sáng tạo content

khác nếu muốn lướt được đến “con sóng lớn tiếp theo”. Tất nhiên trong khoảng thời gian này, chỉ số phát triển của kênh không cao như ở “đỉnh sóng”, nhưng nếu đã đam mê rồi, chúng ta nên biết sẵn sàng hi sinh vì đứa con tinh thần, phải không các bạn?

Bạn có thể hình dung tương tự với tất cả các kiểu nội dung khác, bất kỳ chủ đề gì từ làm đẹp, giải trí cho tới học thuật, trò chuyện phiếm... rồi cũng có lúc “bĩ” ý tưởng. Tới đây, câu hỏi “Làm YouTube có rảnh không?” hẳn đã có câu trả lời. “Có”, nếu bạn muốn làm YouTube như một sở thích lúc rảnh rỗi để kiếm thu nhập thụ động. Và “Không”, nếu bạn muốn phát triển một sự nghiệp lâu dài và sống trên nền tảng YouTube.

Từ câu chuyện của các Youtuber cho tới việc xây dựng “sự nghiệp” trên YouTube

Như đã thấy, làm YouTube bạn sẽ phải cố gắng nhiều hơn những gì bạn nghĩ. Và điều này xảy ra với tất cả những ai đã và đang làm YouTube. Vì thế những gương mặt bạn thường xuyên thấy trên các clip nổi tiếng đã trải qua rất nhiều thăng trầm, không phải tự nhiên họ trở thành một hiện tượng, và cũng không tự nhiên mà nhiều người đang ở đỉnh cao đột nhiên biến mất. Đây là lúc mình nhận ra không ai làm YouTube cả đời.

Duhocsinhmy có thể coi là YouTube Vlogger đầu tiên của Việt Nam, dù có được sự thành công ban đầu, đạt được lượng người theo dõi nhất định nhưng anh lại biến mất một cách bí ẩn. Thông qua một người bạn, mình biết hiện Duhocsinhmy đã chọn con đường khác, con đường của sự ổn định hơn.

Khởi đầu trên YouTube sau Duhocsinhmy, Toàn Shinoda, JVeevermind, Lam Viet Anh và HuyMeProductions là những thành viên của thế hệ Vlogger Việt thành công nhất. Bốn anh chàng này đã có lượng theo dõi khổng lồ kèm theo số lượt xem cũng không kém phần “bá đạo”. Nhưng rồi tất cả cũng biến mất.

Sau khi Toàn Shinoda ra đi, làn sóng Youtubers Việt đi xuống nhanh chóng. Tần suất xuất hiện của JVeevermind trên YouTube giảm xuống, Lam Viet Anh trở lại ghế nhà trường. Bạn gái cũ của Toàn Shinoda là An Nguy đã cùng Thành Phạm (HuyMeProductions) dẫn thân vào showbiz, trở thành những diễn viên thế hệ mới.

He Always Smiles, anh Khôi đẹp trai đến từ Đại học Kinh tế Quốc dân, sau khi làm vài phim ngắn trên YouTube cũng không ở lại mà đầu tư vào hàng quán. Những cái tên như Xofa Cafe, Koh Samui Hut hay Quai thao đều là của anh Khôi. Và chắc hẳn các bạn cũng thấy sự nghiệp YouTube của anh không thể nào sánh vai được với những cái tên này.

YouTube là một phương tiện để phát triển chứ không phải điểm dừng. Bài toán thực tế mình cần phải có lời giải không nằm ở YouTube mà là ở việc mình dùng YouTube để làm gì.

Mình không phải chuyên gia về sự nghiệp, nhưng cũng khá tự hào là một trong những thành viên đầu tiên phát triển ba kênh YouTube: Phê Phim (800k subs¹⁶), Phê

¹⁶ Subscriptions: Lượt người theo dõi



Nếu bạn quyết tâm xây dựng sự nghiệp thì bạn phải làm toàn thời gian. YouTube không phải nơi để bạn làm vui vẻ mà lại có tiền được

Truyện (200k subs) và Phê Game (300k subs). Mình có thể chia sẻ với các bạn những kinh nghiệm sau:

Đầu tiên, bạn phải xác định con đường bạn đi trên YouTube là gì. Youtube có thể cho bạn một khoản thu nhập vừa phải nếu xác định chỉ làm cho vui. Còn nếu quyết tâm xây dựng sự nghiệp, bạn phải làm toàn thời gian. Thời gian đầu tư vào YouTube sẽ đền đáp lại cho bạn bằng những kỹ năng bạn có được trong quá trình làm, và sau này, khi thương hiệu của bạn đã đủ trưởng thành, nó sẽ là cầu nối đưa bạn đến với những cơ hội lớn hơn.

Những kỹ năng cơ bản nhất bạn cần đầu tư nâng cao là viết, nói và dựng clip. Để có một nội dung hấp dẫn, bạn phải lên kịch bản rất nhiều, từ đây kỹ năng sáng tạo của bạn sẽ phát triển theo tốc độ chóng mặt. Khả năng thuyết trình cũng lên theo nếu bạn chọn cách lộ diện trên YouTube. Bạn sẽ dần quen với máy quay và đến một ngày nào đó, khi đứng trước đám đông tầm 500 người, bạn sẽ tự tin không tì vết. Kỹ năng dựng clip cũng sẽ đi lên theo năm tháng khi bạn học cách cải thiện chất lượng nội dung.

Thêm vào đó, bạn sẽ cần học những khái niệm như “SEO”, “Affiliation” và “Branding”.

SEO có thể đơn giản hóa thành những mẹo vặt như thế này. Clip bạn xuất bản ra, thay vì đặt tên là “vlog 1, hôm nay mình ăn bún đậu mắm tôm”, hãy để nó thành “*hôm-nay-mình-an-bún-dậu-mắm-tôm-vlog*” rồi đăng lên YouTube. Ảnh bìa (thumbnail) của bạn cũng phải để tên y hệt tên clip được xuất bản. Ngoài ra, bạn cũng nên cài ứng dụng VidIQ để có hiệu suất SEO cao nhất.

Affiliation có thể tạm hiểu là việc kết nối với các kênh hoặc trang khác để cả hệ thống đi lên, bạn cũng đi lên theo. Hãy chăm chỉ chạy sang các kênh YouTube khác, làm quen, bắt chuyện và mời họ về kênh của mình. Việc này sẽ giúp kênh của bạn có lượng người theo dõi đến từ kênh của người khác. Từ đó hai kênh dễ kết nối, làm việc chung hơn.

Branding là làm thương hiệu, nó thuộc về phần hình ảnh bạn đưa lên YouTube. Ví dụ về thương hiệu, khi mở kênh MKBHD của Marques Brownlee,

tông màu chủ yếu bạn thấy là màu đỏ và đen, nó sẽ nằm ở mọi thứ, từ ảnh bìa, ảnh nền, ánh sáng, thiết bị cho đến cả chính quần áo người dẫn mặc. Bạn cũng nên tìm cho mình một “đồng phục” chung cho hệ thống của bạn khi bắt đầu làm, nó sẽ giúp người xem định hình được bạn là ai trong bể cá khổng lồ mang tên YouTube.

Những kỹ năng bên trên là sự phát triển bắt buộc phải xảy ra khi bạn làm YouTube, mình có thể đảm bảo với bạn điều đó. Còn về vấn đề tiền, thu nhập chắc chắn sẽ đến nhưng cần thời gian, vì thế ngay từ ban đầu, bạn đừng làm YouTube vì tiền. Nếu bạn làm độc lập và muốn kiếm tiền từ quảng cáo YouTube thì trong ngắn hạn bạn sẽ chẳng có đủ tiền trang trải hàng ngày đâu. Và nếu bạn muốn kiếm tiền quảng cáo theo cách làm của một tổ chức, bạn sẽ cần đối diện với việc không thể hiện được đam mê và cái tôi của mình.

Thay vì tiền, hãy bắt đầu từ cái bạn thích, tình yêu bạn dành cho thứ đó sẽ giúp bạn có động lực để vượt qua mọi thử thách trước mắt. Và khi đi đủ xa, tiền sẽ về với bạn, dù ít hay nhiều, nó cũng là sự khích lệ cho những cố gắng của bạn.

Hãy có kế hoạch nghỉ hưu YouTube

YouTube là một nơi phát triển thương hiệu cá nhân cực kì tốt, nhưng theo cá nhân mình, nó không phải đích đến cuối cùng. Bạn hãy có một kế hoạch cụ thể về cái tên của bạn, về mặt hàng của bạn và về mục tiêu của bạn. Khi kế hoạch của bạn đã rõ ràng, hãy dùng YouTube như một nơi để thông báo với mọi người rằng bạn là ai và bạn muốn gì, từ đó, bạn mới có cái để phát triển lâu dài. Và tất nhiên, đây mới là lúc tiền đến với bạn.

“Sự hoàn mỹ là vỏ bọc của sự bất an” – Gary Vee

Không có gì gọi là “may mắn” hay “nghiêm nhiên” cả. Đừng nhìn YouTube như một vé xổ số, ăn may là được cả sự nghiệp khổng lồ. Đã có nhiều cái tên nổi tiếng rất nhanh nhưng cũng rơi vào quên lãng rất nhanh. Nếu bạn muốn phát triển trên YouTube, phải chấp nhận với việc đi lên từ những con số rất nhỏ trong thời gian rất lâu. Có lẽ kênh của bạn sẽ không được ai quan tâm tới trong 2 năm liền, nhưng đến một ngày nọ, mọi người sẽ truyền tay nhau giá trị mà bạn mang tới cho thế giới. Hãy nhẫn nại, bởi vì thành công không dành cho kẻ bốc đồng.

Bạn sẵn sàng rồi chứ? Chưa? Tại sao? Vì bạn không có camera xịn, không biết dựng clip và không đẹp trai sao? Thế thì thôi đừng làm nữa bạn ạ, bởi vì “lý do” là khái niệm dành cho những kẻ thất bại.

Đừng lấy lý do chất lượng ra để phủ đầu, quan trọng là phải bắt đầu!

Bạn không biết dựng clip? Hãy học cách dùng Premiere Pro hoặc SONY Vegas Pro hoặc Final Cut Pro nếu bạn dùng Macbook, trên YouTube có rất nhiều clip hướng dẫn sử dụng phần mềm này. Hiện tại mình đang dùng Premiere Pro CC 2018 vì phiên bản này có tính năng “Graphic” rất hữu ích cho việc nâng tầm sản phẩm.

Bạn không có camera xịn? Hãy sử dụng chiếc iPhone 5 của bạn cho đến khi có đủ tiền mua một cái đèn bàn

học. Marques Brownlee, “tech-tuber” hàng đầu thế giới khởi đầu bằng camera của laptop để review chính chiếc laptop đó và giờ anh đang ngồi cạnh Bill Gates và Elon Musk đó!

Bạn hãy chọn cho mình một chủ đề cụ thể để bắt đầu, về lâu dài, nó có thể thay đổi nhưng bạn vẫn cần có khởi điểm. Bạn thích nhảy? Hãy quay lại các đoạn nhảy của bạn. Bạn thích hát? Hãy quay các clip cover của bạn. Mình là đứa thích chia sẻ về phim ảnh, truyện tranh nên mình làm review phim và truyện.

Để lên kế hoạch làm YouTube cho mình, bạn cần một lịch làm việc cụ thể và lộ trình thăng tiến cho kênh YouTube bạn làm. Chẳng ai muốn ngồi 6 tiếng một ngày làm ra clip chất lượng 480p rồi 6 năm sau nó vẫn là 480p cả.

Một kế hoạch làm YouTube sẽ trông na ná thế này:

- Bạn sẽ làm clip bằng điện thoại trong vòng 2 tháng để bạn học dựng clip bằng máy tính.
- Sau 2 tháng đó bắt buộc phải có clip đầu tiên chất lượng tối thiểu là 720p.
- Sau một thời gian, bạn đã quen với Premiere Pro, hãy tìm đến nơi có chất lượng xuất clip tốt nhất và đầu tư một chiếc máy tính có đủ khả năng cho việc đó.
- Trong vòng 6 tháng bạn phải nâng cấp được từ 720p lên Full HD.
- Trong khi đó bạn cũng phải trau dồi khả năng thuyết trình, giải thích và thể hiện cá tính để người xem không bị nản với nội dung của bạn.

- Số người xem phải tăng lên sau mỗi quý chứ không thể chững lại được.

Về thiết bị, bạn có thể bắt đầu bằng chính chiếc điện thoại của bạn, sau một thời gian, hãy cố gắng đầu tư cho mình một chiếc camera secondhand. Mình hiện tại đang sử dụng SONY a6000, trên Chợ tốt nó có giá rơi vào tầm 5 đến 7 triệu đồng. Bạn có thể cân nhắc một chiếc camera rẻ hơn ở tầm 2 triệu đến 3 triệu như Sony DSC W830 cũng không sao cả.

Một thiết bị quan trọng không kém là mic thu âm. Bạn cứ dùng điện thoại của bạn cho đến khi có thể mua được một chiếc mic cài cổ. Trên Tiki có hàng loạt các mic BOYA BY-M có giá ở khoảng 300.000 đồng. Cá nhân mình đang sử dụng mic RODE SMARTLAV PLUS có giá 2 triệu. Nhưng đó sẽ là sản phẩm cuối cùng bạn muốn mua, trước mắt hãy dùng điện thoại và sau đó mua đến mic rẻ.

Ngoài ra bạn cũng nên học kỹ năng thiết kế như Photoshop và Illustrator để có thể tự tạo ra logo, banner kênh của mình và phối hợp cùng Premiere Pro, bạn sẽ dựng được những clip vô cùng hấp dẫn.

Mình biết lượng thông tin vừa chia sẻ khá nặng nề nhưng vì mình thực sự muốn bạn thành công. Giờ đây, có quá nhiều bạn trẻ có ý tưởng hay nhưng không mấy ai dám làm và dám dấn thân. Bạn có thể là một trong số đó, sau hôm nay, biết đâu bạn sẽ là một ai đó đặc biệt, có vị trí nhất định trong lòng người khác và tìm được sự nghiệp của mình qua YouTube.

Chúc bạn may mắn!



*Mọi thứ
không đơn giản như thế*

.....

“Ăn cơm nhà, vác tù và hàng tổng”

Tác giả: **TRẦN MINH TUẤN**

Là người sáng lập của các dự án mang lại nhiều ý nghĩa và giá trị cho giới trẻ như SOSUB.ORG hay Việt Sử Kiều Hùng, Trần Minh Tuấn là người không còn xa lạ gì trong giới hoạt động cộng đồng ở Việt Nam. Làm dự án cộng đồng liệu có thể là một “nghề”, và những được mất của con đường này là gì?



Đối với số đông mọi người, tham gia các dự án xã hội cũng giống như bước chân vào một vùng đất bí ẩn, hoang vu, ít người, và thậm chí nhiều nguy hiểm. Với mình, dự án xã hội giống như một chân trời dành cho các “lữ khách” – những người có vô số câu chuyện kỳ lạ mà bạn tưởng rằng chỉ có ở trong phim.

Từng trải qua một tuổi thơ thiếu thốn cùng mẹ đi bôn ba khắp các chợ quê, thuở nhỏ mình luôn thích hai câu thơ “Lũ chúng ta ngủ trong giường chiếu hẹp, giấc mơ con đè nát cuộc đời con”. Lớn lên mới hiểu, “giấc mơ con” đã đủ sức đè nát cuộc đời nhỏ bé của mình, thì giấc mơ lớn còn khủng khiếp đến mức nào. Nhưng mình vẫn luôn mơ lớn.

Warren Buffett có nói: “Cuộc đời cũng giống như hòn tuyết lăn. Điều quan trọng là bạn phải tìm thấy một nhân tuyết đủ ướt, và một sườn đồi đủ dài để nó lăn trên đó”. Mơ lớn, cái đích xa, tức là mình đã tìm được con đường đủ dài.

Và mãi đến năm 4 đại học mình mới nhận ra điều đó. Lúc đó mình mới say sưa đọc sách, say sưa tìm hiểu mọi thứ, mới thực sự tự mình quyết định con đường của mình. Nhưng khi mà lũ bạn xung quanh đã ở rất gần vạch đích, thì mình vẫn chưa thể chạm tới vạch xuất phát. Không vốn, không tài sản, không quan hệ, không bằng cấp xịn, tiếng Anh “cùi bắp”, kỹ năng khác gần như là số 0, đến cái máy tính cũ để học cũng không có, nếu về quê cày cuốc thì chắc cũng hơn nhiều người nhưng muốn mơ lớn thì là chuyện hết sức viễn vông.

Trước mắt mình lúc đó là nhiệm vụ phải tốt nghiệp đại học, trả hết nợ vay ngân hàng để trả học phí (chương trình vay vốn cho sinh viên), và phải xác định được mình sẽ làm gì sau khi tốt nghiệp.

Đáp án của mình là: Việc gì đó giúp mình học hỏi thật nhanh. Vì không có tiền để đi học khóa này khóa nọ, mình phải hoàn toàn tự học, cả tiếng Anh lẫn mọi kỹ năng và kiến thức khác. Đó là lúc mình làm dự án TEDvn, khi vẫn chưa tốt nghiệp đại học.

TED Talk là một kho tri thức cực lớn. Mình dịch và học trên đó một cách cực kỳ nghiêm túc, tiếp xúc với vô vàn ý tưởng và tầm nhìn lớn. Từ đó mình vừa học được tiếng Anh, vừa học được tri thức từ những vĩ nhân bậc nhất thế giới đương thời. Mình cũng hoạt động sôi nổi trên diễn đàn IPL (chương trình hạt giống lãnh đạo của trường PACE) và quen biết rất nhiều người cấp tiến mà sau này đều trở thành lãnh đạo của các doanh nghiệp lớn ở Việt Nam.

Ở cái vạch xuất phát này, mình chưa nhìn thấy cái đích ở đâu cả, điều duy nhất mình làm được là cố tiến lên từng bước một. Và từng bước một, dự án TEDvn dần dắt mình vào con đường hoạt động cộng đồng.

Làm dự án cộng đồng: “Ăn cơm nhà vác tù và hàng tổng?”

Hiểu một cách đơn giản thì làm dự án xã hội là khi bạn nhận ra những tồn tại, những thiếu sót của xã hội ở nhiều khía cạnh khác nhau (văn hoá, giáo dục, môi trường, an sinh xã hội...) và mong muốn cải tạo chúng. Để tạo ra những thay đổi đó, bạn đưa ra kế hoạch hành động bằng một dự án với một mục tiêu và kế hoạch hành động cụ thể, đôi khi bạn sẽ cần sự ủng hộ tài chính từ các cá nhân hoặc tổ chức khác. Hiện nay, có nhiều tổ chức phi chính phủ (ví dụ tổ chức Sáng Kiến Thủ Lĩnh Trẻ Đông Nam Á – YSEALI), nhiều Đại sứ quán của một số quốc gia cũng có chương trình tài trợ cho các dự án khả thi.

Tất nhiên người lãnh đạo dự án không phải là người làm tất cả mọi việc, nhưng bạn phải là người sẵn sàng làm mọi việc khi không có ai nhận việc đó, để guồng quay không phải ngừng lại.

Với mình, hoạt động cộng đồng là một con đường mà dù có đi bao nhiêu lần vẫn luôn mới lạ. Thường thì bạn theo đuổi dự án xã hội không phải vì lợi ích vật chất cho bản thân, mà thiên về một ý nghĩa tinh thần nào đó, hoặc đôi khi cũng có thể với mục đích làm giàu thêm trải nghiệm hoặc làm đẹp CV¹⁷. Đó có thể là một dự án thiện nguyện cá nhân, tự phát; cũng có thể là sứ mệnh của một tổ chức NGO đa quốc gia, hoặc một doanh nghiệp xã hội. Tất cả nhắm đến giải quyết những vấn đề của xã hội hơn là mục đích thu về lợi nhuận hoặc mục tiêu vật chất.

“Làm cộng đồng” là một thuật ngữ mà nhiều người cho rằng khá “xa xỉ” và hợp với... con nhà giàu. Vì nó nghe như kiểu bạn chẳng phải lo nghĩ gì cho bản thân và gia đình nữa thì mới đi lo cho một nhóm người không quen biết gọi là “cộng đồng”. Mình thì không giàu. Mình cũng không thích nói những điều đạo đức lớn lao trong những việc mình làm.

Thực tế, mình xem việc dịch phụ đề TED Talk và chia sẻ là cách để bản thân mình học. Tức là “vì mình” trước, còn yếu tố “vì người” chỉ là được thêm thì tuyệt. Sau này mọi dự án khác như SOSUB.ORG hay Việt Sử Kiều Hùng cũng vậy. Với TEDvn và SOSUB.ORG, đó là mong muốn đưa những nội dung giáo dục hữu ích miễn phí tới những người có nhu cầu – xuất phát từ nhu cầu học tập của cá nhân mình trước tiên. Việt Sử Kiều Hùng là dự án phi lợi nhuận có sứ mệnh truyền cảm hứng sử Việt cho người Việt dưới hình thức phim đã sử dụng theo phong cách diễn họa (animation), tái hiện những nhân vật, những trận đánh, hay những sự kiện quan trọng trong lịch sử Việt Nam. Những dự án này ra đời vì mình muốn làm, và vì mình thấy nếu không làm thì sau này mình sẽ ân hận. Nếu bạn làm điều gì mà không xuất phát từ mong muốn cá nhân bạn trước tiên thì khó có thể duy trì lâu dài được.

Làm dự án cộng đồng có nghĩa là phải tự học tất cả, mỗi ngày làm việc đều là một ngày tiếp thu những cái mới. Bạn cũng phải có khả năng học thật nhanh khi tình thế yêu cầu. Với mình, đó là chuyện tự học mọi kỹ năng từ tiếng Anh, tới viết kịch bản, phương pháp sản xuất phim, tìm hiểu mọi quy trình về sáng tạo và nghệ thuật, phương pháp gọi vốn cộng đồng, thậm chí tự học thiết kế, lên layout, làm phụ đề, “cài win đạo”, tháo lắp máy, và đủ mọi thứ khác,... Tất nhiên người lãnh đạo dự án không phải là người làm tất cả mọi việc, nhưng bạn phải là người sẵn sàng làm mọi việc khi không có ai nhận việc đó, để guồng quay không phải ngừng lại.

Được gì và mất gì?

Như đã nói bên trên, môi trường “hoạt động cộng đồng” là môi trường mà bạn phải tự học, bất kể bạn đang làm cho một dự án tự phát hay là một tổ chức phi chính

¹⁷ Lý lịch công việc cá nhân



phủ nổi tiếng thế giới. Đừng mong đợi bạn có người hướng dẫn cầm tay chỉ việc, hay có sẵn lộ trình thăng tiến và các khóa học nâng cao trình độ theo từng bậc công việc như ở các tập đoàn lớn. Hãy xác định ngay từ đầu rằng: nếu bạn không có khả năng tự lăn lộn, môi trường hoạt động cộng đồng không phù hợp với bạn.

Bạn hãy xác định cho mình đó là các dự án cộng đồng đúng như tên gọi “dự án”, đôi khi chỉ kéo dài trong một khoảng thời gian nhất định (do đã hoàn thành mục tiêu, hết vốn hoặc vì những lý do khác). Những kỹ năng học được không phải lúc nào cũng áp dụng được ở môi trường khác.

Thêm nữa, con đường nghề nghiệp trong mảng hoạt động cộng đồng cũng tương đối hạn chế, số bậc thang thăng tiến ít hơn so với môi trường doanh nghiệp, và bạn cũng có ít lựa chọn hơn khi muốn “nhảy việc”. Vì thế sự ổn định hay cơ chế đãi ngộ tốt sẽ hiếm thấy ở đây. Nếu bạn muốn làm việc cho các tổ chức phi chính phủ lớn, cần biết thêm rằng các vị trí quan trọng thì mức lương cũng không phải thấp, nhưng hầu như đều đã có người nắm giữ và cần kỹ năng rất cao, không dành cho người mới ra trường và thiếu kinh nghiệm. Với sinh viên vừa tốt nghiệp, lương sẽ thấp hơn thị trường, thậm chí nhiều nơi bạn phải “trả tiền để được làm”.

Nhưng trên hết cả, là đôi khi bạn sẽ loay hoay tự hỏi: Ăn cơm nhà vác tù và hàng tổng như vậy có đáng không? Câu hỏi này càng trở nên thôi thúc và ám ảnh khi bạn gặp khó khăn và nản lòng.

Đôi khi, bạn có thể “mất niềm tin vào cuộc sống”, bởi những tưởng tượng màu hồng của bạn về công việc cộng đồng sẽ nhanh chóng sụp đổ. Môi trường này cũng không hẳn “trong sạch và thánh thiện” như bạn vẫn tưởng.

Với dự án Việt Sử Kiều Hùng, tụi mình đã rất nhiều lần cãi nhau đến bật khóc, có những lần khó khăn nhiều mặt đến mức cả đám muốn bỏ cuộc. Ngay cả lúc mình

đang viết những dòng này, dự án cũng chưa thoát khỏi những khó khăn đang bủa vây mọi mặt từ tài chính đến nhân sự. Nếu bạn bước chân trên con đường này, bạn sẽ phải đối diện với câu hỏi này mỗi ngày, mỗi giờ. Và đây là câu hỏi chỉ có bản thân bạn mới trả lời được.

Khi theo đuổi dự án Việt Sử Kiều Hùng, một trong những khó khăn lớn nhất với mình là áp lực vô hình đến từ kỳ vọng. Kỳ vọng của người thân và kỳ vọng của chính mình. Mình phải đánh đổi rất nhiều thứ để có thể theo đuổi dự án. Đó là những cơ hội nghề nghiệp “ngon ăn”, là những học bổng du học, là nguồn thu nhập ổn định để lo lắng cho gia đình, là sự nghiệp an toàn để người yêu có thể dựa vào, là cảm giác thanh thoi ngày ngày ổn định, là thời gian để chăm sóc người thân và chính mình, là môi trường làm việc bài bản và chuyên nghiệp... Khi tốt nghiệp đại học mình đã có thể làm kỹ sư điện của một tập đoàn lớn ở Việt Nam, lương cao, thưởng lớn, con đường thăng tiến rất hứa hẹn, nhưng mình từ chối vì đó không phải hướng mình chọn.

Mình đã hi sinh tất cả những thứ đó để đổi lấy sự phiêu lưu, sự mơ hồ, nhưng cũng là sự tự do phát triển bản thân. Đến lúc này, mình vẫn còn đủ kiên trì, kỷ luật, và tinh thần để vượt qua. Mình vẫn đang cùng đồng đội cố gắng theo đuổi dự án Việt Sử Kiều Hùng dù còn rất nhiều khó khăn. Mỗi lần muốn bỏ cuộc, mình lại nghĩ: “Trường hợp tệ nhất là gì? Nếu vậy thì sao?”. Rồi mình nhận ra là cứ tiếp tục làm thôi, vì những gì mình có được qua suốt quá trình đó là xứng đáng.

Điều đầu tiên mình có được từ quá trình theo đuổi ước mơ, hơn tất cả, chính là “tư duy khả thi”. Mọi thứ đều có thể, dù bao nhiêu người nói điều đó là không thể thì chỉ vì họ không chịu tìm cách mà thôi. Chỉ cần cố gắng động não suy nghĩ, bạn sẽ tìm được cách để thực hiện, dù không được 10 điểm thì cũng ít nhất là “chấp nhận được”. Tư duy này với mình là cực kỳ quan trọng. Nó giúp mình nhìn thấy mặt khả thi trong mọi việc. Có lẽ một phần nhờ xuất thân từ môi trường Đại học Bách khoa Tp. HCM, tư duy kỹ thuật giúp mình hướng tới những nguyên lý cốt lõi nằm sâu trong cách vận hành của một việc nào đó chứ không phải chỉ ở những biểu hiện trên bề mặt. Cách tư duy đó giúp mình nắm bắt vấn đề nhanh hơn, nhận biết nhanh hơn làm sao để một việc gì đó là khả thi hay không khả thi.

Cái được tiếp theo là các mối quan hệ. Mình sẽ không bao giờ có cơ hội nói chuyện hay tâm sự với rất nhiều doanh nhân thành đạt, những anh chị lãnh đạo cấp cao của các công ty, những nghệ sĩ nổi tiếng thuộc hàng top ở Việt Nam,... nếu mình đi theo con đường khác. Khi mình theo đuổi dự án xã hội, những người ở trên đỉnh cao này đã đến với mình không phòng thủ, không



toan tính, với tâm thế trân trọng hơn rất nhiều. Họ là người ủng hộ, là bạn. Thế thôi là đủ. Những mối quan hệ này không chắc có thể mang lại cho mình lợi ích vật chất, nhưng tiếp xúc với họ giúp tư tưởng của mình được “nâng cấp” rất nhiều. Chỉ riêng tư duy và tầm nhìn của họ thôi cũng đã giúp mình có góc nhìn rất khác về cách vận hành của xã hội.

Thứ ba, bạn học rất nhiều kỹ năng đặc biệt. Kỹ năng thuyết phục người khác dù không giỏi ăn nói. Kỹ năng giao tiếp không phải bằng câu chữ. Kỹ năng xử lý nhiều vấn đề cùng một lúc, ứng biến trong vô vàn tình huống bất định. Kỹ năng học hỏi từ mọi người, trong mọi tình huống, ở mọi nơi. Tất cả những điều đó đều là kỹ năng quý giá mà có tiền cũng không biết phải đi đâu mới học được.

Một giá trị nữa không thể đo đếm được bằng tiền bạc, đó là những người đồng đội. Những người trực tiếp đồng cam cộng khổ với mình, cùng cãi nhau đến phát khóc với mình, rồi cùng xúc động khi phim được công chiếu lần đầu tiên, cùng thức đêm, cùng hy sinh tuổi thanh xuân để theo đuổi một giấc mơ. Đó là những người cùng mình nằm tâm sự thâu đêm, kể hết những điều thầm kín chẳng bao giờ nói với ai khác. Đó là những người đã thực sự giúp dự án duy trì đến thời điểm hiện tại. Bạn sẽ không thể tìm thấy mối quan hệ đồng đội như vậy trong môi trường công sở hay doanh nghiệp. Đó là những giá trị vô giá. Và dù sau này kết quả có thế nào đi chăng nữa, đó sẽ là những câu chuyện thật ấm lòng khi gặp lại nhau “ôn lại chuyện xưa”.

Cuối cùng, làm dự án cộng đồng là cơ hội cho bạn được thỏa cái tôi, đam mê, hay bất kỳ cái gì thuộc về mong muốn cá nhân của bạn – đặc biệt là khi bạn

còn trẻ. Đối với những dự án tự thực hiện như Việt Sử Kiều Hùng, thành công tuy còn là một ẩn số, nhưng mình biết rằng khi đã cố hết sức để theo đuổi mà vẫn không thành công thì hoàn toàn không có gì phải nuối tiếc. Với cá nhân mình, đó chính là động lực để mình cố gắng hết sức, bởi vì đến cuối cùng thì điều khiến bạn ân hận nhất sẽ là bỏ qua những thứ mình muốn làm, chứ không phải những thất bại.

Với cá nhân mình, bao nhiêu đó đã là quá đủ để khẳng định những hy sinh là xứng đáng. Dự án có khép lại đi nữa thì ít nhất những điều đó sẽ vẫn còn lại. Và nếu bạn tham gia các dự án cộng đồng, bạn cũng sẽ phải chuẩn bị tâm lý cho cái kết của nó. Hầu hết các dự án cộng đồng đều không ổn định, thiếu nguồn lực, và nguy cơ phải kết thúc là rất cao. Nhưng trên hết, bạn hãy tự mình cân đo đong đếm xem với bạn, tất cả hy sinh đánh đổi đó CÓ ĐÁNG KHÔNG?

Chân trời của những lữ khách luôn có những điều thú vị đón chờ. Những cuộc phiêu lưu đó có thể sẽ đến lúc kết thúc, có thể bạn vẫn sẽ phải trở về. Nhưng bạn sẽ trở về với những câu chuyện, những giá trị không thể tìm thấy ở bất kỳ con đường nào khác. Qua hành trình đó, bạn sẽ trưởng thành rất nhanh, hiểu về bản thân hơn rất nhiều, kết nối được với nhiều người thú vị, tìm được những con đường chưa ai biết. Và biết đâu, con đường mới đó sẽ dẫn bạn đến những cái đích không ai ngờ tới.

Nếu bạn lựa chọn khởi hành, mình chúc bạn tìm thấy kho báu ở nơi nào đó cuối chân trời, hoặc có thể là đi đến cuối chân trời đó để rồi trở về và tìm thấy kho báu ở chính nơi mình đã bắt đầu.

NGHỀ BÁO:

Những gian nan

Và bút lửa nhiệt huyết

Tác giả: **PHẠM TRUNG TUYẾN**

Làm báo không chỉ đơn giản là cố gắng thu lượm những thông tin giật gân hay kể lại những câu chuyện tai nghe mắt thấy, mà là khắc họa cuộc sống dưới những góc nhìn đa chiều hơn. Hãy cùng theo chân nhà báo Phạm Trung Tuyến – Phó Giám đốc kênh VOV Giao thông để hiểu hơn về hành trình phiêu lưu đầy thú vị của nghề báo.



Người ta hay nói câu “Nghề chọn người” khi gặp hiện tượng một ai đó thành công với một công việc vốn không phải lựa chọn ban đầu. Tôi thì nghĩ, tốt nhất là mình nên lựa chọn đúng từ đầu để không phải dựa vào sự may rủi của số phận.

Tu tập

Năm tôi tốt nghiệp trung học tình cờ cũng là năm đầu tiên trường Đại học Tổng hợp Hà Nội (nay là trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn) mở chuyên ngành Báo chí.

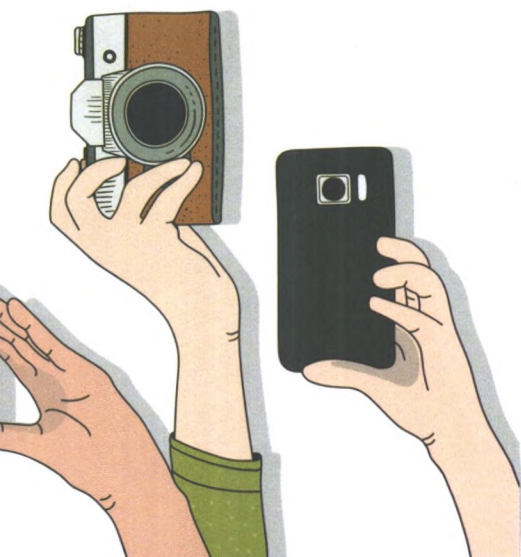
Tới lúc ấy, tôi chưa từng biết bất cứ nhà báo nào trên đời, nhưng nghe đồn là nhà báo cũng giống như... tình báo, học báo chí sẽ được dạy thập bát ban võ nghệ, lái xe, nhảy đầm, cưỡi ngựa, bắn súng như điệp viên 007. Tôi biết điều đó khi đã thi trường khác, nhưng vì Báo chí là ngành mới, khó chiêu sinh, nên chỉ cần mang kết quả thi ở trường khác sang cũng được nhập học và thi trả nợ đầu vào sau hai năm đại

cương. Tôi quyết định học báo chí một cách rất tình cờ như thế!

Học báo chí được một năm, tôi nhận ra sự thật không như mình tưởng tượng. Người ta không dạy những thứ như tôi đã nghe đồn, thay vào đó là thập cẩm văn chương, những thứ tôi vốn dĩ rất ghét. Bù lại, bạn bè trong lớp hầu hết là con em của nhà báo, thông qua họ mà tôi có những hình dung rõ ràng hơn về nghề nhà báo, và thích trở thành một nhà báo như bố mẹ của các bạn mình. Mặc dù thất vọng về chương trình đào tạo, nhưng tôi vẫn thấy hứng thú với việc trở thành một nhà báo, và cách tốt nhất để trở thành nhà báo thì trước tiên cần có một tấm bằng đại học chuyên ngành báo chí.

Chương trình đào tạo của khoa Báo chí, trường Đại học Tổng hợp thực ra không thể khiến một đứa trẻ trở thành nhà báo sau bốn năm học. Nhưng nó mang lại cho những đứa trẻ mới lớn những hình dung ban đầu về một nghề nghiệp, và cơ hội để tiếp xúc với những người trong nghề, để học những bài học thực sự cho nghề nghiệp tương lai. Vì thế, dù cùng học với nhau, cùng tốt nghiệp với nhau, nhưng lứa sinh viên báo chí khóa đầu chúng tôi không ai giống ai, bởi ngoài mớ lý thuyết trên giảng đường thì các kỹ năng nghề nghiệp mỗi người tự học một kiểu, bởi những người thầy khác nhau, những cơ duyên khác nhau.

Vậy thì tấm bằng đại học có giá trị gì, nếu như hầu hết kiến thức, kỹ năng đều có được nhờ sự tự học? Tấm bằng, và bản thân quá trình buộc phải trải qua để có tấm bằng đó, chính là điều kiện để một đứa trẻ mới lớn tiếp cận với nghề nghiệp tương lai. Những năm tháng mài dũa quần trên ghế giảng đường thực ra là một quá trình tu tập,



để mỗi người quán tưởng về nghề nghiệp của mình. Khi ta tập trung suy nghĩ về công việc đó, ta sẽ ngộ ra được việc phải phát triển bản thân theo cách nào, cần hoàn thiện những kỹ năng gì. Tất nhiên, ta sẽ không thể quán tưởng về một điều mà mình không mong muốn, vì thế sẽ không thể có kết quả tốt khi học một ngành nghề mà mình không thực sự thích.

Có một lúc nào đó trong cuộc đời mình, tôi tự hỏi: “Nếu năm xưa khi mình không thích trở thành một nhà báo thì sao?”.

Có thể tôi sẽ vẫn học cho xong để nhận một tấm bằng, rồi kéo kẹt một cách nhàm chán cả đời với một công việc nuôi sống bản thân. Nếu thế thì tôi sẽ có một cuộc đời nhạt nhẽo vô cùng.

Có thể tôi sẽ bỏ, rồi đi học ngành khác mà mình thực sự thích thú. Song đó là một lựa chọn khó khăn, bởi sẽ muộn mất một, hoặc vài năm so với bạn bè.

Tôi nghĩ mình đã rất may mắn khi đã thích nghề báo sau một lựa chọn sai lầm. Và nếu như không muốn đặt cuộc đời mình vào sự may rủi thì điều tốt nhất là hãy xác định mình muốn trở thành một người như thế nào trước khi thi đại học để bắt đầu một quá trình tu tập cho công việc tương lai.

Hành tẩu giang hồ

Tôi không biết các ngành nghề khác sẽ như thế nào. Song, sẽ là sai lầm nếu bạn nghĩ rằng cầm trong tay tấm bằng cử nhân báo chí, kiếm được một chân trong tòa soạn báo, là bạn đã có thể là một nhà báo.

Tôi viết và đăng bài trên báo từ rất sớm. Năm thứ 2 đại học đã bắt đầu đăng những bài báo đầu tiên, đến năm thứ 4, tôi đã có hàng trăm tác phẩm báo chí





đủ các thể loại để kẹp vào hồ sơ xin việc. Nhiều bài phóng sự của tôi được các tòa soạn đánh giá cao, thậm chí còn giành được giải thưởng. Vì thế, khi tốt nghiệp và đi làm ở tòa soạn báo, tôi đã rất tự tin. Tuy nhiên, khi phải đối mặt với áp lực không được bỏ lọt tin tức trong mảng nội dung mà mình theo dõi, khi phải nộp bài đúng ngày giờ theo yêu cầu tòa soạn, khi phải viết đi viết lại hàng chục lần cho một bài báo để kín kẽ thay vì đăng thì đăng, không đăng thì viết bài khác,... tôi nhận ra có rất nhiều điều mình phải học hàng ngày trong môi trường công việc, với những kỹ năng hoàn toàn khác biệt với những điều tôi đã từng tiếp nhận trong bốn năm đại học.

Nghề báo có khái niệm “lao động quá khứ” là những chi tiết, những câu chuyện mà bạn tích lũy được trong quá trình hành tẩu giang hồ của mình.

Nghề báo yêu cầu bạn phải học hàng ngày trong suốt sự nghiệp của mình. Bởi chỉ có kinh nghiệm, kỹ năng phong phú mới là công cụ lao động của bạn. Các sản phẩm báo chí nuôi sống bạn dù có cùng một giá trị vật chất, nhưng để tạo ra nó, bạn có thể không mất một đồng vốn nếu có nhiều kinh nghiệm và kỹ năng, nhưng bạn cũng có thể phải đầu tư gấp hàng trăm lần nếu như trong tay bạn chưa có gì. Nếu bạn không học rất nhanh các kỹ năng trong quá trình làm việc, nếu không tự chưng cất kinh nghiệm sau mỗi lần tác nghiệp, bạn sẽ luôn lỗ vốn cho các sản phẩm của mình.

Những người làm báo là những người sống bằng tin tức, nghĩa là bạn phải luôn nhìn thấy tin tức ở trong cuộc sống của mình, nhìn ra những điều đáng quan tâm, đáng được kể lại bằng tác phẩm báo chí trong các sự kiện mà người khác không dễ dàng thấy sự đặc biệt của nó. Muốn thế bạn phải luôn tò mò, luôn muốn tìm hiểu về tất cả mọi điều xung quanh mình, muốn trải nghiệm cuộc sống, muốn so sánh, và đặt câu hỏi.

Giả sử trường hợp bạn được giao đi phỏng vấn một nhân vật. Nếu là một người bình thường, bạn sẽ đặt câu hỏi về bất cứ điều gì mà bạn nghĩ ra đối với nhân vật đó. Nhưng nếu bạn không có đủ dữ kiện, không có những hình dung cụ thể về con người, cuộc sống, sự nghiệp của nhân vật đó thì những câu hỏi của bạn sẽ trở nên vô thưởng vô phạt. Bạn cần tìm kiếm thông tin càng nhiều càng tốt trước cuộc phỏng vấn để chắc chắn có được những câu hỏi đúng, và hấp dẫn.

Nghề báo có khái niệm “lao động quá khứ” là những chi tiết, những câu chuyện mà bạn tích lũy được trong quá trình hành tẩu giang hồ của mình. Nó sẽ giúp bạn có khả năng nhìn nhận, đánh giá về mọi sự kiện xảy ra trong đời sống thông qua những chi tiết, những câu chuyện mà bạn tích lũy trong quá khứ. Không phải tự nhiên mà người ta thường nói nhà báo là thư ký của thời đại. Bởi nhà báo thực thụ là những người luôn ghi nhớ các câu chuyện xảy ra trong cuộc sống, để dùng đến bất cứ khi nào muốn minh họa cho các vấn đề của cuộc sống trong tương lai.

Lấy đi làm lãi

Làm báo là một quá trình hành tẩu giang hồ, bạn đi, bạn đến, bạn chứng kiến, bạn ghi nhận và bạn kể lại. Sản phẩm của cả chuỗi lao động chỉ thể hiện bằng câu chuyện mà bạn kể lại cho công chúng. Về mặt vật chất, sản phẩm đó không có nhiều giá trị, vì thế nếu bạn muốn làm giàu thì lời khuyên của tôi là bạn đừng chọn nghề báo.

Nhà báo có những người rất giàu, đó là những người kinh doanh báo chí, khi tờ báo của họ là một doanh nghiệp, và tin tức là hàng hóa. Nhưng những nhà báo như thế không nhiều, và họ không nhất thiết phải là nhà báo, họ là những nhà đầu tư, những nhà kinh doanh thực thụ đối với mặt hàng báo chí. Còn làm nhà báo, mưu sinh bằng nghề viết báo, bạn là những người làm công ăn lương, mài bút để thành những tác phẩm tin tức có giá trị ngắn hạn.

Có những người viết báo mà trở nên giàu có, nhưng đó là sự giàu có chứa đựng nhiều nguy cơ, đòi hỏi bạn đánh đổi nhiều giá trị của bản thân. Bạn tiếp cận sự thật, và sự thật đó có thể đe dọa người khác, bạn sẽ giàu có nếu dùng sự thật đó để đe dọa người khác, buộc người ta bỏ tiền mua sự im lặng. Bạn sẽ trở thành một kẻ tổng tiền.

Khi tôi mới ra trường được vài năm, có lần nhận được lá đơn nặc danh tố cáo một vị Chủ tịch huyện tham nhũng, và đi điều tra. Trong quá trình đó, một tối có người đến khách sạn tìm tôi và trình bày, giải thích,... Khi ra về, họ bỏ lại một chiếc vali có 60 triệu đồng trong đó, khoản tiền khi ấy có thể mua được

100 mét vuông đất ở Hà Nội, và nó tương đương với 100 lần lương tháng của tôi khi ấy. Tôi có thể mang số tiền đó về, và coi như chưa bao giờ nhìn thấy lá đơn tố cáo. Nhưng nếu vậy, tôi không khác gì một kẻ tổng tiền, và tôi không nhất thiết phải mất hàng chục năm để rèn luyện mình trở thành một nhà báo.

Bạn sẽ khó trở nên giàu có về tiền bạc nếu chọn nghề báo. Nhưng nghề báo có thể mang lại cho bạn những tài sản mà không dễ mua được bằng tiền. Bạn có lý do để đi, có điều kiện tiếp cận và trải nghiệm một cuộc sống phong phú, đặt dấu chân đến những nơi không phải ai cũng dễ dàng chạm đến, gặp gỡ những con người thú vị nhất thế gian. Có thể, công việc không mang lại nhiều tiền bạc cho bạn, nhưng những trải nghiệm mà cơ hội nghề nghiệp mang đến cho bạn thì đôi khi tiền cũng không mua nổi. Nghề báo giúp tôi được đến Sơn Đoòng trước khi nó trở nên nổi tiếng, giúp tôi được chứng kiến nỗi đau của người dân vùng lũ từ máy bay tiếp tế, được đến Trường Sa mỗi năm để chứng kiến sự anh dũng của chiến sĩ đồng bào, được quen biết những nhân vật của lịch sử, có cơ hội



giúp đỡ những phận người oan khuất tìm thấy công lý và sự thật.

Vì thế, nếu bạn coi những chuyến đi là một giá trị, bạn sẽ thích nghề báo với lựa chọn lấy đi làm lãi và sống cuộc sống của rất nhiều phận người.

Tài già VOV, những người thầy của tôi qua mỗi chuyến đi

Tôi về Đài Tiếng nói Việt Nam năm 23 tuổi, hơn 20 làm nhà báo “qua loa” tôi không có duyên học hỏi được nhiều từ thế hệ đồng nghiệp đi trước, nhưng lại có duyên học được rất nhiều điều từ những bác tài già. Họ dạy tôi từ những kỹ năng sống đến kỹ năng tác nghiệp. Họ cũng đã hỗ trợ tôi một cách tuyệt vời khi bị cản trở. Họ là những người thầy của tôi.

Tháng 11/1996. Chuyến công tác đầu tiên của tôi khi về VOV, thầy Đình Lương, sếp trực tiếp của tôi cử đi Thanh Hóa viết về giáo dục. Lần đầu tiên được đi viết bài bằng xe công, hồi hộp lắm! Đội xe hôm đó cạ xe trực, chỉ còn xe của Tổng Giám đốc Phan Quang ở nhà, không hiểu thế nào mà thầy Đình Lương điều tạm được. Lên xe rón rén lắm! Lính mới tò te, lại ngồi xe sếp Tổng. Thế nhưng, chỉ sau ít phút, sự cỗi mở của chú Hùng lái xe đã giúp tôi tự tin trở lại. Đến địa danh nào, một cây cầu, một khúc cua, chú đều hỏi: “*Có biết ở đây có điều gì đặc biệt không?*”. Chú kể, tận tường mọi câu chuyện chú nhặt nhạnh từ những chuyến đi. Những câu chuyện của chú Hùng khi đó, với tôi chỉ là sự thích thú cho đường xa gần lại. Song, sau này, khi đã có cùng nhau nhiều chuyến đi hơn, tôi biết mình đã ngấm nõi đam mê xê dịch và khám phá từ người đàn ông có giọng kể thì trầm như thực như mơ ấy.

Chú Hùng không chỉ gây ấn tượng với tôi qua những câu chuyện dọc đường mà còn là một chuẩn mực về sự chu đáo. Bài học đầu tiên của tôi về việc phỏng vấn ngoài hiện trường mà tránh được tạp âm là học từ chú. Hóa ra, chú đã luôn quan sát và ghi nhớ những kinh nghiệm của mọi phóng viên để sẵn sàng hỗ trợ các lính mới như tôi. “*Không phải vì chúng mày, mà vì uy tín Đài Quốc gia.*” Chú bảo thế.

Sự chu đáo của chú Hùng có lúc thể hiện dường như là thái quá. Trên xe chú không thiếu thứ gì. Từ kim



chỉ đến các loại khay để phòng ngừa sự cố trang phục cho phóng viên, đến nhánh tôi, củ gừng, lọ cao, túi thuốc cho những ca cảm mạo dọc đường. Thậm chí là cả bao cao su cho đám trai trẻ hay say nắng. Nhưng ngạc nhiên nhất là có lần tôi không tìm ra miếng khăn lau máy ảnh. Chú Hùng không có, bởi chỉ đi với phóng viên phát thanh. Khi tôi mô tả thứ mình cần, chú tần ngần mở cốp xe lấy ra một miếng băng vệ sinh phụ nữ, rồi vội nói như để thanh minh: “*Chị em phóng viên, bận bịu, đi công tác gấp, có lúc quên*”.

Sự cẩn thận của chú Hùng luôn khiến tôi yên tâm với mọi chuyến đi suốt mười mấy năm trời. Ba năm trước, chú Hùng về hưu, và về cội xa xanh chỉ ít ngày sau khi ốm sỗ.

Mỗi bác tài già ở VOV là mỗi phong cách khác nhau. Chú Thắng, người cũng là cha một đồng nghiệp của tôi, dù không gấn bó nhiều nhưng lại cùng tôi trải qua những kỷ niệm khó quên. Chú là người ít nói, không hay bộc lộ cảm xúc, nhưng vô cùng chân thành. Bởi thế, chú cũng là người đi cùng tôi những chuyến đi cam go nhất. Những chuyến đi mà chúng tôi luôn xác định sẽ phải đương đầu với những kẻ mạnh động và liều lĩnh.

Kỷ niệm đáng nhớ nhất là trong chuyến đi viết loạt bài “Địa chủ mới ở Thạch Thành, Thanh Hóa”. Cuối những năm 1990, nông trường Thạch Thành nằm trong lõi rừng. Ở đó, lãnh đạo lâm trường tác oai tác quái, phát canh thu tô đẩy công nhân trở thành các tá điền cùng khổ. Để tiếp cận nhân chứng rất khó khăn. Đường độc đạo, mọi biểu hiện bất thường, sự xuất hiện của người lạ đều bị phát giác. Tôi buộc phải giả làm người đi tìm đất để trồng cây thuốc, vào làm việc với lãnh đạo lâm trường, rồi nhờ đưa đi gặp gỡ tìm hiểu dấu vết những loài thuốc quý bản địa để gặp được nhân chứng. Khó khăn là xe biển xanh sẽ bị nghi ngờ. Nhưng chú Thắng đã chủ động đề xuất lắp biển giả. Việc này có nguy cơ chú sẽ bị kỷ luật nặng. Song, chú bảo “*Chúng mày mạo hiểm cả tính mạng cơ mà. Vì dân thôi!*”

Chuyến công tác thành công cho đến ngày cuối cùng thì chúng tôi được người dân cho biết là đám lãnh đạo lâm trường đã phát giác được sự



*Nếu bạn
là người kể
chuyện hấp
dẫn, những câu
chuyện mà chỉ
con người với
trái tim và nền
tảng văn hóa
sâu sắc mới có
thể kể ra, thì
công nghệ chỉ
có thể phục vụ
bạn chứ không
thể thay thế.*

giả danh. Một ổ phục kích đã được lập ở cửa rừng. Tôi lo lắng, vì biết những câu chuyện về sự mạnh động của đám người đó. Chú Thắng bảo: “*Chúng có mặc cảm bị săn đuổi hơn mình. Nếu mình tự tin và quyết đoán thì sẽ thoát.*”

Chúng tôi từ tốn lái xe ra cửa rừng, cửa kính hạ xuống, thò đầu ra, chủ động dừng xe, đưa tay vẫy khi gặp chốt phục kích. Khi một gã thanh niên lại gần, chú Thắng xuống xe, bảo: “*Có kích không, xe sắp gãy trục*”. Gã thanh niên nở nụ cười kín đáo, hỏi: “*Không đi được à?*” Chú Thắng bảo: “*Nếu đi cố thì hỏng hẳn, giúp bọn mình, giá nào cũng được.*”

Gã thanh niên bảo: “*Chờ tý*” rồi vẫy lũ đồng bọn sau lùm cây với gậy gộc ra hội ý. Quan sát thấy cái dây giữ barie tạm đã được buông lỏng, và cây tre vừa bồng lên, chú Thắng vào xe, đạp lút ga vọt đi trong bụi đỏ. Ra đến Tam Điệp mới dám dừng, chú bảo: “*Tao cũng không ngờ mà thành công. Nhưng mày đi viết lách kiểu này phải học về tâm lý tội phạm.*”

Tôi đã nghe theo lời khuyên đó, và cả những lời khuyên khác nữa từ chú Thắng. Và nhờ một trong những lời khuyên đó mà cho đến lúc này tôi vẫn ở lại VOV. Để thỉnh thoảng chú đến chơi sau khi về hưu, gặp tôi lại vỗ vai: “*Vẫn ở lại Đài, nhỉ!*”

Giờ thì chú Thắng không còn vỗ vai tôi nữa, chú Hùng cũng thế. Những bác tài già, những người thầy của tôi.



Cơ hội nào cho nhà báo tương lai?

Nghề báo có thể nói là một công việc chịu ảnh hưởng nhiều nhất của cuộc cách mạng công nghệ lần thứ tư, với những sự thay đổi mạnh mẽ về nền tảng. Các tòa soạn cắt giảm nhân sự vì doanh thu quảng cáo rơi dần vào tay các nền tảng mạng xã hội, trí tuệ nhân tạo đã hoàn toàn có thể thay thế các biên tập viên tổng hợp và sản xuất tin tức. Báo in đang chết, truyền hình đang trên đà suy thoái,... đó là những điều mà chúng ta đang chứng kiến trong thời đại hiện nay. Nhưng điều đó có đáng để các nhà báo tương lai phải bi quan hay không? Tôi nghĩ là không. Bởi dù công nghệ có thể làm thay đổi hoàn toàn diện mạo báo chí, từ nền tảng xuất bản đến phương thức sản xuất, song những giá trị cốt lõi của báo chí thì không thay đổi.



Nếu bạn là người kể chuyện hấp dẫn, những câu chuyện mà chỉ con người với trái tim và nền tảng văn hóa sâu sắc mới có thể kể ra, thì công nghệ chỉ có thể phục vụ bạn chứ không thể thay thế.

Nếu bạn nhạy bén với tin tức, có thể nhìn ra những khía cạnh độc đáo của cuộc sống nhờ kinh nghiệm sống phong phú của mình, công nghệ không thể làm được điều đó mà sẽ cung cấp dữ liệu để bạn củng cố các góc nhìn của mình. Công chúng cần tin tức của bạn để khẳng định những điều họ biết có phải là sự thật hay không.

Tương lai của nghề báo sẽ không dành cho số đông, nhưng nếu bạn thực sự yêu thích việc tìm kiếm sự thật, và mong muốn kể lại cho công chúng những góc nhìn tốt nhất về cuộc sống, bạn hãy tự tin theo đuổi công việc này.

Báo chí trước kia chỉ gói gọn trong các cơ quan phát thanh truyền hình, các hãng thông tấn, các tòa soạn,... và bạn phải là viên chức Nhà nước. Giờ đây, thế giới phẳng hơn, nếu bạn có đủ khả năng, bạn hoàn toàn có thể trở thành phóng viên của bất cứ tờ báo nào trên thế gian này mà chỉ cần xin việc bằng một cái email tự giới thiệu.

Khi xưa, để chứng minh khả năng của mình đối với các tòa soạn, thế hệ chúng tôi buộc phải lê la hàng năm, thậm chí là nhiều năm làm các công việc lật vật để chờ được đăng từng mẩu tin. Giờ bạn có thể chứng tỏ điều đó thông qua facebook cá nhân. Hoặc, bạn dễ dàng có thể xin một chân học việc tại một trang tin điện tử, một tờ báo, để có cơ hội tiếp cận các công việc bếp núc và hòa mình vào đời sống tòa soạn, cảm nhận được không khí, áp lực của công việc.

Về khả năng thăng tiến, báo chí là một nghề mà bạn có rất nhiều cách để thăng tiến khác nhau. Bạn có thể thăng tiến thuần chuyên môn khi trở thành cây bút chuyên mục, hay người bình luận tin tức nổi tiếng; bạn cũng có thể thăng tiến qua các vị trí, từ phụ trách nhóm phóng viên, phụ trách trang, mục, người tổ chức sản xuất ở các cấp độ khác nhau. Thậm chí, với kinh nghiệm hoạt động báo chí và khả năng phân tích tin tức, sự kiện, nhiều nhà báo dễ dàng thành công trong cương vị các chính trị gia. Tuy nhiên, dù muốn thăng tiến theo cách nào thì nghề báo cũng là nghề mà bạn liên tục phải học hỏi, và bất cứ ai cũng là một người thầy của bạn.

Cuối cùng, để trở thành một nhà báo chuyên nghiệp, bạn cần có một quá trình “mài bút” trên bản thảo vô số các bài báo, phải liên tục xuất hiện tại những hiện trường nóng bỏng đầy gian nguy để đưa ra những sự thật. Vậy nên nếu muốn là một nhà báo tử tế, bạn sẽ cần phải “đổ mồ hôi sôi nước mắt” và đôi khi cả máu để có thể cho ra đời một bài báo có ích cho cộng đồng. Chúc những bạn trẻ muốn theo nghề có thể vững tâm và vững tay suốt quãng hành trình trong tương lai.



66

Đôi lời nhắn nhủ:

Sau khi đọc xong phần thứ hai với những câu chuyện đa chiều về các ngành nghề khác nhau, có lẽ bạn đã bắt đầu mơ tưởng ra những bước đầu tiên trên con đường sự nghiệp tương lai. Mỗi ngành nghề đều có những vẻ đẹp riêng, đi cùng đó là những đánh đổi để trưởng thành. Điều quan trọng nhất là bạn cần trang bị cho bản thân đủ kiến thức để tự mình trải nghiệm.

”

Góc bật mí:

Để có thể vững vàng trong chặng đường tiếp theo, bạn cần chuẩn bị cho mình một chiếc CV có thể gây ấn tượng “cực mạnh” với nhà tuyển dụng.

Cùng tìm hiểu xem những cây viết trên Spiderum đã làm giàu vốn trải nghiệm của bản thân để “tích lũy” vào CV như thế nào?

Nếu bạn vẫn còn lăn tăn về cách viết một CV ấn tượng, thì hãy ghé thăm ứng dụng tạo CV chuyên nghiệp của TopCV dưới đây nhé:



↑ Quét để tải ứng dụng. ↑

HÀNH TRANG *vào nghề*

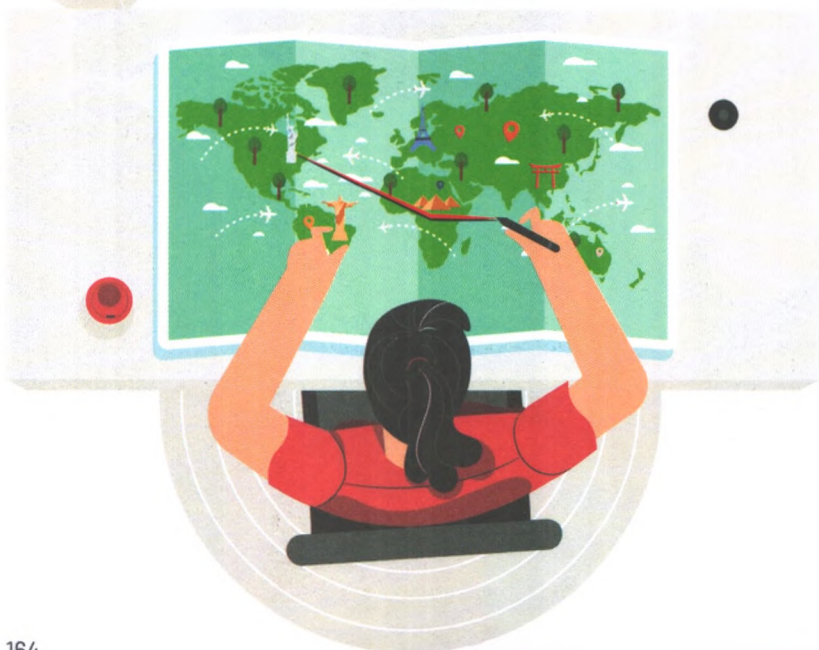




KHỦNG HOẢNG TUỔI 20 LÀM GÌ KHI KHÔNG BIẾT PHẢI LÀM GÌ?

Tác giả: **HUSKY**

Sau khi hoàn thành hai phần đầu của cuốn sách, có lẽ bạn đã hiểu rõ hơn về tầm quan trọng của việc tìm hiểu các kiểu môi trường làm việc, cũng như có một bức tranh tổng thể về một số lĩnh vực nghề nghiệp cơ bản. Trong Phần 3 – Hành Trang Vào Nghề, Spiderum sẽ giúp bạn trang bị những tư duy và kỹ năng cần thiết để có thể phát triển sự nghiệp tương lai dù bản thân còn nhiều hoang mang.



Ở vào độ tuổi 20, chúng ta luôn phải đối mặt trước một rừng những sự lựa chọn. Các cột mốc lớn như bước vào cánh cửa trường đại học hay bắt đầu một sự nghiệp khiến không ít bạn trẻ hoang mang, vì sẽ chẳng có công thức chung dẫn đến thành công cho tất cả mọi người.

Bạn còn trẻ, bạn muốn lên kế hoạch chi tiết cho cuộc đời mình, đặc biệt là sự nghiệp. Nhưng tương lai là một màn sương mù phía trước với quá nhiều ẩn số, bạn cảm thấy “khủng hoảng” bởi chẳng biết nên bắt đầu từ đâu.

Tin vui là không chỉ mỗi mình bạn cảm thấy hoang mang như vậy, mà hầu như tất cả mọi người đều cảm thấy không biết phải làm gì trong thời điểm này. Là một người cũng đã trải qua khủng hoảng tuổi 20 và vượt qua nó, tôi hi vọng bài viết này của mình sẽ giúp các bạn phần nào giải quyết được những rắc rối trong tâm trí và sáng suốt hơn khi nghĩ về tương lai.

Đừng kỳ vọng một nghề nghiệp “ổn định”

Có những người hay nhìn cuộc đời như một dự án: họ luôn cố gắng lên kế hoạch rất chi tiết và cụ thể cho cuộc sống, sự nghiệp, và chỉ thực hiện kế hoạch đó khi họ đã trả lời được các câu hỏi cần thiết. Hẳn bạn vẫn thường nghe những lời khuyên như:

- *Phải trả lời được câu hỏi tại sao trước khi đi du học, rồi hãy đi.*
- *Phải trả lời được câu hỏi tại sao bạn cần học đại học, rồi hãy học đại học.*
- *Phải trả lời được câu hỏi bạn là ai, bạn muốn gì thì bạn mới tìm được đường đi cho sự nghiệp của bạn.*

Thực tế việc tự đặt ra các câu hỏi này là cần thiết, và bạn nên buộc bản thân phải động não trước những quyết định lớn. Tuy nhiên không phải lúc nào chúng ta cũng tìm ra được câu trả lời “đúng” ngay từ lần đầu tiên. Giả sử bạn thi vào đại học và chợt nhận ra câu trả lời bạn nghĩ là chính xác 3 tháng trước đó giờ hóa ra hoàn toàn sai. Vậy bạn sẽ làm gì, dừng học đại học, cố gắng trả lời một loạt các câu hỏi nữa rồi bắt đầu tiếp? Bạn đã hoàn thành được một học kỳ ở trường đại học bên nước ngoài và nhận ra rằng đây không phải là con đường mình muốn đi tiếp, bạn sẽ làm gì? Hoặc bạn vào được công ty mình luôn mong ước và rồi nhận ra rằng những gì bạn trải qua khác hoàn toàn với kỳ vọng, bạn sẽ làm gì?

Tôi cho rằng nếu bạn lên một kế hoạch quá chặt chẽ với những kỳ vọng quá lớn lao, thì khi rơi vào những tình huống kể trên hẳn bạn sẽ cảm thấy rất mắc kẹt. Việc ngay lập tức có câu trả lời cho mọi vấn đề là điều phi thực tế. Nếu tôi được đưa ra một lời khuyên về sự nghiệp và phát triển bản thân dành cho người trẻ, thì đó là *hãy luôn đón nhận sự bất định*.

Điều này đúng không chỉ ở mức độ cá nhân mà còn ở bình diện vĩ mô của xã hội.



Vào tháng 10 năm 2008, nền kinh tế Mỹ đang chao đảo bởi cuộc khủng hoảng kinh tế tài chính lớn nhất kể từ năm 1933. Chưa bao giờ nước Mỹ rơi vào tình trạng tuyệt vọng như thế khi mà các ngân hàng không biết họ có thể sống nổi qua cuộc khủng hoảng hay không và tuổi thọ của các công ty tính bằng tháng. Hàng chục triệu người bị sa thải hoặc quá chán nản phải bỏ việc. Và trong bối cảnh đó, các Thượng nghị sĩ Mỹ đã hỏi Alan Greenspan chuyện gì đã xảy ra và ông đã trả lời rằng: *“Tôi vẫn không hiểu được tại sao chuyện này xảy ra”*.

Alan Greenspan là ai? Ông là người đứng đầu Cục Dự trữ Liên bang Hoa Kỳ, người mà những quyết định của ông có thể khiến hàng trăm tỷ đô la đi ra hoặc đi vào nước Mỹ, và là người mà các chuyên gia trên thế giới kì vọng

có thể biết những gì mà bản thân họ không biết. Vậy mà ông đã nói rằng ông không hiểu chuyện gì đã xảy ra, và: *“Là con người chúng ta không đủ thông minh, chúng ta không thể thấy được các sự kiện xảy ra trong tương lai xa. Và ngay cả khi nhìn lại thì cũng vẫn rất khó để giải thích vì sao chúng ta không thể tiên đoán trước được sự kiện này”*.

Chúng ta thấy được gì qua câu nói này của ông – một trong những người được coi là có hiểu biết sâu sắc nhất với nền kinh tế? Điều đó chẳng phải phản ánh rằng thế giới mà chúng ta đang sống là quá phức tạp và hầu hết những gì ta chuẩn bị cho tương lai đều bị thay đổi bởi những sự kiện chẳng bao giờ có thể nhìn thấy trước?

Rất nhiều điều tưởng chừng như ổn định và vững chắc có thể biến mất rất

nhANH. Các ví dụ tiêu biểu có thể kể đến sự đi xuống của ông lớn Sony, vốn thống trị hàng điện tử ở Việt Nam trong 10 năm trước. Hay sự suy yếu của ngành công nghiệp xe hơi ở Đức, vốn là kết tinh của kiến thức và kinh nghiệm của những đầu óc xuất sắc nhất trong hơn 100 năm qua. Sự đi xuống này chỉ mới xuất hiện trong 5 năm gần đây với sự phát triển của xe điện Tesla, cũng như các vấn đề biến đổi khí hậu ngày một cấp bách khiến cho các quốc gia ở châu Âu nâng chuẩn khí thải lên mức cao hơn rất nhiều.

Điều cốt lõi các bạn trẻ cần hiểu là **một tương lai ổn định đi theo đúng kế hoạch định sẵn chỉ là một ước muốn chứ không phải là một thực tế.**

Khi hiểu rõ điều này, chúng ta thấy rằng những lời khuyên mà các bạn trẻ đang nhận được thật ra cần phải linh hoạt hơn nữa. Mặc dù chuyện hoạch định tương lai là cần thiết, nhưng việc phải *lên kế hoạch cuộc đời 10 năm tới* là không dễ dàng và không khả thi, vì thế người trẻ ngày nay bỗng dưng chịu rất nhiều áp lực và cảm thấy hoang mang hơn thế hệ cha mẹ họ xưa kia rất nhiều.

Loại bỏ các nhãn mác

Nếu bạn có câu trả lời cho những câu hỏi như mình là ai, tại sao mình lại ưa thích việc mình đang làm ngay từ lúc còn đi học thì rất tốt, nhưng nếu chưa xác định được rõ thì cũng đừng hoảng loạn. Và cũng đừng thất vọng nếu câu trả lời mình tưởng là đúng trên thực tế hoá ra lại sai. Chấp nhận sự bất định có nghĩa là loại bỏ một mục tiêu không thực tế và giải phóng tâm trí chúng ta khỏi những ràng buộc trong trí tưởng tượng, khiến chúng ta sẵn sàng đương đầu với những khó khăn không lường trước được tốt hơn.

Nhưng cụ thể là phải làm gì để giải phóng tâm trí?

Tôi nghĩ rằng một trong những cách giúp bản thân có thể đối đầu với những khó khăn đó, chính là bỏ bớt các nhãn mác mà chúng ta tự gán cho bản thân mình. Chúng ta thích xác định mình là người như thế nào. Chúng ta quan tâm, tò mò người khác nghĩ gì nhưng chúng ta tò mò về chính mình nhiều hơn thế. Chúng ta muốn biết liệu mình là người *hướng nội* hay *hướng ngoại*, là người có khiếu về *thẩm mỹ* hay thiên về *kỹ thuật*, là người thích *yên tĩnh* hay thích *náo nhiệt*. Hoặc chúng ta muốn biết mình là ai qua cách ta phản ứng với tình huống hoặc đưa ra lựa chọn. Đó là tại sao các bài kiểm tra tâm lý vui lại luôn đưa ra các tình huống khó xử, như trong ba hình vuông, tròn, tam giác bạn sẽ chọn hình nào. Tại sao chúng ta lại thích đi coi bói dù chúng ta không thực sự tin vào chúng lắm? Lí do là vì khi đi coi bói chúng ta được nghe một người khác nói về mình, chúng ta cảm thấy xác định được bản thân mình là người thế nào, và vì thế, chúng ta cảm thấy an tâm.

Tôi đồng ý rằng hiểu được bản thân là một điều tốt, nhưng có quá nhiều người luôn bám víu vào những nhãn mác sẵn có, nhờ cậy chúng xác định giùm họ xem họ phải làm gì thay vì tự suy nghĩ cho bản thân mình. Các nhãn mác đó như mở đường tắt cho suy nghĩ trong đầu bạn nhưng nó vô tình tạo ra các rào cản gò bó chúng ta lại:

- Tôi là người hướng nội, nên tôi im lặng trong các buổi nói chuyện, không thích đi tiệc cuối năm với các bạn trong lớp.
- Tôi không giỏi về tính toán nên tôi sẽ không cố gắng học hiểu các môn Toán trên đại học, chỉ ráng sao cho đủ điểm qua môn.
- Tôi không giỏi về thuyết trình nên tôi sẽ nhường phần trình bày cho bạn của mình.
- Ở công ty do tôi không giỏi về giao tiếp nên tôi sẽ để đồng nghiệp lo hết phần gặp gỡ với khách hàng.

Ngoài ra còn có các nhãn mác mà người khác gán cho chúng ta. Có lẽ rất nhiều người ở Việt Nam từ nhỏ đã được dạy dỗ rằng họ được làm gì và không được làm gì, phụ thuộc vào giới tính, độ tuổi, địa phương sinh sống, hoặc truyền thống gia đình. Có thể nếu là phụ nữ thì không nên kinh doanh buôn bán, nam giới thì không nên làm về nghệ thuật nhảy múa, con gái thì nên học ngành nhẹ nhàng ít đi lại nhiều như kế toán, nhân sự, không nên đi du học xa, con trai thì nên học về kỹ thuật,...

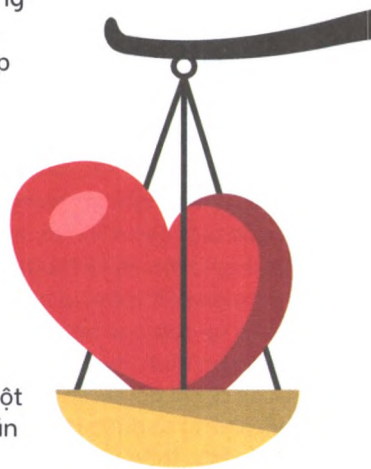
Tôi không nói rằng chúng ta phải gỡ bỏ hết các nhãn mác này, mà chúng ta nên có càng ít nhãn mác càng tốt để không bị gò ép vào khuôn khổ. Tại sao lại không thể vừa hướng nội vừa hướng ngoại? Tại sao không thể yêu thích thẩm mỹ khi chuyên môn của bạn là lập trình? Khi không còn chú ý đến việc phải làm sao sống cho vừa một khuôn mẫu, chúng ta sẽ có thời gian và tâm trí hơn để tập trung vào việc phát triển bản thân và sự nghiệp.

Đam mê hay tài chính?

Một nỗi trăn trở khác thường gặp ở các bạn trẻ đó là không biết nên chọn con tim hay là nghe lý trí, nói cách khác là theo đuổi đam mê hay là chọn một công việc nào đó giúp ta có nguồn tiền dồi dào và ổn định. Tôi nghĩ rằng có một lời khuyên dành cho các bạn ở độ tuổi 20 từ tỷ phú Ray Dalio, một trong những người thông thái nhất hiện nay, đó là:

“Để có số tiền mong muốn và một sự nghiệp đúng như kỳ vọng, mỗi người cần có sự sáng tạo và linh hoạt trong cuộc sống.”

Ông còn nhấn mạnh hơn rằng: để có được cuộc sống tốt nhất, bạn cần đủ tiền để chi trả cho mọi thứ bạn cần và một công việc đầy ý nghĩa – và để đạt được hai thứ này bạn cần phải cho người khác thứ họ cần. Đó là thực tế cuộc sống – bạn được trả tiền để cung cấp cho người khác thứ mà họ cần, và đổi lại bạn có tiền để mua thứ bạn cần. Trên đời chẳng ai muốn bị buộc phải làm một công việc mà họ không thích, mọi người đều xứng đáng với sự nghiệp mà họ ước muốn. Đó chính là câu đố chung của mọi người sinh sống trên Trái đất này. Mặc dù khó, nhưng nếu tìm được cách giải quyết, bạn sẽ trở thành người có thể tạo ra những đóng góp to lớn cho xã hội.



Nếu không tìm ra được câu trả lời cho chính mình, chúng ta sẽ rơi vào một trong ba trường hợp. Một là những người trẻ rất có nhiệt huyết nhưng không rõ phải làm sao để kiếm đủ tiền giúp mình theo đuổi được mục tiêu đặt ra. Hai là nhóm những người có tay nghề cao và lâu năm kinh nghiệm, kiếm rất nhiều tiền nhưng cảm thấy bế tắc trong cuộc sống và không thể dừng làm việc được. Ba là nhóm người không giỏi thứ gì và cũng không biết mình muốn làm gì, như mảng bèo trôi trên dòng đời, cuộc sống đến đâu thì đến. Nhóm người trẻ đầu tiên rất dễ biến thành nhóm người thứ ba nếu họ thất bại nhiều lần và chịu thiệt hại về tài chính.

Đến thời điểm một người phải lựa chọn xem bạn nên xuất phát từ đâu trước: đam mê hay tài chính, thì lời khuyên của tôi sẽ là *hãy bắt đầu từ tài chính*. Đừng vội hiểu lầm, tôi không khuyên bạn đi chạy Grab kiếm tiền thay vì tìm công việc phù hợp với chuyên môn (dù chạy Grab thu nhập đôi khi còn tốt hơn sinh viên mới ra trường). Lời khuyên này có ý nghĩa trong một giai đoạn dài hạn hơn, tức là bạn nên hướng tới những công việc mà trong tương lai bạn có thể dùng kỹ năng cứng để tạo ra nhiều giá trị, và bạn nhận lại thu nhập tương xứng.

Lí do cần hiểu tầm quan trọng của tài chính, là vì sẽ có ai đó phải chi trả cho đam mê của bạn, nếu không phải là bạn thì sẽ là bố mẹ của bạn. Sau khi ở với bố mẹ 18 năm, bạn có nghĩ rằng mình nên tiếp tục bắt bố mẹ gánh chịu rủi ro cho việc bạn theo đuổi đam mê? Khi tập trung vào yếu tố tài chính, chúng ta buộc phải sống có trách nhiệm hơn, biết nhìn xa trông rộng. Chúng ta buộc phải trở nên khôn ngoan để tìm ra cách tạo ra dòng tiền vững bền, đó có thể là tập trung phát triển kỹ năng chuyên môn tốt đến mức mọi người sẵn sàng trả lương cao vượt mức thị trường để mời về làm, hoặc là tự học về đầu tư và biết cách đưa tiền vào các tài sản có tốc độ tăng trưởng giá trị nhanh.



Tôi không đồng ý với những câu nói mà người ta hay dùng để tự trấn an bản thân như cuộc sống thì quá ngắn để mãi theo đuổi tiền bạc, và do đó hãy luôn đặt đam mê lên hàng đầu. Bởi vì khi bạn có thể kiếm được nhiều tiền một cách hợp pháp, có nghĩa là những gì bạn làm mang đến rất nhiều giá trị cho người khác, và ngược lại nó cũng giúp đem lại ý nghĩa cho cuộc sống của bạn. Có thể mọi người phản đối và nói rằng họ đang bán thân cho đồng

tiền, nhưng tôi lại nhìn theo góc nhìn là họ đang rèn luyện kỹ năng hơn. Một kỹ năng giúp bạn kiếm được nhiều tiền trong một lĩnh vực cũng có thể giúp bạn dễ dàng kiếm được nhiều tiền trong lĩnh vực khác khi bạn bỏ công

việc cũ. Tôi tin trong thời đại số này, các kỹ năng đều hoàn toàn có thể áp dụng được cho nhiều lĩnh vực khác nhau.

Một kỹ năng chuyên sâu khi còn trẻ sẽ là lợi thế lớn, là tài sản vô hình giúp tạo ra một dòng tiền ổn định ngay từ ban đầu, giúp chúng ta có thể tích lũy được các tài sản giá trị sinh lời lớn như cổ phiếu, cổ phần, bản quyền trí tuệ, hay bất động sản. Những thứ này sẽ giải phóng tâm lý con người để họ có thể tập trung rèn luyện những thứ họ thích từ trước nhưng chưa bao giờ có cơ hội thử. Tôi may mắn quen được với một bác lớn tuổi là quản lý một công ty phần mềm. Khi công ty đã đứng vững trên thị trường và đem về thu nhập tốt, bác dành thời gian để tập đàn dương cầm nhằm thỏa mãn đam mê âm nhạc từ nhỏ. Sau nhiều năm tập luyện song song với việc vận hành công ty, bác đã có thể chơi như một nhạc công thực thụ. Tôi cũng quen được những kỹ sư trung niên thành đạt, khi thoải mái họ bắt đầu làm những điều họ yêu thích như hội họa, học về phim hoặc điện ảnh.

Nói vậy không có nghĩa rằng chúng ta phải hạ thấp niềm đam mê cháy bỏng của bản thân. Có nhiều người khi còn rất trẻ đã kết hợp được thứ họ giỏi với đam mê của họ, và do đó họ có thể dốc hết sức cho một công việc mang lại rất nhiều sự thoải mái về tài chính. Tuy nhiên đó là thiểu số trong xã hội, và phần lớn chúng ta sẽ luôn phải dằn vặt với thứ mình muốn làm và thứ mình phải làm. Khi rơi vào hoàn cảnh đó, tôi luôn nghĩ rằng chúng ta phải nâng cao giá trị bản thân thông qua rèn luyện các kỹ năng thiết yếu và từ nền tảng đó chúng ta có thể phát triển các kỹ năng khác phục vụ cho đam mê của mình.

Tôi nghĩ rằng các bạn trẻ nên bắt đầu bằng cách xác định xã hội này muốn gì và rèn luyện các kỹ năng cần thiết để đáp ứng được nhu cầu này, từ đó gây dựng một sự nghiệp. Không nên quá bận tâm vào những định kiến, suy nghĩ cố hữu mà chính họ hoặc người khác đã gán vào bản thân. Đừng tin rằng có một thứ gọi là cuộc sống ổn định, bởi vì xã hội này đã thay đổi liên tục đến mức chỉ việc phân tích được chuyện gì đang xảy ra đã là một kỹ năng hiếm. Bạn có thể nhìn lại và thấy ở Việt Nam trong 7, 8 năm trước không có những động từ như là “đi Grab”, “xem Netflix” hay “ship hàng”.

Cuối cùng là đừng cố gắng tìm ra được các câu trả lời cho mọi thứ rồi mới bắt tay vào làm. Bạn sẽ luôn có câu trả lời, nhưng phần lớn nó sẽ sai, dẫu vậy điều đó không quan trọng, miễn là bạn luôn sáng tạo và thích nghi.

*Đến thời điểm một người
phải lựa chọn xem bạn nên
xuất phát từ đâu trước:
đam mê hay **tài chính**,
thì lời khuyên của tôi sẽ là
hãy bắt đầu từ tài chính.*

“Thanh xuân như một tách trà...”

Nhiều người cho rằng quãng thời gian thanh xuân trên ghế giảng đường là lúc để tận hưởng tuổi trẻ, trước khi chính thức bước vào thế giới “người lớn” của công việc cùng những mối lo cơm áo gạo tiền. Tôi đồng ý với điều đó, nhưng mặt khác tôi cũng cho rằng việc “tận hưởng” đúng cách nghĩa là bạn phải tối ưu được khoảng thời gian này để chuẩn bị những hành trang cần thiết cho con đường nghề nghiệp tương lai.

Tôi cũng đã từng chứng kiến nhiều người bạn đồng trang lứa loay hoay trong việc sử dụng quỹ thời gian sinh viên sao cho hợp lý. Một số bạn thì chẳng biết nên làm gì. Một số khác thì bị choáng ngợp giữa muôn vàn hoạt động để rồi ngập lụt trong các thứ tự ưu tiên. Thế nên tôi cặn kẽ nghĩ, có lẽ mình nên phân loại và chia nhóm những hoạt động này cùng với những ưu – nhược điểm để làm tài liệu cho bản thân cũng như cho các bạn sinh viên khác. Phần dưới đây được đúc kết từ kinh nghiệm của chính tôi và qua phỏng vấn những người bạn/anh chị thân thiết, hi vọng có thể giúp các bạn hình dung phần nào về kế hoạch tận dụng quãng thời gian của mình ở giảng đường đại học.

Học, học nữa, học mãi

Có rất nhiều bạn tập trung hoàn toàn vào việc học và học rất nhiều trong suốt thời sinh viên. Họ hướng đến điểm số cao ở trường, các văn bằng chứng chỉ xếp loại tốt nhất và các giải thưởng về nghiên cứu chuyên môn.





Tác giả: **TRẦN TIẾN**

Thời điểm bước vào cánh cổng của trường đại học cũng là lúc bạn có thể “thử và sai” nhiều nhất trước khi bước chân vào một chiến trường cam go hơn, khắc nghiệt hơn. Hãy cùng khám phá những cơ hội mà bạn có thể tận dụng nhiều nhất trong thời sinh viên trong bài viết của tác giả Trần Tiến.

Theo tôi đây cũng là một con đường phát triển bản thân mà nhiều người chọn. Con đường này sẽ phù hợp nếu bạn xác định tương lai của mình tập trung vào lĩnh vực học thuật, trở thành giảng viên hoặc những nhà nghiên cứu, hay là học lên cao hơn và kiếm học bổng đi du học. Ưu điểm của việc xây dựng các bộ kỹ năng học thuật là có thể giúp cho hồ sơ của bạn

“đẹp” hơn và sáng giá hơn, đồng thời bạn cũng có thể có mối quan hệ rất tốt với các thầy cô giáo trong trường. Họ là những người sẽ giới thiệu được nhiều cơ hội học tập cũng như việc làm cho bạn.

Nhưng nếu bạn muốn tương lai của mình mở theo nhiều hướng khác, hoặc muốn thời sinh viên không bị quá nhàm chán, thì lời khuyên của tôi là: **đừng chỉ học ở giảng đường**. Tôi mạnh dạn khuyên bạn nên thử điều gì đó mới mẻ hơn mà cấp 3 ta chưa có cơ hội. Không chỉ giúp bạn học được nhiều điều mới mẻ, những hoạt động này còn giúp khai phá những góc lạ ở bản thân mà có lẽ chính bạn còn chưa biết.

Bây giờ, hãy tạm biệt thói quen đốt thời gian nhàn rỗi nguy hiểm bằng việc lướt Facebook, chơi game, cày phim, tụ tập bạn bè,... vô điều độ – những thứ nhanh chóng đẩy bạn tới cảm xúc tiêu cực, trống rỗng. Tạm biệt.

Hoạt động ngoại khóa - mở ra những góc mới trong bản thân

Tôi bước chân vào giảng đường đại học với niềm tin khắp khởi rằng từ bây giờ mình đã trưởng thành hơn, được “nâng cấp” từ học sinh lên sinh viên. Và cũng như nhiều người bạn khác của mình, tôi tập tành làm đủ thứ công việc mà một cậu sinh viên hay làm: thực tập ở một tòa soạn báo, làm freelancer và thỉnh thoảng vẫn tham gia hoạt động của các câu lạc bộ. Những hoạt động này thay đổi tôi nhiều hơn mức tôi tưởng tượng.

Hoạt động nổi bật nhất ở đại học chắc hẳn là tham gia các câu lạc bộ. Sinh viên của một số trường còn tự nhủ lẫn nhau rằng “không tham gia câu lạc bộ thì xem như chưa học đại học”. Thường thì các trường top đầu như Ngoại Thương, Kinh Tế, Nhân Văn, Bách Khoa... có sinh hoạt câu lạc bộ mạnh hơn cả. Ở trong trường có hàng chục câu lạc bộ lớn nhỏ, mỗi câu lạc bộ còn chia thành nhiều bộ phận khác nhau. Các câu lạc bộ này tổ chức từ những hoạt động nhỏ như lập quỹ từ thiện, mở lớp học kỹ năng,... cho đến chạy những đêm nhạc hội quy mô có khách mời là các ca sĩ hạng A, hay xây dựng dự án khởi nghiệp vì cộng đồng.

Vào được câu lạc bộ cũng là cả một vấn đề. Họ thường tổ chức tuyển thành viên vào đầu năm học, sinh viên phải

thi nhiều vòng và tỉ lệ cạnh tranh cũng tương đối cao. Cái được của các câu lạc bộ là sẽ giúp cho các bạn sinh viên tiếp thu những kỹ năng mềm như: cách lên kế hoạch bài bản, tư duy phản biện, khả năng làm việc nhóm, khả năng lãnh đạo,... Bên cạnh đó, nhiều kỹ năng cứng cũng được đào tạo: tổ chức sự kiện, kiến thức chuyên ngành, nhiếp ảnh, chỉnh sửa video,... Môi trường câu lạc bộ cũng giống một phiên bản đơn giản của môi trường công việc, mà ở trong đó bạn buộc sẽ phải học các phối hợp giữa các bộ phận liên quan để đạt được mục tiêu. Rất nhiều kỹ năng học được từ đây và những mối quan hệ với các anh chị khóa trên sẽ có ích cho bạn trong quá trình đi làm sau này.





Ví dụ, câu lạc bộ mà bạn tham gia có tổ chức một chương trình “*Tìm kiếm tài năng sinh viên*”. Bạn có thể là người chịu trách nhiệm lên kế hoạch toàn bộ chương trình, sau đó phân bổ nhân sự để thực hiện mục tiêu đề ra, giám sát những người trong từng bộ phận hoàn thành đúng tiến độ. Điều đó có nghĩa là bạn sẽ phải học được cách **có được tầm nhìn bao quát cho một dự án cụ thể**. Còn nếu bạn làm ở các bộ phận có tính chuyên môn hơn, bạn sẽ phải bắt tay vào làm những công việc cụ thể như lên ý tưởng thiết kế ấn phẩm truyền thông (ban truyền thông); mời các đơn vị tài trợ, khách mời (ban đối ngoại); hay làm những “người hùng thầm lặng” để khảo sát và chuẩn bị địa điểm tổ chức, chịu

trách nhiệm trong quá trình diễn ra sự kiện (ban hậu cần).

Qua những lần sinh hoạt câu lạc bộ và “đồng cam cộng khổ” tổ chức các sự kiện, chiến dịch với nhau, những gì tôi nhận được nhiều nhất là tinh thần gắn bó của các thành viên trong câu lạc bộ. Một người bạn từng nói rằng kỷ niệm đẹp nhất khi đi tình nguyện của bạn là

lần cùng các đồng đội ngồi hát ngẫu nhiên trên thùng xe tải giữa núi rừng Sơn La dưới bầu trời đầy sao,...



Tuy nhiên, câu lạc bộ sinh viên không 100% hoàn hảo. Bạn có thể bị cuốn vào các hoạt động ngoại khóa khiến việc

học bị ảnh hưởng, một số trường còn cấm sinh viên năm cuối sinh hoạt để hạn chế việc này. Bên cạnh đó, suốt nhiều năm ở trong câu lạc bộ trường, bạn có thể dễ sa đà vào những thứ vô thưởng vô phạt chỉ để “cho vui” mà không thực sự đem lại giá trị cho việc phát triển sự nghiệp của mình sau này.

Ngay cả khi không tham gia câu lạc bộ thì không có nghĩa là bạn không “giỏi” – thực tế bạn vẫn còn rất nhiều lựa chọn khác.

Thực tập và đi làm part-time¹⁸

Nhiều bạn sinh viên thường trăn trở: Giờ mình chỉ là một sinh viên bình

¹⁸ Việc làm bán thời gian

thường, làm sao một công ty sẵn lòng nhận mình vào thực tập?

Vậy thì để tôi kể cho bạn câu chuyện này. Tôi có một cô bạn đang theo học ngành Khoa học máy tính ở Canada. Từ những năm cấp 3, cô bạn này nhận ra rằng ở xứ sở mà những lập trình viên nam đã code game đắm đắm từ hồi bé tí, thì việc một đứa con gái 16 tuổi mới tìm hiểu về lập trình là một xuất phát điểm thấp hơn rất nhiều. Nhưng cô bạn đã không nản chí mà xây dựng một chiến thuật cho riêng mình thông qua hai việc: tự học các kiến thức chuyên ngành; và xây dựng mạng lưới mối quan hệ. Trong vòng một năm, bạn đặt mục tiêu phải nắm vững kiến thức cơ bản của ngành thông qua sách vở và học online. Cô gái nhỏ cũng tham gia nhiều cuộc thi hackathon¹⁹, tới dự các sự kiện chuyên ngành, và lân la làm quen với những người trong công ty mà cô muốn ứng tuyển. Kết quả là đến năm nhất đại học, cô đã thực hiện được giấc mơ thực tập ở Google.

Những khóa thực tập ở các công ty có thể kéo dài khoảng vài tuần đến vài tháng. Để có thể tham gia thực tập từ sớm, bạn cần chủ động tìm kiếm và theo dõi liên tục việc tuyển thực tập sinh ở công ty bạn mơ ước. Các thông tin này bạn hoàn toàn có thể dễ dàng tìm kiếm trên Google, LinkedIn, các website tìm việc online hoặc các hội nhóm tuyển dụng trên Facebook. Bạn có thể thông qua các tiền bối là những anh chị khóa trên trong trường Đại học, vì nhiều khả năng họ sẽ làm ở các công ty cùng ngành và giới thiệu cho bạn những chỗ thực tập phù hợp.

Khi ứng tuyển làm thực tập sinh, bạn phải nghĩ rằng mình tới đó để học cách làm việc chứ không nên có tâm thế đi học và chờ được dạy. Khi làm thực tập sinh, bạn sẽ phải nắm được quy trình vận hành của một công ty, cách công việc mơ ước của bạn thật sự diễn ra (rất khác với tưởng tượng) và cả cách đối mặt với cái tôi đang bị tổn thương khi dần nhận ra những thiếu sót của chính mình. Nếu may mắn, bạn sẽ được mọi người giao những việc “nhiều não”, nhiều thách thức; và được chỉ dạy những kỹ năng chuyên môn, cũng như cách ứng xử và giao tiếp với đồng nghiệp/khách hàng,...

Nhưng thật ra không phải ai cũng đủ giỏi giang để được tham gia chương trình thực tập từ sớm. Đôi khi chỉ là bạn chưa thể, và chẳng thể thay đổi điều này ngay lập tức. Vẫn còn rất nhiều việc bạn có thể làm để phát triển bản thân.

Một số người chọn đi làm part-time để kiếm thêm thu nhập cho những kế hoạch của riêng họ. Tôi nghĩ đây là trải nghiệm thú vị mà ai cũng nên thử một lần. Công việc part-time thường ngắn hạn, dễ tìm kiếm và tạo ra thu nhập.

Tôi có cô bạn cũng làm phục vụ tại quán cafe nọ một thời gian, sau khoảng thời gian đó cô ấy đã biết pha chế vài thức uống thú vị và biết cách ứng xử với người khác mềm mỏng hơn nhờ kinh nghiệm tiếp xúc với đủ loại thành phần trong xã hội. Hay cậu bạn tôi làm ở Circle K (nhân tiện, có lần nó đi học trễ khi vào lớp còn xin phép nhằm thành “Circle K kính chào quý khách” thay vì “Xin lỗi em đến trễ”) một thời gian cũng trở nên điềm tĩnh hơn, nhanh nhẹn hơn và biết cách bỏ qua những điều không liên quan đến mình (một cách tích cực). Họ còn chia sẻ vài điều thú vị khác như các quán xá luôn có quy tắc xếp bàn chứ chẳng phải ngẫu nhiên, hay pha cà phê thì nên thêm chút muối, hay vì sao siêu thị luôn có mùi bánh mì và bao cao su thì lúc nào cũng trưng ở quầy thanh toán,...

Khi đã kiếm được những đồng tiền đầu tiên từ công việc part-time, bạn sẽ dần nhận ra giá trị của mình và dần cải thiện bản thân để trở thành phiên bản tốt hơn của chính mình. Số tiền kiếm được có thể mua những trải nghiệm du lịch, những khóa học hay những vật dụng cần thiết khác. Ngay cả khi bạn dùng tiền đó để chơi, nó cũng sẽ dạy cho bạn những bài học mới.

Việc part-time vẫn thường bị đánh giá quá thấp hoặc được đánh giá quá cao. Đôi lúc số tiền kiếm được từ ngắn hạn do part-time có thể khiến bạn chểnh mảng việc học. Có người vì chạy Grab, dịch báo, làm phục vụ,... nhiều tiền quá mà bỏ học. Bóc ngắn cắn dài như thế này là lợi bất cập hại, hi vọng các bạn đủ tỉnh táo để đưa ra lựa chọn của mình. Đừng quá vội vã khi kiếm tiền, vì kiếm tiền thì dễ, kiếm nhiều tiền và duy trì được mới khó. Cái hay của việc đi làm part-time là bạn được thực sự hoà mình vào thế giới bên ngoài, hiểu được cách mà xã hội đang vận động, và mài sắc những kỹ năng về mặt con người – những thứ rất hữu ích cho công việc thực sự sau khi tốt nghiệp.

Việc part-time vẫn thường bị đánh giá quá thấp hoặc được đánh giá quá cao.

Thử nghiệm các hoạt động độc lập

Nếu bạn là người cá tính và có chút năng khiếu, hãy thử các hoạt động độc lập. Bạn có thể bắt đầu việc xây dựng thương hiệu cá nhân thông qua việc viết blog, vẽ tranh ảnh, viết truyện, làm video, chơi nhạc,... và nhớ làm những việc này công khai. Việc trưng diện bản thân công khai là cơ hội để bạn tiếp xúc với các luồng ý kiến. Sẽ có ý kiến trái chiều giúp bạn dần nhận ra khuyết điểm, sự cố vũ giúp bạn thêm tự tin,... tựu trung lại đều giúp bạn học được cách đón nhận những phản hồi thế giới dành cho bạn.

Tôi nghĩ sinh viên là khoảng thời gian tốt nhất để làm việc này. Bạn có thời gian, có sự ngây thơ và cả lì lợm. Việc viết trên Spiderum giúp tôi nhìn nhận bản thân được rõ ràng hơn qua những bài viết và các cuộc tranh luận. Theo sau đó, tôi biết được thêm những người bạn, nhận được những cơ hội nghề nghiệp phù hợp với những gì tôi đã thể hiện trên đây. Việc xây dựng hình ảnh bản thân kéo theo yêu cầu khiến bạn phải đọc sách nhiều hơn để rèn luyện tư duy, hoạt động thể chất để giữ sức khoẻ và học thêm các kỹ năng mới để khiến bản thân trở thành hình mẫu trong tưởng tượng.

Tuy nhiên, đôi lúc điều này sẽ khiến bạn bị mắc kẹt trong cộng đồng nhỏ và mãi ở sau cái bóng của bản thân. Phải bứt mình ra những môi trường quen thuộc, bạn mới có những người khác để đối chiếu và nhìn lại bản thân, cũng như nhận ra hàng loạt vấn đề mà bạn phải đối mặt. Bên cạnh đó, bạn cần nhận ra rằng xây dựng hình ảnh bản thân không phải để làm vua trong vương quốc chính mình tạo ra, mà để người khác biết rằng bạn cũng hữu dụng trong xã hội. Nghĩa là bạn cần hiện thực hóa những kỹ năng bạn có thành các hoạt động có ích, chứ không dùng những điều đó chỉ để tô điểm cho bản thân.

Đừng quên chơi nhé!

Mục đích của chúng ta sinh ra không phải chỉ để học, không phải để đi làm hay trở thành một cá nhân thành công nào đó theo thước đo của xã hội. Mục đích cao quý nhất kể từ lúc chào đời cho đến lúc chết đi, có lẽ vẫn là biết được mình là ai và có thể làm gì có giá trị. Đi học, tham gia các hoạt động ngoại khóa hay đi làm, về cơ bản đều để phục vụ cho điều này.

Tôi nghĩ rằng chúng ta đôi khi quá cứng nhắc mà quên mất bản thân cũng cần chơi. Các môn thể thao không chỉ cần thiết để rèn luyện sức khỏe (thứ bạn đang thừa nhưng sẽ sớm thiếu trong vài năm tới), mà còn để nhận ra những điều mới mẻ ở bản thân. Bạn sẽ biết mình phù hợp với môn thể thao nào, đam mê bóng đá, bóng rổ, bơi lội hay điền kinh hay kể cả là e-sports,... và thích chơi ở vị trí nào trong những môn thể thao ấy. Đó cũng là một trong những cách để biết mình là ai.

Thể thao có người chơi và luật chơi, về cơ bản nó vận hành tương tự cuộc sống nhưng ở quy mô giản đơn hơn. Do đó, để vận hành những trận đấu trơn tru, bạn cũng cần phối hợp nhiều kỹ năng có ích như lãnh đạo, giao tiếp, lấy lòng tin hay đoàn kết các thành viên trong đội. Các phản xạ tâm lý hay sự gia tăng thể chất nhờ vào thể thao cũng đã được sách vở ghi chép đầy đủ bấy lâu nay, có lẽ không cần được nhắc tới nữa.

Bạn cũng nên đi chơi, du lịch đây đó cho thỏa chí ham vui. Tất nhiên là chỉ

khi bạn muốn đi thôi nhé, chứ cũng chẳng nhất thiết phải xê dịch cho lắm. Tôi nghĩ du lịch là cách để bạn biết được thế giới rõ ràng hơn. Bạn sẽ phải thu mình vì sự hùng vĩ của những nơi chốn chưa từng đặt chân đến, phải dịu giọng khi tiếp xúc với con người ở các vùng đất xa xôi. Bạn sẽ học được rất nhiều, chỉ từ việc làm sao để đi và làm thế nào để trở về.



Tôi nghĩ việc chơi khá quan trọng. Một mặt nó giúp bạn nhận ra được giới hạn của bạn thân, mặt khác giúp bạn nhìn nhận thế giới được đầy đủ và rõ ràng hơn (một chút). Việc chơi bởi còn giúp bạn cân bằng cuộc sống, thay vì chỉ cắm đầu cắm cổ vào những hoạt động cho tập thể và cộng đồng. Những anh chị đã có nhiều kinh nghiệm đi làm đều cho rằng bên cạnh kỹ năng chuyên môn hoặc những kỹ năng về con người, thì khả năng cân bằng cuộc sống cũng là điều đặc biệt quan trọng

để giúp bạn “sống sót” trong những môi trường làm việc nhiều áp lực trong tương lai.

Tốt nhất, hãy giữ một lịch trình cụ thể trong tuần và trong năm. Hãy có khung giờ dành cho thể thao mỗi ngày, chơi bời mỗi tuần và đi xa khám phá vào mỗi tháng. Công việc và học tập sẽ nhanh chóng nhún chìm bạn thôi, và khi ấy thì không còn là cuộc sống nữa. Hãy nhớ lại mục đích khi sinh ra của mình, trở thành một cá nhân toàn vẹn chứ không phải bánh răng của cỗ máy luôn chuyển động.

Đi theo những lối mòn

Tôi có quen cô bạn lúc nào cũng đau đầu những suy nghĩ lớn lao về ước mơ, đam mê và vận mệnh cuộc đời đến mức luôn chuẩn bị kỹ càng từng bước trong tâm trí. Nhưng rồi cô nhanh chóng rơi vào các cảm xúc tiêu cực, cảm thấy “mình như một đồng phân nhào” vì chẳng thể thực hiện được kế hoạch to lớn do tâm trí vẽ ra từ những trải nghiệm nghèo nàn, non nớt kết hợp với các định kiến mà xã hội đã đặt ra bấy lâu nay.

“Tớ đã từng có những trải nghiệm tồi tệ về cả tiềm thức lẫn nhận thức. Tớ nghĩ rất nhiều để tìm ra giá trị hiện sinh cho bản thân mình, để rồi nhận ra rằng tớ chẳng thể nhận ra được nếu chỉ ngồi một chỗ suy nghĩ. Rồi tớ đi làm, lần đầu tiên trong đời tớ đi làm. Tớ đã rất lo sợ, hoang mang hay thậm chí khóc ở những ngày đầu dù đó chỉ là công việc pha chế đơn giản. Tớ ít nói, thật ra là lời nói chẳng thể thoát ra nổi vì dường như có gì đó không đúng lắm so với những gì tớ vẫn nghĩ. Nhưng rồi tớ vẫn cứ bước tiếp, mặc cho những luồng suy nghĩ ngược chiều cản trở lại. Rồi tớ nhận ra mọi người cũng không đáng

sợ lắm, cuộc sống không quá phức tạp và tớ chỉ cần làm tốt việc của mình. Tớ nhận ra đôi lúc niềm vui thật đơn giản và mọi thứ nhỏ bé đều có ý nghĩa của riêng nó. Tớ nhận ra tớ phải tiếp tục bước, tiếp tục làm gì đó khác và may mắn là đã không còn ngồi trong phòng nghĩ linh tinh nữa. Tớ nghĩ rằng mình thật may mắn vì bắt đầu “sống”, thay vì chỉ ngồi tưởng tượng về việc sống là như thế nào” – bạn tôi chia sẻ trong một bức thư dài.

“Muốn đi nhanh hãy đi một mình, muốn đi xa hãy đi cùng nhau”. Còn muốn bắt đầu tập đi thay vì mò mẫm, hãy cứ theo những lối mòn có sẵn và đừng thắc mắc quá nhiều.

Không phải lúc nào tôi cũng biết chính xác mình nên làm gì. Quan điểm của tôi là hãy giữ mọi thứ chuyển động và luôn đặt bản thân vào những nơi có thể đối chiếu với người khác chứ không nên nằm một chỗ tưởng tượng. Vì bạn không thể tưởng tượng những gì bạn không thể. Tất cả những hoạt động kể trên, từ part-time, tham gia câu lạc bộ, trở thành thực tập sinh, săn học bổng, xây dựng hình ảnh bản thân,... đều cần rất nhiều nỗ lực. Và chỉ riêng việc nỗ lực thôi cũng đã giúp chúng ta phát triển rất nhiều.

Ở chiều hướng ngược lại, việc không làm gì chẳng những ngăn bạn đi đến những thành tựu, còn dẫn bạn tới các góc tối tiêu cực khác. Tôi đã nhìn thấy và đang nhìn thấy rất nhiều sinh viên mua vui khoảng thời gian trống trải bằng những cuộc vui chè chén ngắn hạn, cắm mặt vào màn hình hay chuyện phiếm mỗi ngày. Có thể họ sẽ thay đổi vào một ngày nào đó thôi, tôi tin là thế. Hoặc không.

Còn bạn, tại sao bạn không tự mình rẽ bước?

Tác giả: **ĐẶNG HUY THÀNH**

Khi đọc đến bài viết này, có lẽ bạn tự đặt cho mình câu hỏi: Thế nào là một người quan trọng? Có phải cứ ngồi ở vị trí cao trong công ty thì bạn sẽ quan trọng không? Với tác giả Đặng Huy Thành, một người đã làm việc 10 năm liền tại một tập đoàn lớn như Unilever thì định nghĩa quan trọng chỉ có thể trả lời được qua câu hỏi “Bạn đóng góp được cho tổ chức của mình như thế nào?”.

Năm 18 tuổi, anh thi đại học khối A và đỗ vào trường Đại học Bách Khoa Hà Nội ngành Tự động hoá. Thế hệ 8X thời đó cứ nghe đến từ “Tự động hoá” thì đều nghĩ là ghê gớm lắm. Thế là anh bước vào thời sinh viên tràn đầy tự tin, và bắt đầu một hành trình... chơi hết mình.

Tuổi trẻ ham vui, ham trải nghiệm và tận hưởng đó đã giúp anh nhận ra một điều quan trọng: Để có thể chiến thắng trong một cuộc đua thì không nhất thiết em phải là người xuất sắc nhất, nhưng em cần phải nổi bật hơn đám đông ở một đặc điểm cụ thể nào đó. Trong tập thể, người lãnh đạo chỉ có một, nhưng mỗi thành viên còn lại đều quan trọng bởi ở một lĩnh vực cụ thể nào đó họ là người làm tốt nhất so với những người khác. Việc hiểu được triết lý tưởng chừng đơn giản này có thể giúp ích cho các em rất nhiều trên con đường trở thành một nhân sự có nhiều đóng góp giá trị cho bất cứ công ty nào mà em làm việc.



TRỞ THÀNH NGƯỜI QUAN TRỌNG trong tổ chức



Từ chuyện đổ vào Unilever...

Hồi đó trong giới sinh viên bọn anh có một phong trào là đi học Thạc sĩ tại Mỹ hoặc Singapore sau khi kết thúc đại học. Anh đã chuẩn bị hồ sơ đi học tại trường NUS²⁰ (Singapore), với điều kiện sau khi tốt nghiệp chương trình Thạc sĩ thì phải ở lại đó ít nhất hai năm để làm việc. Trong khoảng thời gian chờ đi du học thì anh thấy có một buổi hội thảo giới thiệu về chương trình Management Trainee (Quản trị viên tập sự) của Unilever tổ chức ở Bách Khoa nghe có vẻ hay ho. Lúc ấy với suy nghĩ rất “tung tung”, anh đánh liều nộp đơn với tâm thế đăng nào cũng đi du học nên không thực sự quan trọng kết quả lắm. Không ngờ một quyết định “thì cho vui” ngày ấy lại là cái duyên giữa anh và Unilever trong nhiều năm tiếp theo, cho tới tận ngày hôm nay.

Thông thường, một chương trình Quản trị viên tập sự tại Unilever nói riêng và các chương trình tuyển dụng tại các tập đoàn lớn khác như Coca-cola, Pepsico, Nestlé, Masan,... sẽ có một số vòng thi tuyển như sau, với thứ tự và tên gọi có thể thay đổi một chút:

- **Vòng 1:** Vòng nộp hồ sơ, CV
- **Vòng 2:** Thi toán online và bài kiểm tra IQ
- **Vòng 3:** Phỏng vấn với phòng Nhân sự
- **Vòng 4:** Phỏng vấn với trưởng phòng chuyên môn
- **Vòng 5:** Assessment Center/ Discovery Center/Bootcamp – Vòng hoạt động nhóm

MT là một kỳ tuyển chọn khá gắt gao và cạnh tranh khốc liệt (nghe nói có những năm Unilever nhận khoảng

mười nghìn hồ sơ ứng tuyển mà con số được chọn chỉ chưa đầy hai chục). Ở vòng lọc CV đầu tiên, các em nên lưu ý lưu lại một bản câu trả lời, vì ở những vòng phỏng vấn sau họ sẽ hỏi sâu về những điểm em đã nêu trong CV.

Vòng thi kiến thức toán và IQ như của Unilever thì thường được thực hiện online. Mấu chốt để vượt qua vòng này là ở việc luyện tập trước để quen dạng đề và tăng phản xạ nhanh tay nhanh mắt (Tiếng Anh thì đương nhiên cần phải ở mức khá). Những dạng bài này các em hoàn toàn có thể ôn luyện trước được bằng cách google một vài từ khóa đơn giản (ví dụ trang indiabix.com).

Năm ấy khi tham gia chương trình MT của Unilever, anh nộp bừa vào phòng Nhân sự vì cảm thấy mình có hứng thú với việc phát triển con người. Anh đã nghĩ “Nhân sự” là bộ phận làm chức năng đó. Tuy thi chơi như thế nhưng anh lại được vào tới vòng phỏng vấn cùng giám đốc Nhân sự. Trước khi phỏng vấn anh đã chuẩn bị một loạt các câu hỏi về sản phẩm của công ty, về đối thủ và thị trường, thậm chí vì sợ bị hỏi lại kiến thức đại học, anh còn nghĩ sẵn đáp án một số câu nặng tính kỹ thuật như “Cách điều khiển biến tần”.

Cuối cùng bước chân vào phòng, câu hỏi các anh chị đưa ra lại là... hỏi cấp 3 em làm gì, hỏi đại học em làm gì. Anh thấy được hỏi đúng “chỗ ngứa” thì cứ thế “bắn” tăng tăng rất hết mình, say sưa kể lại những trải nghiệm của thời học sinh, sinh viên. Rằng thời phổ thông ở Chuyên Ngữ em đã là người kết nối tập thể thế nào. Lên Bách Khoa thì kỷ niệm vui nhất là tham gia vào một nhóm đi thi Robocon²¹, tìm kiếm và lôi kéo những người phù hợp vào đội, và hỗ trợ cho đội tìm được nhà tài trợ. Họ lại hỏi, trong team Robocon

²⁰ Đại học Quốc gia Singapore / ²¹ Cuộc thi sáng tạo robot



Người ta không quan trọng câu trả lời của mình là gì, quan trọng là cách mình giải thích giúp họ đánh giá được con người mình là ai.

ngày đó nếu phải chọn một trong hai người để đưa vào đội: một người rất siêu về kỹ thuật, và một bạn hiểu được nguyên lý cơ bản của mỗi bộ phận và có khả năng tập hợp đội nhóm, thì em chọn ai.

Lúc ấy anh không biết rằng thật ra người ta không quan trọng câu trả lời của mình là gì, quan trọng là cách mình giải thích giúp họ đánh giá được con người mình là ai. Về sau nhìn lại, anh nhận ra có một “triết lý” đã vô tình được bản thân gìn giữ suốt những năm tháng tuổi trẻ – đó là trở thành một người kết nối, một người tạo nền tảng cho những thành viên khác được phát huy tối đa năng lực chuyên môn của mình.

Sau một hồi trao đổi, anh giám đốc Nhân sự hỏi em có muốn chuyển sang bộ phận khác hay không vì “phát triển con người” thực tế là nhiệm vụ của người lãnh đạo trong tất cả các mảng chứ không phải là trách nhiệm của Nhân sự.

Lúc đó anh nhận ra rằng mình chưa hề nghiêm túc với cơ hội này – trong khi về phía công ty họ đã dành thời gian phân tích và trao cơ hội cho mình. Sau buổi đó anh mới thực sự nghiên cứu kỹ về Unilever đặc biệt là mảng sản xuất – chuỗi cung ứng, là bộ phận anh đã làm việc hơn 10 năm tính đến bây giờ.

Có thể nói việc ứng tuyển vào một tập đoàn lớn như Unilever với quy trình tuyển chọn khắt khe là một cơ hội rất tốt để các em nhìn nhận lại những điểm mạnh, điểm yếu của bản thân và biết được thực sự định hướng phát triển nào sẽ là phù hợp nhất với mình. Vòng thi cuối cùng có tên là Assessment Center (AC), ở đây các ứng viên thường được chia theo nhóm, được nhận các đề bài liên quan trực tiếp tới chiến lược kinh doanh, tình hình thị trường, thậm chí đôi khi phải tập đưa ra quyết định về một thương vụ mua bán, sáp nhập nghe rất “nguy hiểm”. Các bạn sẽ phải trả lời bằng Tiếng Anh, và thay phiên nhau trình bày ý tưởng trước giám khảo là các bác Vice President²², Manager²³ các phòng ban,...

Trong vòng này ai cũng tỏ ra lẩn át để thể hiện sự quyết liệt và khả năng lãnh đạo, bạn nào đuối kỹ năng nói Tiếng Anh một chút thì sẽ mất lợi thế hơn dù ý tưởng của các bạn là rất tốt, đến lúc gần hết giờ thì mọi người tranh nhau từng chút một để được trình bày nốt ý tưởng của mình...

Thật ra, sau nhiều năm làm việc ở vị trí lãnh đạo và đi tuyển dụng các bạn trẻ, anh có một điều rất tâm đắc muốn chia sẻ với các em. Ở những vòng thi như vậy, kết quả cuối cùng không đơn giản nằm ở việc hôm ấy em thể hiện thuyết phục ra sao, mà là cả một quá trình nhiều năm trước đó em hình

thành nên những tính cách, phẩm chất của bản thân như thế nào.

Họ – những người lãnh đạo – đều là những “cáo già” trong việc nhìn nhận và đánh giá thái độ con người. Em có thể thuyết trình rất hào sảng nhưng em không thể che giấu được sự ghen tị với một bạn cùng đội khi bạn kia thể hiện tốt hơn. Em lẩn át thành viên khác trong cuộc tranh luận nhưng không thể che giấu được sự thiếu niềm tin vào chính mình khi bị vạ vạ trong một câu hỏi khó. Ánh mắt của em không nói dối về việc em đã động não hết sức để tìm ra giải pháp hay chỉ đang cố gắng đưa ra một câu trả lời có vẻ hoàn hảo. Nó cũng không nói dối việc em là người nhiệt huyết, tràn đầy tinh thần lạc quan hay là người có khuynh hướng tiêu cực hoá vấn đề.

Trong một vòng phỏng vấn như thế này các tập đoàn lớn thường tìm kiếm ba kiểu người “phù hợp”. Kiểu thứ nhất là những người mang tinh thần cạnh tranh cao độ, có khả năng dẫn dắt ý tưởng và dám đối chất với các giám khảo. Kiểu thứ hai là những người có khả năng tư duy logic tốt, kiến thức sâu sắc để phân tích dữ kiện và thảo luận giải pháp, nhưng không quá giỏi trong việc thể hiện bản thân. Kiểu thứ ba là những người biết kết nối các thành viên, họ nhìn ra điểm mạnh của từng người để tạo nên kết quả tốt nhất cho đội nhóm, cũng như là cầu nối giữa đội mình và ban giám khảo. Liệu em sẽ là kiểu người nào trong ba nhân vật này?

Những người đã ở vị trí lãnh đạo cấp cao trong các công ty này đều có trăm công nghìn việc, vậy mục tiêu của họ khi ngồi xem các bạn trẻ thi thố là gì? Họ phỏng vấn với tâm thế đi tìm đồng nghiệp chứ không phải đang đi tuyển nhân viên. Tuyển nhân viên giống như

²² Phó Chủ tịch tập đoàn / ²³ Quản lý/Trưởng phòng

mang về một tờ giấy trắng, muốn vẽ gì lên thì vẽ, bảo sao nghe vậy. Tuyển đồng nghiệp nghĩa là tìm kiếm những người có giá trị phù hợp với giá trị của công ty – tức là phù hợp với giá trị của chính họ – còn những thứ khác có thể dạy dỗ, hướng dẫn thêm được.

Việc thi đỗ để trở thành một nhân sự của Unilever đã giúp anh nhận ra năng lực và đam mê “phát triển nhân sự” của bản thân một cách trọn vẹn nhất. Có lẽ ngày đó anh được chọn không phải vì anh có tố chất kỹ thuật tốt, mà bởi anh là kiểu người sẽ luôn hữu ích trong tổ chức của họ: Một người biết dẫn dắt đội nhóm và giúp cho tập thể của mình tối ưu hoá kết quả hoạt động.

...Đến việc hiểu mình là ai trong tổ chức

Có rất nhiều điểm tương đồng trong việc chơi điện tử, làm Robocon hay đi làm tại một tập đoàn như Unilever. Cách tốt nhất để em chứng minh *giá trị của mình* trong một tổ chức là tạo ra đóng góp đối với tập thể đó. Em luôn có thể tạo ra những đóng góp nhỏ, có ý nghĩa, và điều đó sẽ tạo động lực để em cảm thấy tự tin và hạnh phúc. Khi chơi game, có những thành viên chuyên đi “chiến đấu”, có những người chỉ đi “bơm đồ”, nhưng cả hai nhóm người này đều cần thiết. Thời học sinh sinh viên, trong các dự án anh đều không phải là nhân vật xuất sắc nhất, nhưng năng lực của anh là kết nối các thành viên, phát huy khả năng của họ và đem về kết quả phối hợp tốt nhất cho cả đội. Điều này đúng với việc đi làm trong môi trường công ty.

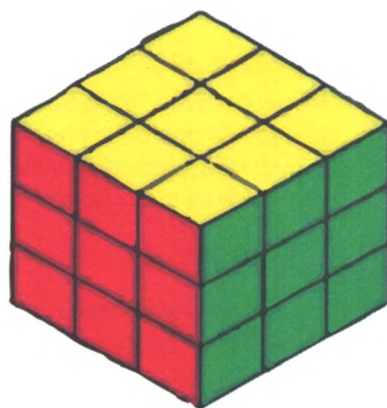
Để có thể hiểu được vai trò của mình trong bất kỳ tập thể nào, đặc biệt là trong môi trường làm việc, em cần xác định *công việc mà mình có thể làm tốt nhất*. Để hình dung được điều đó thì cần phải có sự chuẩn bị từ nhiều năm về trước. Hãy dành thời gian đi học tham gia tích cực vào những hoạt động làm em say mê, những trải nghiệm có thể khiến em xây dựng được cá tính và màu sắc của bản thân mình, và giúp em nhận ra mình thích hợp với vai trò gì nhất trong một tập thể – là người dẫn dắt, hỗ trợ hay thực thi? Hạnh phúc không phải là có được vị trí nghe “oai”, mà là trở thành một người không thể thay thế.

Với bản thân anh, triết lý về việc giúp cho từng thành viên trong nhóm mình được tỏa sáng theo cách của riêng họ và cống hiến vào thành tích chung vẫn là kim chỉ nam từ hồi là sinh viên Bách Khoa cho tới hiện tại, khi đã làm tới cấp lãnh đạo ở Unilever.

Để có thể không ngừng khẳng định vai trò của bản thân trong tập thể, em cũng cần có *khả năng học hỏi*. Thế nào là khả năng học hỏi tốt?

Theo anh, đó là khi em xây dựng được một lộ trình học tập cho riêng mình. Nhà tuyển dụng có thể phỏng vấn em về lộ trình học tập trong tương lai và họ sẽ quan tâm xem mức độ cởi mở trong việc tiếp thu kiến thức của em tới đâu. Em có sẵn sàng *Learn, Re-learn, Un-learn* không – có dám học, học lại để rồi phủ định chính những thứ đã học để tiếp thu cái mới hay không. Em học một kiến thức A, một quy trình làm việc X, sang năm sau nó đã thành kiến thức B và quy trình làm việc Y – em có sẵn sàng học lại từ đầu không?

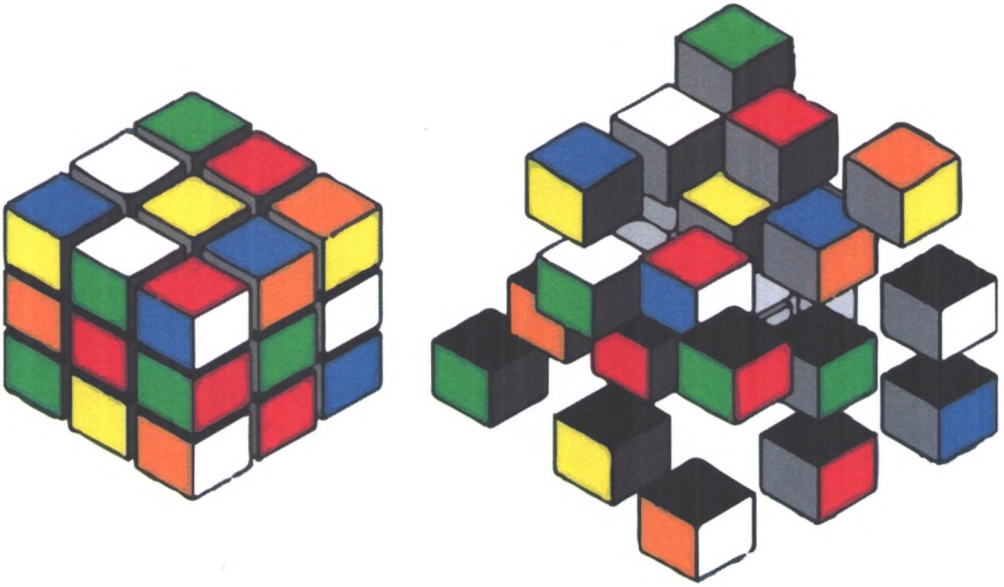
Thế giới đã thay đổi chóng mặt trong vòng 50 năm qua. Việc giỏi một kỹ năng và dùng kỹ năng đó để làm duy nhất một nghề trong suốt cuộc đời mình đã là chuyện của thế hệ bố mẹ chúng ta. Hãy chấp nhận một thực tế là nghề rất hot ngày hôm nay có thể biến mất trong vòng vài chục năm nữa. Hành trang lớn nhất của việc học đại học là sự tự do: Em được tự do khám phá những lĩnh vực mình muốn tìm hiểu, xây dựng bộ kỹ năng dựa trên ý thích của bản thân. Và kỹ năng quan trọng nhất của thế kỷ này là *khả năng học kiến thức mới*. Mấy năm ở giảng đường đại học cho phép em hình dung được một vài lĩnh vực mình quan tâm, từ đó tự tin trả lời được câu hỏi về lộ trình học tập, khả năng học hỏi của nhà tuyển dụng.



Hầu hết các bạn sinh viên đều lúng túng về chuyện không có kinh nghiệm làm việc trước khi đi ứng tuyển. Em có dám đặt mục tiêu cho mình là ra trường phải trang bị một số kinh nghiệm nhất định không? Kinh nghiệm đó đến từ việc em tối ưu thời gian rảnh để đi thực tập, làm việc thử trong các dự án tuyển cộng tác viên. Kinh nghiệm đó cũng không nhất thiết đến từ việc đi làm mà có thể đạt được bằng cách tự học các chứng chỉ online.

4.0 là xu thế đang được nhắc tới rất nhiều trên truyền thông đại chúng, tới mức dẫn đến nhiều hiểu lầm về nó. Số hoá (digitalization) hay cách mạng 4.0 không chỉ thuần tuý là sự dịch chuyển từ môi trường *offline* sang môi trường *online*, mà nó phải giúp con người tạo ra những năng lực mới. Ví dụ em chuyển từ lưu trữ văn bản giấy sang lưu trữ trên file mềm thì đấy chưa phải là 4.0. Việc em vận dụng được sức mạnh của công nghệ để trang bị cho mình những tri thức mới, những hiểu biết mới, đó mới thực sự là 4.0. Nhiều người ở Việt Nam vẫn coi Internet, công nghệ chỉ là trang sức (như việc chạy đua dùng iPhone rất xịn), nhưng nếu muốn tiến xa hơn người khác thì em phải thực sự áp dụng công nghệ vào trong đời sống học tập của mình. Công nghệ sẽ giúp em tạo ra khả năng mới: khả năng xử lý khối lượng thông tin đồ sộ hơn, khả năng hiểu về những xu hướng tương lai mới nhất ở nửa bên kia địa cầu. Công nghệ sẽ giúp em hiểu được tại sao lại phải học kinh tế vĩ mô trong khi việc của em là đi bán bột giặt Omo, tại sao việc đọc hiểu những dữ liệu như hành vi đảo mắt của các bà nội trợ trong siêu thị lại góp phần tăng doanh số ngành hàng.

Biết mình biết người, trăm trận trăm thắng. Anh nghĩ rằng thắng lợi lớn nhất đối với tuổi trẻ không phải là thi đỗ vào một công ty lớn, mà đến cuối ngày, đó là việc nhận ra mình có thể làm tốt nhất việc gì. Mong các em luôn giữ vững được sự lì lợm, kiên cường của tuổi trẻ để tìm ra điều phù hợp nhất với mình.



*Em học một kiến thức A ,
 một quy trình làm việc X ,
 sang năm sau nó đã thành
 kiến thức B và quy trình
 làm việc Y - em có sẵn
 sàng học lại từ đầu không?*

Lời khuyên từ nhà tuyển dụng:

BƯỚC CHÂN VÀO CÔNG SỞ VÀ SỐNG TỐT

Tác giả: **NGUYỄN THỊ PHƯỢNG**



Đi làm không chỉ đơn giản là ngồi bàn giấy, đến lúc 8h sáng và xách cặp về lúc 5h chiều đều đều mỗi ngày. Bài viết của tác giả Nguyễn Thị Phương như một lời nhắn nhủ với các bạn trẻ rằng: Để sinh tồn trong môi trường công sở và xây dựng sự nghiệp bạn cần hiểu rõ thế mạnh của mình về cả tâm lý lẫn kỹ năng.

Trong suốt mười năm làm việc ở vị trí tuyển dụng nhân sự, trải qua nhiều môi trường khác nhau từ công ty đa quốc gia, tập đoàn lớn hàng chục nghìn nhân viên cho tới doanh nghiệp mới thành lập, tôi đã có cơ hội được tiếp xúc và làm việc cùng rất nhiều người, cũng như đưa ra lời khuyên cho các bạn trẻ ở đủ các vị trí khác nhau. Nhờ vào đó, tôi đã tích lũy được một khoản vốn kinh nghiệm khá khá muốn chia sẻ để giúp các bạn trẻ không những “sinh tồn” thành công trong môi trường làm việc công sở, mà còn phát triển được bản thân mình.

Để xác định được công việc mơ ước

Câu hỏi mà tôi nghĩ các bạn trẻ nên đặt ra cho mình là “*Tại sao phải để nhà tuyển dụng quyết định mình có phù hợp với công việc hay không?*”. Có quá muộn khi đặt cả quá trình quyết định cơ hội nghề nghiệp của mình vào duy nhất một thời điểm như thế? Tại sao mình không khám phá xem mình thực sự phù hợp với nghề gì trước khi ra trường để chuẩn bị tốt hơn?

Qua kinh nghiệm của bản thân, tôi đã tự rút ra ba yếu tố giúp bạn định hướng được công việc phù hợp cho bản thân mình:

1. Một người định hướng và dẫn dắt

Sẽ rất lý tưởng nếu ngay từ khi còn là sinh viên bạn đã có một người định

hướng, dẫn dắt vào nghề – họ có thể đã nhìn thấy khả năng của bạn, hiểu bạn thích gì, biết được tính cách của bạn phù hợp với công việc gì. Người dẫn dắt có thể chính là thầy cô, anh chị khóa trên, hay người quen ở các công ty. Nếu bạn muốn theo ngành phần mềm thì nên có một đàn anh vững tay để hướng dẫn hoặc chỉ cho các tài liệu mà tự học; nếu bạn muốn theo đuổi ngành marketing thì việc có một người quen trong phòng marketing của công ty lớn hoặc đang làm trong các agency là một lợi thế lớn.

Mỗi chặng trên hành trình sự nghiệp sau này bạn có thể sẽ cần một người dẫn đường khác nhau tùy thuộc vào năng lực và mức độ tiến xa của bạn. Khi còn đang ở độ tuổi bấp bênh và thiếu chắc chắn về định hướng tương lai, một người hướng dẫn sẽ giúp bạn cảm thấy bớt chệnh vênh hơn nhờ việc học lại những vấp ngã thời trẻ của họ.

Nhưng đáng tiếc là không phải bạn sinh viên nào cũng có một người dẫn dắt như thế. Vậy nên những yếu tố tiếp theo sẽ giúp bạn gia tăng cơ hội tìm ra công việc mơ ước của bản thân mình.

2. Tính cách cá nhân của bạn

Tôi luôn tin rằng việc xác định rõ đặc điểm cá nhân là yếu tố then chốt để quyết định công việc phù hợp. Vậy làm sao để biết tính cách mình phù hợp với lĩnh vực và công việc nào?

Đã có nhiều nhà khoa học và học giả đã thực hiện các công trình nghiên cứu về vấn đề này, trong số đó có thể kể đến Myers Briggs và bộ trắc nghiệm tính cách MBTI – một trong những công cụ tham khảo để bạn có được một định hướng tốt hơn cho quyết định công việc của mình. Ngoài bộ trắc nghiệm này, cuốn sách Career Match, đã được dịch sang tiếng Việt dưới cái tên “*Nghề nào cho bạn, nghề nào cho tôi*” của tác giả Shoya Zichy, là cuốn sách đáng đọc về sự phù hợp giữa tính cách với công việc. Trong cuốn sách này, tác giả cho rằng con người có thể chia thành bốn loại màu sắc tính cách khác nhau gồm vàng, xanh lá, đỏ, xanh da trời, và mỗi loại tính cách ấy sẽ có những công việc phù hợp với họ. Nếu bạn là người có tính hướng ngoại, thích giao tiếp và hỗ trợ người khác, nhạy cảm, tinh tế, kiên nhẫn thì những công việc như: dịch vụ khách hàng, tiếp viên hàng không, trợ lý, thư ký là một số lựa chọn; còn nếu bạn là người thiên hướng logic, thích những con số, thích sự chính xác, lập kế hoạch thì các công việc về kế toán, tài chính, quản lý dự án là những lựa chọn tốt,...

Thực tế tôi biết rằng việc “dán nhãn” này không hoàn toàn hợp lý và phổ quát với tất cả mọi người ở mọi thời điểm, vậy nên những gợi ý trong sách hay bất kỳ bài kiểm tra tính cách nào cũng chỉ mang tính tham khảo, còn quan trọng hơn là bạn phải tự mình trải nghiệm. Một số khía cạnh trong tính cách của bạn có thể thay đổi theo thời gian, qua những kinh nghiệm và hiểu biết mà thực tế bạn trải qua và lĩnh hội được, vì vậy bạn hãy giữ cho mình một thói quen suy ngẫm và đặt câu hỏi, cũng như không ngừng định vị chính mình trên cuộc hành trình hoàn thiện phẩm chất.

Để khám phá ra khả năng của chính mình, từ năm thứ hai đại học đến khi ra trường, tôi đã đi làm thêm đủ các công việc: dạy học gia sư, dạy tại trung tâm ngoại ngữ, làm lễ tân không công cho các sự kiện hội nghị, hoặc tham gia tình nguyện viên cho trường, cho khoa, đi học phiên dịch với thầy cô tại các sự kiện và đi làm phiên dịch bán thời gian. Thậm chí, tôi tự tìm kiếm và đi đến các hội thảo du học, hay hội chợ việc làm để quan sát cách thức người ta làm việc, giao tiếp để tìm hiểu.

Nếu bạn chỉ làm một công việc chưa đến ba tháng mà đã thấy chán ngất thì cũng đừng nên vội vàng bỏ cuộc, thông thường quãng thời gian trải nghiệm ít nhất phải là từ sáu tháng tới một năm mới đủ để chính bản thân bạn khám phá tính cách của mình có phù hợp với công việc hay không. Vì trong vòng ba tháng đầu, bạn chưa thể được làm hết mọi khía cạnh của một công việc, đôi khi mới chỉ là những nhiệm vụ ở mức độ hết sức cơ bản nên bạn chưa thực sự có cơ hội thể hiện hết tính cách con người mình. Trong thời gian ngắn như vậy cũng sẽ không có đủ thử thách hay mâu thuẫn xảy ra để bạn chiêm nghiệm sự đúng – sai.

3. Sự yêu thích và niềm vui khi làm việc

Sự yêu thích cũng là một yếu tố quan trọng trong công việc. Bởi vì chỉ có yêu thích mới giúp bạn có thêm động lực, cảm thấy không mệt mỏi mỗi khi đi làm. Cứ thử nghĩ mà xem, nếu bạn mỗi ngày đi làm khoảng 8 giờ đồng hồ cật lực, đối diện với các áp lực từ chỉ tiêu, sếp, đồng nghiệp,... lại còn phải làm một công việc chán ngất mà mình không yêu thích nữa, thì làm sao có thể trụ lại lâu được.

Thế nhưng tại sao tôi lại đặt sự yêu thích xuống sau, kém quan trọng hơn

sự phù hợp về tính cách? Đôi khi công việc yêu thích chưa chắc đã có ngay lập tức cho bạn để lựa chọn, vì chính bản thân bạn chưa đủ kỹ năng hay điều kiện để làm công việc yêu thích đó; trong khi bạn cần có một công việc để duy trì cuộc sống thay vì dựa dẫm vào gia đình và cha mẹ. Hơn nữa, sự yêu thích của tuổi trẻ đôi khi cũng bị ảnh hưởng nhiều bởi các trào lưu, bạn bè,... và cảm giác bông bột muốn trải nghiệm – chứ chưa chắc bản thân đã thực sự “thích” công việc đó.

Tôi đã từng dẫn dắt hai bạn nhân viên, một người là lập trình viên có tư duy logic và lập kế hoạch rất tốt nhưng sau vài năm đi làm lại mong muốn chuyển nghề sang lĩnh vực sáng tạo là thiết kế đồ họa. Người còn lại là một nữ sinh viên mới ra trường được tôi định hướng cho làm ở vị trí nhân viên Nhân sự và Tuyển dụng, nhưng mới sau vài tháng đã muốn chuyển sang làm marketing. Bất chấp lời tư vấn của tôi, cả hai đều nghỉ việc để theo đuổi sự nghiệp mà họ nghĩ là mình yêu thích, nhưng anh chàng lập trình viên kia quay trở lại chỉ sau một tháng vì không gánh nổi chi phí sinh hoạt, còn bạn sinh viên kia sau vài năm gặp lại vẫn chỉ là nhân viên viết nội dung bình thường. Cả hai đều nói rằng những lời khuyên của tôi về việc phân tích tính cách, thế mạnh là hoàn toàn đúng, và sự lựa chọn đi theo cái thích ấy của họ là thiếu chín chắn.

Tóm lại, để chuẩn bị cho lộ trình nghề nghiệp tương lai thì bạn nên dành quãng thời gian sinh viên để trải nghiệm và tìm hiểu về những đặc điểm bản thân mình. Với rất nhiều người, việc xác định bản thân không thích gì sẽ dễ dàng hơn tìm ra thứ mình thích, bạn cũng có thể bắt đầu như vậy từ đó xác định được một con đường phù hợp.

Nhưng đừng quên rằng để có thể ứng tuyển thành công vào công việc mong muốn, bạn còn cần quan tâm tới chiều kia của cán cân: Đó là nhà tuyển dụng và quy trình tuyển dụng.

Sự yêu thích của tuổi trẻ đôi khi cũng bị ảnh hưởng nhiều bởi các trào lưu, bạn bè,... và cảm giác bông bột muốn trải nghiệm – chứ chưa chắc bản thân đã thực sự “thích” công việc đó.

Nhà tuyển dụng và quy trình tuyển dụng

Từ lúc bắt đầu sự nghiệp cho đến khi đã là một trưởng phòng nhân sự, tôi vẫn thấy mong muốn của nhà tuyển dụng không thay đổi nhiều trong suốt mười năm qua. Và để bước chân vào cánh cửa của bất kỳ công ty nào, bạn sẽ phải chuẩn bị thật tốt qua ba vòng thi (cơ bản), đó là vòng nộp CV, phỏng vấn trực tiếp và cuối cùng là thử việc.

Thứ đầu tiên mà bạn cần có là một bản CV trung thực, rõ ràng, phong cách, tạo ấn tượng với nhà tuyển dụng ngay từ cái nhìn đầu tiên.

Như thế nào được coi là một bản CV ấn tượng với nhà tuyển dụng? Trước hết nó phải là một bản CV rõ ràng, mạch lạc, và nên gói gọn trong tối đa hai trang. Với các bạn sinh viên mới ra trường, ba mục thông tin quan trọng gồm **chuyên môn, kỹ năng, thể mạnh** thường được nhà tuyển dụng để ý đầu tiên, sau đó là một vài hoạt động và công việc bán thời gian nếu có.

Với thông tin quan trọng, hãy để con số chính xác thay vì nói chung chung. Ví dụ khi bạn nói đến kỹ năng soạn thảo văn bản tốt, thay vì viết là *thành thạo, thuần thục*, thì hãy viết *tốc độ bao nhiêu từ một phút; thay vì khả năng sử dụng tốt tiếng Anh*, thì hãy nên viết cụ thể *điểm thi IELTS, TOEFL, TOEIC bao nhiêu*. Hãy tạo ấn tượng trong vài giây đầu, vì nhà tuyển dụng sẽ không có nhiều thời gian để lọc CV. Với các vị trí cần sự sáng tạo như thiết kế, marketing, sự kiện thì việc có một bản CV mang phong cách riêng cũng được khuyến khích.

Sau khi đã vượt qua vòng đầu tiên, bạn cần phải chuẩn bị cho buổi phỏng vấn trực tiếp căng thẳng hơn rất nhiều, bởi vì **nhà tuyển dụng sẽ “soi” cả về tác phong lẫn kiến thức và kinh nghiệm chuyên môn**. Về phần tác phong, bạn nên chọn ngoại hình phù hợp, tạo ấn tượng tốt. Điều cấm kỵ là bạn không được đến muộn trong buổi phỏng vấn. Tôi nghĩ rằng bạn nên đến sớm ít nhất khoảng mười phút để chỉnh trang phục, ngoại hình hay đơn giản chỉ là để nhìn tác phong của một vài nhân viên công ty.

Bạn nên tắt điện thoại trong lúc phỏng vấn, và tuyệt đối không cợt nhả, thiếu nghiêm túc với người phỏng vấn bạn. Việc ăn vận, trang điểm, ngoại hình thì tùy từng vị trí mà bạn nên cân nhắc cho phù hợp. Không nên quá kệch cỡm, rườm rà cũng không cần quá cứng nhắc để làm bạn khó chịu và mất tự tin.

“Biết mình biết ta, trăm trận trăm thắng” – câu này hoàn toàn đúng trong tuyển dụng. Hãy dành thời gian nghiên cứu về: công ty bạn sắp phỏng vấn và sản phẩm/ dịch vụ của họ; những phương pháp phỏng vấn nhà tuyển dụng hay sử dụng; những câu hỏi nhà tuyển dụng hay dùng để hỏi bạn như: câu hỏi xử lý tình huống để biết khả năng và tư duy của bạn; câu hỏi đũa, dồn dập để biết sự trung thực của bạn; câu hỏi mở để nhận diện sự



sáng tạo và quan điểm của bạn; câu hỏi về thể mạnh, điểm yếu của bạn là gì để phân tích sâu tính cách của bạn có phù hợp với công việc không,...

Ví dụ, khi phỏng vấn một bạn làm kinh doanh (sales) thì tôi thường đặt ra một giả định nếu bạn ấy muốn bán một sản phẩm A nào đó thì bạn ấy sẽ làm như thế nào? Thông qua cách thức diễn đạt, tôi có thể biết bạn ấy giao tiếp tốt hay không, cách thức tiếp cận đối tượng và bán hàng có hợp lý hay không. Giả định một tình huống mâu thuẫn trong bán hàng để đánh giá sự nhanh nhạy của người làm sales cũng là một câu hỏi mà nhà tuyển dụng hay sử dụng. Với một ứng viên cho vị trí kế toán thì lại khác, yêu cầu của nhà tuyển dụng cho vị trí này là sự trung thực, chính xác và logic. Vậy câu hỏi sẽ có xu hướng để tìm hiểu những đặc điểm tính cách này, ví dụ như đưa ra tình huống có sai sót trong báo cáo chỉ tiêu của doanh nghiệp để xem bạn sẽ xử lý ra sao. Với vị trí làm Nhân sự chuyên trách quan hệ lao động thì lại hoàn toàn khác biệt. Yếu tố về sự nhạy bén, nhạy cảm và hợp lý trong việc xử lý tình huống với con người lại được đánh giá cao.

Cho đến giờ, khi đã có cơ hội là nhà tuyển dụng, phỏng vấn hàng nghìn hồ sơ, tôi nhận thấy bất kỳ bạn ứng viên nào có sự chuẩn bị thực sự nghiêm túc, kỹ lưỡng cho buổi phỏng vấn, hiểu rõ vị trí họ ứng tuyển, thậm chí là người phỏng vấn, thì đều nắm phần trăm rất lớn thành công.

Sau vòng phỏng vấn tưởng chừng như rất “cân não” và căng thẳng nhưng tương đối ngắn ngủi, bạn sẽ bước chân vào công ty với giai đoạn thử việc dài hơi hơn, thường từ hai tới ba tháng. Đây sẽ là lúc bạn đánh giá được mình có thực sự phù hợp với văn hóa của công ty và có phát triển được sự nghiệp lâu dài tại môi trường này hay không.

Văn hoá ứng xử trong doanh nghiệp

Theo tôi, hai yếu tố mà công ty nào cũng cần ở một nhân viên đó là năng lực phát triển nghề nghiệp của bản thân và những đóng góp mà người đó mang lại cho tổ chức. Các yếu tố đó có thể được biểu hiện qua thái độ và cách ứng xử của người nhân viên trong công ty.

Đầu tiên là **thái độ cầu tiến**, sự chủ động trong công việc và mong muốn gắn bó



với công ty lâu dài để hoàn thiện mình. Tôi có một bạn nhân viên khi mới vào công ty gần như một tờ giấy trắng về nghiệp vụ nhân sự, nhưng lại rất cầu tiến, chăm chỉ. Chính vì lẽ đó, tôi có một thiện cảm tốt và rất tin tưởng bạn, và đã dành thời gian để dẫn dắt cho bạn ấy khá nhiều từ những việc nhỏ và tỉ mỉ nhất. Cho tới giờ, sau vài năm làm việc cùng tôi, bạn ấy cũng trưởng thành và gây dựng cho mình một hình ảnh mới hoàn toàn khác biệt ở một vị trí quan trọng hơn.

Với các bạn sinh viên mới ra trường, khả năng học hỏi cái mới là yếu tố được công ty đánh giá cao nhất. Cho dù bạn vào những công ty chuyên nghiệp và đủ nhân lực, có người kèm cặp và hướng dẫn; hay một công ty không có đủ nhân lực hay thời gian để theo sát bạn hàng ngày, thì khả năng tự học sẽ là một điểm cộng lớn giúp cả bạn và nhà tuyển dụng tiết kiệm được rất nhiều thời gian, công sức và tài chính.

Trong khi phỏng vấn, nhiều nhà tuyển dụng muốn biết khả năng này của bạn thông qua một vài câu hỏi như: *Bạn học cái đó như thế nào? Bạn thực hiện việc đó ra sao? So sánh với tốc độ của những ứng viên khác thì như thế nào?* Bạn yên tâm là nhà tuyển dụng có nhiều cách để biết bạn nói thật hay nói dối vì họ sẽ dồn dập sử dụng câu hỏi đuổi liên tục – nếu bạn không thực sự trung thực, họ sẽ phát hiện ra ngay lập tức.

Tiếp theo, một nhân viên mới **nên biết hạn chế sự ảo tưởng**. Những công việc dù lớn nhỏ khác nhau đều dạy cho mình một điều gì đó, hãy cứ làm những việc đơn giản thật tốt để được trao cơ hội làm công việc phức tạp hơn. Bạn nên đặt mục tiêu tài chính đi sau, và tích lũy kinh nghiệm là ưu tiên hàng đầu khi còn trẻ. Không có công

*Khả năng tự học
sẽ là một điểm
cộng lớn giúp cả
bạn và nhà tuyển
dụng tiết kiệm
được rất nhiều
thời gian, công
sức và tài chính.*

việc nhàn nhã mà được trả hậu hĩnh. Trước đây tôi cũng rất sốt sắng khi vài năm đầu làm vị trí nhân viên Nhân sự tại mạng di động Vietnamobile, lương của tôi vẫn bèo bọt chỉ vài triệu đồng, trong khi bạn bè đã nhận được mức thù lao hậu hĩnh hơn nhiều vì liên tục chuyển việc. Nhưng cuối cùng tôi vẫn quyết tâm ở lại học. Tôi biết rằng mình cần có trải nghiệm đủ chín để đạt được một vị trí cao hơn và mức lương hấp dẫn hơn, vậy nên sau nhiều lần định nghỉ việc thì cuối cùng tôi vẫn ở lại công ty này hơn năm năm để tích lũy kiến thức, chấp nhận “lùi một bước để tiến xa hơn”.

“Hòa nhập nhanh nhưng không hòa tan”. Với một sinh viên mới ra trường, việc hòa nhập với môi trường làm việc nhanh sẽ giúp bạn có được một ưu thế vô hình. Điều đó không có nghĩa là bạn làm mọi cách để lấy lòng, hay gia nhập bè phái của bất kỳ một nhóm nào để có được sự cảm mến. Không nên thể hiện cái tôi quá lớn tại công sở, nhưng cũng không nên tự bắt mình giống bất kỳ ai hay tự hòa mình vào thứ văn hóa công sở không thực sự lành mạnh. Sự

thân thiện, tận tâm, trung thực, biết hỗ trợ người khác lúc cần thiết và không tự lợi là yếu tố giúp bạn hòa nhập môi trường công sở nhanh nhất và tránh những thị phi ở chốn này.

Đôi khi, việc tránh thị phi công sở cũng khá khó khăn, nếu bạn bị lôi vào một cách vô cớ thì lời khuyên của tôi là hãy cẩn thận trong bất kỳ phát ngôn nào; khi cần phải giải quyết, hãy thể hiện tinh thần cầu thị, muốn mọi việc tốt hơn cho cả hai phía, trước hết là ở phạm vi cá nhân, còn nếu thực sự không có tiến triển, có thể nhờ một bên thứ ba đáng tin tưởng để hỗ trợ; nếu cần lời xin lỗi, hãy sử dụng đúng lúc, đừng quá trễ. Luôn xây dựng nguyên tắc làm việc của mình nơi công sở, ví dụ: không nên cao ngạo, tự kiêu dù bạn có làm việc tốt đến đâu; không thể hiện sự yêu thích, cảm mến, thân thiết thái quá thông qua hành động, lời nói nơi công sở vì nó sẽ gây ra những hiểu lầm không đáng có; tình cảm nơi công sở là thứ nên tránh, hoặc nếu không thể tránh, thì hãy phân biệt việc công, việc tư, tránh thể hiện tình cảm tại nơi công sở; có nhiều việc phải tự ý thức không nên thấy, không nên nghe, không nên nói.

Tôi đã tự mình trải nghiệm hay chứng kiến những tình huống nhân viên bỏ việc vì không hòa nhập được với văn hóa của công ty. Tuy nhiên ngoài điều đó ra, còn nhiều lý do khác khiến một người lựa chọn rời bỏ nơi mình đang gắn bó. Với chính bản thân tôi, mỗi thời điểm phải bỏ việc là cả một quá trình rất dài suy nghĩ, đấu tranh tư tưởng và tâm lý. Tôi luôn đặt ra những câu hỏi sau để tự trả lời cho mình nên tiếp tục hay thực sự phải bỏ việc:

- Nơi đó có còn mang lại niềm vui và niềm tự hào trong công việc không?

- Nơi đó có thực sự còn cơ hội để mình học hỏi, còn những người đồng nghiệp hay cấp trên tốt để học tập nữa không?
- Nơi đó tôi đã cố gắng tự tạo động lực, tự làm mới, “refresh” bản thân nhiều lần, nhưng vẫn không thể nào gắng gượng để làm việc tốt nữa?
- Nơi đó còn có thể giúp tôi thực hiện được mục tiêu ngắn hay dài hạn của tôi nữa không?

Tôi không đặt lý do tài chính là lý do lớn nhất khi cân nhắc bỏ việc ở bất kỳ công ty nào và lời khuyên của tôi cho các bạn trẻ cũng vậy, hãy trả lời những câu hỏi trên trước khi rời bất kỳ công ty nào, hãy đặt lý do tài chính đi sau cùng để có được một sự lựa chọn thông minh nhất.

Với những trải nghiệm đã chia sẻ ở trên, tôi hi vọng không làm bạn trẻ nào đang sắp bước vào môi trường làm việc công sở bị dọa cho sợ quá mà “chạy mất dép”. Tôi tin rằng chỉ cần bạn chuẩn bị một cách thật chắc chắn qua các trải nghiệm từ thời sinh viên: từ tác phong làm việc cho tới các kỹ năng chuyên môn, lắng nghe kinh nghiệm xương máu từ người đi trước thì bạn sẽ không phải quá ngỡ ngàng khi bước chân vào môi trường văn phòng phức tạp với đủ các mối quan hệ. Những trải nghiệm và ví dụ tôi nêu ra ở trên có thể không hoàn toàn đúng với mỗi người, bởi phong cách làm việc của từng cá nhân lại khác biệt, thế nhưng tùy vào hoàn cảnh trong môi trường công sở thì chúng ta nên tự biết biến hóa sao cho phù hợp. Chúc bạn tự tin khi lựa chọn con đường cho chính mình.

Học khi hành, hành khi học

Tác giả: **THE MERC**

Đi làm rồi thì sẽ rất bận và không thể học được thêm gì nữa. Nếu bạn có suy nghĩ như thế thì (xin lỗi) bạn đã nhầm. Bạn có thể học ngay trong khi làm việc một cách hiệu quả, với những phương pháp mà tác giả The Merc giới thiệu trong bài viết này.

Các bạn trẻ mới ra trường thường hay nghĩ rằng đi làm là kết thúc của việc học. Rằng sau khi đã mài dũa quần mười hai năm phổ thông kèm theo bốn năm tại giảng đường đại học, chúng ta cuối cùng cũng đã thoát khỏi cảnh “cắm đầu vào sách vở”. Nhưng sự thật thì không phải như vậy.

Thực tế thì khi đi làm, bạn còn phải học nhiều hơn khi chỉ thuần túy đi học, vì khối lượng thông tin mới cần tiếp thu là rất nhiều. Có rất nhiều yếu tố vừa đòi hỏi bạn phải học, lại vừa... cản trở việc bạn học. Bạn muốn thăng tiến trong công việc, bạn phải học, nhưng đồng thời cũng lại phải đảm bảo rằng mình luôn phải hoàn thành đầy đủ nhiệm vụ của mình. Bạn muốn bổ sung kiến thức để nâng cao hiệu quả, bạn cũng phải học, nhưng đào đâu ra thời gian khi ngày nào cũng phải “overtime²⁴”?

Chính vì thế nên để có thể nâng cao khả năng học hỏi trong công việc, bạn cần phải có phương pháp học hiệu quả, tận dụng được tối đa những gì xung quanh để thu nạp kiến thức đồng thời thực hành kiến thức. Và không phải như khi đi học phổ thông hay đại học, khi phương pháp học vốn cố định hoặc được định hướng rõ ràng, ở môi trường công sở bạn sẽ phải học mọi lúc mọi nơi, muôn hình vạn trạng: từ việc đọc các tài liệu chuyên ngành hay quy trình làm việc có sẵn (nếu công ty bạn có những thứ này); đến việc phải hỏi han đồng nghiệp; cho đến cả việc... nghe lỏm người khác trao đổi công việc và tự rút ra lưu ý cho mình. Thế nhưng

²⁴ Làm thêm giờ



để học được một cách hiệu quả khi đi làm đòi hỏi bạn cần phải tự tạo ra phương pháp cho mình.

Nhưng làm cách nào để có thể tự tạo ra phương pháp học? Câu trả lời đôi khi lại nằm ngay ở những thứ bạn tiếp thu trong quá trình đi học, đi làm, có điều ở một số khâu thì cần tổng quát hóa hơn, ở một số khâu thì cần cụ thể hơn mà thôi.

Về cơ bản, việc học có thể được gói gọn trong sơ đồ dưới đây:

- Trải nghiệm thực tế thông qua việc bắt tay vào làm;
- Đánh giá, quan sát lại trải nghiệm đó;
- Rút ra kết luận, khái quát vấn đề thành các hiện tượng, quy tắc;
- Thực nghiệm, ứng dụng các quy tắc đó.



Đối với cá nhân tôi, trong thực tế công việc bốn hành vi này được cụ thể hoá như sau:

- Thu thập thông tin: lắng nghe, quan sát, ghi chép;
- Xử lý thông tin, chuyển thông tin thành kiến thức thông qua sơ đồ, bảng biểu, dữ liệu;
- Kiểm chứng kiến thức thông qua thực nghiệm, do chính mình hoặc đồng nghiệp thực thi.

Phần tiếp theo sẽ giải thích kỹ hơn những bước trong quy trình học tập này, với hi vọng sẽ có thể giúp đỡ người đọc dựa vào đó tự phát triển được phương pháp học phù hợp với mình, bất kể là bạn học ở trường lớp hay là học nơi công sở.

Thu thập thông tin

Một trong những kỹ năng mà tôi học được khi còn đi làm báo, mà kể cả sau này khi đã hoàn toàn chuyển qua ngành khác vẫn giúp ích rất nhiều trong việc thu thập thông tin, đấy là ghi chép theo các câu hỏi 4W, 1H: Who/Which (ai, cái gì), Where (ở đâu), When (lúc nào), Why (tại sao) và How (như thế nào).

Những câu hỏi này gần như có thể áp dụng trong mọi trường hợp, và quan trọng nhất là hai câu hỏi: Tại sao và Như thế nào? Việc ghi chép luôn theo một hệ thống như thế này sẽ giúp cho bạn luôn lưu trữ lại được thông tin một cách chính xác, đầy đủ nhất có thể, có tính liên kết với nhau cũng như phản ánh đúng bản chất của sự vật, sự việc. Bạn sẽ tránh được tình trạng hôm nay viết nhưng ngày mai đọc lại thấy mình chẳng hiểu gì.

Trước khi đi vào chi tiết hơn, chúng ta cần hiểu rằng thông tin và kiến thức là hai phạm trù khác nhau. Thông tin, trong nhiều trường hợp là kết quả của kiến thức, việc thu thập thông tin không có hệ thống sẽ khiến cho việc tiếp cận kiến thức chỉ ở mức bề mặt, không đi được sâu vào những vấn đề bản chất. Thêm nữa trong phần lớn bối cảnh giao tiếp thông thường, thông tin tiếp nhận thường mang tính chủ quan, có tính thừa hưởng những tính chất của người đưa ra thông tin, nên khó có thể tiếp nhận mà không qua sàng lọc. Việc này đặc biệt quan trọng trong công việc, nhất là những công việc nặng về chuyên môn.

Việc ghi chép không nhất thiết phải thuần túy chữ, mà còn có thể dùng biểu tượng hoặc sơ đồ để ghi chép một cách nhanh chóng và hiệu quả hơn. Một trong những cách thức hiệu quả đó là sử dụng sơ đồ logic của ngành lập trình cho việc này, với những ký hiệu lớn sau:

Chúng ta cần hiểu rằng thông tin và kiến thức là hai phạm trù khác nhau.

	HÌNH OVAL: Thể hiện một điểm đầu hoặc điểm cuối của quá trình
	MŨI TÊN: Thể hiện quan hệ giữa các hình được trình bày
	HÌNH BÌNH HÀNH: Thể hiện đầu vào (input) hoặc đầu ra (output)
	HÌNH CHỮ NHẬT: Thể hiện một tiến trình
	HÌNH THOI: Thể hiện một quyết định

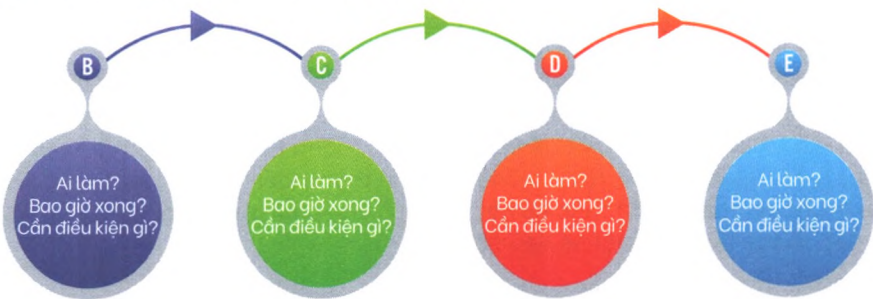
Tuy nhiên trong từng trường hợp cụ thể, không phải lúc nào việc sử dụng đầy đủ những ký hiệu này cũng sẽ giúp bạn thu thập thông tin một cách nhanh chóng hơn. Bạn có thể dựa vào tình hình thực tế để tự có thể tạo ra cho mình một hệ thống ký hiệu phù hợp với bản thân.

Ví dụ: Trong khi họp, tôi luôn dùng vòng tròn để khoanh những thông tin quan trọng và hình vuông để khoanh những thông tin liên quan đến deadline²⁵ hay người trực tiếp thực thi. Sau cuộc họp tôi sẽ nối những hình tròn và hình vuông này với nhau nhằm hiểu lại được tổng quan cuộc họp mà không mất đi những chi tiết quan trọng.

Giả sử nếu như sắp bạn nói rằng:

- Công việc A là nhiệm vụ quan trọng phải được hoàn thành trước ngày xx/yy thì sẽ khoanh tròn ở **công việc A** và khoanh vuông ở **xx/yy**
- Trong giai đoạn B cần phải triển khai những tác vụ C, D, E thì sẽ khoanh tròn ở B, C, D, E và nối chúng vào với nhau theo trình tự ưu tiên hoặc phụ thuộc, ví dụ B → C → D → E rồi điền thêm các thông tin liên quan đến các tác vụ ở phía dưới:

Đối với những môi trường công việc có áp lực cao, việc thu thập thông tin này diễn ra gần như **liên tục, không ngừng**. Chính vì thế nên bạn sẽ không có thời gian để ghi nhớ tất cả, mà thay vào đó cần sử dụng hệ thống ghi chép, thu thập thông tin hiệu quả để có thể không bắt bản thân phải nhớ mà luôn có thể tiếp cận và xử lý thông tin một cách hiệu quả. Ngoài việc dùng sổ sách ghi chép, những phương tiện giúp ghi nhớ và gợi nhớ thông tin cũng hữu ích không kém, ví dụ như sticky note²⁶ trên các hệ điều hành, máy điện thoại,...



²⁵ Thời hạn hoàn thành / ²⁶ Ứng dụng ghi chú trên máy tính

Một trong những công cụ tôi thấy hiệu quả để giúp thu thập thông tin có hệ thống trên Internet là sử dụng thanh bookmark²⁷ của các trình duyệt. Tôi sẽ sắp xếp thông tin theo cách sau:

- Tạo một thư mục (folder) lớn dành cho chủ đề lớn đó, ví dụ: Tất cả những liên kết (URL) liên quan đến một dự án làm việc trên web sẽ được đưa cùng vào một folder:



- Phân loại những URL đó, có thể sử dụng các ký hiệu như [] hay |. Ví dụ: [Dự án A – Trang truy cập], Dự án A | Trang truy cập, [Dự án B – Trang phân tích dữ liệu], Dự án B | Trang phân tích dữ liệu. Khi gõ vào trình duyệt, bạn chỉ cần gõ “Dự án A” hoặc “Dự án B” là tất cả những đường link liên quan và đã được bookmark (đánh dấu sao) sẽ hiện lên trên trình duyệt.
- Kéo những folder quan trọng nhất ngay lên trang chủ của trình duyệt, để giúp việc truy cập nhanh chóng hơn.

Xử lý, phân tích và khái quát hoá thông tin

Như đã nói ở phần trước, thông tin không phải kiến thức và trong nhiều trường hợp, chứa đựng ý kiến chủ quan của người đưa ra thông tin. Vậy nên cần phải xử lý thông tin, **phân tích những thông tin có tính khái quát cao và khái quát những thông tin có tính phân tích cao**. Đây là khâu quan trọng nhất trong việc chuyển hóa thông tin thành kiến thức cá nhân.

Thông thường, việc phân tích thông tin để rút ra kết luận có thể dễ dàng thực hiện bằng hệ thống ghi chép đã nêu ở phần trước. Ví dụ, sếp yêu cầu bạn làm một báo cáo chi tiết về tình hình kinh doanh sản phẩm A và chỉ ra những đóng góp của các phòng ban liên quan. Đây là một “đề bài” tương đối khái quát, bạn sẽ cần phải phân tích sâu hơn “đề bài” này bằng việc đặt ra các câu hỏi cụ thể hơn với sếp và ghi chép lại: Sản phẩm A là sản phẩm nào, có đặc điểm gì? Để làm rõ kết quả kinh doanh thì phải thu thập các số liệu nào, trong thời gian nào? Những phòng ban nào có liên quan trong quy trình kinh doanh sản phẩm A... Đây là quy trình xử lý thông tin bằng cách phân tích.

Thế còn việc *khái quát hoá thông tin thành kiến thức* thì sao? Nên nhớ rằng thông tin có tính rời rạc cao hơn so với kiến thức, nên để chuyển hóa thông tin thành kiến thức cần phải biết liên kết các cụm thông tin với nhau nhằm tìm kiếm ra quy luật của thông tin, từ đó biến thông tin thành kiến thức có hệ thống. Để biến thông tin thành kiến thức có hệ thống sẽ cần phải phân loại thông tin và sắp xếp thông tin theo một số tiêu chí:

²⁷ Đánh dấu trang web

- Quy luật của thông tin: thông tin hữu dụng là loại thông tin cho ta hình dung được quy luật, nên thông tin có tính lặp đi lặp lại sẽ thường tốt hơn thông tin đột biến trong việc chỉ ra quy luật;
- Các phép dự đoán: cho phép ta biết được trong trường hợp áp dụng cùng loại quy luật đây vào một thông tin khác, kết quả đầu ra sẽ như thế nào;
- Quy trình: cho phép biết được các bước cần thiết để sản xuất ra kết quả từ một lượng thông tin đầu vào nhất định.

Như vậy, hệ thống hóa thông tin và biến thông tin thành kiến thức cho phép chúng ta chuyển đổi thông tin thành kiến thức của bản thân và dùng kiến thức đó **để đánh giá các loại thông tin khác**. Những bước này có thể lặp đi lặp lại để **làm dày vốn kiến thức của bản thân, đồng thời xây dựng được những quy chuẩn trong công việc dành cho cá nhân**.

Ví dụ:

Thông thường hệ thống KPIs (Key Performance Indicators – các chỉ số chính đo lường hiệu quả) ở trong doanh nghiệp là một công cụ hữu dụng nhằm đánh giá năng lực, nhưng ưu điểm lớn hơn của KPIs là giúp cho người làm việc có thể dựa vào nó nhằm **cải thiện năng lực**. Khi nhìn vào kết quả KPI, ở góc độ người làm việc, ta có thể khái quát hoá thành những kiến thức và kinh nghiệm.

Giả sử như KPI của một quản lý dự án là hoàn thành được 3 dự án trong một tháng và được khách hàng phản hồi tốt, như vậy để rút ra kết luận về hiệu quả làm việc thì cần phải **tổng hợp**

lại xem có đạt được chỉ tiêu ở mặt số lượng (3 dự án) và chất lượng (phản hồi tốt) hay không, và quan hệ giữa hai mặt như thế nào. Trong trường hợp không hoàn thành được về mặt số lượng, thì cần phải có những **dự đoán** nguyên nhân: Có phải do khách hàng phản hồi không tốt, dẫn đến việc phải sửa lại nhiều nên tốn thời gian và ảnh hưởng đến mặt số lượng hay không? Qua một thời gian dài, người quản lý dự án sẽ nắm được **quy luật** của việc điều tiết giữa hai mặt trên để trở nên giỏi hơn. Cả quá trình đó gọi là **khái quát hoá thông tin thành kiến thức**.

Khái quát hóa hơn nữa, trong các ngành khác nhau đều có hai khái niệm để giúp những người làm trong ngành có thể có một tiêu chuẩn học và thực hành kiến thức có định hướng, bao gồm:

- Tiêu chuẩn ngành (Industrial Standards): Các khung tiêu chuẩn chung dành cho việc đảm bảo chất lượng đầu ra của một lĩnh vực nào đó, ví dụ như ISO là một khung tiêu chuẩn ngành.
- Các phương pháp tốt nhất (Best Practices): Các bước thực hiện theo khung tiêu chuẩn nhằm đưa ra được đầu ra đảm bảo chất lượng.

Khi nhìn vào kết quả KPI, ở góc độ người làm việc, ta có thể khái quát hoá thành những kiến thức và kinh nghiệm.

Ngoài ra, trong công việc, việc hệ thống hóa kiến thức có định hướng sẽ giúp bạn ngoài việc học nhanh hơn còn có thể trao đổi, đào tạo nhanh hơn. Dạy lại cho người khác là một trong những phương thức để kiểm tra kiến thức của bạn có thực sự vững chắc hay không. Có thể ứng dụng “Kỹ thuật Feynman” để làm điều này:

- **Bước 1:** Học và tự kiểm tra thật kỹ về chủ đề muốn truyền đạt;
- **Bước 2:** Dạy lại chủ đề đó cho người khác, có thể là nói hay viết đều được. Cố gắng ghi nhớ những thứ bạn thực sự hiểu, và chỉ cần mất khoảng 10 giây lục lại;
- **Bước 3:** Đối với những vấn đề mất hơn 10 giây để có thể truy cập lại, quay trở lại đọc tài liệu, học lại;
- **Bước 4:** Dạy lại như thể kiến thức đó xuất phát từ mình.

Kiểm chứng thông qua thực nghiệm

Đối với môi trường công việc, trong phần lớn các trường hợp, kết quả vẫn được coi trọng hơn quá trình. Vậy nên việc thực nghiệm kiến thức để học lại càng quan trọng. Tuy nhiên, chúng ta cũng cần phải làm việc này có hệ thống, và tốt nhất là có quy trình để trả lời cho hai câu hỏi quan trọng sau:

- Nếu trong trường hợp kết quả ra sai với mong muốn của ta thì tại sao lại có kết quả đó? Trong quy trình làm việc của ta đối với kết quả sai đấy có bao nhiêu khâu đã thực hiện đúng nhưng vẫn cho kết quả sai?
- Nếu trong trường hợp kết quả ra sai với mong muốn của ta thì tại sao lại có kết quả đó? Trong quy trình làm việc của ta đối với kết quả sai đấy có bao nhiêu khâu đã thực hiện đúng, bao nhiêu khâu đã thực hiện sai nhưng vẫn cho kết quả đúng?

Hai câu hỏi này cũng sẽ giúp cho các bạn mới ra trường chưa nhiều kinh nghiệm có được thông tin từ quản lý trực tiếp của mình một cách chuẩn xác, có hệ thống hơn, nhất là trong trường hợp làm sai. Khi quản lý trách mắng vì làm sai, việc tự đặt những câu hỏi bên trên sẽ giúp bạn phát hiện xem quản lý của mình có thực sự đã phê bình đúng chỗ chưa, cũng như giúp bạn biết được chính xác được mình sai ở đâu để có thể thay đổi sau này.

Ví dụ bạn bị sếp trách mắng vì viết email cho khách hàng không rõ ràng thông tin. Đây là một trong những trường hợp điển hình khi mới đi làm. Câu hỏi bạn cần đặt ra cho quản lý của bạn, kể cả trong trường hợp đang “ăn hành” té tát, là như sau:

- Công ty chúng ta có quy định rõ ràng về nội dung email cho khách hàng hay không? Nếu Có, thì có kỹ càng đến từng mục của email: Tiêu đề, nội dung, chữ ký, loại ngôn ngữ hay không? **Nếu Không, thì việc bạn viết email không rõ ràng thông tin là do thiếu quy trình.**
- Công ty chúng ta có quy định về việc phải cc²⁸ ai, phải bcc²⁹ ai trong email cho khách hàng hay không? Có quy định trước khi gửi email trực tiếp cho khách hàng phải được bộ phận nào duyệt hay không? **Nếu có, thì những văn bản**

²⁸ Tính năng gửi thêm bản sao email cho người khác và người nhận có thể nhìn thấy những người nhận khác.

²⁹ Tương tự như cc nhưng người nhận không thể nhìn thấy những người nhận khác.

nội bộ quy định này có hay không và có thể dễ dàng truy cập đối với những ai liên quan hay không?

Những câu hỏi như trên sẽ khiến mọi thứ rất rõ ràng, trong trường hợp bạn có mắc sai lầm, bạn cũng biết chính xác tại sao mình mắc sai lầm. Trong trường hợp quy trình có vấn đề, cả bạn lẫn quản lý của bạn cũng biết chính xác vấn đề nằm ở đâu. Những câu hỏi rõ ràng như vậy sẽ hạn chế được các cụm từ như “em tưởng,...” vốn rất gây ức chế cho người quản lý.

Việc đặt ra và quan sát, theo dõi hai câu hỏi này trong thực nghiệm giúp cho hệ thống phản hồi trở nên có ý nghĩa, điều quan trọng nhất trong khi học nói riêng và trong quy trình sản xuất nói chung. Chỉ khi biết được càng chính xác càng tốt những gì có thể có ảnh hưởng đến đầu ra, chúng ta mới có thể tìm cách cải thiện hệ thống kiến thức nói riêng và hệ thống quy trình làm việc nói chung được (ở cả mức độ cá nhân lẫn mức độ đội nhóm, công ty). Và quan trọng hơn, nếu trong trường hợp có thể áp dụng được tư tưởng này ở diện rộng, chúng ta còn có thể **học thông qua kết quả của người khác** nếu như họ áp dụng đúng quy trình của ta.

Để đảm bảo cho việc phản hồi được chính xác, cần một hệ thống ghi chép lại phản hồi khi thực nghiệm. Đối với môi trường công việc, đây chính là biên bản nghiệm thu có những đề mục cần thực hiện (project sign-off/ checklist). Biên bản nghiệm thu này thường sẽ bao gồm:

- Tất cả những bước cần phải thực thi trước khi hoàn thành dự án/một bước trong dự án;

- Điều kiện tối thiểu để dự án/một bước trong dự án được coi là đã đạt tiêu chuẩn;
- Những người liên quan.

Khi làm ở mức độ cá nhân, bạn sẽ luôn đối chiếu được quy trình làm việc với thực tế, còn đối với mức độ đội nhóm, bạn có thể biết được trong thời điểm nào, ai làm cái gì đúng/sai so với quy trình và kết quả ra sao.

Công cụ hữu ích phục vụ cho học tập và làm việc

Hiện tại có rất nhiều công cụ phục vụ cho việc học tập nói riêng và công việc nói chung, và những công cụ tốt thường mang một số đặc điểm sau:

- Cho ta nắm được thông tin theo dạng dữ liệu, cơ bản nhất là các dữ liệu theo thời gian, số lượng, logic (đúng/sai, đạt/không đạt), trạng thái;
- Giúp ta truy cập thông tin cần thiết một cách nhanh nhất và tiện nhất có thể;
- Hỗ trợ hình ảnh hóa dữ liệu để có thể tổng kết qua thời gian dài.

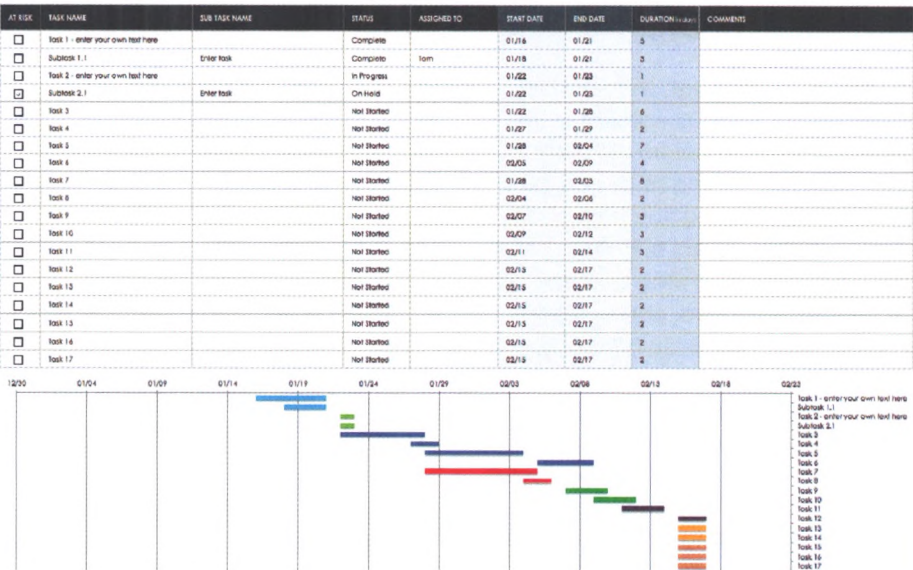
Ở khía cạnh cá nhân, tôi sẽ ưu tiên sử dụng các công cụ đơn giản, bắt đầu tự xây dựng công cụ kiểm soát của cá nhân thông qua Excel trước khi sử dụng các công cụ cao cấp hơn. Lý do là vì Excel cho phép bạn ghi nhớ thông tin thông qua bảng biểu, vốn có cấu trúc giống như dữ liệu với hàng cột rõ ràng; và cho phép phân loại các loại thông tin khác nhau, theo bảng, theo từng sheet làm việc, và theo workbook.

Ngoài ra, xây dựng các file quản lý dựa vào Excel cũng là một trong những cách tốt nhất để bạn hiểu về bản chất

của việc thu thập thông tin, quản lý thông tin, xây dựng quy trình và kiểm soát thông tin. Để làm được việc này, các bạn mới đi làm có thể tập làm “Tracking sheet” (Bảng kiểm soát) thông qua Excel. Mặc dù ngành nghề có thể khác nhau, nhưng cách làm thì đều theo một quy luật nhất định:

- Hàng đầu tiên (index row): Liệt kê những mặt chung nhất của công việc, có thể là: tên việc, trạng thái, người làm, ngày đến hạn (deadline), ngày thanh toán,...
- Cột: dùng để liệt kê từng việc cụ thể

PROJECT TIMELINE TEMPLATE



Khi đã nắm được nguyên lý cơ bản của việc tạo Tracking Sheet, việc sử dụng các công cụ cao cấp hơn sẽ dễ dàng hơn nhiều, và bạn còn có thể từ nguyên lý của bản thân để tìm kiếm công cụ phù hợp với mình ở cả mặt cá nhân lẫn mặt đội nhóm. Một số công cụ phổ biến hiện nay có thể kể đến như: Asana, Teamwork, JIRA, Trello,...

Học tập là một quá trình cả đời. Nếu như bạn sớm nhận ra tầm quan trọng của việc cập nhật kiến thức mới thường xuyên bằng một phương pháp học hiệu quả, bạn sẽ luôn là người tiên phong. Hi vọng rằng những gì tôi chia sẻ bên trên sẽ phần nào giúp bạn tìm ra cách tự học hiệu quả nhất với bản thân bất kể trong môi trường nào.



66

Đôi lời nhắn nhủ:

Trong phần cuối của cuốn sách, chúng tôi đã chọn lọc những lời khuyên dành riêng cho bạn với rất nhiều góc nhìn khác nhau: từ những bạn trẻ đã vượt qua được “khủng hoảng tuổi 20” cho tới nhà tuyển dụng nhân sự, hay những anh chị đã có nhiều năm kinh nghiệm. Hi vọng những lời khuyên đó phần nào sẽ giúp bạn hiểu thêm được bản thân mình cần bổ sung những kiến thức, kỹ năng gì.

”

Góc bật mí:

Hành trang vào nghề chắc chắn nhất chính là kiến thức chuyên môn bạn thu thập được cho bản thân, cùng với những thông tin đầy đủ, đa chiều về thị trường việc làm.

Để nâng cao kỹ năng tự học, hãy theo dõi những tác giả dày dầy kinh nghiệm từ Spiderum.

Hoặc bạn có thể ghé thăm ứng dụng của TopCV để cập nhật những cơ hội việc làm mới nhất và trò chuyện trực tiếp với nhà tuyển dụng nhé:



Quét để tải ứng dụng.



Vũ
Đáp
Hành
Trang



Trước khi gấp sách lại, hãy cùng Spiderum và TopCV điểm qua một số nguồn tham khảo hữu ích giúp các bạn nghiên cứu kỹ hơn về các ngành nghề, trau dồi kiến thức cũng như mài dũa thêm kỹ năng cần thiết trong bất cứ môi trường làm việc nào nhé!

Một số bài trắc nghiệm khám phá bản thân

1. Trắc nghiệm nghề nghiệp Holland: Sáng tạo bởi nhà tâm lý học John Holland, một mã Holland (hay còn gọi là một mã hướng nghiệp RIASEC) được sử dụng rộng rãi trên toàn cầu trong việc giúp mọi người xác định chính xác nhóm tính cách của mình, từ đó đưa ra lựa chọn nghề nghiệp phù hợp. Một mã Holland đưa ra 6 nhóm tính cách khác nhau của con người và mỗi nhóm phù hợp với những ngành nghề nhất định: Kỹ thuật (*Realistic*), Nghiên cứu (*Investigative*), Nghệ thuật (*Artistic*), Xã hội (*Social*), Quản lý (*Enterprising*), Nghiệp vụ (*Conventional*). Mô hình trắc nghiệm này được ứng dụng tại nhiều trường đại học trên thế giới để tạo ra những chương trình hướng nghiệp cho học sinh, sinh viên.

2. Trắc nghiệm tính cách MBTI (Myers-Briggs Type Indicator): Đây là phương pháp sử dụng hàng loạt câu hỏi về tâm lý, nhận thức về thế giới xung quanh, cách tiếp cận, xử lý vấn đề của mỗi người, từ đó tính toán các chỉ số và đưa ra đánh giá, phân loại nhóm tính cách. Có 4 nhóm tính cách cơ bản gồm các cặp xu hướng nhận thức phổ biến và khác nhau ở con người; sự kết hợp của 4 yếu tố lần lượt trong 4 nhóm cấu thành 16 nhóm tính cách MBTI:

- **Xu hướng Tự nhiên:** Hướng ngoại (*Extroversion*) – Hướng nội (*Introversion*)
- **Tìm hiểu và Nhận thức Thế giới:** Giác quan (*Sensing*) – Trực giác (*Intuition*)
- **Quyết định và Chọn lựa:** Lý trí (*Thinking*) – Cảm xúc (*Feeling*)
- **Cách thức và Hành động:** Nguyên tắc (*Judgment*) – Linh hoạt (*Perception*)

3. Trắc nghiệm đa trí thông minh MI (Multiple Intelligences): Dựa trên học thuyết đa trí tuệ của giáo sư tâm lý học Howard Gardner, bài trắc nghiệm sử dụng các câu hỏi về thói quen, sở thích và thế mạnh mỗi người để đưa ra những trí thông minh nổi trội ở một số lĩnh vực của người đó. MI chia ra 9 loại trí thông minh: Logic – Toán học (*Logical/Mathematical*), Ngôn ngữ (*Verbal – Linguistic*), Cơ thể – Vận động (*Bodily – Kinesthetic*), Thiên nhiên (*Naturalist*), Xã hội – Tương tác (*Interpersonal*), Nội tâm (*Intrapersonal*), Triết học (*Existential*), Thị giác – Không gian (*Visual – Spatial*), Âm nhạc (*Musical*). Mỗi người có thể sở hữu một hay nhiều loại trí thông minh cùng lúc.

Lưu ý: Những bài trắc nghiệm trên đều nổi tiếng trên thế giới, tuy nhiên chúng chỉ mang tính tham khảo, kết quả hoàn toàn có thể thay đổi theo thời gian. Vì thế, các bạn nên làm trắc nghiệm thường xuyên và có những trải nghiệm thực tế để hiểu rõ chính mình.

Một số website review công ty và tuyển dụng

1. topcv.vn:

Không chỉ là nền tảng tuyển dụng nhân sự hàng đầu, website còn giúp các bạn trẻ Việt Nam tạo nên những bộ CV chuyên nghiệp, bắt mắt để cùng đồng hành trên con đường lựa chọn nghề nghiệp.



2. haymora.com:

Website đánh giá các công ty Việt Nam dựa trên nhiều yếu tố: mức lương, văn hóa làm việc, quản lý, đào tạo, cơ hội thăng tiến,... chia sẻ kinh nghiệm về đào tạo nhân lực và các kỹ năng trong công việc.

3. glassdoor.com:

Website quốc tế, trong đó hàng trăm nghìn công ty trên thế giới được đánh giá bởi các nhân viên và cựu nhân viên dựa trên những tiêu chí cụ thể; cho phép người dùng gửi ẩn danh và xem mức lương cũng như so sánh giữa các công việc trên nền tảng.

Website chia sẻ kiến thức trực tuyến

1. Coursera:

Website hợp tác với nhiều trường Đại học trên thế giới cung cấp các khóa học online trả phí và miễn phí. Dù tập trung vào lĩnh vực IT, kinh doanh công nghệ, khoa học máy tính, Coursera cũng có các khóa học về lịch sử, âm nhạc, nghệ thuật, và triết học. Đặc biệt, Coursera nổi tiếng với những khóa học ứng dụng và các kỹ năng mềm quan trọng trong kinh doanh và

nghề nghiệp. Học viên có thể nhận chứng chỉ (certificates) vào cuối mỗi khóa học.

2. EdX:

Website cung cấp các khóa học online miễn phí, với nội dung rất đa dạng, khoảng 30 lĩnh vực: văn hóa nghệ thuật, kỹ thuật, kinh doanh, truyền thông, công nghệ thông tin, kinh tế tài chính, giáo dục, môi trường, thực phẩm, sức khỏe, xã hội, khoa học,... Có những khóa học dành cho học sinh cấp 3, khóa học tín chỉ hợp tác với các trường Đại học, và khóa học dành cho người đi làm. Học viên có thể nhận chứng chỉ khi hoàn thành khóa học.

3. Khan Academy:

Tổ chức giáo dục phi lợi nhuận, cung cấp các khóa học trực tuyến miễn phí dưới dạng video ngắn, tài liệu online và nguồn bài tập thực hành. Khan Academy hướng tới lứa tuổi trẻ hơn so với Coursera, có nhiều chương trình học đặc thù dành cho lứa tuổi từ mẫu giáo cho đến đại học. Các khóa học nằm trong 6 mảng: Toán học, Khoa học và Kỹ thuật, Máy tính, Nghệ thuật và Nhân văn, Kinh tế và Tài chính, Tài liệu Chứng chỉ Quốc tế (SAT, AP, GMAT,...).

4. TED:

TED (Technology, Entertainment and Design) là kênh chia sẻ những kinh nghiệm, quan điểm, ý tưởng ở mọi lĩnh vực trong cuộc sống thông qua các phần trò chuyện của những người truyền cảm hứng trên thế giới, với khẩu hiệu "ideas worth spreading".

Một số kênh YouTube bổ ích

- 1. Charisma on Command:** Kênh YouTube giúp bạn cải thiện kỹ năng nói chuyện, giao tiếp để tự tin và nổi bật hơn, xử lý các mối quan hệ tốt hơn.
- 2. The School of Life:** Bài học từ “Trường đời” sẽ giúp bạn nuôi dưỡng sự cẩn trọng, bình tĩnh và khả năng đối mặt trước những thử thách trong cuộc sống.
- 3. Valuetainment:** Channel chia sẻ những câu chuyện, kinh nghiệm của nhiều chuyên gia trong lĩnh vực kinh doanh về chủ đề khởi nghiệp.
- 4. Psych2Go:** Những video doodling sinh động mỗi ngày sẽ mang đến kiến thức ở mọi góc ngách tâm lý học một cách nhẹ nhàng, hấp dẫn.
- 5. Linda Raynier:** Youtuber hỗ trợ bạn trong kỹ năng apply, phỏng vấn trong công việc.
- 6. Draw Your Brain:** Những video animation ngắn chia sẻ kiến thức, quan điểm về các chủ đề khoa học, học tập và lối sống cùng những phương pháp làm việc hiệu quả.
- 7. Monster Box:** Ba chú quái vật khám phá mọi điều mới mẻ, bí ẩn trên thế giới rồi đưa chúng vào những “chiếc hộp” video tuyệt đẹp và bổ ích.
- 8. Một số vlogger** quen thuộc với giới trẻ: Hanna’s Lexis, Giang Oi,...



- 9. Spiderum:** Kênh Youtube của cộng đồng viết với hơn 50.000 thành viên, những người đã và đang tiếp tục đóng góp hơn 40.000 bài viết tại website **spiderum.com**. Video bàn luận xoay quanh nhiều chủ đề: Phát triển bản thân, Hướng nghiệp, Tâm lý học, Kinh tế, Truyền cảm hứng, Kỹ năng tư duy,...

Các cuốn sách hướng nghiệp hữu ích

Dưới đây, chúng mình xin giới thiệu đến các bạn 6 cuốn sách về đề tài hướng nghiệp và phát triển bản thân:

1. Đúng Việc:

Nếu bạn đang tìm một cuốn sách giúp bạn khám phá bản thân để tìm ra con đường và đích đến phù hợp thì “Đúng Việc” là lựa chọn đúng đắn. Bằng giọng văn hài hước và dí dỏm, tác giả khơi gợi người đọc đi tìm lẽ sống và giá trị của chính mình qua việc đề cập đến những yếu tố cốt lõi của con người: Làm người, làm dân, làm việc và làm giáo dục. Những lập luận súc tích, thuyết phục và có tính hệ thống cao sẽ giúp mỗi người thay đổi suy nghĩ, hành động cũng như số phận của mình.

2. Tôi, Tương Lai Và Thế Giới:

Bằng giọng văn hết sức gần gũi và dễ hiểu, tác giả Nguyễn Phi Vân đã gói gọn cả một bầu trời kiến thức vào cuốn sách “Tôi, Tương Lai Và Thế Giới” để giúp các bạn trẻ chuẩn bị sẵn sàng cho làn sóng Cách mạng công nghệ 4.0. Những khái niệm cần lưu ý trong thời đại số, các quốc gia trên thế giới đang phát triển ra sao và đặc biệt là các kiến thức cũng như kỹ năng mềm không chỉ được nhắc đến mà còn được hướng dẫn chi tiết.

3. Khởi Hành:

Với kinh nghiệm giảng dạy tại nhiều quốc gia trên thế giới, Giáo sư John Vu đã viết nhiều bài hướng dẫn cho sinh viên trên trang blog science-technology.vn nhằm chia sẻ những phương pháp học và tư duy tiến bộ cùng với những kỹ năng bổ ích để các bạn học sinh, sinh viên chuẩn bị cho con đường học thuật và làm nghề của mình. Cuốn sách “Khởi hành” là sản phẩm được chọn lọc từ trang blog trên để phù hợp cho các bạn trẻ tại Việt Nam. Khi khám phá cuốn sách, các bạn sẽ được mở rộng tầm nhìn ra toàn cầu, nắm bắt được các cơ hội để phát triển bản thân và đáp ứng những nhu cầu việc làm không chỉ trong nước mà còn trên toàn thế giới. Từ đó, bạn có thể tự định hướng và lên kế hoạch phát triển cho bản thân.

4. Ở Lại Thành Phố Hay Về Quê:

“Ở lại thành phố hay về quê?” nhấn mạnh rằng để tìm được con đường phù hợp với bản thân, chúng ta cần không ngừng trải nghiệm và phát triển. Những câu chuyện chân thật và tràn đầy cảm hứng về những nỗ lực phi thường của con người được chia sẻ rất nhẹ nhàng và gần gũi giúp xoa tan những nỗi lo và thúc đẩy bạn vượt qua những rào cản và khó khăn trong cuộc sống. Mục đích của cuốn sách hướng tới gợi mở con đường phù hợp cho bản thân cũng như giúp bạn khám phá chính mình và thế giới muôn màu.

5. Cứ Đi Để Lối Thành Đường:

Là người dày dặn kinh nghiệm trong công tác tư vấn hướng nghiệp cùng với nhiều trải nghiệm sống, tác giả Phoenix Hồ đã đưa những chia sẻ tâm huyết của mình vào từng dòng chữ trong cuốn sách “Cứ đi để lối thành đường”. Dưới góc nhìn của một nhà tư vấn hướng nghiệp với 10 năm kinh nghiệm, hơn ai hết, tác giả Phoenix Hồ hiểu được tầm quan trọng của việc tìm nghề, những khó khăn trong hướng nghiệp cho các bạn trẻ tại Việt Nam. Với tác giả, hướng nghiệp là cả một hành trình tìm kiếm và trải nghiệm qua nhiều bến đỗ để rồi kết quả cuối cùng của một quyết định nghề nghiệp tốt chính là “sự bình an trong tâm hồn”.

6. Nếu Tôi Biết Được Khi Còn 20:

Tác giả Tina Seelig – một tiến sĩ thần kinh học, một nhà doanh nhân, một giảng viên tài năng với nhiều năm kinh nghiệm gửi tới bạn đọc nhiều bài học bổ ích về thế giới kinh doanh cũng như cách để khám phá và phát triển bản thân. Với giọng văn nhẹ nhàng và dễ hiểu, tác giả đưa ra rất nhiều những ví dụ minh họa độc đáo và sáng tạo, đem đến cho độc giả những cách tư duy mới lạ về cuộc sống quanh ta. Những bài học về sự thất bại, về giá trị của sự tự tin hay tầm quan trọng trong việc xác định mục tiêu và đối mặt với khó khăn đều được thể hiện một cách khéo léo và lôi cuốn.

*“Không sao chép nội dung
khi chưa được sự đồng ý
bằng văn bản”*

NHÀ XUẤT BẢN THẾ GIỚI

Trụ sở chính:

Số 46, Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 0084.24.38253841

Chi nhánh:

Số 7, Nguyễn Thị Minh Khai, Quận I, TP. Hồ Chí Minh
Tel: 0084.28.38220102
Email: thegioi@thegioipublishers.vn
marketing@thegioipublishers.vn
Website: www.thegioipublishers.vn

NGƯỜI TRONG MUÔN NGHỀ

(tái bản)

Chịu trách nhiệm xuất bản
GIÁM ĐỐC - TỔNG BIÊN TẬP
TS. TRẦN ĐOÀN LÂM

Biên tập:
NGUYỄN TRUNG DŨNG

Trình bày, vẽ bìa:
DUNG TIGONKHONGLO

Sửa bản in:
NGA LEVI, VŨ KHUÊ

LIÊN KẾT XUẤT BẢN
Công ty Cổ phần AHORA
Địa chỉ: Số 6 ngõ 186 đường Bưởi, Ba Đình, TP. Hà Nội

In 6.000 bản, khổ 16 cm x 24 cm tại Công ty Cổ phần In Viễn Đông
Địa chỉ: Km 19+400 Giai Phạm, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên
Số xác nhận DKXB: 469-2021/CXBIPH/01-31/ThG.
Quyết định xuất bản số: 773/QĐ-ThG cấp ngày 07 tháng 07 năm 2021.
In xong và nộp lưu chiểu năm 2021. Mã ISBN: 978-604-77-9186-6